Resident Evil 1 - Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella

Contents

Resident Evil 1 - Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella **1**
1. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 1-1: Mở Đầu 1
2. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 1-2 3
3. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 2 8
4. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 3 11
5. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 4 16
6. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 5 20
7. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 6 25
8. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 7 30
9. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 8 35
10. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 9 37
11. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 10 43
12. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 11 50
13. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 12 56
14. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 13 64
15. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 14 69
16. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 15 74
17. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 16 79
18. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 17 83
19. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 18 88
20. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 19 92
21. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 20 95
22. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 21 98

Resident Evil 1 - Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella

Giới thiệu
Thể loại: Khoa Huyễn, Kinh Dị, Mạt thếNgười dịch:Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLordS. D. Pery là tác g

Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/resident-evil-1-am-muu-cua-tap-doan-umbrella

1. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 1-1: Mở Đầu

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Tuần báo Latham ngày 2 tháng 6 năm 1998

NHỮNG VỤ GIẾT NGƯỜI KỲ LẠ Ở THÀNH PHỐ RACCOON

Thi thể bị cắn xé của cô Anna Mitaki 42 tuổi được phát hiện cuối ngày hôm qua trên 1 mảnh đất cách không xa nhà cô ấy ở tây bắc thành phố Raccoon đã biến cô thành nạn nhân thứ tư của vụ "Những kẻ giết người ăn thịt" người đâu đó gần hồ Victory trong tháng qua. Phù hợp với những bản báo cáo của bên khám nghiệm pháp y về các nạn nhân gần đây, thi thể của Mitaki cho thấy những bằng chứng của việc bị ăn sống, những vết cắn rõ ràng được thực hiện bằng miệng người.

Không lâu sau việc phát hiện về cô Mitaki bởi 2 người chạy bộ cỡ 9h tối qua, cảnh sát trưởng Irons trong bài phát biểu ngắn gọn của mình đã khẳng định rằng các cảnh sát RPD đang "nỗ lực hoạt động để tóm tên thủ phạm của các tội ác ghê tởm" này, và hiện ông đang bàn bạc với uỷ ban Thành phố về việc tăng cường bảo vể cho công dân thành phố Raccon.

Thêm vào đó, 3 người đã chết từ những cuộc tấn công từ thú vật trong rừng Raccon trong vài tuần qua, đã nâng số người bị chết lên 7…

Thời báo Raccoon ngày 22 tháng 6 năm 1998

NỖI KINH HOÀNG Ở THÀNH PHỐ RACCOON THÊM NHIỀU NẠN NHÂN BỊ SÁT HẠI

Xác của một đôi nam nữ đã được tìm thấy vào sáng sớm hôm chủ nhật trong Công viên Victory, khiến Deanne Rusch và Christopher Smith trở thành nạn nhân thứ tám và chín trong vụ bạo lực đã gây khủng hoảng thành phố kể từ giữa tháng năm.

Cả hai nạn nhân đều 19 tuổi, cha mẹ họ đã thông báo mất tích vào tối thứ Bảy, và được cảnh sát tìm thấy ở phía tây Công viên Victory lúc 2 giờ sáng. Mặc dù phía cảnh sát chưa có phản hồi gì, những người chứng kiến khẳng định hai người trẻ tuổi có những vết thương tươngtự như những nạn nhân trước đó. Dù thủ phạm là người hay thú vật đều chưa bị lôi ra ánh sáng.

Theo những người bạn của nạn nhân, hai người đã nói gì đó về việc chứng thực tin đồn "những con chó hoang" xuất hiện gần đây ở khu công viên rừng rậm, và đã lên kế hoạch phá lệnh giới nghiêm của thành phố để đi xem một trong những sinh vật về đêm đó.

Thị trưởng Harris sẽ mở một cuộc hội ý khẩn cấp vào chiều nay, mọi người hy vọng sẽ có một lời nhận xét rõ ràng về tình trạng hiện nay, yêu cầu thực hiện lệnh giới nghiêm chặt chẽ hơn.

Tờ Cityside ngày 21 tháng 7 năm 1998

"S.T.A.R.S."

SPECIAL TACTICS AND RESCUE SQUAD (ĐỘI GIẢI CỨU VÀ CHIẾN THUẬT ĐẶC BIỆT) ĐƯỢC GỬI TỚI ĐỂ BẢO VỆ THÀNH PHỐ RACOON

Với báo cáo về sự biến mất của ba người chạy bộ ở rừng Raccoon đầu tuần này, quan chức thành phố đã ra quyết định phong tỏa tuyến đường lộ số 6 vùng nông thôn tại chân núi Arklay. Chỉ huy sở cảnh sát Brian Irons đã tuyên bố vào hôm qua rằng S.T.A.R.S. chính thức tham gia vào cuộc tìm kiếm ba người bị mất tích, và sẽ phối hợp với RPD tới khi chấm dứt những vụ giết người man rợ và mất tích đang phá hoại cộng đồng chúng ta.

Sếp Irons, cựu thành viên của S.T.A.R.S., hôm nay trong cuộc gặp riêng qua điện thoại với tờ Cityside đã nói: "đây là thời điểm cao trào cần đến tài năng của những con người tận tụy này vì sự an toàn của thành phố. Chúng ta đã có chín người bị thảm sát ở đây trong vòng chưa đầy hai tháng, và ít nhất đã có năm vụ mất tích, toàn bộ những sự kiện này đều xảy ra ở phạm vi gần rừng Raccoon. Điều này khiến chúng ta tin rằng thủ phạm có thể lẩn trốn đâu đó ở quận Victory Lake, và S.T.A.R.S. có đầy đủ kinh nghiệm cần thiết để tìm chúng."

Khi được hỏi vì sao S.T.A.R.S. không được chỉ định vào vụ này sớm hơn, sếp Irons chỉ nói rằng S.T.A.R.S. đã hỗ trợ RPD ngay từ khi bắt đầu vụ án và họ sẽ là "lực lượng bổ sung" cho lực lượng đang nỗ lực điều tra các vụ giết người.

Thành lập năm 1967 tại New York, tổ chức cá nhân phi chính phủ S.T.A.R.S. gồm những thành viên từng là sĩ quan quân đội và cựu chiến binh từ C.I.A. và F.B.I., ban đầu mục đích chính là chống lại những nhóm khủng bố. Dưới sự dẫn dắt của cựu giám đốc N.S.D.A. (National Security and Defense Agency - Cục an

ninh và phòng thủ quốc gia) Marco Palmieri, nhóm nhanh chóng mở rộng ra mọi lãnh vực từ đàm phán giải cứu con tin, bẻ khóa đến đàn áp phần tử nổi loạn.

Làm việc với cảnh sát địa phương, mỗi nhánh văn phòng của S.T.A.R.S. có khả năng hoạt động hoàn hảo như chính đầu não của họ. Nhánh S.T.A.R.S. thành lập ở thành phố Raccoon nhờ vào sự tài trợ của nhiều ngành thương mại vào năm 1972, hiện tại đang dưới quyền chỉ huy của đội trưởng Albert Wesker, người vừa nhậm chức chưa đầy sáu tháng trước đây.

2. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 1-2

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill đã trễ buổi họp, và tồi tệ hơn là cô làm rơi chìa khóa vào ly cà phê trên tay khi đang bước ra cửa. Chiếc chìa khóa chạm đáy ly đánh "keng", và ngay lúc cô sững lại nhìn cái ly màu kem đang bốc khói, đám hồ sơ dày cộm kẹp dưới tay kia tuột xuống sàn. Kẹp giấy và những mẩu ghi chép văng tung tóe khắp tấm vải nâu. "Chết tiệt." Cô xem lại đồng hồ và quay lại bếp với cái ly đang cầm trên tay. Wesker đã thông báo sẽ họp lúc đúng 7 giờ tối, nghĩa là cô chỉ còn 9 phút để vượt quãng đường dài 10 phút, tìm chỗ đậu xe và lên văn phòng. Cuộc họp chính thức từ khi S.T.A.R.S. đảm trách vụ án - trời ạ, cuộc họp chính thức từ khi cô chuyển đến Raccoon - và cô sắp trễ.

"Tưởng tượng được không chứ. Hầu như là lần đầu tiên trong suốt bao năm trời mình mới quan tâm đến việc đúng giờ mà giờ thành ra thế này đây…" Vừa lầm bầm cô vừa quay trở lại bồn rửa, cảm thấy căng thẳng và bực mình vì đã không chuẩn bị sớm hơn. Là vụ đó, cái vụ chết tiệt đó. Cô đã lấy bản hồ sơ ME ngay sau bữa sáng và bỏ hết một ngày trời lục lọi đống hồ sơ, tìm xem có gì những viên cảnh sát bỏ sót không, và càng lúc càng thấy nản khi hết chừng đó thời gian cô vẫn chưa tìm thấy gì mới. Cô dốc ngược cái ly xuống, chùi chùm chìa khóa âm ấm và ướt vào quần jean rồi đi nhanh ra cửa. Cô cúi xuống nhặt đám hồ sơ - và dừng lại, nhìn tấm ảnh màu bóng loáng phía trên đám hỗn độn.

Ôi! các cô bé… Cô chậm rãi nhặt nó lên, biết rằng cô không có thời gian nhưng vẫn không thể rời mắt khỏi khuôn mặt bé nhỏ vấy máu. Cô thấy căng thẳng hơn bao giờ hết, và trong một khoảnh khắc cô chỉ có thể thở ra khi nhìn đăm đăm vào tấm ảnh hiện trường vụ án. Becky và Priscilla McGee, chín và bảy tuổi. Cô đã có thể bỏ qua tấm ảnh đó, có thể tự nhủ chẳng có gì cô cần thấy trong tấm ảnh đó nữa… "…Nhưng như thế không thật, phải không? Mày có thể tiếp tục làm ngơ, hoặc có thể chấp nhận nó - tất cả đã thay đổi rồi, đã thay đổi từ ngày hai cô bé ấy chết rồi."

Khi cô mới chuyển đến Raccoon, cô đã bị rất nhiều áp lực, cảm thấy lưỡng lự khi thay đổi công việc, thậm chí cô còn không chắc là mình có nên ở lại đội S.T.A.R.S. không. Cô làm việc rất tốt, nhưng cô nhận công việc này chỉ vì Dick, sau khi bị buộc tội, ông bắt đầu gây áp lực để cô làm một công việc khác. Đó là một thời gian dài, nhưng cha cô vẫn kiên quyết nói với cô rằng một người mang họ Valentine trong tù là quá nhiều rồi, rồi ông thú nhận rằng ông đã sai khi nuôi dạy cô theo cách ông đã làm. Với hồ sơ lý lịch và kỹ năng của cô, không có nhiều chọn lựa - nhưng S.T.A.R.S. ít nhất đã đánh giá cao tài năng của cô và không quan tâm việc cô gia nhập họ như thế nào. Mức lương vừa phải, có những yếu tố mạo hiểm làm cô càng lúc càng thích… Nhớ lại thì việc cô đổi nghề dễ dàng đến bất ngờ, điều đó làm Dick vui, và cho cô cơ hội xem xem mặt trái với nghề cô từng làm thế nào. Dù vậy, việc chuyển đi đã khó hơn cô thấy. Lần đầu tiên từ khi Dick vào tù, cô thấy thật sự cô đơn, và cô bắt đầu thấy chuyện cô làm việc cho pháp luật cứ như là một trò đùa vậy – con gái Dick Valentine, làm việc vì công lý, sự thật, và theo kiểu Mỹ nữa chứ. Được thăng chức lên vào đội Alphas, một căn nhà nhỏ tiện nghi ở ngoại ô – thật là điên rồ, cô đã có suy nghĩ nghiêm túc là cứ trốn ra khỏi thành phố, bỏ mặc tất cả, và quay trở lại nghề cũ của cô… … cho tới khi hai cô bé sống ở nhà bên kia đường tới gõ cửa nhà cô và hỏi cô có phải là cảnh sát thật không với đôi mắt to tròn và đỏ hoe vì khóc. Ba mẹ hai cô bé đang đi làm và hai cô bé không tìm được con cún của mình…

…Becky mặc váy đồng mục màu lục, cô bé Pris mặc áo khoác - cả hai cô bé đều khóc nấc… Chú cún con đang quanh quẩn ở khu vườn cách đó chỉ vài thước, chẳng tốn một giọt mồ hôi nào và cô đã có được hai

người bạn. Hai cô bé nhanh chóng chấp nhận Jill, tới nhà cô sau giờ học mang cho cô hoa, chơi trong sân nhà cô vào cuối tuần, hát những điệp khúc mà chúng học từ phim. Không hẳn hai cô bé đã thay đổi cách nhìn của cô hay khiến cho cô không còn cô đơn, chỉ đơn giản bằng cách nào đó cô đã dẹp qua một bên ý nghĩ rời khỏi thành phố của mình. Lần đầu tiên trong suốt 23 năm, cô bắt đầu thấy mình là một phần trong xã hội cô đang sống và làm việc, tuy cô khó nhận thức được nhưng vẫn có cái gì đó nó dần nhẹ nhàng thay đổi cô. Sáu tuần trước, Becky và Pris đã đi lang thang ra ngoài khu vực cắm trại gia đình ở công viên Victory và trở thành hai nạn nhân đầu tiên của những tên tâm thần, và từ dạo đó đã gây khủng hoảng cái thành phố biệt lập này.

Tấm ảnh vẫn trên tay cô, không cho cô trốn chạy thực tại. Becky nằm ngửa, nhìn thẳng lên trời bằng đôi mắt vô hồn, một lỗ to nham nhở ở bụng cô bé. Pris nằm bên cạnh, tay duỗi thẳng, một mảng thịt bị xé ra thô bạo từ đôi chân mảnh khảnh. Cả hai đứa trẻ đã bị moi ruột, chết vì chấn thương khủng khiếp trước khi chết vì mất máu. Dù cho hai cô bé có gào lên cũng không ai nghe thấy cả… “Đủ rồi! Hai cô bé ấy chết rồi, nhưng cuối cùng mày vẫn có thể làm được một điều gì đó mà!” Jill tống đống hồ sơ vào bìa cứng rồi bước ra ngoài dưới bầu trời đã nhá nhem tối và hít sâu. Mùi cỏ mới cắt vẫn nồng trong bầu không khí ấm nắng mặt trời. Đâu đó ở dưới đường, con chó vui vẻ sủa giữa tiếng la hét của đám trẻ con. Cô bước nhanh tới chiếc xe hơi đuôi cong xám đậu ở trước nhà, cố không nhìn sang bên ngôi nhà im ắng của gia đình McGee lúc cô mở máy xe và lái đi. Jill lái xe dọc theo con đường rộng vùng ngoại ô nơi cô ở, mở cửa sổ, tăng tốc nhưng vẫn cẩn thận xem chừng đám nhóc và thú nuôi. Cũng không có nhiều người xung quanh lắm. Từ khi rắc rối xảy ra, càng nhiều người giữ con họ và thú nuôi ở trong nhà kể cả vào ban ngày.

Chiếc xe hơi rung lên khi cô tăng tốc vào đường cao tốc 202, ngọn gió khô, ấm thổi nhẹ mái tóc dài. Cảm giác thật tuyệt, như vừa tỉnh một cơn ác mộng vậy. Cô lái xe băng băng dưới bầu trời chỉ còn nhá lên chút ánh mặt trời, bóng những hàng cây đổ dài dọc trên đường. Dù cho là định mệnh hay do hoàn cảnh đưa đẩy, cuộc đời cô đã thay đổi bởi những gì đang xảy ra ở thành phố Raccoon. Cô không thể tiếp tục giả vờ cô chỉ là một tên trộm đang trốn tránh khỏi gông cùm tù tội, đặt chân vào hàng ngũ pháp luật để cha cô vui lòng, hoặc những gì S.T.A.R.S. sắp làm chỉ là một công việc khác. Cô không thanh thản được. Làm sao cô yên lòng được khi những đứa trẻ ấy đã chết, và những tên sát nhân vẫn ung dung tự tại để tiếp tục ra tay chứ. Hồ sơ những nạn nhân cạnh cô hơi chao đảo vì đám bìa trên cùng bị gió thổi, chín linh hồn chưa yên nghỉ, có lẽ Becky và Priscilla McGee cũng ở trong số đó. Cô đặt tay lên đám hồ sơ, dằn nhẹ xuống và tự thề bằng bất cứ giá nào cô cũng sẽ tìm ra kẻ phải chịu trách nhiệm. Dù cho trước đây cô đã từng thế nào nữa, dù cho tương lai cô sẽ như thế nào nữa, cô đã thay đổi… và sẽ không yên lòng mà ngủ tới khi những tên sát nhân ấy bị trừng trị vì tội ác của chúng.

“”Chào, Chris¡‘” Chris xoay người khỏi máy bán soda tự động và thấy Forest Speyer đang sải chân bước về phía anh, nở nụ cười rộng trên gương mặt ngăm đen, một gương mặt trẻ con. Forest lớn hơn Chris vài tuổi, nhưng trông vẫn như một thiếu niên nổi loạn – tóc dài, áo khoác jean đầy nút, một hình xăm đầu lâu đang hút thuốc trên vai trái. Anh ta là một thợ máy xuất sắc, và là một trong những tay súng giỏi nhất Chris từng biết. “Hey, Forest Chuyện gì vậy?”

Chris lấy lon soda và liếc đồng hồ. Anh vẫn còn chút thời gian trước khi bắt đầu cuộc họp. Chris cười mệt mỏi, Forest dừng trước mặt anh, đôi mắt xanh lấp lánh. Forest đang ôm một đống áo, dây nịt chuyên dụng và túi đeo vai. “Wesker lệnh cho Marini bắt đầu cuộc tìm kiếm. Đội Bravo sẽ khởi hành.” Mặc dù phấn khích, Forest Alabama cố tình nói lè nhè theo kiểu rập khuôn. Anh thả đám đồ xuống một băng ghế, vẫn cười tươi.

Chris cau mày. “Bao giờ?” “Bây giờ. Ngay khi tớ khởi động xong trực thăng.”

Forest vừa nói vừa kéo khóa chiếc áo vest. “Trong lúc đội Alphas của cậu ngồi bàn bạc, bọn này sẽ xử lý vài tên ăn thịt người cho mà xem!” Đội S.T.A.R.S. sẽ chẳng là gì nếu thiếu tự tin.

“Phải, tốt…nhớ là cẩn thận, được chứ? Tớ vẫn nghĩ là trong rừng còn nhiều thứ khác nữa ngoài mấy tên đang rỏ dãi.” “Cậu biết mà.” Forest hất tóc ra sau và túm lấy đai chuyên dụng, rõ ràng anh ta đã sẵn sàng và hết sức tập trung vào nhiệm vụ.

Chris còn định nói nữa, nhưng quyết định im lặng. Nói thẳng ra, Forest là một tay có nghề, cậu ta không cần ai nhắc mình phải cẩn thận cả. “Mày chắc chứ, Chris? Mày nghĩ Billy đủ cẩn thận ư?” Thở dài, Chris vỗ nhẹ vai Forest và đi thẳng lên văn phòng qua cầu thang trong phòng đợi ở sảnh. Anh bất ngờ là Wesker

đã cho đội xuất phát riêng biệt. Mặc dù bình thường thì những thành viên S.T.A.R.S. ít kinh nghiệm sẽ đi trinh sát trước, nhưng đây không phải là nhiệm vụ bình thường. Số người đã chết đủ để khẳng định đây không chỉ là một vụ tấn công gây hấn. Việc có dấu hiệu tồn tại của một tổ chức giết người đáng ra phải được đặt vào mức độ A1, và Wesker vẫn coi đó là một cuộc thực tập.

"Chẳng ai biết cả, họ không biết Billy..." Chris lại nghĩ về cuộc gọi lúc khuya hồi tuần trước từ người bạn thuở thơ ấu. Anh đã không liên lạc được với Billy trong một khoảng thời gian, nhưng anh biết cậu ta đã nhận một vụ nghiên cứu với Umbrella, tập đoàn dược phẩm duy nhất đã đóng góp rất nhiều vào nền kinh tế của thành phố Raccoon. Billy không phải loại người chấp nhận bóng tối, và sự tuyệt vọng và khủng hoảng trong giọng nói cậu ta đã làm Chris bật dậy, lòng tràn ngập lo âu. Billy đã lảm nhảm cuộc sống cậu ta đang bị nguy hiểm, toàn bộ họ đều đang bị nguy hiểm, cầu xin Chris đến gặp cậu ta ở quán ăn phía rìa khu phố và rồi chẳng bao giờ đến. Chẳng còn ai nghe gì về cậu ta từ dạo đó. Từ khi Billy mất tích, Chris cứ suy nghĩ mãi về cuộc gọi đó trong những đêm liền mất ngủ, cố gắng tự trấn an mình chuyện đó không dính dáng gì đến các vụ tấn công ở thành phố Raccoon, nhưng vẫn không rũ bỏ được ý nghĩ có gì đó còn khủng khiếp hơn những chuyện đã xảy ra, và Billy biết đó là gì. Cảnh sát đã kiểm tra căn hộ của Billy và không tìm thấy dấu vết của bất kì vụ thanh toán nào... nhưng linh cảm của Chris nói cho anh biết bạn anh đã chết, và bởi tay một kẻ không muốn cậu ta tiết lộ điều gì đó.

"Và mình là người duy nhất. Irons chẳng thèm đếm xỉa gì, cả đội thì nghĩ mình quá khích vì anh bạn cũ mất tích." Anh gạt suy nghĩ qua một bên, quẹo vào góc, đôi giày ống gõ nhịp những âm thanh vang vọng suốt hành lang lầu hai. Anh phải tập trung, để tìm ra nguyên nhân Billy mất tích, nhưng Chris đã kiệt sức rồi, những trăn trở không yên, những đêm dài trằn trọc từ khi Billy gọi đến. Có lẽ anh đang mất phương hướng vì những việc xảy ra gần đây... Càng gần tới văn phòng S.T.A.R.S anh cố không nghĩ ngợi gì thêm, kiên quyết sẽ tìm được thông tin hữu ích trong cuộc họp. Mấy bóng đèn huỳnh quang trên trần nhà lấn át những tia sáng buổi tối trong hành lang chật hẹp, sở cảnh sát Raccoon xây theo kiểu cổ điển, nếu không nói là bất tiện, một công trình kiến trúc với nhiều đá lát và gỗ đắt tiền nhưng có quá nhiều cửa sổ. Vào thuở ban đầu, ngôi nhà là tòa thị chính Raccoon. Khoảng một thập kỷ trước khi dân số gia tăng, nó biến thành thư viện, và bốn năm trước trở thành sở cảnh sát. Có vẻ ngôi nhà cứ luôn được xây dựng thêm vậy.

Cửa văn phòng S.T.A.R.S mở, giọng người đàn ông vang khắp sảnh. Chris hơi do dự khi nghe thấy tiếng Sếp Irons trong số đó. "Cứ gọi tôi là Brian," Irons là một kẻ tự kiêu và tư lợi ẩn mình dưới hình hài cảnh sát. Chẳng ai không biết đến bàn tay nhớp nhúa của lão chứ. Lão còn dính dáng vào vụ bất động sản quận Cider hồi năm 1994, mặc dù tại phiên tòa không có chứng cứ buộc tội lão, nhưng những ai biết bộ mặt thật của lão đều không nghi ngờ gì về việc đó. Chris lắc đầu, lắng nghe cái giọng nhầy nhụa của Irons. Khó mà tin được lão từng lãnh đạo S.T.A.R.S., dù chỉ bằng giấy tờ. Có lẽ còn khó tin hơn khi một ngày nào đó hắn trở thành thị trưởng. "Tất nhiên rồi, chẳng có gì lạ khi lão ghét cay ghét đắng mày, phải không Redfield?"

Phải, Chris không muốn nịnh bợ lão, và lão Irons không biết cách tạo dựng một mối quan hệ nào khác cả. Ít nhất Irons không phải là kẻ thiếu trình độ, lão đã được huấn luyện quân sự. Chris đeo lên bộ mặt dứt khoát và bước vào cái văn phòng nhỏ huyên náo nơi chứa tư liệu và căn cứ họp tác chiến của đội S.T.A.R.S. Barry và Joseph đang ở chỗ bàn dành cho tân binh, xem xét cả thùng tư liệu và thì thầm trao đổi gì đó. Brad Vickers, phi công đội Alpha, đang uống cà phê và chăm chú nhìn màn hình máy chủ cách đó vài bước, vẻ mặt chua chát hiện rõ trên gương mặt vốn ôn hòa. Ở phía kia văn phòng, đội trưởng Wesker đang dựa lưng vào ghế, tay chống sau đầu và cười với những gì lão sếp Irons đang nói. Thân hình đồ sộ của lão dựa vào bàn Wesker, đưa một bàn tay mũm mĩm lên vân vê bộ râu. "Thế nên tôi nói, Cậu sẽ in cái gì tôi bảo cậu in, Bertolucci, và cậu sẽ làm, nếu không cậu sẽ không nhận được gì từ văn phòng này nữa!""

"Chris!", Wesker cắt ngang lời lão, ngồi thẳng dậy. "Cậu tới rồi, tốt lắm. Chúng ta ngừng lãng phí thời gian thôi."Irons nhìn Chris cau có nhưng Chris vẫn giữ nguyên vẻ mặt. Wesker cũng chẳng thèm để ý Irons. Từ ánh mắt của hắn, tất nhiên hắn cũng chẳng quan tâm nếu ai biết hắn đang xấc xược với lão. Chris bước vào văn phòng, đứng ở bàn làm việc anh dùng chung với Ken Sullivan, một thành viên đội Bravo. Khi hai đội làm việc khác giờ nhau, họ không cần nhiều phòng lắm. Anh đặt lon soda chưa mở lên bàn rồi quay qua phía Wesker. "Anh gửi đội Bravo đi à?" Viên đội trưởng nhìn Chris bình thản, tay khoanh trước ngực. "Nhiệm vụ thường thôi mà Chris."

Chris ngồi xuống, hơi bực mình."Phải, nhưng với những gì chúng ta bàn tuần trước, tôi nghĩ là..." Irons chen ngang: "Chính tôi ra lệnh đấy, Redfield. Tôi biết anh nghĩ có gì đó đang diễn ra, nhưng tôi không thấy có

lí do nào để không giải quyết theo cách thông thường cả"

"Tên tự phụ…" Chris cố cười, biết rằng sẽ chọc điên Irons lên. "Dĩ nhiên thưa ông. Không cần ông giải thích chuyện đó với tôi đâu."

Irons trừng mắt nhìn Chris, đôi mắt lợn ti hí giật giật, và vờ như cho qua. Lão quay lại Wesker: "Tôi hy vọng sẽ có bản báo cáo rõ ràng khi đội Bravo trở về. Giờ xin phép anh, đội trưởng." Wesker gật đầu.

"Dĩ nhiên thưa Sếp." Irons đi ngang qua Chris rồi bước ra khỏi văn phòng. Lão đi chưa tới một phút trước khi Barry bắt đầu. "Dám sếp hôm nay bị Tào Tháo rượt lắm nhỉ? Có lẽ chúng ta nên tặng lão thuốc nhuận tràng làm quà Giáng sinh đi."

Joseph và Brad phá lên cười, nhưng Chris không cười nổi. Irons đúng là một trò đùa, nhưng cách lão quản lý tồi vụ điều tra này không vui chút nào. Đội S.T.A.R.S. đáng lẽ phải tham gia ngay từ lúc đầu, chứ không đơn thuần là lực lượng hỗ trợ cho RPD. Chris nhìn sang phía Wesker, khuôn mặt muôn đời điềm đạm đó quả khó đoán được. Wesker nhậm chức chỉ huy đội S.T.A.R.S. ở Raccoon chỉ ít tháng trước, được đầu não ở New York chuyển tới, và Chris vẫn chưa biết được tí gì về con người thật của hắn. Tên đội trưởng có mọi yếu tố mà một người đội trưởng cần: chuyên nghiệp, trầm tĩnh, khả năng dàn xếp ổn thỏa, nhưng giữa hắn có một khoảng cách, hắn thường lãnh đạm với những gì diễn ra chung quanh. Wesker thở dài rồi đứng dậy:

"Xin lỗi nhé Chris. Tôi biết cậu muốn mọi việc diễn ra theo cách khác, nhưng Irons không quan tâm đến… nỗi lo âu của cậu." Chris gật đầu. Wesker có thể tiến cử, nhưng Irons là kẻ duy nhất có thể thay đổi cấp độ nhiệm vụ. Chris lên tiếng:

"Không phải lỗi của anh." Barry bước về phía họ, chùi bộ râu đỏ ngắn với bằng nắm tay khổng lồ. Barry Burton chỉ cao 6 feet nhưng thân hình thì như cái xe tải. Ngoài gia đình và bộ sưu tập vũ khí thì niềm đam mê đối với môn cử tạ đã thể hiện rõ trên con người anh. "Đừng lo quá, Chris. Marini sẽ báo cho chúng ta ngay khi cậu ta ngửi thấy mùi rắc rối. Irons chỉ gây rắc rối cho cậu thôi."

Chris lại gật đầu, nhưng trong lòng thì không nghĩ vậy. Khốn thật, Enrico Marini và Forest Speyer là hai chiến binh kinh nghiệm duy nhất trong đội Bravo. Ken Sullivan là một trinh sát giỏi và một nhà hóa học xuất sắc, nhưng ngoài đợt luyện tập ở đội S.T.A.R.S. ra, anh ta bắn còn không trúng kho thóc nữa chứ. Richard Aiken là thông điệp viên hạng nhất, nhưng anh ta cũng thiếu kinh nghiệm chiến đấu. Thành viên còn lại của đội Bravo là Rebecca Chambers, người mới gia nhập S.T.A.R.S. ba tuần, một thiên tài y học. Chris đã gặp cô bé vài lần, cô bé có tài năng đấy nhưng vẫn còn là con nít. "Vẫn chưa đủ. Dù toàn bộ chúng ta đi nữa, vẫn có thể chưa đủ." Chris mở nắp lon soda nhưng không uống, tự hỏi đội S.T.A.R.S. đang chiến đấu chống lại thứ gì, giọng van nài của Billy, những lời tuyệt vọng lại vang lên trong óc anh.

"Họ sắp giết tôi, Chris! Họ sắp giết toàn bộ mọi người! Đến gặp tôi ở Emmy ngay bây giờ. Tôi sẽ kể cho cậu mọi chuyện…" Mệt mỏi, Chris nhìn lơ đễnh vào không trung, cô độc trong nhận thức biết rằng những vụ giết người dã man chỉ là một phần rất nhỏ của tảng băng. Barry đứng cạnh bàn Chris vài phút, cố gắng tìm gì đó khác để nói, nhưng có vẻ Chris không có tâm trạng trò chuyện. Barry nhún vai rồi quay lại chỗ Joseph đang xem xét đống tài liệu. Chris là người tốt, nhưng đôi khi lại quá đặt nặng vấn đề, cậu ta sẽ thôi ngay khi tới phiên họ xuất phát.

Nóng thật! Từng dòng mồ hôi chảy không ngớt dọc xương sống anh, dán chặt chiếc áo sơmi vào tấm lưng đồ sộ. Máy điều hòa không khí vẫn trục trặc như thường lệ, cho dù cửa mở nhưng cái văn phòng S.T.A.R.S. nhỏ xíu vẫn oi bức khó chịu. "Chút may mắn gì không?" Joseph ngước lên khỏi đống giấy tờ, nụ cười buồn bã trên gương mặt gầy.

"Đùa đấy hả? Như có ai cố tình giấu cái thứ đó vậy." Barry thở dài với lấy một đống hồ sơ. "Có thể Jill tìm thấy nó rồi. Cô ấy vẫn ở đây hôm qua khi tôi về, đọc đi đọc lại lời khai của nhân chứng khoảng cả trăm lần đấy…"

"Hai anh đang kiếm cái gì chứ?", Brad hỏi. Barry và Joseph đưa mắt về hướng Brad, vẫn đang ngồi cạnh bàn máy, tai nghe trên đầu. Anh ta đang theo dõi quá trình bay của đội Bravo tới khu vực rừng rậm, bây giờ trông cậu ta chán quá rồi. Joseph đáp lời:

"À, Barry nhất quyết là có bản đồ khu biệt thự Spencer cũ ở đâu đây, bản tóm tắt kiến trúc khi nó được xây dựng." Anh ngưng lại, rồi cười với Brad: "Ngoại trừ tôi nghĩ Barry đã già rồi. Người ta nói khi xảy ra

điều đó thì trí nhớ là thứ đầu tiên ra đi." Barry làm ra vẻ nổi xung:

"Này, Barry già nua có thể đá mông cậu tới tuần sau lận đấy, cậu bé ạ." Joseph nhìn Barry vẻ nghiêm túc. "Ừ, nhưng rồi sau đó anh có nhớ không?"

Barry phì cười, lắc đầu. Anh chỉ mới 38 tuổi, nhưng đã gắn bó với S.T.A.R.S. suốt 15 năm trời, điều đó làm anh trở thành bậc đàn anh trong đội. Anh đã chịu đựng vô số trò đùa, đa số từ Joseph. Brad nhướng mày: "Biệt thự Spencer? Làm sao nó xuất hiện trên tạp chí được?"

"Các cậu bé, nên học lịch sử đi.", Barry tiếp lời,"Nó được thiết kế bởi George Trevor ngay trước khi anh ta biến mất. Hắn là tên kiến trúc sư nóng đầu đã thiết kế mấy cái máy bay quái gở ở D.C. – nói cho đúng thì sự biến mất của Trevor là lí do Spencer đóng cửa khu biệt thự. Người ta đồn là Trevor hóa điên trong quá trình xây dựng, và khi khu biệt thự hoàn tất, hắn lang thang khắp nơi đến khi chết đói." Brad cười chế giễu nhưng đột nhiên trông có vẻ không thoải mái. "Thật nhảm nhí. Tôi chưa từng nghe thấy chuyện gì như thế cả." Joseph nháy mắt với Barry. "Không, thật đấy. Bây giờ linh hồn đau khổ của hắn đi lang thang khắp khu biệt thự mỗi đêm trông xanh xao và hốc hác và tôi còn nghe nói là đôi khi cậu nghe thấy hắn rên lên: Brad Vickers… đem Brad Vickers lại đây cho ta."

Brad hơi phì cười. "Phải, ha ha. Cậu đúng là tay hài hước có hạng, Frost." Barry chỉ cười và lắc đầu, nhưng vẫn không hiểu sao Brad lại gia nhập được đội S.T.A.R.S. Cậu ta chắc chắn là tay hacker giỏi nhất từng làm việc cho S.T.A.R.S., là một phi công cũng khá, nhưng cậu ta không chịu được áp lực. Joseph đã gọi cậu ta là "Vickers thỏ đế" khi cậu ta không có mặt, và mặc dù các thành viên S.T.A.R.S. luôn bênh vực lẫn nhau nhưng không ai bất bình với nhận định này của Joseph cả. "Vậy đó là lí do Spencer đóng cửa khu biệt thự sao?" Brad hỏi Barry, mặt cậu ta vẫn đỏ lên.

Barry nhún vai. "Tôi không nghĩ vậy. Khu biệt thự đó đáng ra được sử dụng làm nhà khác cho những thành viên tối cao của Umbrella. Trevor biến mất ngay trước khi nó hoàn thành, nhưng Spencer là kẻ dư tiền. Ông ta quyết định chuyển trụ sở Umbrella tới Châu u, tôi quên mất chính xác là ở đâu rồi, và thảy cái biệt thự đó, có lẽ trị giá tới mấy triệu dollar, vào sọt rác." Joseph nhếch mép: "Phải rồi. Làm như Umbrella sẽ tổn thất nặng vậy.". Thật vậy. Spencer có thể mất trí, nhưng ông ta có đủ tiền và kiến thức kinh doanh để thuê đúng người. Umbrella là một trong những tập đoàn hóa chất và dược phẩm lớn nhất trên hành tinh. Kể cả ba mươi năm trước, mất vài triệu dollar chẳng thấm vào đâu cả. "Dù sao đi nữa", Joseph tiếp tục, "Người của Umbrella đã thông báo cho Irons biết họ đã cho kiểm tra khu nhà và nó vẫn đảm bảo an ninh, không có dấu hiệu của vụ đột nhập nào cả."

"Vậy tại sao lại tìm sơ đồ của nó làm gì?", Brad hỏi. Lần này thì Chris trả lời thay cho Barry. Anh đã đi lại gia nhập họ, khuôn mặt trẻ hằn nỗi xúc động mãnh liệt. "Vì đó là nơi duy nhất trong khu rừng chưa được cảnh sát kiểm tra, và thực tế nó nằm ngay tâm điểm khu vực xảy ra án mạng. Và vì không phải lúc nào cậu cũng có thể tin vào lời người khác được."

Brad cau mày: "Nhưng nếu Umbrella đã gửi người đi…" Chris định nói gì nữa nhưng bị giọng trôi chảy của Wesker cắt ngang từ phía bên kia của căn phòng. "Được rồi mọi người. Có vẻ như cô Valentine không muốn tham gia với chúng ta, tại sao chúng ta không bắt đầu nhỉ?"

Barry đi lại phía bàn mình, lần đầu tiên từ khi mọi việc xảy ra anh cảm thấy lo lắng cho Chris. Anh đã thu nhận một người trẻ tuổi cho S.T.A.R.S. vài năm trước nhờ vào cuộc gặp mặt tình cờ ở cửa hiệu súng. Chris có đủ tư chất hứa hẹn là một thành viên xuất sắc của đội, thông minh, chín chắn, tài thiện xạ xuất sắc và có thể lái máy bay. Nhưng bây giờ… Barry nhìn chăm chú vào bức hình của Kathy và mấy cô con gái trên bàn mình. Nỗi ám ảnh của Chris với những vụ giết người ở Raccoon là điều dễ hiểu, đặc biệt từ khi bạn cậu ta biến mất. Không ai trong thành phố muốn mất thêm một sinh mạng nào nữa. Barry có một gia đình, cũng như những thành viên khác trong đội đều quyết tâm tìm ra bọn sát nhân. Nhưng mối ngờ vực không ngớt của Chris đã hơi quá đà rồi. Cậu ta nói: "Cậu không thể luôn tin vào lời người khác nói", là có ý gì? Nếu Umbrella hay sếp Irons nói dối thì cũng thật… nực cười. Chi nhánh hóa học và cơ quan hành chính của Umbrella ở ngoại ô thành phố cung cấp việc làm cho 3/4 người ở Raccoon, nói dối là điều không thể với họ. Hơn nữa, sự trong sạch của Umbrella cũng tương tự như những tập đoàn khác, cũng có thể có vài tình báo công nghiệp, nhưng trao đổi bí mật hóa chất khác xa với giết người. Và sếp Irons, lão béo huyênh hoang đó không phải loại dám nhúng tay vào những chuyện dơ bẩn hơn là ăn chặn tiền vận động và nhận hối lộ, lão muốn làm thị trưởng, vì Chúa!

Barry nhìn nấn ná tấm ảnh gia đình thêm một lúc trước khi quay ghế về phía bàn Wesker, và thình lình ông nhận ra mình muốn những gì Chris nghĩ là sai. Chuyện gì đang xảy ra đối với thành phố Raccoon, không ai có thể lên kế hoạch cho những việc làm độc ác và xấu xa đó. Và đó có nghĩa là… Barry chẳng biết điều đó nghĩa là gì nữa. Anh chỉ còn biết thở dài và chờ cuộc họp bắt đầu..

3. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 2

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill thở phào nhẹ nhõm khi nghe thấy tiếng Wesker trong lúc bước về cánh cửa mở sẵn của văn phòng S.T.A.R.S. Cô đã thấy một chiếc trực thăng cất cánh lúc vừa tới, tưởng rằng họ đã bỏ cô lại. Nói cho cùng thì S.T.A.R.S. là một tổ chức hoạt động hoàn toàn không theo giờ giấc. Nhưng đồng thời cũng không có chỗ cho những người không theo kịp – mà cô thì rất muốn tham gia vụ này ngay từ đầu. "RPD đã khoanh vùng khu vực tìm kiếm, mở rộng ra khu vực một, bốn, bảy và chín. Đó là tâm điểm chúng ta quan tâm, và đội Bravo sẽ đáp xuống ở đây…" Ít nhất cô cũng không quá trễ, Wesker luôn chủ trì cuộc họp theo một cách - thông báo tin mới, giả thuyết, rồi hỏi và trả lời. Jill hít sâu và bước vào văn phòng. Wesker đang chỉ vào điểm trên bản đồ phía trước căn phòng, những chỗ đánh dấu màu là nơi các thi thể được tìm thấy. Anh ta tiếp tục nói, không hề mảy may bận tâm Jill đang bước nhanh về phía bàn làm việc, cô chợt cảm thấy như trở lại buổi thực tập căn bản và cô đến lớp trễ vậy.

Chris Redfield thảy cho cô nụ cười nửa miệng lúc cô ngồi xuống, và cô gật đầu trở lại trước khi chú ý vào Wesker. Cô thật sự không quen biết thành viên nào của đội Raccoon đến thế, nhưng Chris thật sự đã làm cô cảm thấy được chào đón ngay khi cô tới đây. "…sau khi bay qua các vùng tâm điểm khác. Khi họ báo cáo lại, chúng ta sẽ có ý niệm tốt hơn về việc nên tập trung chủ yếu ở đâu." "Nhưng còn về khu biệt thự Spencer thì sao?", Chris hỏi "Nó nằm ngay giữa phạm vi xảy ra vụ án. Nếu bắt đầu từ đó thì có thể chúng ta sẽ phải tiến hành một cuộc lùng sục rộng lớn hơn nữa."

"Và nếu thông tin của đội Bravo hướng tới khu vực này thì cứ yên tâm, chúng ta sẽ tìm kiếm nó. Bây giờ, tôi không thấy có lý do nào để đặt địa điểm đó lên hàng đầu cả." Chris nhìn ngờ vực:"Nhưng chúng ta chỉ nghe Umbrella nói là ngôi biệt thự đó an toàn…" Wesker dựa vào bàn, khuôn mặt vẫn vô cảm: "Chris, mọi người đều muốn xử lý xong vụ này. Nhưng chúng ta phải làm việc theo đội, và phương thức tốt nhất ở đây là tìm kiếm những người chạy bộ bị mất tích trước khi đưa ra kết luận. Bravo sẽ xem xét tình hình và chúng ta sẽ bắt đầu việc này theo đúng trình tự."

Chris không tán thành nhưng cũng không nói gì nữa. Jill cố hết sức ngăn mình trừng mắt với Wesker. Bề ngoài thì hắn đang làm theo đúng quy tắc, nhưng cô biết tỏng đây chỉ là một trò bịp bợm do lão Irons giật dây. Irons đã bố trí cho việc này một khoảng thời gian cố định, thông qua đó lão ta sẽ hưởng thụ những cuộc vui trác táng béo bở với tư cách là người chịu trách nhiệm điều tra chính và là người lãnh đạo. Chuyện đó cũng chẳng làm cô để tâm mấy, ngoại trừ việc Wesker cứ ra vẻ mình là một kẻ suy nghĩ độc lập, một kẻ không tham gia vào trò chơi chính trị. Cô gia nhập S.T.A.R.S. vì không chịu nổi đám quan liêu khốn kiếp chi phối quá nhiều vào lực lượng thi hành công lý, và việc Wesker kéo dài thời gian một cách trắng trợn cho lão ấy thật khiến cho người ta cáu tiết. Thôi nào, đừng quên mày có cơ hội rất lớn vào tù nếu mày không thay đổi nghề đấy… "Jill, tôi thấy cô đã xoay sở kịp thời gian đến họp rồi. Giờ cho chúng tôi được khai thông với sự sáng suốt của cô đi. Cô có gì cho chúng ta không?""

Jill bắt gặp ánh mắt sắc lẹm của Wesker, hắn đang cố tỏ ra điềm tĩnh và lãnh đạm như hắn thường thể hiện. "Không có gì mới cả, tôi e là vậy. Manh mối rõ ràng duy nhất là vị trí…" Cô nhìn xuống mấy mảnh ghi chép trong đống hồ sơ trước mặt cô, nhìn lướt qua chúng tham khảo.

"Ừm, mẫu mô dưới móng tay của cả Becky McGee và Chris Smith hoàn toàn trùng khớp, chúng ta nhận được thông tin đó hôm qua…và Tonya Lipton, nạn nhân thứ ba, khi xảy ra vụ án chắc chắn đang đi bộ ở chân đồi, đó là khu vực B…" Cô ngước lên Wesker và đi tới kết luận: "Giả thuyết của tôi là có khả năng có

một giáo phái hiến tế người ẩn nấp ở khu núi này, từ bốn tới mười một thành viên khỏe mạnh, với chó đã được huấn luyện để tấn công bất cứ ai đột nhập vào lãnh địa của chúng."

"Và từ đó suy ra?", Wesker khoanh tay lại, chờ đợi. Ít nhất chẳng ai cười. Jill tiếp tục: "Từ việc chúng ăn thịt người và chặt tay chân gợi đến các nghi thức hiến tế, cũng như những phần thịt thối rữa tìm thấy trên người một số nạn nhân - có vẻ những tên sát nhân đã mang theo trong các cuộc tấn công những phần thi thể của những nạn nhân mà chúng đã giết. Chúng ta có nước miếng và những mẫu mô từ bốn người riêng biệt bị tấn công, mặc dù nếu theo lời khai của nhân chứng thì có tới khoảng 10 hay 11 người. Và những người bị thú giết chết đều được tìm thấy đã chết hoặc bị tấn công trong cùng một vùng, suy ra họ đã đi vào vùng cấm. Theo báo cáo dấu nước miếng là của chó, tuy nhiên vẫn có nhiều bất đồng…". Cô ngừng lại, kết thúc bản báo cáo. Wesker vẫn giữ nguyên vẻ mặt nhưng hắn chậm rãi gật đầu:"Không tệ lắm. Thế sơ hở là gì?"

Jill thở dài. Cô ghét phải tự công kích giả thuyết của chính mình, nhưng đó là một phần của công việc - và thật sự nó khuyến khích lối suy nghĩ chín chắn và rõ ràng. S.T.A.R.S. huấn luyện các nhân viên phải thử nhiều biện pháp khác nhau để tìm đến sự thật. Cô liếc bản ghi chép lần nữa. "Thật khó tin rằng một giáo phái lớn như thế có thể di chuyển xa như vậy, khi mà những tên sát nhân gần đây đã bắt đầu tiến gần đến thành phố; nhất là khi RPD cũng đã thấy rõ các dấu hiệu leo thang của loại nghi thức này. Đồng thời, khám nghiệm tử thi về mức độ bạo lực cho thấy hung thủ tấn công một cách vô tổ chức, và chúng thường hành động một mình."

Joseph Frost, chuyên gia phương tiện giao thông đội Alpha nói từ phía cuối phòng: "Về phần bọn thú tấn công thì đúng đấy, bảo vệ lãnh thổ của chúng và chỉ có vậy thôi." Wesker rút cây viết máy của hắn ra và bước tới cái bảng cạnh bàn hắn làm việc, vừa đi vừa nói: "Tôi đồng ý." Hắn viết lên một khu vực trên bảng rồi quay lại đối mặt cô:"Còn gì nữa không?"

Jill lắc đầu, nhưng cảm thấy mừng khi đã đóng góp được chút gì đó. Cô biết về khía cạnh giáo phái là không tưởng, nhưng đó là toàn bộ những gì cô nghĩ ra được. Cảnh sát cũng chẳng nghĩ ra gì hơn. Wesker chuyển sự chú ý của hắn sang Brad Vickers, người đề xuất đó có thể là làn sóng khủng bố mới, và yêu sách sẽ sớm được đưa ra. Wesker lại viết lên một vùng khác trên bảng, nhưng có vẻ không hăng hái lắm về ý kiến này. Cũng như những người khác vậy. Brad nhanh chóng quay lại cái điện đài của mình, kiểm tra tình hình đội Bravo. Cả Joseph và Barry đều không đưa ra giả thuyết nào, và suy nghĩ của Chris về việc giết người đã rõ ràng rồi, thậm chí anh còn mơ hồ tin là có một cuộc tấn công có tổ chức đang diễn ra, và cũng có sự can thiệp của bên ngoài bằng cách nào đó. Wesker hỏi nếu anh có gì mới muốn thêm vào không, và Chris lắc đầu một cách chán nản. Wesker thả cây viết đen lên bàn, nhìn chăm chú vào khoảng trắng trên bảng. "Đó là sự khởi đầu", hắn nói,"Tôi biết các bạn đều đã đọc báo cáo của cảnh sát và nhân viên điều tra, đồng thời đã lắng nghe lời khai của nhân chứng…"

"Vickers đây", Từ phía cuối phòng Brad nói nhỏ vào điện đài, cắt ngang Wesker. Viên đội trưởng hạ giọng và tiếp tục: "Lúc này, chúng ta vẫn không biết chúng ta đang đương đầu với cái gì và tôi biết toàn bộ chúng ta đều…quan tâm RPD đang đối phó với tình hình thế nào. Nhưng bây giờ chúng ta đang lo liệu vụ này, tôi…" "Cái gì?"

Nghe Brad lên giọng, Jill và những người khác quay về phía cuối phòng. Cậu ta đang đứng, kích động, một tay ấn vào phần tai nghe: "Đội Bravo, trả lời đi. Nhắc lại, đội Bravo, trả lời đi!"" Wesker đứng dậy:"Vickers, chuyển qua máy ngay!"

Brad ấn nút chuyển trên bảng điều khiển và âm thanh của sự im lặng tràn ngập căn phòng. Jill bồn chồn chờ đợi tiếng ai đó, nhưng trong vài giây căng thẳng, chẳng có gì cả. Và rồi: "…nghe không? Trục trặc, chúng tôi sắp phải…" Sau đó chỉ còn âm thanh tĩnh lặng. Giọng đó nghe như Enrico Marini, trưởng đội Bravo. Jill cắn môi dưới và trao đổi cái nhìn lo lắng với Chris. Enrico có vẻ…hoảng loạn. Họ lắng nghe thêm một lúc nhưng chẳng có gì ngoài tiếng chân không.

"Vị trí?", Wesker gắt. Mặt Brad tái nhợt: "Họ ở khu vực hai mươi hai, khúc đuôi của C… ngoại trừ việc tôi mất tín hiệu rồi. Bộ phận liên lạc không hoạt động." Jill choáng váng, thấy gương mặt những người khác đều có chung tâm trạng. Bộ phận liên lạc của máy bay được thiết kế để hoạt động trong mọi hoàn cảnh, nó chỉ ngưng trong những trường hợp bất khả kháng – hệ thống chính bị phá hủy hoặc bị hư hại trầm trọng.

Như là một vụ va chạm. Chris thấy bụng thắt lại khi nhận ra tọa độ. Khu biệt thự Spencer.

Marini đã nói gì đó về trục trặc, hẳn là trùng hợp thôi - nhưng có vẻ không trùng hợp tí nào. Đội Bravo gặp rắc rối, và ngay trên tòa biệt thự cũ của Umbrella. Mọi chuyện lướt qua đầu anh trong một lúc, và rồi anh đứng thẳng lên, sẵn sàng xuất phát. Dù chuyện gì xảy ra, mỗi thành viên S.T.A.R.S. có thể tự lo cho mình. Wesker đã sẵn sàng hành động. Hắn điểm danh cả đội, cùng lúc rút chìa khóa đi về phía tủ súng. "Joseph, cố liên lạc với họ. Vickers, khởi động trực thăng và dọn khoang đi, tôi muốn chúng ta sẵn sàng cất cánh trong năm phút."

Tên đội trưởng mở tủ lúc Brad đưa điện đài cho Joseph và đi nhanh ra khỏi phòng. Cánh cửa kim loại gia cố mở tung, bên trong là một kho súng trường và súng ngắn trên đống hộp đạn. Wesker quay lại phía họ, khuôn mặt vẫn vô cảm như thường lệ nhưng giọng hắn đầy uy quyền: "Barry, Chris. Tôi muốn hai anh mang vũ khí lên trực thăng, phải nạp đạn và đảm bảo an toàn. Jill, lấy trang bị, áo vest và gặp chúng tôi trên mái nhà." Hắn gỡ chìa khóa ra khỏi vòng rồi thảy cho cô. "Tôi sẽ gọi Irons, đảm bảo ông ta sẽ chuẩn bị đội tiếp viện và lực lượng cứu hộ khẩn cấp", Wesker nói, rồi bất chợt chuyển giọng sắc lẹm,"Trong vòng năm phút, các cậu. Bắt đầu thôi."

Jill đi tới phòng chứa đồ và Barry vớ một trong đám bao vải len thô dưới tủ súng, gật đầu với Chris. Chris lấy cái bao thứ hai và bắt đầu chất vào những hộp đạn và băng trong khi Barry cẩn thận nạp đầy vũ khí, kiểm tra từng cái một. Đằng sau họ, Joseph tiếp tục liên lạc với đội Bravo nhưng vô vọng. Chris lại suy nghĩ về địa điểm cuối nhận được tín hiệu của đội Bravo đến biệt thự Spencer. Liệu có mối quan hệ nào không? Và nếu có, làm cách nào? Billy đã làm việc cho Umbrella, họ sở hữu căn biệt thự. "Sếp hả? Wesker đây. Chúng tôi vừa mất liên lạc với đội Bravo, Tôi cho đội của tôi xuất phát đây."

Chris chợt thấy rùng mình và làm nhanh tay hơn, nhận thức rằng mỗi giây trôi qua đều có thể là thời khắc sinh tử với những người bạn và đồng đội của anh. Có thể đó không phải là một vụ va chạm nghiêm trọng, đội Bravos có thể bay thấp xuống và Forest là một phi công khá… nhưng chuyện gì xảy ra sau khi họ đáp xuống? Wesker nhanh chóng chuyển thông báo cho Irons qua điện thoại và gác máy, quay lại gia nhập họ: "Tôi sẽ lên kiểm tra để chắc chắn trực thăng của chúng ta đã ổn. Joseph, cố gắng giữ liên lạc thêm một phút nữa rồi chuyển cho những người ở bàn tiếp tân. Cậu có thể giúp hai người này mang đồ lên. Tôi sẽ gặp cậu trên đỉnh."

Wesker gật đầu với họ rồi bước nhanh ra, tiếng bước chân của hắn vang ầm ĩ suốt hành lang. "Hắn khá đấy", Barry nói nhỏ, và Chris phải đồng ý. Thật yên lòng khi đội trưởng mới của họ không bị lay động dễ dàng. Chris vẫn chưa chắc anh cảm thấy thế nào về tính cách của người này, nhưng lòng kính phục của anh đối với Wesker cứ tăng dần từng phút. "Trả lời đi, Bravo, có nghe thấy không? Lặp lại…"

Joseph kiên nhẫn tiếp tục, giọng anh đầy căn thẳng, lời van nài của anh biến mất vào những âm thanh đều đều vang khắp phòng. Wesker sải bước xuống hành lang vắng vẻ và qua tấm màn sáo phòng đợi tầng hai, hắn gật đầu với hai nhân viên mặc đồng phục đang nói chuyện cạnh máy soda. Cửa sổ ra sân đáp ngoài mở toang, một ngọn gió yếu ớt và ẩm ướt xé toang sự ngột ngạt của không khí bên trong. Vẫn còn là ban ngày, nhưng không lâu nữa. Hắn hi vọng chuyện đó sẽ không ảnh hưởng gì, mặc dù hắn nhận ra nó sẽ…

Wesker rẽ sang trái và hướng về phía cửa cánh cửa cuốn hướng ra sân trực thăng, lơ đãng lướt qua danh mục những thứ cần kiểm tra trong đầu….hệ thống đóng mở, vũ khí, dụng cụ, báo cáo… Hắn biết mọi thứ đều ổn, nhưng vẫn kiểm tra lại, nó đâu có được tạo ra để hoạt động ỳ ạch, và nếu nó chỉ có ổn bề ngoài thôi thì đó là bước đầu tiên xuống con đường diệt vong. Hắn thích nghĩ hắn là con người chính xác, người đã suy nghĩ mọi khả năng có thể và quyết định cách tốt nhất để hành động sau khi cân nhắc kỹ lưỡng mọi khả năng. Điều khiển là toàn bộ việc một người lãnh đạo đủ khả năng phải làm.

Nhưng để giải quyết vụ này… Hắn dập tắt ngay suy nghĩ trước khi nó tiến xa hơn. Hắn biết phải làm gì, và vẫn còn khối thời gian. Tất cả những gì hắn cần làm bây giờ là đưa đội Bravo trở về, an toàn và khỏe mạnh. Wesker mở cánh cửa phía cuối hành lang và bước ra ngoài màn đêm rực rỡ, tiếng máy trực thăng ngày một to và mùi dầu máy tràn vào mũi hắn. Cái sân trực thăng nhỏ mát hơn bên trong, một phần được bao phủ bởi bóng tòa tháp nước cũ kỹ, chiếc trực thăng màu đen xám của đội Alpha đứng trơ trọi giữa cái sân trống. Lần đầu tiên, hắn tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra với đội Bravo, hắn đã cho Joseph và mấy tân binh kiểm tra hai con chim sắt hôm qua và chúng đều ổn, hệ thống hoạt động tốt. Hắn đuổi đi dòng suy nghĩ và đi về chiếc trực thăng, bóng hắn trải dài trên nền bê tông. Vì sao thì cũng chẳng quan trọng nữa, chẳng

cần nữa. Điều quan trọng là điều gì sẽ xảy ra tiếp. Trông đợi những chuyện không thể ngờ là khẩu hiệu của S.T.A.R.S., mặc dù ý nghĩa cơ bản là sẵn sàng cho mọi tình huống.

Chẳng trông đợi gì cả, khẩu hiệu của Albert Wesker là thế. Như thế sẽ ít đánh lừa chính bản thân hơn, có lẽ, nhưng chắc chắn hữu dụng hơn. Thật sự chắc chắn là chẳng có gì làm hắn ngạc nhiên cả. Hắn bước vào cánh cửa buồng lái đang mở và làm Vickers giật bắn lên, cậu ta trông xanh xao rõ ràng, và Wesker cân nhắc xem có nên bỏ cậu ta lại không. Chris có bằng lái máy bay trong khi Vickers nổi danh là chết ngạt dưới mũi súng, điều tồi tệ nhất trong tất cả những gì hắn nghĩ ra lúc này là một trong số người của hắn chết đứng vì sợ lúc gặp rắc rối. Rồi hắn nghĩ tới đội Bravo bị thất lạc và quyết định ngược lại. Đây là nhiệm vụ giải cứu. Điều tồi tệ nhất Vickers có thể làm là nôn mửa nếu chiếc trực thăng đã va chạm nặng nề, và Wesker có thể chịu đựng được. Hắn mở cửa hông và trèo vào cabin, làm một cuộc kiểm tra nhanh những dụng cụ trên thành. Pháo hiệu cấp cứu, thực phẩm...hắn bật nắp tủ đồ nổi, nặng phía dưới sau băng ghế kiểm tra lượng thuốc cơ bản trong tủ, gật đầu với chính hắn. Chúng đã sẵn sàng như họ vậy...

Wesker đột nhiên cười nhếch mép, tự hỏi không biết Brian Irons đang làm gì. Đang đi ra quần, không nghi ngờ gì. Wesker phì cười rồi lại bước ra ngoài lên lớp nhựa đường khô cứng, tưởng tượng rõ ràng hình ảnh của Irons, cặp má phệ của lão đỏ lên vì giận và phân chảy giọt xuống chân lão. Irons nghĩ rằng lão có thể điều khiển mọi thứ và mọi người xung quanh để rồi mất bình tĩnh khi thấy mình không thể làm được điều đó, cuối cùng lão tự biến mình thành tên ngốc. Không may cho bọn họ, lão là tên đần độn với một chút quyền hành. Wesker đã kiểm tra lão rõ ràng trước khi nhận nhiệm vụ ở thành phố Raccoon, và biết được vài điều lão không bao giờ dám phơi bày ra ánh sáng. Hắn không có ý định dùng những thông tin đó, nhưng nếu Irons định làm rối mọi chuyện thêm lần nữa thì Wesker sẽ không e ngại mà tung những thông tin đó ra...

"...hoặc ít nhất bảo cho lão biết mình có những bí mật nho nhỏ của lão, chắc chắn lão sẽ không dám cản đường nữa." Barry Burton đặt chân lên sàn bê tông với những túi đạn dự trữ, bắp tay khổng lồ của anh căng lên khi anh đổi cái bao nặng sang tay kia và bắt đầu tiến đến chiếc trực thăng. Chris và Joseph theo sau, Chris mang đống vũ khí đeo bên sườn còn Joseph kéo lê mấy khẩu rocket chống tăng cầm tay, khẩu súng phóng lựu ở một bên vai. Wesker ngạc nhiên trước sức mạnh của Burton khi anh leo vào và đặt cái bao xuống như thể nó không nặng tới hơn một trăm pounds vậy. Barry cũng không kém phần thông minh, nhưng ở S.T.A.R.S., cơ bắp là một thứ tài sản rõ ràng hữu dụng. Mọi người khác trong đội của hắn đều khỏe mạnh, nhưng nếu so với Barry thì họ chỉ như cổ mấy cây bút chì thôi. Lúc ba người họ lấy đồ trang bị, Wesker chuyển sự chú ý của hắn về phía cửa, tìm kiếm Jill. Hắn kiểm tra đồng hồ và cau mày. Chưa tới năm phút kể từ lần liên lạc cuối của họ với Bravo, họ đã thực hiện xuất sắc trong thời gian ngắn...vậy Valentine ở đâu rồi?

Hắn vẫn chưa nói gì nhiều với cô từ khi cô tới Raccoon, nhưng hồ sơ của cô quả là hiếm. Cô nhận được sự đề bạt cao từ toàn bộ những người cô đã làm việc chung, được đội trưởng trước của cô khen ngợi là rất thông minh và bình tĩnh đến độ "bất thường" khi xảy ra khủng hoảng. Cô phải như thế thôi, với quá khứ của cô. Cha cô là Dick Valentine, tên trộm chuyên nghiệp nhất khoảng vài thập kỷ trước. Ông đã huấn luyện cô theo con đường của ông, và cô đã làm rất tốt cho tới khi cha cô bị bỏ tù... Phi thường hay không cũng thế, cô vẫn có thể đứng sắp hàng để mua một cái đồng hồ tươm tất. Hắn thầm giục Jill đến mau và ra hiệu cho Vickers khởi động cánh quạt. Đã tới lúc tìm hiểu xem chuyện xảy ra ngoài kia tồi tệ đến cỡ nào..

4. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 3

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill hướng về phía cửa phòng chứa đồ tối lờ mờ và im lặng của S.T.A.R.S., tay mang hai bao da căng phồng. Cô đặt chúng xuống và nhanh chóng vén tóc ra sau, nhét vào dưới chiếc mũ nồi đen cũ. Thật sự là rất nóng, nhưng nó là chiếc mũ may mắn của cô. Cô liếc đồng hồ trước khi xách hai cái bao lên, hài lòng khi thấy mình chỉ mất có ba phút để lấy đồ.

Cô đã mở tủ toàn bộ thành viên Alphas, lấy đai lưng, bao tay không ngón, để ý thấy mỗi tủ đều phản ánh tính cách chủ nhân của nó: Barry dán đầy tủ của mình những bức ảnh gia đình và một tấm ảnh cắt ra từ tạp chí về súng, khẩu 45 Luger hiếm, sáng lấp lánh trên nền vải nhung đỏ. Tủ Chris thì có mấy tấm hình người bạn của anh hồi còn trong Không Quân, còn mấy cái kệ thì đầy áo sơmi nhăn nhúm, giấy rời, cả cái yoyo phát sáng bị đứt dây. Brad Vickers thì có cả một đống sách tự lực và Joseph thì một tấm lịch Three Stooges. Riêng tủ của Wesker thì chẳng có gì nói lên tính cách chủ nhân của nó cả. Không hiểu sao điều này chẳng làm cô ngạc nhiên. Cô luôn cảm giác có một vết thương sâu kín nào đó chi phối rất lớn đến cảm xúc của viên đội trưởng.

Tủ của cô có một đống tiểu thuyết về tội phạm, một cái bàn chải đánh răng, quần áo vải sồi, kẹo ngậm, và ba cái mũ. Ở trên cánh cửa là một tấm gương và tấm ảnh cũ, nhạt màu của cô và bố cô khi cô còn nhỏ lúc họ tới bãi biển vào mùa hè. Cô vừa nhanh chóng gom đồ của đội Alpha lại vừa quyết định sẽ bố trí lại tủ của mình khi có thời gian rảnh, kẻo ai đó nhìn vào tủ cô có thể nghĩ cô là kẻ quái dị thích đánh răng. Jill cúi xuống mò mẫm cái chốt cửa, cỗ gắng giữ thăng bằng bên chân đang đứng thẳng. Cô túm được nó vừa lúc có người ho lớn đằng sau.

Giật mình, Jill làm rớt hai cái giỏ và quay lại tìm xem kẻ đó là ai, đồng thời tâm trí cô nhanh chóng xem xét tình hình. Cửa khóa, căn phòng nhỏ có ba dãy tủ, khi cô vào thì nó tối và yên lặng. Có một cánh cửa khác ở cuối phòng, nhưng chưa có ai bước qua đó từ khi cô vào.

"Tức là ai đó đã ở đây khi mình vào, nấp trong bóng tối đằng sau dãy cuối cùng. Một viên cảnh sát chợp mắt ở đây chăng?"

Không hẳn vậy. Phòng ăn của tòa nhà có cả đống giường ngủ phía sau, dễ chịu hơn hẳn băng ghế hẹp trên nền đất lạnh.

Vậy có lẽ ai đó đang thưởng thức một chút thời gian rỗi với tờ tạp chí, đầu cô rối tung, có đáng quan tâm không chứ? Mày đang chạy đua với thời gian đấy, đi mau lên! Jill xách hai cái túi lên và cất bước đi ra.

"Cô Valentine, đúng không?". Cái bóng tách mình ra khỏi phía cuối căn phòng và bước ra phía trước, người đàn ông cao với giọng nói êm dịu. Khoảng bốn mươi tuổi, thân hình mảnh khảnh, tóc đen và đôi mắt sâu. Ông ta đang mặc một áo khoác bó người, một cái đắt tiền là khác.

Jill chuẩn bị sẵn sàng nếu cần đối phó. Cô không nhận ra ông ta.

"Phải". Cô nói thận trọng.

Người đàn ông bước về phía cô, nụ cười nở trên mặt: "Tôi có vài thứ cho cô đây", ông ta nói nhỏ.

Jill nheo mắt và tự động chuyển qua thế phòng thủ, cân bằng sức nặng cơ thể trên đôi chân.

"Đợi đã, quý ông, tôi không biết ông nghĩ ông là cái quái gì hay ông biết tôi muốn cái gì, nhưng ông đang trong sở cảnh sát…"

Cô ngừng lại khi ông ta lắc đầu, càng giãn rộng nụ cười, đôi mắt đen lấp lánh vui vẻ:

"Cô hiểu lầm ý tôi rồi, cô Valentine. Tha lỗi vì thái độ của tôi. Tôi tên Trent, và tôi là… một người bạn của S.T.A.R.S."

Jill nhìn kĩ tư thế và dáng điệu của ông ta rồi chậm rãi đứng thẳng lên nhìn sâu vào đôi mắt, dò tìm một mưu đồ gì đó. Chính xác cô cũng chẳng cảm thấy bị ông ta đe dọa…

"…nhưng làm cách nào ông ta biết tên của mình?"

"Ông muốn gì?"

Trent lại nhếch mép rộng hơn:

"À, đi thẳng vào vấn đề. Nhưng tất nhiên rồi, cô đang gấp mà…"

Ông chậm rãi đưa tay vào áo khoác rồi lôi ra cái gì đó giống như một chiếc điện thoại di động.

"Mặc dù nó không phải là thứ tôi muốn đưa cho cô lắm nhưng nó quan trọng đấy. Tôi nghĩ cô nên mang nó theo."

Jill liếc qua món đồ ông ta đang cầm, hơi cau mày:

"Cái đó ư?"

"Phải. Trong đó có vài tài liệu cô có thể sẽ quan tâm, hấp dẫn thì đúng hơn". Vừa nói ông vừa chìa thiết bị ra.

Cô thận trọng cầm lấy, nhận ra nó là một máy đọc đĩa mini, một cái máy vi tính quý giá phức tạp và đắt tiền. Dù Trent là ai đi nữa ông ta cũng là một người giàu có.

Jill bỏ cái máy đặt vào túi bên hông, bất chợt tò mò.

"Ông làm việc cho ai?"

Ông ta lắc đầu.

"Chuyện đó không quan trọng vào lúc này. Dù sao tôi cũng muốn nói là hiện tại có rất nhiều nhân vật rất quan trọng đang theo dõi thành phố Raccoon."

"Ồ? Và những người đó có là "'bạn'" của S.T.A.R.S. không, Ông Trent?"

Trent bật cười, nhẹ và sâu.

"Có quá nhiều câu hỏi mà lại có quá ít thời gian. Cô hãy đọc những tài liệu đó đi. Và nếu tôi là cô, tôi sẽ không cho ai biết về cuộc trò chuyện này, nếu không hậu quả sẽ rất nghiêm trọng."

Ông ta đi về phía cửa sau căn phòng, quay lại phía cô còn tay thì vặn nắm cửa. Giọng và gương mặt Trent đột nhiên mất hết vẻ hóm hỉnh, cái nhìn đầy nghiêm nghị và dữ dội:

"Một điều nữa, cô Valentine, và cực kì quan trọng, đừng vấp phải sai lầm, không phải ai cũng có thể tin tưởng được, và không phải ai cũng có bộ mặt thật như họ thường biểu lộ, kể cả những người cô nghĩ cô biết rõ. Nếu cô muốn sống sót, cô nên nhớ rõ điều đó."

Trent mở cửa bước ra và cứ như thế ông ta đã biến mất.

Jill nhìn theo hướng ông ta, tâm trí cô chạy ngược chạy xuôi. Cô cảm thấy như mình đang ở trong một phim trinh thám cổ điển và vừa gặp một người lạ mặt bí hiểm.

"Thật đáng buồn cười, thế nhưng ông ta vừa đưa cho mày mấy món đồ đáng giá vài trăm dollar một cách thản nhiên và kêu mày cẩn thận, mày nghĩ ông ta đang đùa hả?"

Cô không biết phải nghĩ gì, và cô cũng chẳng có thời gian để nghĩ, đội Alpha có lẽ đã chuẩn bị xong, đang đợi, và suy nghĩ xem cô đang ở chỗ quái quỷ nào. Jill vác hai cái bao nặng lên rồi bước nhanh ra cửa.

Họ đã chuẩn bị vũ khí sẵn sàng và Wesker đang dần mất bình tĩnh. Mặc dù đôi mắt hắn bị che khuất sau đôi kính đen nhưng Chris có thể thấy được điều đó qua dáng đứng của tên đội trưởng và cách hắn cứ nghếch đầu về phía tòa nhà. Chiếc trực thăng đã chuẩn bị sẵn sàng, cánh quạt thổi làn gió ấm và ẩm ướt vào tòa nhà chật hẹp. Cánh cửa để mở khiến tiếng động cơ nhấn chìm bất kỳ ý định trò chuyện nào. Chẳng còn gì để làm ngoài chờ đợi.

"Coi nào Jill, đừng làm chúng ta chậm lại chứ..."

Vừa lúc Chris nghĩ thế, Jill xông ra từ tòa nhà và đi nhanh về phía họ với đống đồ của đội Alpha, khuôn mặt lộ vẻ xin lỗi. Wesker nhảy xuống giúp cô, đỡ lấy một cái bao da lúc cô leo vào.

Wesker theo sau, đóng cái cổng đôi lại phía sau họ. Lập tức, tiếng gào rú của động cơ im bặt, thay vào đó là tiếng cánh quạt quay.

"Có vấn đề sao Jill?". Giọng Wesker không có vẻ giận dữ, nhưng từ một góc của nó cũng đủ biết hắn cũng không vui.

Jill lắc đầu: "Một cái cửa tủ bị kẹt. Tôi tốn thời gian để làm cái chìa khóa tra vào lỗ hoạt động được."

Tên đội trưởng nhìn cô một lúc, và như quyết định không làm khó dễ cô nữa rồi nhún vai: "Tôi sẽ gọi bảo trì khi chúng ta quay lại. Cứ phát đồ cho mọi người đi."

Hắn đeo một cái điện đài vào và ngồi cạnh Brad trong khi Jill bắt đầu chuyền áo vest. Chiếc trực thăng từ từ lên cao, tòa nhà RPD dần thu nhỏ lại khi Brad chuyển hướng lái tới phía tây bắc. Chris bò lại cạnh Jill sau khi mặc xong áo và giúp cô xếp lại đám thắt lưng và găng tay cùng lúc họ tăng tốc bay trên thành phố hướng về dãy núi Arklay. Con đường đô thị sầm uất bên dưới nhanh chóng nhường chỗ cho vùng ngoại ô, các con đường rộng và những ngôi nhà ở giữa các ô vuông cỏ nâu và hàng rào. Sương mù màn đêm phủ xuống khu công nghiệp đang phát triển nhưng biệt lập, làm náo động lên một góc của cảnh vật và cho nó một không khí vô thực như trong mơ. Nhiều phút trôi qua trong yên lặng, đội Alpha tự chuẩn bị và thắt dây an toàn, mỗi người đều bận tâm với suy nghĩ riêng của mình.

Với chút may mắn nào đó, trực thăng của đội Bravo chỉ bị hư hại máy móc nhỏ. Forest chắc đã hạ cánh xuống một cánh đồng không bằng phẳng khuất trong rừng rậm và có lẽ đang chống tay lên cằm, nguyền rủa cái động cơ chết tiệt trong lúc họ đợi đội Alpha xuất hiện. Con chim sắt không hoạt động thì Marini không thể bắt đầu cuộc tìm kiếm theo kế hoạch được. Ngoài ra…

Chris nhăn mặt, không muốn nghĩ tới khả năng khác. Anh đã một lần thấy hậu quả của vụ va chạm trực thăng nghiêm trọng hồi trước khi còn ở không quân. Sai lầm của viên phi công đã dẫn đến việc Huey mất điều khiển mang theo mười một người cả nam và nữ trong nhiệm vụ huấn luyện. Khi đội cứu hộ tới nơi thì chẳng còn gì ngoài những khúc xương đã thành than đang bốc khói giữa đám đổ nát đang bốc cháy, mùi ngọt nồng của thịt nướng bằng xăng nồng nặc trong không gian đen kịt. Cả mặt đất cũng bốc cháy, và hình ảnh đó đã ám ảnh anh trong giấc mơ nhiều tháng sau đó, mặt đất bốc cháy, ngọn lửa hóa chất nuốt chửng từng tất đất phía dưới chân Chris…

Brad xoay cần lái làm họ hơi nghiêng xuống, lôi Chris ra khỏi dòng suy tưởng về những quá khứ không vui. Quang cảnh xơ xác rừng Raccoon trôi qua bên dưới, chấm vàng từ hàng rào chặn của cảnh sát đứng trơ trọi giữa màu xanh của đám lá cây. Hoàng hôn cuối cùng cũng bắt đầu, khu rừng như dày thêm trong bóng tối.

"BETA…ba phút", Brad gọi lại, và Chris nhìn quay cabin, để ý thấy vẻ mặt im lặng, căng thẳng của đồng dội, Joseph đã cột cái khăn lên đầu, đang thay giày. Barry đang nhẹ nhàng chùi khẩu Colt Python yêu dấu của mình, nhìn ra ngoài cửa khoang. Chris quay sang phía Jill và bất ngờ thấy cô đang nhìn anh trầm ngâm. Cô đang ngồi cùng một băng ghế với anh và cô cười trừ, gần như bồn chồn khi Chris bắt gặp cái nhìn của cô. Bất ngờ cô tháo thắt lưng rồi nhích lại ngồi gần Chris. Anh cảm nhận được mùi hương phảng phất từ da cô, một mùi xà phòng rõ ràng.

"Chris… về những gì anh đã nói, về những lực lượng bên ngoài trong những vụ này…"

Giọng cô hạ xuống nhỏ đến nỗi anh phải ghé sát vào bất chấp tiếng ầm ĩ của động cơ. Cô liếc nhanh qua những người khác, như thể để chắc chắn không ai nghe thấy họ, rồi nhìn thẳng vào mắt anh, còn đôi mắt cô thì dè chừng cảnh giác.

"Em nghĩ anh đã đi đúng hướng", cô nói nhẹ, "và em bắt đầu nghĩ không phải là ý kiến hay nếu cứ tiếp tục nói về nó."

Cổ họng Chris chợt khô lại: "Có chuyện gì xảy ra à?"

Jill lắc đầu, khuôn mặt như được chạm trổ ấy chẳng biểu lộ điều gì.

"Không. Em chỉ nghĩ là anh nên thận trọng những gì anh nói. Có lẽ không phải tất cả những người lắng nghe anh nói đều ở cùng phe…"

Chris cau mày, không rõ cô định nói gì với anh.

"Những người duy nhất anh đã nói về chuyện này đều đang thi hành nhiệm vụ cả."

Cái nhìn của cô vẫn không dao động, bất chợt anh nhận ra cô đang muốn nói gì.

"Vì Chúa, và mình nghĩ mình bị hoang tưởng!"

"Jill, anh biết những người này, mà kể cả khi anh không quen biết họ thì S.T.A.R.S. vẫn có hồ sơ tâm thần của từng thành viên, quá khứ, tính cách. Không đời nào chuyện đó có thể xảy ra đâu."

Jill thở dài:"Thôi, quên những gì em nói đi. Em chỉ… nhớ cẩn thận, thế thôi."

“Được rồi, mọi người, quan sát kỹ vào! Chúng ta đang tới khu vực hai mươi hai, có thể ở bất cứ đâu.”

Bị Wesker ngắt ngang, Jill ném cho hắn cái nhìn sắc bén trước khi di chuyển tới một trong những cái cửa sổ. Chris theo sau, Joseph và Barry tìm kiếm qua cửa sổ phía bên kia.

Nhìn ra ngoài cái cửa sổ nhỏ, Chris tự động đưa tầm mắt quét qua hoàng hôn đang xuống dần, nghĩ về những gì Jill vừa nói. Đáng lẽ anh nên mừng là không chỉ mình anh nghi ngờ có một vụ dàn xếp sau chuyện này, nhưng tại sao trước đó cô không nói gì cả?

Và lại cảnh giác anh về S.T.A.R.S….

Cô ấy biết chuyện gì đó.

Cô ấy có lẽ biết, đó là giải thích hợp lý duy nhất. Chris quyết định sau khi họ đón đội Bravo, anh sẽ nói chuyện với cô lần nữa, cố thuyết phục cô là nói thẳng với Wesker là giải pháp tốt nhất của họ. Nếu cả hai cùng ép thì đội trưởng có lẽ phải nghe.

Anh đưa mắt ra biển cây tưởng chừng như vô tận vừa lúc chiếc trực thăng hạ thấp xuống, cố gắng ép mình chú ý tới cuộc tìm kiếm. Tòa biệt thự Spencer chắc gần đây thôi dù anh không thể thấy nó trong qua ánh sáng ban ngày đang tắt dần. Suy nghĩ về Billy, Umbrella rồi bây giờ là lời cảnh báo kì lạ của Jill cứ xoay vòng đe dọa ngắt sự tập trung của anh, nhưng anh quyết không để nó làm thế. Anh vẫn còn đang lo về đội Bravo – dù khi từng hàng cây trôi qua, anh càng cảm thấy chắc rằng họ không gặp phải vấn đề nghiêm trọng nào. Có thể chỉ là chập mạch, Forest tắt máy để sửa.

Rồi Chris thấy cách đó một dặm, kể cả Jill cũng chỉ vào và lên tiếng, mối lo ngại của anh đã biến thành sự thật.

“Nhìn kìa, Chris!”

Một cột khói đen xộc thẳng lên trời qua những tia nắng còn sót lại của buổi chiều, nhuộm đen bầu trời như lời hứa hẹn của thần chết.

“”Ôi, không¡‘”

Barry nghiến chặt răng, nhìn vào dòng khói bay lên từ những hàng cây, cảm thấy buồn nôn.

“Đội trưởng, hướng hai giờ!”, Chris gọi, và họ xoay qua phía đó, hướng về mảng khói đen chỉ có thể là một vụ va chạm.

Wesker quay trở lại cabin, vẫn mang kiếng. Hắn bước tới cửa sổ và nói nhỏ, giọng hắn như muốn xoa dịu. “Hãy hy vọng họ không gặp phải điều tồi tệ nhất. Có khả năng xảy ra vụ cháy sau khi họ hạ cánh, hoặc họ cố tình đốt lửa để làm tín hiệu.””

Barry ước gì họ có thể tin Wesker, nhưng ngay cả Wesker cũng biết rõ điều đó thật khó tin. Nếu trực thăng tắt máy thì khó mà phát lửa được, và nếu đội Bravos muốn ra hiệu, họ có thể dùng pháo sáng.

Ngoài ra, gỗ không thể làm nên loại khói đó được…

“Dù chuyện gì xảy ra đi nữa, chúng ta vẫn không biết chắc được tới khi chúng ta tới đó. Bây giờ xin mọi người hãy hết sức tập trung.”

Barry quay khỏi cửa sổ và thấy những người khác cũng làm thế, họ đều có chung một cảm giác: sốc. S.T.A.R.S. đôi khi bị thương khi đang làm nhiệm vụ, đó là một phần của công việc, còn tai nạn thế này thì…

Biểu lộ lo âu duy nhất của Wesker là miệng hắn biến thành một đường chỉ nhỏ giữa làn da rám nắng của hắn.

“Nghe đây. Chúng ta có thể sẽ đáp xuống vùng đất nguy hiểm. Tôi muốn toàn bộ các bạn đều phải trang bị vũ khí, và tôi muốn chúng ta di chuyển theo đội hình cơ bản ngay khi chúng ta xuống tới nơi. Barry, anh sẽ dẫn đầu.”

Barry gật đầu, tập trung tư tưởng. Wesker nói đúng, bây giờ không phải lúc dành cho tình cảm.

"Brad sẽ thả chúng ta tại nơi gần nhất có thể, chỗ trông có vẻ như khoảng đất trống cách năm mươi mét phía nam từ nơi cuối cùng họ liên lạc. Cậu ta sẽ ở trên máy bay và giữ nó tiếp tục hoạt động trong trường hợp có rắc rối. Có thắc mắc gì không?"

Không ai nói gì, và Wesker gật đầu:

"Tốt. Barry, dẫn chúng ta đi. Chúng ta có thể để những thiết bị khác lại đây và quay lại lấy."

Tên đội trưởng bước ra phía trước nói chuyện với Brad, trong khi đó Jill, Chris và Joseph chuyển qua Barry. Là một chuyên gia vũ khí, anh kiểm tra hỏa lực cho từng thành viên đội S.T.A.R.S. và giữ chúng ở trạng thái an toàn.

Barry quay qua cái tủ cạnh cửa mở ra, trong đó gồm sáu khẩu Beretta 9mm, sạch sẽ và mới kiểm tra hôm qua. Mỗi khẩu có mười lăm viên, bộ phận giảm nhiệt ở họng súng. Nó là một cây súng tốt, nhưng Barry thích khẩu Colt Python của mình hơn, hỏa lực mạnh hơn với đạn 357…

Anh nhanh chóng phân phát vũ khí, đưa kèm theo ba băng đạn cho mỗi người.

"Tôi hy vọng chúng ta không phải dùng tới mấy cái này", Joseph nói, vỗ nhẹ lên một băng đạn và được Barry gật đầu đồng tình. Anh thích NRA không có nghĩa vì anh là một tên hiếu chiến, thích tìm kiếm thứ gì đó để bắn hạ, anh chỉ thích súng thôi.

Wesker quay trở lại nhập bọn và năm người họ đứng ở cửa khoang, đợi Brad đưa họ xuống. Lúc họ lại gần luồng khói, cánh quạt xoay của trực thăng quạt chúng xuống, tạo nên đám sương đen quyện vào cái bóng lớn những hàng cây bên dưới. Bất kỳ cơ hội trông thấy phương tiện nào từ trên không đều bị khói và hoàng hôn che khuất. Brad xoay vòng rồi cho con chim sắt hạ cánh xuống khu cỏ đang bị sức gió thổi tung. Barry đặt tay lên cửa khoang, sẵn sàng ra ngoài. Một bàn tay ấm đặt lên vai anh, Barry ngoái lại và nhìn thấy Chris nhìn mình chăm chú.

"Chúng tôi ở ngay sau anh", Chris nói và Barry gật đầu. Anh không lo chút nào vì có cả đội Alpha yểm trợ anh. Bây giờ điều anh lo lắng là tình hình của đội Bravo. Rico Marini là bạn tốt của anh. Vợ Marini đã trông nom con gái của anh nhiều tới mức anh không đếm xuể và là bạn của Kathy. Ý nghĩ anh ta đã chết vì mấy cái máy móc vớ vẩn trục trặc…

"Cố lên! ông bạn, chúng tôi tới đây."

Một tay cầm chắc khẩu Colt python, Barry kéo cửa và bước ra ngoài màn đêm ẩm thấp còn le lói chút ánh sáng của rừng Raccoon, sẵn sàng cho bất cứ điều gì.

5. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 4

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Họ tản ra và hướng về phía bắc, Wesker và Chris ở phía trái đằng sau Barry, Jill và Joseph thì ở bên phải. Ngay phía trước họ là một hàng cây thưa thớt, Jill có thể ngửi thấy mùi dầu đang cháy ngay khi cánh quạt trực thăng đội Alpha chậm dần đi, một làn khói cuốn quanh tán lá. Họ di chuyển nhanh qua khu rừng, lúc ẩn lúc hiện dưới tán cây. Mùi nồng của thông, mặt đất bị bao phủ bởi mùi cháy, mùi acid càng lúc nồng nặc hơn. Từ ánh sáng yếu ớt trước mắt họ, Jill thấy một khoảng trống ngay phía trước đám cỏ mềm cao đó.

"Tôi thấy rồi, ngay phía trước!"

Tim Jill đập nhanh hơn theo tiếng hét của Barry, họ bắt đầu chạy, cố gắng bắt kịp người dẫn đường họ.

Cô lao ra từ một xác cây, Joseph ngay bên cạnh. Barry đã tới cạnh chiếc trực thăng, Chris và Wesker ngay phía sau. Khói vẫn bốc lên từ cái máy hỏng, nhưng nó đang nhỏ dần đi. Nếu đã có một đám cháy thì nó đã tắt rồi.

Cô và Joseph đến cạnh những người khác và dừng lại, chăm chú quan sát, họ xem xét hiện trường, trong lúc đó không ai nói gì cả. Tấm thân rộng, dài của chiếc trực thăng vẫn nguyên vẹn, không một vết trầy. Cần đáp có vẻ bị cong, nhưng ngoài nó và làn khói đang tan dần từ cánh quạt thì chẳng có gì hư hại cả. Cửa khoang sau mở, tia sáng từ cây bút laser của Wesker cho họ thấy cái khoang không hư hại gì. Từ những gì cô có thể thấy, đa số trang bị của đội Bravo vẫn còn trong khoang.

Vậy thì họ ở đâu?

Thật không hiểu nổi. Đã mười lăm phút từ lần liên lạc cuối cùng của họ, nếu có người bị thương, họ đã ở lại. Và nếu họ quyết định rời khỏi đây, tại sao họ lại bỏ dụng cụ ở lại chứ?

Wesker đưa cây đèn cho Joseph và hất đầu về phía khoang lái.

"Kiểm tra nó đi.Những người còn lại tản ra, tìm kiếm xem có dấu vết nào của cuộc đụng độ không. Nếu tìm được bất cứ gì, cho tôi biết. Và hãy cảnh giác."

Jill đứng thêm một lúc lâu, nhìn chiếc trực thăng đang bốc khói và tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra.

Enrico có nói gì đó về trục trặc, vậy thì ổn thôi, đội Bravo đã hạ cánh. Chuyện gì đã xảy ra kế đó? Điều gì khiến họ từ bỏ cơ hội tốt nhất để được tìm thấy, bỏ lại dụng cụ cấp cứu, vũ khí - Jill thấy vài áo vest chống đạn vứt bừa bãi cạnh cửa khoang và lắc đầu, thêm nó vào danh sách những hành động kì quái đang ngày một tăng thêm.

Cô bắt đầu gia nhập cuộc tìm kiếm thì Joseph bước ra khỏi buồng lái, trông có vẻ bối rối. Cô nán lại nghe cậu ta báo cáo và đưa lại chiếc đèn cho Wesker. đồng thời nhún vai.

"Tôi không biết chuyện gì xảy ra nữa. Cái cần cong là kết quả của vụ hạ cánh ép buộc, nhưng ngoài hệ thống điện, mọi thứ đều ổn cả."

Wesker thở dài, lên giọng đủ cho những người khác nghe thấy: "Quây tròn lại nào mọi người, cách xa ba mét, mở rộng ra khi chúng ta di chuyển!"

Jill lại đứng cạnh Chris và Barry, hai người họ vừa rà soát mặt đất dưới chân vừa chậm rãi di chuyển về phía đông và đông bắc chiếc trực thăng. Wesker bước vào khoang, tìm kiếm trong bóng tối với cây bút của hắn. Joseph hướng về phía tây. Cỏ dại khô bị họ đạp gẫy trên đường mở rộng vòng tròn, âm thanh duy nhất trong bầu không khí yên tĩnh ấm áp phát ra từ động cơ trực thăng đội Alpha ở phía xa. Jill sử dụng đôi giày tìm kiếm trong mặt đất được bao phủ rậm rạp, gạt qua những bụi cỏ cao với từng bước chân. Trong vài khoảnh khắc nữa bầu trời sẽ trở nên quá tối để có thể thấy bất cứ cái gì, họ cần đèn pin, thứ mà đội Bravo đã bỏ lại…

Bất ngờ Jill dừng lại, lắng nghe. Âm thanh rì rào giòn giã từ những bước chân của những đồng đội khác, tiếng quạt trực thăng từ phía xa, ngoài ra không có bất kì tiếng động nào. Không một tiếng hót, một tiếng ríu rít, chẳng có gì cả. Họ đang ở trong rừng, vào giữa mùa hè, đâu rồi những con thú, sâu bọ? Khu rừng im lặng một cách lạ kì, chỉ có âm thanh của con người. Lần đầu tiên từ khi họ đáp xuống, Jill cảm thấy sợ.

Cô định gọi những người khác thì Joseph la lên từ phía sau họ, giọng cậu ta cao và hoảng loạn:

"Này! Ở đây!"

Jill bắt đầu chạy ngược trở lại, trông thấy Chris và Barry cũng làm y vậy. Wesker vẫn đang ở chỗ chiếc trực thăng, rút vũ khí sẵn sàng và hướng thẳng về phía tiếng la của Joseph rồi chạy nhanh đến.

Trong ánh sáng mập mờ, Jill có thể thấy dáng lờ mờ của Joseph, cúi xuống một đám cỏ cao gần đám cây cách chiếc trực thăng độ một trăm bước. Theo bản năng, cô rút vũ khí và lên đạn, đột nhiên cô cảm thấy bị lấn át bởi cảm giác về mối hiểm họa sắp ập xuống.

Joseph đứng dậy, cầm cái gì đó, và gào lên trước khi làm rơi nó xuống, đôi mắt mở to kinh hoàng.

Trong khoảnh khắc, ý thức của Jill không tin nổi vào vật vừa ở trong tay Joseph.

Khẩu súng ngắn của S.T.A.R.S., khẩu Beretta.

Jill chạy nhanh hơn, bắt kịp Wesker.

Một phần thân người nắm khẩu súng, bị đứt chỗ cổ tay.

Có tiếng gầm gừ sâu trong yết hầu phát ra đằng sau Joseph, từ bóng tối của lùm cây. Một con thú, và lại thêm một con nữa, những hình hài mạnh mẽ lao ra từ khu rừng, bám lấy Joseph và vật cậu ta xuống.

"Joseph!"

Tiếng thét của Jill vang vào tai anh, Chris rút vũ khí và dừng lại, cố ngắm chính xác vào đám quái vật đang tấn công Joseph. Cây bút của Wesker chiếu một luồng sáng nhỏ nhảy khắp người đám sinh vật đang lồng lộn, phác họa rõ ràng cơn ác mộng. Thân hình Joseph bị ba con dã thú che mất, chúng đang cắn xé cậu ta bằng những hàm răng đang chảy dãi. Chúng có kích cỡ và hình dạng như loài chó, có lẽ bự như chó chăn cừu giống Đức, trừ việc chúng không có da và lông. Từng đám gân và thớ thịt đỏ và ướt sáng lên dưới ánh sáng lập lòe từ tay Wesker, đám sinh vật giống chó cắn xé trong cơn điên dại khát máu.

Joseph gào lên bằng giọng yếu ớt lắp bắp khi cậu khuỵu xuống trước những kẻ tấn công man dại, máu tuôn ra từ nhiều vết thương. Tiếng hét của kẻ sắp chết. Không còn thời gian để lãng phí, Chris nhắm và bắn.

Ba viên đạn trúng thẳng vào một con chó, viên thứ tư đi chệch lên trên. Con quái vật rớt xuống kêu lên ăng ẳng, nhưng vẫn cố chồm dậy. Hai con thú còn lại tiếp tục cuộc tấn công của chúng không màng đến tiếng súng chói tai. Chris nhìn kinh hoàng, một trong đám chó lâu la địa ngục chồm lên và xé rách cổ họng Joseph để lộ ra xương trắng và đám sụn đẫm máu.

Đội S.T.A.R.S. nổ súng, bắn một làn mưa đạn vào những kẻ giết Joseph. Máu bắn vào không trung, đám chó vẫn cố chồm tới cái xác đang co giật mặc cho đạn đục lỗ trên đám thịt lạ kỳ của chúng. Với một loạt tiếng tru chói tai cuối cùng, chúng ngã xuống và không đứng dậy nữa.

"Ngừng bắn!"

Chris rời ngón khỏi cò súng nhưng vẫn chĩa vào đám sinh vật nằm bất động, tay anh co giật trong cơn kích động muốn xả thêm vào con quái vật ấy. Hai trong số chúng vẫn còn gầm gừ qua hơi thở gấp. Con thứ ba nằm bất động cạnh cái xác bị xé nát của Joseph.

Đáng lẽ chúng phải chết rồi chứ, chúng phải chết ngay từ những phát súng đầu rồi! Chúng là cái quái gì đây?

Wesker tiến thêm một bước lại gần những kẻ giết người trước mặt họ khi chung quanh tiếng tru vang vọng ngập trong không khí ẩm áp ban đêm, âm thanh những con dã thú điên cuồng đang xông đến đội S.T.A.R.S. từ mọi hướng.

"Quay trở lại trực thăng ngay!", Wesker hét lên.

Chris chạy, Barry, Jill phía trước anh và Wesker đang dần bắt kịp. Bốn người họ chạy băng qua rừng cây tối như mực, những cành cây khuất quất vào họ trong khi tiếng tru càng to hơn và nhiều hơn.

Wesker quay lại và bắn loạn xạ vào rừng cây khi họ chạy đến chỗ chiếc trực thăng đợi sẵn, cánh quạt của nó đã quay rồi. Chris cảm thấy một tia hi vọng quét qua: "Brad chắc đã nghe tiếng súng. Họ vẫn còn một cơ hội…"

Chris có thể nghe thấy tiếng những sinh vật đằng sau lưng họ, tiếng xào xạc từ những thân hình gân guốc chạy băng qua những tàn cây. Anh cũng có thể thấy gương mặt tái xanh, đôi mắt mở to của Brad, ánh sáng phản chiếu từ bộ điều khiển lên gương mặt hoảng loạn của anh. Anh ta đang gào lên điều gì đó nhưng tiếng gầm của động cơ đang nhấn chìm tất cả, một luồng gió khuấy tung cánh đồng như bãi biển đang gợn sóng.

"Thêm mười lăm bước nữa, gần tới rồi."

Bất ngờ, chiếc trực thăng lao lên không trung, xoay vòng một cách man rợ. Chris bắt gặp một thoáng sự kinh hoàng tột độ trên gương mặt Brad, một sự hoang mang không tưởng khi cậu ta bám lấy cần điều khiển.

"Không! Đừng đi!", Chris gào lên, nhưng cái thang vịn lắc lư đã ra khỏi tầm với, chiếc trực thăng chúi nhủi về phía trước và xa dần họ biến mất vào màn đêm bao la.

Họ sẽ chết mất!

“”Vickers, đồ khốn¡‘”

Wesker lại xoay người tiếp tục bắn, và nhận được những tiếng kêu quằn quại trong đau đớn từ những kẻ đang truy đuổi họ. Chúng có ít nhất bốn con đang tiến gần họ rất nhanh.

“Chạy tiếp đi!”, Hắn thét lên, cố sức chống đỡ trong khi mọi người đang loạng choạng, tiếng kêu từ những con chó quái dị thôi thúc họ hành động nhanh hơn nữa. Âm thanh của chiếc trực thăng đang nhạt dần đi, tên Vickers hèn nhát đã đem cơ hội trốn thoát của họ đi cùng với hắn.

Wesker lại bắn, viên đạn bay xa, và hắn thấy thêm một hình thù tham gia cuộc săn. Những con chó nhanh kinh khủng. Họ chẳng có cơ may nào, trừ khi…

Ngôi biệt thự!

“Sang phải, hướng một giờ!”, Wesker thét, hy vọng cảm giác phương hướng của hắn vẫn còn nhạy bén. Họ không thể chạy thoát đám sinh vật đó, nhưng có lẽ họ có thể giữ cho chúng không lại gần họ.

Hắn xoay lại và bắn viên đạn cuối cùng trong băng.

“Hết đạn!”

Lấy băng đạn rỗng ra khỏi súng, hắn lục tìm băng còn lại trong thắt lưng trong khi đó Barry và Chris bắn yểm trợ, những viên đạn bay qua hắn và găm vào đám đông đang tiến đến. Wesker lắp băng mới vào vừa lúc họ vượt qua khoảng đồng trống rồi lại tiếp tục lao vào một rừng cây tối khác.

Họ vừa chạy vừa né xuyên qua khu rừng, băng qua khu đất không bằng phẳng, theo sau là lũ chó giết người. Hít một hơi thật sâu, Wesker tưởng tượng hắn có thể ngửi thấy mùi thịt thối rữa hôi hám của đám quái vật khi chúng thu hẹp khoảng cách, và bằng cách nào đó hắn lại chạy nhanh hơn.

“Đáng lẽ chúng ta phải đến rồi, mình bị mụ mẫm rồi chắc…”

Chris trông thấy nó trước tiên xuyên qua những cái bóng nhỏ của rừng cây, ngôi nhà kì quái mờ mờ được ánh trăng sớm chiếu rọi.

“Đằng kia! Chạy tới ngôi nhà đó!”

Bên ngoài nó có vẻ bị bỏ hoang, những miếng đá và gỗ đắt tiền của ngôi biệt thự khổng lồ đổ nát và tối. Kích thước thật sự của ngôi nhà được che lấp bởi khu rừng tăm tối và rậm rạp chung quanh nó, cô lập nó với khu rừng. Cái cổng vòm vĩ đại phía trước là một cánh cửa đôi, lựa chọn duy nhất của họ để trốn thoát.

Wesker nghe thấy tiếng táp của đôi hàm mạnh mẽ phía sau hắn và hắn bắn ngay phía phát ra âm thanh bằng trực giác và chạy đến ngôi biệt thự. Một tiếng kêu và con vật đó ngã xuống, tiếng kêu những anh em của nó to hơn bao giờ hết do tác động của cuộc rượt đuổi.

Jill đến được cánh cổng trước, dùng một bên vai tông thẳng vào cánh cửa gỗ nặng đồng thời xoay nắm cửa. Thật không ngờ, chúng mở toang ra, ánh sáng tuôn ra ngoài rọi lên những bậc thềm đá dẫn đến cửa, soi sáng con đường của họ. Cô quay lại và bắt đầu bắn, yểm trợ cho ba người đang chạy hộc tốc đến lối thoát trong bóng đêm.

Họ chạy thẳng vào tòa biệt thự, Jill xông vào sau cùng và Barry dùng tấm thân đồ sộ của mình dộng thẳng vào cánh cửa, đóng chúng lại trước những tiếng sủa của lũ sinh vật. Anh khuỵu xuống dựa lưng vào nó, mặt đỏ và đầy mồ hôi, cùng lúc Chris tìm thấy chốt khóa và kéo chúng lại.

Họ đã làm được. Ngoài kia, lũ chó vẫn tru và cố gắng cào vô vọng vào hai cánh cửa chắc chắn.

Wesker hít một hơi sâu bầu không khí mát, tĩnh lặng trong căn phòng sáng sủa và thở hắt ra. Như hắn đã biết, ngôi nhà Spencer không hề bị bỏ hoang. Và bây giờ họ đều ở đây, mọi tính toán kĩ lưỡng của hắn đều tiêu tùng.

Wesker rủa thầm Brad Vickers lần nữa và suy nghĩ trong này họ có được an toàn hơn ở bên ngoài chút nào không…

6. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 5

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill vừa quan sát quang cảnh xung quanh vừa thở dốc, cảm giác như cô là một nhân vật trong cơn ác mộng hoang tưởng. Những con quái vật hoang dã gầm rú, cái chết đột ngột của Joseph, cuộc chạy trốn hoảng loạn qua khu rừng tối, và bây giờ thì tới ngôi nhà này.

Bị bỏ hoang à?

Nơi đây là một cung điện, đơn giản và thuần khiết, nói theo cha cô thì đây là một nơi kiếm chác được rất nhiều. Căn phòng họ đang ở chỉ là một phần nhỏ của sự xa hoa. Nó rất lớn, hẳn nhiên to hơn toàn bộ căn nhà của Jill, sàn lát bằng đá cẩm thạch xám lốm đốm, chính giữa phòng nơi cây cầu thang ngự trị được trải tấm thảm dẫn lên ban công lầu hai. Các cây cột đá cẩm thạch tạo thành vòm cong trang trí thêm cho cái sảnh vốn đã được chăm chút kỹ lưỡng, được tô điểm bởi hàng lan can bằng gỗ đen ở tầng trên. Những chiếc đèn trên các rãnh tường đang tỏa ánh sáng khắp bốn bức vách gỗ sồi màu kem, rọi đến tận rìa của tấm thảm lót sàn màu nâu vàng nhạt. Nói vắn tắt, căn phòng thật tráng lệ.

"Nơi này là đâu đây?", Barry hỏi nhỏ. Không ai trả lời anh cả.

Jill hít một hơi sâu và cảm thấy cô không ưa nó. Có cảm giác... điều gì đó bất ổn với căn phòng rộng lớn này, bầu không khí của một áp lực vô hình. Căn nhà này hình như bị ếm, bởi ai hay cái gì thì cô không biết.

Chạy đứt hơi để khỏi bị ăn thịt bởi lũ chó đột biến, thật kinh khủng. Và trên hết, vì Chúa, tội nghiệp Joseph! Bây giờ không có thời gian để đau buồn, nhưng ký ức về cậu ấy sẽ không bao giờ nhạt đi.

Cô tiến đến cầu thang, tay nắm chặt súng, tiếng bước chân cô bị nhấn chìm bởi tấm thảm dày trải dài từ cửa chính. Có một cái máy đánh chữ trên bàn ngay phía bên phải cầu thang, trong nó đã có một cuộn giấy. Sự bất cẩn này hơi lạ. Ngoài nó ra căn phòng đại sảnh đất tiền chẳng có gì cả.

Cô quay trở về chỗ những người khác, tò mò không biết họ nghĩ gì về mọi chuyện vừa xảy ra. Barry và Chris đều có vẻ ngờ vực, họ quan sát căn phòng, gương mặt họ đầy mồ hôi và kích động. Wesker đang cúi xuống xem xét cái chốt khóa cửa chính.

Hắn đứng dậy, cặp kính mát vẫn như dán cứng ở chỗ cũ.

"Phần gỗ chung quanh ổ khóa bị vỡ vụn rồi. Ai đó đã phá cái cửa này trước khi chúng ta tới đây."

Chris trông tràn trề hy vọng:"Có thể là đội Bravo chăng?"

Wesker gật đầu:"Đó là điều tôi đang nghĩ. Tiếp viện có lẽ đang tới, điều đó còn tùy thuộc vào "anh bạn" Vickers của chúng ta có thèm gọi họ không."

Giọng hắn trở nên chế giễu, và Jill cảm thấy cơn tức giận của chính cô cũng bùng lên. Brad đã bỏ mọi người ngay lúc quan trọng và gần như làm họ bỏ mạng. Không có lý do gì để biện minh cho điều cậu ta đã làm.

Wesker tiếp tục, đi ngang qua căn phòng tới một trong hai cánh cửa phía bên trái. Hắn vặn nắm cửa, nhưng nó không mở ra.

"Bây giờ trở ra ngoài thì không an toàn chút nào. Cho tới khi đội cứu viện tới, chúng ta cũng nên đi xung quanh đây xem xét căn nhà. Theo những gì chúng ta thấy thì hiển nhiên có ai đó đang sống ở đây, dù chúng ta không biết tại sao và đã bao lâu rồi..."

Hắn ngừng lại, quay lại nhóm:"Chúng ta còn bao nhiêu đạn?"

Jill lấy băng đạn trong khẩu Beretta của cô ra và đếm: còn ba viên, cộng thêm hai băng đầy trong thắt lưng của cô. Ba mươi ba phát. Chris còn hai mươi hai, Wesker, mười bảy. Barry còn hai băng cho khẩu Colt của mình, kèm theo nắm đạn dự phòng trong túi, tổng cộng mười chín viên.

Jill nghĩ về những thứ họ bỏ lại trên trực thăng và cảm thấy cơn giận một lần nữa bốc lên. Những hộp đạn, đèn pin, máy thu phát tín hiệu cầm tay, mấy khẩu Shotgun – không kể đến thuốc men.

Khẩu Beretta Joseph tìm thấy trên cánh đồng, những ngón tay xanh xao, vấy máu vẫn còn nắm lấy nó, một thành viên S.T.A.R.S. chết hoặc đang hấp hối, và nhờ Brad, họ chẳng có bông băng để giúp thành viên đó nữa.

Ạch!

Âm thanh của cái gì đó nặng nề đang lê trên sàn, ở đâu đó gần đấy. Mọi người đồng loạt quay đầu về cánh cửa duy nhất phía đông. Jill đột nhiên nhớ đến bộ phim kinh dị cô đã xem, một ngôi nhà kì lạ, tiếng động kì lạ… cô thấy lạnh run, và quyết định sẽ cho Brad một trận khi họ ra khỏi đây.

"Chris, kiểm tra và quay lại đây báo cáo càng nhanh càng tốt."

Wesker nói tiếp: "Chúng tôi sẽ đợi ở đây phòng trường hợp RPD tới gõ cửa. Nếu gặp rắc rối, cứ nổ súng và chúng tôi sẽ tìm cậu."

Chris gật đầu và bắt đầu hướng về cánh cửa, đôi giày theo bước chân anh gõ âm thanh vang khắp nền nhà đá hoa cương. Jill một lần nữa như cảm thấy một điềm báo.

"Chris?"

Tay đã đặt lên nắm cửa, anh quay lại, và cô nhận ra mình không thể nói gì để Chris biết được tâm trạng của cô. Mọi thứ đều xảy ra quá nhanh, tình huống này có quá nhiều bất ổn mà cô không biết bắt đầu từ đâu.

Và anh ấy đã được huấn luyện kỹ kia mà, mày cũng vậy. Bắt đầu cư xử đúng như thế đi.

"Cẩn thận", Cô nói. Đó không phải là điều cô muốn nói, nhưng như thế có lẽ cũng đủ rồi.

Chris đáp lại cô bằng một nụ cười, rồi giơ khẩu Beretta lên và tiến vào trong. Jill nghe tiếng ổ khóa và anh đã đi rồi, đóng lại cánh cửa phía sau lưng.

Barry bắt gặp ánh nhìn của cô và mỉm cười với cô, ánh mắt khuyên cô không nên lo lắng, nhưng Jill không thể gạt bỏ ý nghĩ Chris sẽ không quay lại nữa.

Chris nhìn quét qua căn phòng, cảm nhận sự thanh nhã trong đó và nhận ra chỉ có mình anh, bất kỳ ai gây ra tiếng động thì họ cũng không ở đây. Âm thanh đều đều của chiếc đồng hồ dây cót rót đầy không khí mát, vang vọng trên nền gạch đen trắng. Anh đang ở trong phòng ăn, loại anh chỉ thấy trên phim về những người giàu có. Nơi đây cũng có trần nhà cao vời vợi giống đại sảnh chính, nhưng nó cũng được trang trí bằng những thứ đắt tiền và có một lò sưởi phía cuối phòng, phía trên nó là một tấm phù hiệu hình lá chắn cùng hai thanh kiếm chéo nhau, nhưng ngay phía bên phải lò sưởi là một cánh cửa đóng.

Chris hạ thấp vũ khí và tiến đến cánh cửa, vẫn bị choáng ngợp bởi vẻ giàu có của căn biệt thự "bỏ hoang" mà đội S.T.A.R.S. buộc phải trốn vào. Căn phòng ăn rộng lớn được tô điểm bởi gỗ đỏ và những bức họa đắt tiền treo trên các bức tường vôi màu kem, bao bọc quanh cái bàn gỗ chạy dọc theo chiều dài căn phòng. Cái bàn có ít nhất hai mươi chỗ ngồi, mặc dù nó chỉ dùng cho một số người đếm trên đầu ngón tay. Từ đám bụi bám trên bàn, có vẻ không ai đã sử dụng nó trong nhiều tuần lễ.

Ngoại trừ việc không ai có thể ở đây trong ba mươi năm, một mình tổ chức một bữa tối trang trọng cả! Spencer đã đóng cửa nơi này trước khi có bất kỳ ai sống ở đây.

Chris lắc đầu. Rõ ràng có ai đó đã sử dụng nó lại cách đây rất lâu… vậy tại sao mọi người trong thành phố Raccoon đều tin rằng biệt thự Spencer đã bị đóng cửa, chỉ là một phế tích giữa rừng? Quan trọng hơn nữa, tại sao Umbrella lại nói dối với Irons về tình trạng an ninh của nó?

Những vụ giết người, mất tích, Umbrella, Jill… Thật chán nản. anh cảm thấy anh có vài câu trả lời, nhưng không chắc nó thuộc câu hỏi nào.

Anh tới cánh cửa và xoay nắm chậm rãi, lắng nghe bất kỳ âm thanh nào phía bên kia. Anh không thể nghe được gì ngoài tiếng kim của chiếc đồng hồ cũ, nó được đặt sát ngay tường và mỗi chuyển động từ cây kim thứ hai đều vang lên giả tạo, do được khuếch đại bởi căn phòng có mái vòm.

Cánh cửa mở ra dẫn đến một phía hành lang chật, được chiếu sáng lờ mờ bởi hệ thống ánh sáng cũ. Chris nhanh chóng kiểm tra cả hai hướng. Về phía bên phải có lẽ là 10 mét hành lang gỗ, vài cánh cửa ngang trước mặt Chris và một cánh cửa ngay cuối hành lang. Lối đi bên trái bẻ sang một hướng khác từ chỗ anh đứng, khá rộng rãi. Anh thấy một viền nâu chạy trên sàn nhà tới đó.

Anh nhăn mặt. Có một mùi thối phảng phất trong không khí, của một thứ gì đó quen quen mà không vui vẻ chút nào. Anh đứng ở hành lang thêm một lúc, cố định vị nơi cái mùi khó ngửi ấy xuất phát. Vào một mùa hè khi anh còn nhỏ, sợi xích trên xe đạp anh đã tuột ra khi anh đi ra ngoài chơi cùng vài người bạn. Kết quả Chris rớt xuống cái rãnh khoảng sáu inch cách đường, phần xác rữa đã khô còn lại của con chuột chũi cũng ở đó. Thời gian và sức nóng của mùa hè đã làm nó trở thành cái mùi tồi tệ nhất, phần còn lại của nó cũng đã kinh khủng rồi. Đám bạn tỏ ra thích thú khi anh nôn hết lên cái xác con vật, lấy hơi sâu và lại tiếp tục nôn. Anh vẫn còn nhớ cái mùi phơi nắng của xác sinh vật đang phân hủy ấy, như sữa chua và mật đặc vậy, cũng chính cái mùi đó đang lan tỏa trong hành lang như một giấc mơ báo điềm gở vậy.

Thụp!

Có tiếng lê bước nhẹ phía sau cánh cửa đầu tiên bên phải, giống như nắm tay độn bông đang trượt trên tường. Có ai đó phía bên kia.

Chris tiến tới về phía cửa, cẩn thận không để lưng quay về hướng khu vực chưa xác minh. Khi anh bước tới gần, âm thanh đó ngưng lại, và anh có thể thấy cánh cửa không hoàn toàn đóng.

Không có thời gian để chần chừ.

Với một cú đẩy nhẹ, cánh cửa tung vào trong, mở ra hành lang tối cùng những bức tường được sơn xanh. Một người đàn ông to con đang đứng cách Chris chưa đến 20 bước, nửa khuất trong bóng tối, lưng quay lại phía anh. Ông ta quay lại chậm rãi, điệu bộ của những người say hay bị thương, và cái mùi Chris ngửi thấy trước đó tỏa ra từ người đàn ông nồng nặc. Đồ của ông ta rách rưới và vấy máu, phía sau đầu loang lổ những mảng tóc.

Chắc đang bệnh, hoặc có thể sắp chết.

Dù ông ta bị gì đi nữa thì Chris cũng không ưa cái kiểu này, trực giác của anh đang thôi thúc anh làm một việc gì đó. Anh bước ra ngoài hành lang và chĩa thẳng khẩu Beretta vào ngực người đàn ông.

"Dừng lại, không được cử động!"

Người đàn ông đã hoàn tất việc xoay người lại và bắt đầu tiến tới Chris, lê bước vào vùng sáng. Gương mặt của nó xanh lè, ngoại trừ phần máu xung quanh cái miệng đang phân rữa. Những mảng thịt khô đung đưa còn dính lại từ cặp má rữa, trong hố mắt sâu của sinh vật đó ánh lên sự thèm thuồng và nó giương đôi tay xương xẩu ra.

Chris bắn ba phát vào ngực sinh vật đó làm phun ra dòng máu đỏ thẫm. Với một tiếng kêu, nó đổ gục xuống sàn, giãy chết. Chris giật lùi lại, dòng suy nghĩ dồn dập cùng với trái tim đang đập liên hồi. Anh chạm vào cánh cửa bằng một bên vai, lờ mờ biết được nó đã đóng và nhìn cái thân hình hôi thối trên sàn. Xác chết, thứ đó là cái xác chết biết đi khốn khiếp! Những tên ăn thịt người tấn công Raccoon, toàn bộ bọn chúng ở gần khu rừng. Anh đã coi đủ phim chiếu về khuya để biết thứ anh đang nhìn là gì, tuy nhiên anh vẫn không thể tin được.

Những xác chết hồi sinh.

Không, không đời nào, đó chỉ là tiểu thuyết thôi, nhưng có lẽ là một bệnh dịch gì đó, tương tự như triệu chứng đó vậy. Anh phải báo với những người khác. Anh xoay người lại và vặn tay nắm, nhưng cánh cửa không chuyển động, có lẽ nó đã tự khóa khi anh dựa vào nó.

Đằng sau anh, cái gì đó ướt đang chuyển động. Chris quay phắt lại, mắt mở to nhìn cái sinh vật đang co giật cào vào sàn gỗ lết tới chỗ anh trong sự im lặng một cách phấn khởi và quyết tâm. Chris nhận ra nó đang chảy dãi, và cuối cùng anh hành động khi thấy cái chất dinh dính hồng đó rỏ xuống sàn.

Anh bắn lần nữa, hai phát vào khuôn mặt thối rữa đang ngửa lên của nó. Những cái lỗ đen khoan vào hộp sọ phồng rộp, từ dưới hàm nó bắn ra dòng chất lỏng và thịt. Thở hắt ra lần cuối, cái đống thịt rữa ấy nằm

im dưới sàn trong một vũng máu ngày càng lan rộng. Chris không dám chắc nó đã nằm yên hay chưa. Chris giật mạnh cái cửa lần nữa và cẩn thận bước qua cái xác, di chuyển xuống phía dưới hành lang. Anh vặn tay nắm phía bên trái, nhưng nó khóa. Có một hình khắc nhỏ trông giống như một thanh kiếm, anh ghi thông tin ít ỏi đó vào đầu giữa những suy nghĩ đang quay cuồng, và tiếp tục tiến tới, nắm chặt khẩu Beretta.

Có một lối đi nhỏ bên phải anh cùng với một cánh cửa, nhưng anh không quan tâm tới nó, lúc này anh chỉ muốn tìm đường vòng trở lại đại sảnh. Những người khác chắc đã nghe tiếng súng, nhưng anh đoán chắc là còn nhiều những sinh vật đang chạy quanh đây như thứ anh vừa xử lý.

Có một cánh cửa phía bên trái cuối hành lang chỗ khúc quanh. Chris đi mau tới, mùi phân hủy của sinh vật đó – những con zombie - làm anh buồn nôn. Vừa đi gần cánh cửa, anh nhận thấy cái mùi đó càng tệ hơn, càng nặng hơn theo mỗi bước chân.

Anh nghe thấy tiếng kêu thèm thuồng khi tay đặt vào nắm đấm cửa, cùng lúc nhận ra anh chỉ còn hai viên trong băng đạn.Trong bóng tối phía bên phải anh, nó đang chuyển động.

Phải nạp đạn thôi, tới chỗ nào đó an toàn vậy.

Chris đẩy cánh cửa mở và bước thẳng vào vòng tay con sinh vật đã đợi sẵn phía bên kia, những ngón tay trơ xương của nó túm lấy anh trong khi hàm răng nó hướng tới cổ anh.

Ba phát súng. Vài giây sau, hai phát nữa, âm thanh có vẻ xa xăm nhưng chắc chắn ở chỗ hành lang nào đó.

Chris!

“Jill, sao cô không…”, Wesker bắt đầu, nhưng Barry không để hắn dứt lời.

“Tôi cũng đi.” anh nói, vừa tiến đến cánh cửa phía đông. “”Chris sẽ không lãng phí đạn như thế này trừ khi cậu ta buộc phải làm vậy, cậu ta cần giúp đỡ.“”

Wesker mau chóng dịu lại, chấp thuận: “Đi đi. Tôi sẽ đợi ở đây.”

Barry mở cửa, Jill ngay phía sau. Họ bước vào căn phòng ăn rộng lớn, không rộng như đại sảnh nhưng ít nhất nó cũng dài bằng. Có một cánh cửa phía cuối phòng, ngang qua cái đồng hồ dây cót cổ đang gõ nhịp trong bầu không khí đầy bụi bẩn và lạnh lẽo.

Barry đi nhanh tới, cầm chắc khẩu súng lục, cảm thấy căng thẳng và lo lắng.

“Chúa ơi, nhiệm vụ lần này còn lộn xộn đến cỡ nào đây!”

Đội S.T.A.R.S. thường được cử đi thực hiện những tình huống mạo hiểm nơi sự việc bất thường, nhưng đây là lần đầu tiên kể từ khi còn là một anh lính mới, Barry cảm thấy mọi chuyện đều như đã mất kiểm soát. Joseph đã chết. Gã Vickers mặc cho họ bị đám chó từ địa ngục kia làm thịt, và giờ Chris đang gặp rắc rối. Đáng lẽ Wesker không nên gửi cậu ta đi một mình.

Jill tới cửa trước, chạm vào nắm cửa bằng những ngón tay thon thả và nhìn anh. Barry gật đầu và cô đẩy cửa mở, bước vào, tiến về phía trái.

Barry đi sang phía còn lại, cả hai người họ đưa mắt quét qua hành lang trống.

“Chris?”, Barry gọi, nhưng không có ai trả lời. Barry hơi bực mình, khịt mũi:“”Có gì đó như mùi trái cây thối vậy.“”

“Tôi sẽ kiểm tra mấy cánh cửa”, Barry nói. Jill gật đầu và tiến về phía bên trái, cảnh giác và tập trung.

Barry tiến về cánh cửa đầu tiên, cảm thấy yên tâm vì Jill phía sau mình. Anh đã nghĩ cô là kẻ có ác ý khi cô mới chuyển đến, nhưng cô đã chứng minh cô là một người lính có thực lực và tài năng, một thành viên đáng được chào mừng vào đội Alpha.

Jill kêu lên hốt hoảng và Barry xoay lại, mùi thối rữa bất ngờ dày lên trong hành lang hẹp.

Jill đang lùi dần từ lối vào phía cuối hành lang, đang chĩa súng vào cái gì đó Barry không thể thấy được.

“Dừng lại!”, Giọng Jill cao và run, khuôn mặt lộ rõ nỗi hoảng loạn và cô bắn, một lần, hai lần, vẫn lùi về phía Barry, hơi thở nhanh và ngắn.

“Tránh về phía trái!”

Anh giương khẩu Colt lên, một người đàn ông cao hiện ra khi Jill tránh sang trái. Đôi tay của nó giang rộng ra như người mộng du, yếu ớt và như muốn nắm lấy.

Barry trông thấy khuôn mặt của sinh vật đó và không chần chừ nữa. Anh bắn, viên đạn 357 làm nổ tung phần trên hộp xọ xám xịt của nó, máu chảy xuống thân hình kì quái, kinh khủng, nhuộm đỏ đôi mắt đục ngầu xanh xao trợn trừng.

Nó đổ ngược lại, mặt ngửa lên ngay cạnh chân Jill. Barry bước nhanh tới cạnh cô và sững người.

“Cái gì…”, Anh thốt lên khi nhìn lên tấm thảm đằng trước họ, được đặt ở vị trí cuối hành lang.

Trong khoảnh khắc, Barry nghĩ đó là Chris, tới khi nhìn thấy dấu hiệu của đội S.T.A.R.S. Bravo trên chiếc áo, và cảm thấy một nỗi hoảng sợ khác khi anh cố nhận dạng nó. Thành viên đội Bravo này đã không còn nguyên vẹn, cái đầu ở cách xác khoảng một bước chân, khuôn mặt hoàn toàn bị vấy máu.

Đó là Ken.

Kenneth Sullivan, một trong những người trinh sát giỏi nhất Barry từng biết và là một người cực kỳ tốt bụng. Có một vết thương nham nhở ở ngực anh, một phần cơ đã bị ăn và nội tạng lòng thòng quanh cái lỗ rỉ máu. Tay trái anh bị mất, và không có vũ khí nào gần đó, có lẽ đó là khẩu súng Joseph đã tìm thấy trong rừng.

Barry nhìn đi hướng khác, cảm thấy phát ốm. Ken là một người ít nói, ân cần và đã làm rất nhiều việc trong ngành hóa học. Anh ta có một cậu con trai đang tuổi thiếu niên đang sống với vợ cũ của anh ở California. Barry nghĩ về chính các con gái của ông ở nhà, Moira và Poly, và cảm thấy một nỗi sợ hãi dâng trào. Anh không sợ chết mà chỉ sợ khi nghĩ đến việc chúng lớn lên mà không có bố.

Jill cuối xuống cạnh cái xác của Ken và lục lọi đai lưng. Cô ném cho Barry một cái nhìn xin lỗi, nhưng anh gật nhẹ với cô. Họ cần đạn, Ken tất nhiên chẳng cần nữa rồi.

Cô lấy ra hai băng đạn 9 ly và bỏ vào túi. Barry nhìn xuống kẻ đã giết chết Ken trong sự phẫn nộ và phân vân.

Anh không nghi ngờ gì rằng mình đang nhìn một trong số những kẻ ăn thịt người đã và đang săn lùng con mồi ở thành phố Raccoon. Quanh miệng nó là một lớp máu đỏ, móng tay nó thì dính máu, áo sơmi đầy máu khô. Điều lạ là việc nó trông chết chóc như thế nào.

Barry đã một lần tham gia cuộc giải thoát con tin ở Ecuador, nơi một nhóm những nông dân bị một nhóm quân du kích nổi loạn bắt giữ trong nhiều tuần. Nhiều con tin đã bị giết trong cuộc tấn công, và sau khi S.T.A.R.S. đã bắt gọn đám nổi loạn, Barry đi cùng với một trong số những người sống sót để ghi nhận số tử vong. Bốn nạn nhân bị bắn, thi thể bị tống ra phía sau cái lán gỗ bọn nổi loạn đã chiếm đóng. Sau ba tuần dưới cái nắng miền Nam Mỹ, da trên mặt họ co lại, những mảng thịt rạn nứt tách rời ra khỏi gân và xương. Anh vẫn còn nhớ rõ những khuôn mặt ấy, và giờ đây lại thấy nó trên gương mặt thứ sinh vật đã ngã xuống này. Nó mang gương mặt của cái chết.

Bên cạnh đó, nó bốc mùi như lò sát sinh vào ngày nắng nóng vậy. Đáng lẽ người ta phải nói với cái thây này là người chết không nên đi lung tung.

Anh có thể thấy sự ghê tởm và bối rối trên gương mặt Jill, trong đôi mắt cô cũng có cùng câu hỏi như anh, nhưng bây giờ chẳng có câu trả lời nào cả, họ phải tìm Chris và tụ tập lại.

Họ quay trở lại hành lang và kiểm tra ba cánh cửa, xoay tay nắm và đẩy những khung cửa gỗ chắc chắn. Tất cả đều bị khóa chặt. Nhưng Chris đã đi qua một trong chúng, ngoài ra không có nơi nào cậu ta có thể biến đi cả.

Điều đó chẳng hợp lý chút nào, ngoại trừ việc phá cửa thì họ chẳng làm được gì nữa.

“Chúng ta nên báo cáo việc này với Wesker”, Jill nói, và Barry đồng ý. Nếu họ đã lạc vào hang ổ của bọn giết người, họ cần một phương án tấn công.

Họ chạy ngược lại ngang qua phòng ăn, mùi cũ kỹ tạm xua đi mùi máu tanh và thối rữa ở hành lang. Họ nhanh chóng bước qua cánh cửa dẫn đến đại sảnh, Barry tự hỏi không biết đội trưởng sẽ làm gì để đối phó với việc này đây. Điều đó là lẽ tất nhiên thôi. Barry dừng lại, tìm kiếm xung quanh cái sảnh trống không, thanh nhã và cảm thấy một trò đùa chẳng vui chút nào.

Wesker không có ở đó.

7. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 6

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

"Wesker!", Barryhét lên. Giọng của ông vang vọng khắp căn phòng. "Đội trưởng Wesker!"

Anh đi dọc theo phía sau căn phòng, gọi với theo Jill: "Đừng rời căn phòng này, Jill."

Jill đi xuống cầu thang, trong đầu cảm thấy choáng váng. Ban đầu là Chris, bây giờ lại đến đội trưởng. Họ đi chưa quá năm phút, và Wesker đã hứa sẽ giữ vị trí. Tại sao anh ta lại bỏ đi? Cô nhìn quanh tìm xem có dấu hiệu của sự đụng độ không, một vài vỏ đạn hay vài vũng máu chẳng hạn – nhưng không có gì để xác định được chuyện đã xảy ra ở đây cả.

Barry xuất hiện ở phía đối diện của cái cầu thang khổng lồ, lắc đầu và tiến lại phía Jill. Cô cắn môi, lắp bắp:

"Anh có nghĩ là Wesker đã đụng độ với bọn chúng…"

Barry thở dài: "Tôi không nghĩ là lực lượng RPD đã đến và bắt anh ta đi, ngay cả nếu như anh ấy gặp rắc rối, lẽ ra chúng ta đã phải nghe thấy tiếng súng…"

"Không cần thiết. Có thể anh ấy đã bị mai phục và bị bắt đi…"

Họ đứng yên suy nghĩ. Jill vẫn còn hơi bất ngờ khi phải đối mặt với những cái xác chết biết đi ấy, nhưng sau đó cô đã phải chấp nhận thực tại, khu rừng quanh thành phố Racoon đã bị lây nhiễm với những xác chết sống.

Sau một thời gian dài gặm nhấm mấy thứ tiểu thuyết rác rưởi về những tên giết người hàng loạt, những xác chết ăn thịt người có phải là chuyện gì quá khó chấp nhận không nhỉ?

Có lẽ là không, cũng không phải là những con chó ăn thịt người hay ngôi biệt thự trong vòng bí mật. Câu hỏi bây giờ không phải là sự tồn tại của chúng, mà là tại sao? Ngôi biệt thự có vai trò gì đối với những vụ giết người, hay chỉ đơn giản là nó đã bị lũ Zombie tràn ngập, như đã tràn ngập khắp rừng Raccoon?

"Thế bây giờ chúng ta đi tìm kiếm hay là ngồi đợi?", Jill hỏi Barry.

"Đi tìm họ. Ken đã tới đây. Những người còn lại của đội Bravo chắc đang ở đâu đó trong ngôi nhà này. Rất dễ bị lạc….Và còn Chris…."

Anh nở một nụ cười nửa miệng ra vẻ lạc quan, nhưng Jill vẫn có thể nhận ra nét lo lắng trong đôi mắt anh. "Chris và Wesker đã biến mất, nhưng chúng ta sẽ tìm ra họ sớm thôi. Vài ba cái thây ma biết đi thì chả là cái thá gì với họ đâu."

Barry mở túi áo khoác, lấy ra một vật gì đó bọc trong chiếc khăn tay và đưa cho Jill. Cô cảm thấy có một lớp kim loại mỏng bên dưới tấm vải và ngay lập tức nhận ra nó.

"Đây là dụng cụ mở khóa mà cô đưa cho tôi tháng trước", Barry nói, "Tôi nghĩ đưa cho cô sử dụng sẽ tốt hơn là tôi giữ nó."

Jill gật đầu và cất nó vào túi. Barry đã từng thấy hứng thú với tay nghề phá khóa của Jill, và cô đã đưa cho anh mượn một số dụng cụ cũ của mình để luyện tập, bây giờ có lẽ những thứ này sẽ trở nên hữu ích. Cái gói chạm vào một vật gì đó cứng và trơn láng - "Máy tính của Trent!"

Một loạt những chuyện xảy ra đã khiến cô quên mất sự đụng độ kỳ lạ của mình trong phòng tư liệu. Cô định nói với Barry, nhưng sau đó lại thôi khi nhớ đến lời cảnh báo của Trent. "Tôi sẽ không đề cập đến cuộc trò chuyện này với ai cả". Chết tiệt. Suýt chút nữa thì cô đã kể cho Chris.

Thế nhưng, Chris đang ở đâu? Ai dám chắc là cái "hậu quả khủng khiếp" Trent đề cập chưa xảy ra?

Jill chợt nhận ra là mình đang nghĩ ngợi mông lung. Chuyện gặp gỡ với Trent có lẽ không liên quan đến tình trạng khốn đốn của họ, và dù thế nào, cô cũng không tin Trent. Cô quyết định sẽ nói ra điều ấy sau khi cô biết được trong máy tính ẩn chứa những gì.

"Tôi nghĩ chúng ta nên chia nhau ra", Barry tiếp tục, "Tôi biết rằng điều này rất nguy hiểm, nhưng chúng ta phải lùng sục từng chỗ một. Khi tìm thấy ai sống sót, chúng ta sẽ quay trở lại căn phòng này và hãy dùng nó làm điểm hẹn"

Vừa vân vê bộ râu, Barry vừa nhìn cô đăm đăm: "Jill, liệu cô có thể làm được không? Hay là chúng ta cùng nhau tìm…"

"Không, anh nói đúng đấy", Jill đáp, "Tôi sẽ đi tới mạn phía tây tòa nhà."

Không như cảnh sát, những thành viên của S.T.A.R.S đã được huấn luyện bài bản để hành động một mình. Họ hiếm khi đi cùng nhau.

"Được rồi", Barry gật đầu,"Tôi sẽ quay lại và cố gắng thuyết phục những cánh cửa chết tiệt kia mở ra. Hãy cẩn thận và tiết kiệm đạn dược…."

"Anh cũng phải cẩn thận đấy", Jill đáp. Barry gật đầu, nắm chặt khẩu Colt Python. "Tôi sẽ ổn thôi, bảo trọng "

Không còn gì để nói. Jill đi thẳng tới chỗ những cánh cửa ở góc tường phía tây, nơi mà Wesker chưa đến trước đó. Phía sau lưng cô, Barry nhanh chóng quay về phía phòng ăn. Có tiếng cửa mở ra rồi đóng lại, và giờ đây chỉ còn một mình cô.

Xem nào!

Cánh cửa sơn xanh mở ra nhẹ nhàng, phô bày một căn phòng nhỏ, tối và yên lặng. Những hình ảnh phản chiếu ánh sáng chạy nhập nhằng trên tường, và ở giữa căn phòng là bức tượng của một người phụ nữ nâng một chiếc bình lớn trên vai. Jill đóng cửa lại và quét mắt khắp căn phòng, để ý thấy có hai cánh cửa đối diện cánh cửa cô vừa bước vào. Cánh bên trái đã mở sẵn, nhưng có một cái rương đã chặn mất lối đi. Có vẻ như Wesker đã không đi qua lối này.

Cô đi đến phía cánh cửa bên phải và thử vặn tay nắm.

Khóa!

Thở dài, cô lấy cái máy mà Trent đã đưa cho cô ra và bật màn hình lên.

"Hãy thử xem đâu là cái mà 'Ngài' Trent cho là quan trọng."

Cô bật máy lên và bắt đầu kiểm tra. Dường như Trent đã cập nhập tất cả những gì mà cô tìm thấy về những vụ giết người và mất tích bí ẩn ở thành phố Racoon, ngay cả thông tin về S.T.A.R.S cũng được lưu trữ. Không có gì mới cả. Jill bỏ qua những thứ ấy đến khi cô nhìn thấy một danh sách những cái tên.

WILLIAM BIRKIN, STEVE KELLER, MICHAEL DEES, JOHN HOWE, MARTIN CRAGKHORN, HENRY SARTON, ELLEN SMITH, BILL RABBITSON.

Cô cảm thấy lo. Không có cái tên nào trong này quen thuộc cả. Ngoại trừ Bill Rabittson, bạn của Chris, có phải là người làm việc cho Umbrella không? Cô không chắc lắm, và cô nghĩ sẽ hỏi Chris sau…

Thật lãng phí thời gian, cô còn phải tìm kiếm những thành viên S.T.A.R.S khác nữa. Cô tua đến đoạn cuối của tập tài liệu và một tấm ảnh nhỏ hiện ra, bao quanh bởi những dòng nhỏ. Bên dưới là một dòng chữ nhỏ, và dường như đó chính là thứ cô đang mong chờ từ Trent:

CHÌA KHÓA HIỆP SĨ, MẮT HỔ, BỐN HUY HIỆU (CÁNH CỔNG DẪN ĐẾN CUỘC SỐNG), ĐẠI BÀNG PHÍA TÂY/CHÓ SÓI PHÍA ĐÔNG"

"Hừm, thật là trừu tượng. Có vẻ như nó đã làm rõ mọi điều phải không?"

Bức tranh ấy là một loại bản đồ. Trông nó như một tấm phác đồ. Khu vực lớn nhất nằm chính giữa, và có một ngách nhỏ hướng về phía bên trái.

Jill chợt cảm thấy tim mình đập lỡ một nhịp. Cô nhìn vào màn hình và băn khoăn rằng Trent đã khám phá ra nó như thế nào.

Đây là tầng một của căn nhà. Cô bấm nút "tua" một lần nữa, và sơ đồ tầng 2 của căn nhà hiện ra. Không còn gì nữa cả.

Đúng như cô đã nghĩ, không còn nghi ngờ gì nữa để khẳng định những vụ án thảm khốc trong thành phố đều bắt nguồn từ biệt thự Spencer này, có nghĩa rằng, câu trả lời cho những vụ án ấy đều nằm trong căn nhà này.

…Con zombie rên lên khi Chris bắn 2 phát vào bụng nó. Một chất nhầy ghê tởm bắn ra, sượt qua mặt Chris. Anh lau nó đi, trong khi tay vẫn dính chặt vào cò súng. Con quái đổ vật xuống sàn. Thịt nó nhão ra.

Chris cất khẩu Beretta đi, thở sâu, cố gắng hết sức để không nôn ra. Con zombie ngoài đại sảnh chỉ là 1 xác chết khô, còn con zombie này thì khác. Nó còn tươi! Vâng, tươi, ẩm ướt và hôi thối. Bụng anh chợt quặn lại…

"Hãy bình tĩnh, có thể bọn chúng sẽ xuất hiện nữa…"

Anh bình tĩnh nhìn xuống cái xác, liên tưởng đến hình hài trước đó của nó. Anh đã cảm thấy luồng hơi thở nóng hổi của nó phả vào mặt mình. Tuy nhiên, anh nghĩ nó không thực sự đáng quan tâm. Dù với mục đích và quyết định nào, thì nó cũng là một con zombie. Nó đã cố gắng cắn anh, và rõ ràng những con quái vật này bao gồm một số cư dân của thành phố Racoon. Anh cần phải tìm những đồng đội khác, và họ cần phải tìm lối thoát và sự trợ giúp. Họ không có đủ vũ khí để chống trả trong tình huống này.

Chris lên đạn cho khẩu súng của mình. Chỉ còn 15 viên đạn. Anh cảm thấy lo lắng. Chris có một con dao, nhưng ý nghĩ dùng dao để đối phó với những con quỷ khát máu ấy quả thực là không tưởng.

Có một cánh cửa bên tay trái Chris. Anh vặn tay nắm và nhận ra nó đã bị khóa. Chris đi xuống dọc theo đại sảnh, nín thở để nghe từng tiếng động nhỏ nhất. Chất nhờn dính trên áo của Chris gây khó khăn cho việc nhận biết zombie, nhưng đó có thể là cơ hội duy nhất của anh để tránh đụng độ trực tiếp.

Anh nhanh chóng rẽ về phía bên trái đại sảnh, nắm chắc khẩu beretta trong tay. Có một cây cột đỡ trần chắn mất tầm nhìn của anh, nhưng anh có thể nhìn thấy tấm lưng của một người ngay sau nó, cái lưng lở loét và những mảnh quần áo tả tơi của một con zombie.

Chris nấp mình về phía bên phải, cố gắng ngắm thật kỹ. Con zombie ấy cách anh khoảng 40 feet, và anh không muốn lãng phí băng đạn cuối cùng của mình…

…Nghe thấy tiếng đôi giày anh gõ lên mặt sàn gỗ, nó quay lại, lết đi một cách chậm rãi. Chậm đến mức khiến Chris do dự, anh đứng quan sát cái cách nó di chuyển.

Con này trông như được bao phủ bởi một lớp chất nhầy mỏng, ánh sáng lờ mờ phản chiếu làn da lấp lánh của nó khi nó lết bước một cách mù quáng về phía Chris. Nó từ từ giơ tay lên, cái hộp sọ xanh xao, trọc lóc của nó lắc lư trên cái cần cổ gầy hốc hác. Nó lết tới trước một cách lặng lẽ. Chris lùi sang bên trái, con zombie liền đổi hướng, xoay qua phía anh một cách háo hức, từ từ thu ngắn dần cự ly.

Giống hệt trong phim; nguy hiểm nhưng lại ngu ngốc. Và dễ dàng vượt qua…

Anh phải tiết kiệm đạn trong trường hợp bị dồn vào chân tường. Có cái cầu thang ở cuối hành lang, và Chris hít một hơi thật sâu, chuẩn bị tinh thần. Anh lùi lại, tự tạo cho mình đủ chỗ để lấy đà thì nghe thấy một tiếng kêu hổn hển sau lưng, một làn gió đầy mùi hôi thối đột ngột tràn ngập các giác quan của anh. Quay người lại, anh nhận ra nó trước khi có thể nhìn thấy nó. Con zombie thối rữa chỉ còn cách anh có vài bước, đang vươn tới chỗ anh, mấy khúc ruột mục nát của nó thòi ra ngoài khoang bụng hở hoác. Nó vẫn chưa chết, anh đã không đợi đủ lâu để kiểm tra chắc chắn, và sự dại dột của anh suýt chút nữa đã khiến anh phải trả giá.

“Khốn kiếp!”

Chris chạy nước rút về phía chiếc hành lang, lách qua cả hai con và tự nguyền rủa chính mình. Anh chạy qua cái xà nhà dầy cộm, gần đến hành lang rồi thì bỗng nhiên anh khựng lại, lạnh người khi nhìn thấy cái gì đang đợi mình ở phía trước. Anh chỉ kịp nhìn lướt qua con quái vật rách rưới đứng ở đầu cầu thang, anh quay phắt lại, giương súng lên đối mặt với con vật đang lê bước về phía mình một cách thèm thuồng.

Từ trong bóng tối dưới chân cầu thang là một tiếng thở dài kêu ùng ục và tiếng cào vào mặt gỗ; thêm một con nữa. Anh đã bị mắc kẹt, không có cách gì có thể giết hết bọn chúng - đúng rồi, cái cửa!

Cánh cửa đó đối diện với cầu thang, chỗ lượn của mặt gỗ đen quá khớp với bóng tối khiến suýt chút nữa thì anh đã không nhìn thấy nó. Chris chạy ào về phía cánh cửa, nắm lấy tay nắm, cầu trời cho nó mở ra được trong khi xung quanh anh, lũ quái vật đang sáp lại gần.

Nó mà bị khoá thì đời anh kể như xong.

Mười tám tuổi đầu, Rebecca Chambers chưa bao giờ khiếp sợ đến thế, chưa bao giờ. Trước cái thứ quái vật dường như là bất tử, cô nghe thấy tiếng sột soạt của thịt thối rữa cọ cọ vào cánh cửa và cố gắng liều mạng nghĩ đến một kế hoạch, sự sợ hãi của cô tăng thêm theo từng phút. Cánh cửa phòng này không hề có khoá còn cô thì đã làm mất súng trên đường chạy tới ngôi nhà. Nhà kho thì bé tí tẹo, tuy đầy thiết bị y tế và hàng chồng giấy, nhưng tuyệt không có thứ gì có thể sử dụng làm vật hộ thân ngoại trừ một cái bình xịt diệt côn trùng đã bị vơi đi một nửa. Thứ mà cô đang nắm chặt trong tay, đứng sau cánh cửa căn phòng nhỏ. Trường hợp lũ quái vật cuối cùng cũng tìm ra cách sử dụng cái tay nắm cửa, cô dự định sẽ xịt thẳng vào mắt chúng rồi sau đó bỏ chạy.

Cứ cho là bọn chúng sẽ phá lên cười, nhưng mình thì có cơ hội để chạy lách qua bọn chúng; thuốc xịt côn trùng, vũ khí xịn đấy chứ.

Cô nghe thấy tiếng súng nổ ở đâu đó quanh đây, nhưng sau đó thi im bặt. Niềm hy vọng của cô khi cho rằng đó là một thành viên trong đội mất dần đi sau vài giây, và khi cô bắt đầu nghiêm túc đặt ra giả thuyết có lẽ mình là người duy nhất còn sống sót thì cánh cửa mở tung, một bóng người thở hổn hển nhào vào trong phòng. Rebecca không một chút do dự. Cô nhảy lên phía trước và bấm nút xịt, phun một làn sương hoá chất thẳng vào mặt nó, gồng mình định chạy qua.

“Ah!”, Nó rú lên, ngã ngược về phía sau khiến cánh cửa đóng sầm lại. Nó ôm mắt, thở phì phì. Nó không phải là quái vật; cô vừa tấn công một thành viên của đội Alpha.

“Ôi, không!”, Rebecca vừa chạm vào túi đựng dụng cụ y tế của mình, nộ khí của cô giảm xuống khi nhìn một thành viên khác của đội chiến đấu S.T.A.R.S. với cảm giác ngượng nghịu. Cô mò trong túi ra một miếng vải sạch và một bình nước nhỏ rồi bước về phía anh.

“Anh hãy nhắm chặt mắt lại, đừng dụi mắt.”

Thành viên đội Alpha bỏ tay xuống, mặt anh đỏ bừng, và cuối cùng cô cũng nhận ra anh. Đó là Chris Redfield, chàng trai hấp dẫn nhất đội S.T.A.R.S., chưa kể lại còn là cấp trên của cô nữa. Cô thấy mặt mình ửng đỏ, và đột nhiên cảm thấy mừng là anh không nhìn thấy cô lúc này.

Thú vị thật đấy Rebecca. Cái kiểu gây ấn tượng tốt vào lần đầu ra quân là thế này đây. Mất súng, lạc đường, làm đồng đội mù mắt…

Cô dẫn anh đến một chiếc giường nhỏ ở góc phòng, bảo anh ngồi xuống rồi bắt đầu thực hành những gì cô đã được dạy.

“Anh ngửa đầu ra sau đi. Sẽ đau một tí, nhưng chỉ là nước thôi, anh hiểu không?” Cô lau mắt cho anh bằng miếng vải ẩm và nhận ra rằng cô đã xịt vào mắt anh một thứ không thể tệ hơn.

“Cái thứ đó là gì thế?”, anh nói, chớp mắt liên tục. Nước mắt cùng với nước chảy đầy xuống mặt anh, nhưng có vẻ như anh đã không bị thương.

“Ơ, thuốc xịt muỗi ạ. Cái nhãn đã bị bóc đi nhưng thành phần của nó chắc là permephrin, nó gây khó chịu nhưng tác dụng của nó sẽ không kéo dài lâu đâu. Em bị mất súng, và khi anh bước vào, em cứ tưởng anh

là một trong số những cái thứ ngoài kia, tuy nhiên nếu đến giờ mà chúng vẫn chưa nghĩ ra cách dùng tay nắm cửa thì gần như chắc chắn là chúng không thể."

Cô nhận ra là mình đang nói lảm nhảm linh tinh nên cô dừng lại, rửa nốt vết thương rồi lùi lại. Chris lau mặt và nhìn cô chằm chằm với đôi mắt đỏ ngầu.

"Rebecca… Chambers phải không?"

Cô gật đầu: "Vâng. Anh à, em thật sự xin lỗi."

"Đừng bận tâm về điều đó", anh nói và mỉm cười, "Thực sự mà nói thì vũ khí của em cũng không tệ đấy chứ."

Anh đứng dậy và nhìn quanh căn phòng nhỏ, cau mày. Ở đây chẳng có gì nhiều: một cái hộp để mở trong đựng đầy giấy tờ, một cái giường, và một cái bàn làm việc. Rebecca đã tìm khắp phòng để tìm vũ khí chống lại lũ quái vật.

"Những người còn lại trong đội của em thế nào rồi?", Anh hỏi. Rebecca lắc đầu: "Em cũng không biết nữa. Máy bay bị hỏng hóc gì đó nên bọn em phải hạ cánh. Bọn em bị bọn thú trông như một loại chó tấn công, và Enrico bảo bọn em là chạy trước còn anh ấy yểm trợ."

Cô nhún vai, đột nhiên cảm thấy mình như con bé mới 12 tuổi.

"Em chạy lòng vòng trong rừng cho đến khi gặp cổng trước của toà nhà này. Em nghĩ là ai đó trong đội đã phá cửa, em mở nó ra…"

Cô quay mặt đi tránh ánh mắt mạnh mẽ của anh. Phần còn lại thì quá rõ rồi: cô không có vũ khí, lạc đường và cuối cùng thì chui vào đây. Nói gì thì nói, đó đúng là một màn trình diễn quá sức nghèo nàn.

"Này", giọng anh dịu dàng, "Em cũng chẳng thể làm gì hơn thế được cơ mà. Enrico bảo em chạy thì em chạy, em đã làm theo mệnh lệnh. Lũ quái vật ngoài kia, bọn zombie… chúng có mặt ở khắp mọi nơi. Anh cũng đang bị lạc đây, và những thành viên còn lại của đội Alpha thì có thể đang ở bất cứ đâu. Tin anh đi, chỉ cần biết là em vẫn còn sống đến giờ này là giỏi lắm rồi."

Bên ngoài, một con zombie rên lên một tiếng nhỏ sầu não, khiến Chris dừng lại, khuôn mặt anh trở nên dữ tợn.

Rebecca rùng mình: "Giờ thì chúng mình làm gì đây?"

"Mình sẽ tìm những người còn lại và cố gắng tìm đường thoát khỏi nơi này". Anh thở dài, nhìn xuống vũ khí của mình. "Có điều là em thì không có súng, còn anh thì sắp sửa hết sạch đạn…"

Mặt Rebecca rạng rỡ, cô lục tìm trong túi ba lô. Cô rút ra hai băng đạn còn đầy nguyên và đưa cho anh, vui mừng khi cô cũng có thể giúp đỡ anh.

"Ồ! Còn cái này em tìm thấy trên bàn làm việc", cô nói và đưa cho anh chiếc chìa khoá có hình thanh kiếm khắc ở trên. Cô không biết nó dùng để mở cái gì, nhưng cô nghĩ rằng biết đâu nó sẽ có ích. Chris suy tư ngắm nhìn chiếc chìa khoá rồi anh thả nó vào trong túi. Anh bước tới hộp giấy và nhìn xuống tập giấy tờ. Anh lật chúng ra, cau mày.

"Chuyên khoa em học là hoá sinh, đúng không? Em đã xem qua chỗ giấy tờ này chưa?"

Rebecca lắc đầu: "Thực ra. Lúc trước em cứ lo trông chừng cái cửa ra vào."

Anh đưa cho cô một tờ giấy và cô đọc lướt qua nó thật nhanh. Đó là một danh sách của các nơ ron truyền tín hiệu và mức độ chỉ thị.

"Hoá học não". Cô nói. "Nhưng tất cả con số ở đây đều không rõ. Lượng chất serotonin và norepinephrine quá thấp… nhưng anh nhìn này, chất dopamine lại không có trên biểu đồ, chúng ta đang nói đến chứng tâm thần phân liệt ác tính."

Cô nhận thấy cái nhìn hoài nghi của anh và mỉm cười. Là một sinh viên tốt nghiệp đại học khi mới mười-tám-tuổi, cô biết rất rõ về những chất đó. Đội S.T.A.R.S. đã kết nạp cô ngay khi cô ra trường, hứa với cô là sẽ dành riêng cho cô một phòng nghiên cứu riêng cùng với cả một đội những nhà nghiên cứu để học về

sinh học phân tử, niềm đam mê thật sự của cô, tất nhiên cô đã được đào tạo cơ bản và cũng có chút kinh nghiệm trước đây. Chưa từng có ai thể hiện sự thiết tha trong việc tuyển dụng một thần đồng đến thế…

Có một tiếng thụi nhẹ vào cửa khiến nụ cười của cô héo đi. Được rồi, cô đang tích luỹ kinh nghiệm. Chris kéo chiếc chìa khoá có vết khắc hình cây kiếm ra khỏi túi và nhìn cô một cách nghiêm trang:

"Anh đã đi ngang qua một cánh cửa có khắc hình cây kiếm trên lỗ khoá. Anh định sẽ kiểm tra nó, xem nó có dẫn trở lại đại sảnh chính không. Và anh muốn em ở lại đây nghiên cứu đống tài liệu. Biết đâu có điều gì đó chúng ta có thể dùng được."

Sự thiếu chắc chắn chắc hẳn đã thể hiện trên mặt cô. Anh cười thân thiện, tiếng cười nhỏ và êm dịu:

"Nhờ có em, giờ anh đã có cả đống đạn, và anh sẽ không đi lâu đâu."

Cô gật đầu, cố gắng thư giãn. Cô cảm thấy sợ hãi, nhưng để anh nhận ra điều đó cũng chẳng ích gì. Cô đoán chắc là anh cũng sợ như cô.

Anh bước tới cửa, tiếp tục nói:. "Đội RPD có thể đến đây bất cứ lúc nào, nên nếu anh chưa quay lại ngay thì em vẫn cứ đợi ở đây nhé."

Anh giương súng lên, đặt tay còn lại lên nắm cửa.

"Chuẩn bị nhé. Ngay khi anh ra ngoài, em hãy đẩy cái rương ra chặn trước cửa. Anh sẽ gọi em khi anh quay lại."

Rebecca lại gật đầu, và với một nụ cười nhẹ cuối cùng, Chris mở cửa và thò đầu nhìn hai bên trước khi đi ra đại sảnh. Cô đóng cửa lại rồi áp tai vào cửa, nghe ngóng. Sau vài giây im lặng, cô nghe thấy tiếng súng nổ cách đó không xa, khoảng năm sáu phát rồi lặng im.

Vài phút sau, cô đẩy cái rương chặn cửa ra vào, dịch nó ra ngay trước bản lề để cô có thể đẩy nó ra khỏi lối đi một cách dễ dàng. Cô quỳ xuống trước nó, cố gắng gạt bỏ suy nghĩ ra khỏi đầu khi cô bắt đầu xem qua đống giấy tờ, cố quên đi sự trẻ con và tự ti mà cô thật sự đang cảm thấy.

Thở dài thườn thượt, cô rút ra vài tờ giấy và bắt đầu đọc.

8. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 7

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Phá khóa dễ ợt, ba cái lẫy dẹt nằm trên cùng một hàng; chỉ cần với hai cái kẹp giấy, Jill cũng thừa sức mở được nó. Theo như tấm bản đồ thì cánh cửa đó sẽ mở ra một hành lang dài….

Không còn nghi ngờ gì nữa. Cô nhìn lại màn hình máy tính thêm một lúc nữa rồi thả nó vào trong ba lô và bắt đầu suy nghĩ. Hình như là có một con đường thoát ra phía sau tòa nhà, xuyên qua vài cái hành lang và một loạt căn phòng. Cô có thể vừa tìm Wesker và những người khác trên đường đi, vừa kiểm nghiệm xem con đường đó có đảm bảo thoát ra được không. Cô bước từng bước một lên cái cầu thang chật hẹp, tay lăm lăm khẩu Beretta đã nạp đầy đạn.

Có điều gì đó bất thường. Cái hành lang không hề đẹp mắt chút nào, chỉ có thảm trang trí và giấy dán tường màu nâu vàng nhạt, Mấy cánh cửa sổ lớn thì không nhìn thấy gì khác ngoài bóng tối bao phủ. Còn đống tủ trưng bày thì xếp thành hàng sát tường, tuy vậy…

Có ba cái tủ, trên đỉnh mỗi cái có một con cừu nhỏ, và mỗi cái lại trưng bày một dãy lớn xương người trắng nhởn được sắp xếp ngay ngắn trên các kệ một cách nổi bật, rải rác bên cạnh là những món đồ khó hiểu. Jill bắt đầu đi dọc hành lang, dừng lại một chút trước những cảnh tượng kỳ quái. Xương sọ, xương cánh tay, xương chân, xương bàn tay, xương bàn chân. Có ít nhất ba bộ xương hoàn chỉnh, và giữa những chiếc xương tái nhợt và rỗ lỗ chỗ đó là lông vũ, chuỗi hạt bằng đất sét cùng những mảnh da lột nhăn nhúm.

Jill nhấc thử một trong những mảnh da lột lên và nhanh chóng phải đặt ngay chúng xuống, chùi mấy ngón tay mình vào quần. Cô không chắc lắm, nhưng cảm giác thì đúng như cô tưởng tượng, y như da người thuộc, cứng và có vẻ nhờn nhờn.

Choang!

Cánh cửa sổ phía sau lưng cô vỡ tung, kính bắn văng vào phía trong, một hình hài mềm nhũn, gân guốc phóng vào trong sảnh, gầm gừ và đang táp vào không khí. Đó là một trong số những con chó săn giết người bị đột biến, hai con mắt đỏ au như những mảnh da sống đẫm máu của nó. Nó bắt đầu tấn công cô, những chiếc răng trắng ánh lên và nguy hiểm như những miếng thủy tinh lởm chởm sáng lấp lánh rơi xuống từ khung cửa sổ bị đập vỡ.

Lùi lại giữa hai chiếc tủ, Jill bắt đầu bắn. Góc bắn bị chệch, viên đạn làm tróc lớp gỗ dưới chân cô trong khi con chó đã nhảy chồm về phía cô, tiếng gầm gừ phát ra từ sâu trong cổ họng.

Nó va thẳng vào bắp đùi Jill, đẩy Jill va rầm vào tường đau đớn rồi cố gắng cắn ngập hàm răng của nó vào người cô. Mùi thịt thối rữa phả vào người Jill, cô lại tiếp tục bắn không biết thêm bao nhiêu phát và nhận thấy rõ là mình đang gào lên trong sự sợ hãi lẫn phẫn nộ, một tiếng kêu giận dữ như phát ra từ yết hầu cùng tiếng rít lúc hấp hối phát ra từ con chó ghê tởm.

Viên đạn thứ năm trúng thẳng vào ngực của con chó đẩy văng nó ra xa. Với một tiếng kêu ăng ẳng cuối cùng nghe như tiếng chó con, nó đổ gục xuống sàn, máu tuôn ra thấm đẫm chiếc thảm màu nâu vàng.

Jill vẫn tiếp tục chĩa súng vào cái thân hình bất động, cô hít một hơi dài, rùng mình. Các chi của con chó đột ngột co rút lại, những móng vuốt to lớn co giật, đập đập vào mặt sàn nhầy nhụa máu đỏ tạo thành những vệt hình thù kỳ quái, rồi nó lại nằm im. Jill nghỉ ngơi một chút, cô xem cử động vừa rồi như một sự bùng phát cuối cùng trước khi chết, khi sự sống đang được giải thoát khỏi cơ thể. Người Jill bị thâm tím, nhưng con chó đã chết.

Jill gạt tóc ra khỏi mắt và cúi xuống cạnh nó, nhìn kỹ những bắp thịt lộ ra ngoài và hàm răng khổng lồ. Lúc trước thì trời quá tối và cô quá vội vã để có thể nhìn rõ những con vật đã giết chết Joseph, nhưng dưới ánh sáng rực rỡ của hành lang, ấn tượng lúc ban đầu của cô vẫn không hề thay đổi; nó trông giống hệt như một con chó bị lột sạch da.

Jill đứng dậy rồi quay lại, thận trọng nhìn hàng cửa sổ trong ngôi nhà. Rõ ràng chúng không giúp gì cho việc phòng chống những mối nguy cơ bên ngoài. Hành lang đột ngột rẽ sang trái và cô khẩn trương vượt qua những hình thù kinh khủng được trang trí trên tường.

Cánh cửa cuối hành lang đã được mở khóa. Nó mở ra một hành lang khác, tuy không sáng bằng cái đầu nhưng đỡ rùng rợn hơn. Giấy dán tường màu xanh xám lặng thinh trưng lên những hình vẽ trang trí thông thường và phong cảnh dịu dàng, không có bất kỳ một cái xương hay vật thờ cúng nào trong tầm mắt.

Cánh cửa đầu tiên phía bên phải đã bị khóa, có một hình áo giáp được khắc cạnh lỗ khóa. Jill nhớ lại danh sách trong máy tính, có thông tin gì đấy về những cái chìa khóa hiệp sỹ, nhưng cô quyết định là chưa quan tâm tới nó vội. Theo như bản đồ của Trent, có một căn phòng ở phía còn lại mà không dẫn đến đâu cả. Thêm nữa, nếu Wesker đã đi theo lối này, cô không nghĩ rằng hắn lại đi khóa trái cửa sau khi đã đi qua.

Đúng thế, có vẻ là chưa chắc Chris đã biến mất, không nên giả định bất cứ điều gì về nơi này.

Cánh cửa tiếp theo dẫn cô vào một phòng tắm nhỏ tạo cảm giác cổ xưa, có một cái quạt trần và một cái bình bốn chân kiểu cổ. Căn phòng không có dấu hiệu gì là mới được sử dụng cả.

Jill đứng trong căn phòng cũ kỹ, nhỏ bé, hít thở thật sâu, và cảm thấy kết quả là chất andrenaline xộc lên hệt như lúc cô đứng ở ngoài hành lang. Lớn lên, Jill học được cách tận hưởng cảm giác rùng mình trước nguy hiểm, của việc lén lút đột nhập và thoát ra khỏi những nơi xa lạ chỉ với vài đồ nghề đơn giản cộng thêm sự thông minh nhanh trí giúp cô được an toàn. Từ khi gia nhập đội S.T.A.R.S., cảm giác thích thú thời thơ ấu ấy bị giảm bớt dần, và thay vào đó là cái thực dụng của đồ hỗ trợ và súng ống, nhưng giờ đây nó đã trở lại, không báo trước và cũng không phải là không hay. Jill không thể tự lừa dối mình về cái thú vui đơn giản mà thường kéo theo nó là việc đối mặt với cả cái chết lẫn cảm giác chiến thắng. Cô cảm thấy khá… tuyệt. Tràn đầy sức sống.

"Đừng có mà liên hoan vội, tâm trí cô thì thào một cách châm biếm. Hay là mày đã quên mất rằng đội S.T.A.R.S. đang bị nuốt chửng dưới cái đáy địa ngục này?"

Jill bước trở lại hành lang tĩnh lặng rồi lách qua một góc khác, tự hỏi liệu Bary đã tìm thấy Chris chưa và cả hai người bọn họ có tìm thấy thành viên nào của đội Bravo không. Cô cảm thấy mình có lợi thế khi có bản đồ trong tay, và dự định khi cô tìm ra con đường thoát khỏi nơi này, Jill sẽ quay lại đại sảnh chính và đợi Barry. Với thông tin trên máy tính của Trent, họ sẽ có thể tìm kiếm nhanh chóng và kỹ lưỡng hơn.

Cuối hành lang là hai cánh cửa đối diện với nhau. Cánh cửa bên phải là cái cô cần. Jill vặn thử tay nắm và được tưởng thưởng xứng đáng với một tiếng động nhỏ từ cái then cửa vang lên. Jill bước vào trong một hành lang tối tăm và nhìn thấy một con zombie, cái bóng vụng về, nhợt nhạt của nó đang đứng gần một cánh cửa cách đó khoảng mười bước. Khi Jill giương vũ khí lên, sinh vật đó bắt đầu tiến về phía cô, phát ra những tiếng đói khát từ đôi môi rữa nát của nó. Một cánh tay treo lủng lẳng bên hông, và mặc dù Jill có thể thấy xương của nó lởm chởm lòi ra khỏi vai, nó vẫn hăng hái giương tay ra với cánh tay còn lại.

"Cái đầu, ngắm vào cái đầu."

Phát súng nổ lớn đến mức khó tin xé toạc không khí ảm đạm phát rùng mình, phát súng đầu tiên thổi bay bên tai trái của nó, phát thứ hai và thứ ba thì khoan hai lỗ trên hộp sọ của nó, ngay giữa cái trán xanh xao. Chất lỏng màu đen chảy đầm đìa xuống khuôn mặt đã tróc thành từng mảng, nó khuỵu xuống, đôi mắt vô hồn không còn chút sự sống lộn tròng vào phía trong.

Trong bóng tối phía sau hành lang về phía bên phải có chuyển động lê bước, đúng chỗ mà cô đang định đi đến. Jill chĩa súng vào bóng tối và đợi nó di chuyển lại gần hơn, cả cơ thể cô căng lên như dây đàn.

"Có tất cả bao nhiêu cái thứ như vậy ở đây thế nhỉ?"

Ngay khi con zombie hiện ra ở góc tường, cô bắt đầu bắn, khẩu Beretta giật nhẹ trong lòng bàn tay lấm tấm mồ hôi của cô. Phát thứ hai làm thủng mắt phải của nó và nó ngay lập túc đổ gục xuống sàn gỗ bóng láng, tối tăm, chất bầy nhầy, nhớp nháp của nhãn cầu bị văng ra dính lốm đốm trên khuôn mặt xương xẩu của nó.

Jill đợi, nhưng ngoài vũng máu chảy tràn ra xung quanh xác con vật, không một thứ gì chuyển động. Hít thở qua miệng để tránh cái mùi hôi thối đến kinh người, cô đi vội đến phía sau hành lang và rẽ phải, đi xuống một đoạn ngắn, cuối hành lang hẹp là một cái cửa sắt rỉ sét.

Nó kẽo kẹt mở ra và không khí trong lành tràn ngập người cô, ấm áp và sạch sẽ sau cái không khí lạnh lẽo như nhà xác của khu biệt thự. Jill cười, lắng nghe tiếng kêu đều đều của dế và ve sầu dưới bầu trời buổi đêm. Cô đã đến điểm đích cuối cùng của chuyến khảo sát, và mặc dù cô vẫn chưa đi ra phía ngoài nhưng tiếng động và mùi hương từ khu rừng đã khiến cô có cảm giác hoàn thành nhiệm vụ.

Giờ thì đã có con đường an toàn rồi, chạy thẳng ra phía sau biệt thự. Chúng ta sẽ có thể đi về phía bắc, đến khi bắt gặp một con đường dành cho những người đi đốn gỗ rồi sau đó có thể cuốc bộ đến hàng rào giới hạn…

Cô bước ra ngoài trên con đường đi bộ có mái che lát đá khảm màu xanh lá, bao xung quanh là tường bê tông. Có những khe hở hiện ra gần trần của con đường mòn, giải thích cho cái không khí ấm áp ở đây. Cây thường xuân lộ ra từ kẽ hở hình vòm như nhắc nhở người ta nhớ tới thế giới bên ngoài. Jill vội vàng đi xuống cái hành lang mờ tối, cô nhớ rằng theo như bản đồ thì có một căn phòng đơn ở phía bên phải, cuối hành lang, gần như chắc chắn là một kho dự trữ.

Quẹo ở góc tường và dừng lại trước một cánh cửa sắt khác trông có vẻ nặng nề, nụ cười của Jill hơi héo đi khi cô chạm vào tay nắm; lỗ khóa đã bị bít lại. Jill cúi người xuống và lấy ngón tay chọc vào cái lỗ bé tí, nhưng vô ích. Ai đó đã dùng chất đóng cứng để bịt nó lại. Bên trái cánh cửa là một thứ trông như biểu đồ làm bằng chất đồng đỏ xám xịt gắn trên lớp bê tông. Có bốn vết lõm hình lục lăng trên một tấm sắt phẳng, mỗi lỗ to bằng nắm tay và nối với lỗ bên cạnh bằng một đường mảnh. Jill liếc mắt xuống lời ghi chú khắc ở bên dưới và ước gì cô có được một chiếc đèn pin trong tay khi cô cố gắng đọc dòng chữ. Cô phủi lớp bụi mỏng khỏi mặt chữ được in lõm và thử đọc lại.

KHI MẶT TRỜI… LẶN Ở HƯỚNG TÂY VÀ MẶT TRĂNG MỌC LÊN TỪ HƯỚNG ĐÔNG, NHỮNG VÌ

SAO SẼ BẮT ĐẦU XUẤT HIỆN TRÊN BẦU TRỜI… VÀ GIÓ SẼ THỔI HƯỚNG VỀ PHÍA MẶT ĐẤT. KHI ĐÓ CÁNH CỔNG CỦA CUỘC SỐNG MỚI SẼ MỞ RA.

Jill chớp mắt. Bốn cái lỗ - Danh sách của Trent! Bốn cái huy hiệu bằng đồng, và điều gì đó về cánh cổng của cuộc sống mới - đó là cơ chế kết hợp để mở cái khoá. Đặt bốn cái huy hiệu vào, cánh cửa sẽ mở ra… chỉ có điều là mình phải đi tìm chúng trước.

Jill đẩy thử cánh cửa và cảm thấy hoàn toàn thất vọng; đến một tiếng lách cách nhỏ cũng không có, chẳng được tích sự gì. Họ phải tìm ra một con đường khác để thoát ra, trừ khi là tìm được mấy cái huy hiệu - thứ mà có khi phải mất hàng năm trời mới tìm được ở một nơi như thế này.

Một tiếng chó tru đơn độc phát ra xa xăm và được phụ hoạ thêm bởi tiếng gào thét của lũ chó gần biệt thự, những âm thanh kỳ lạ, cao vút xé toạc bầu không khí yên tĩnh dịu dàng của khu rừng. Phải có hàng tá con ở ngoài kia, và Jill đột ngột nhận ra rằng việc trốn thoát ra khỏi toà nhà từ phía sau chưa chắc đã là ý hay. Số đạn còn lại của cô rất hạn chế và chắc hẳn còn không ít những sinh vật ghê tởm khác đang lang thang khắp các đại sảnh, lết đi trong cơn đói, tìm kiếm cho mình bữa ăn kinh khủng tiếp theo một cách lặng lẽ…

Cô thở dài nặng nề và bắt đầu quay lại ngôi nhà, nghĩ đến cái mùi hôi thối lạnh lẽo của cái chết mà rùng mình, cố gắng chuẩn bị sẵn tinh thần trước bất kỳ mối nguy cơ nào đang lẩn trốn trong các góc khuất của ngôi nhà.

Cả đội S.T.A.R.S. đã bị mắc kẹt.

Chris biết rằng anh phải tiết kiệm đạn, nên khi rời chỗ Rebecca, anh đi xuyên qua hành lang mờ tối và chạy thật nhanh, đôi giày của anh nện lộp cộp trên nền nhà bằng gỗ. Chỉ còn ba con, tất cả đều tập trung gần cầu thang. Anh lách qua chúng một cách dễ dàng và chạy nước rút tới hành lang rồi vòng qua góc tường. Ngay khi anh chạm tới cánh cửa mở ra một hành lang khác, anh rẽ và tạo tư thế như một xạ thủ kiểu cổ điển, nắm chặt cổ tay cầm súng, ngón tay đặt trên cò súng.

Từng con một loạng choạng lết qua góc tường, rên rỉ, nghiêng ngả. Chris ngắm thật cẩn thận, hít thở đều, tập trung tinh thần… Anh bóp cò, hai viên đạn trúng vào cái mũi đã bắt đầu hoại thư của con đầu tiên. Không dừng lại, anh tiếp tục bắn phát thứ ba vào giữa trán con zombie tiếp theo. Chất lỏng nhão nhoét phun lên tường sau lưng chúng trong khi mấy viên đạn rơi trên sàn gỗ.

Ngay khi chúng gục xuống sàn, anh thấy dấu hiệu của con thứ ba. Thêm hai phát súng nữa, đục lủng sọ con zombie, nó đổ sập xuống như một cái bị đựng đầy xương.

Chris hạ khẩu Beretta xuống, tràn đầy tự hào. Anh là một tay súng thiện xạ đẳng cấp cao, thậm chí còn có không ít giải thưởng về bắn súng, nhưng vẫn thật tuyệt khi thấy rằng anh có thể làm được những gì khi có đủ thời gian ngắm bắn. Tuy rằng tốc độ bắn của anh chưa phải là nhanh lắm, bắn nhanh là sở trường của Barry.

Anh chạm vào tay nắm cửa, đẩy thật mạnh, trong lúc đầu thì suy nghĩ về những mối đe doạ. Anh cho rằng đội Alpha có thể tự chăm sóc cho mình, họ cũng có từng ấy cơ hội mà anh đã có, nhưng đây là lần hành quân đầu tiên của Rebecca và cô ấy thậm chí còn chẳng có súng; anh phải giúp cô thoát ra mới được.

Anh bước trở lại khu vực ánh sáng êm dịu của hành lang với giấy dán tường màu xanh lá cây, nhanh chóng kiểm tra cả hai hướng. Thẳng phía trước, hành lang tối hơn; không biết có an toàn không.

Phía bên phải là một cánh cửa với vết khắc hình thanh kiếm cạnh lỗ khoá, và con zombie đầu tiên bị anh bắn vẫn đang nằm dài ra không còn chút sinh khí nào trên sàn. Chris hài lòng khi thấy rằng nó không hề động đậy. Có vẻ như bắn vào đầu là cách tốt nhất để giết zombie, giống hệt như trong phim… Chris lách về phía cánh cửa có hình thanh kiếm trên lỗ khoá, chĩa súng về bên trái, bên phải, rồi lại bên trái; anh đã có quá đủ ngạc nhiên trong một ngày rồi. Anh kiểm tra và khi thấy rằng đã an toàn, anh nhanh chóng tra chiếc chìa khoá mỏng vào lỗ khoá.

Chìa khoá xoay một cách dễ dàng. Chris bước vào một căn phòng ngủ nhỏ, được chiếu sáng tốt hơn một chút so với hành lang, chỉ có một cái đèn duy nhất trên bàn cạnh góc tường. Không hề có một con quái vật nào, trừ khi là có con nào đấy đang nấp dưới gầm giường chật hẹp… hoặc có thể là trong cái tủ phía bên kia bàn.

Anh rùng mình, đóng cửa lại sau lưng. Đó là cảm giác của lần sợ hãi đầu tiên ở mọi đứa trẻ, và cũng là ở anh.

Những con quái vật nấp trong tủ rồi thứ gì đó đang sống dưới gầm giường, chỉ rình lúc nhìn thấy mắt cá chân của đứa trẻ bất cẩn thò xuống là vồ lấy.

"Mấy tuổi rồi mà còn…?"

Chris rũ bỏ trạng thái kích động, anh cảm thấy xấu hổ với trí tưởng tượng đang lang thang trong đầu mình. Anh bước một cách chậm rãi xung quanh phòng, tìm bất cứ thứ gì hữu ích. Không còn cánh cửa nào khác, không có đường quay lại đại sảnh chính, nhưng mà biết đâu anh lại tìm thấy một thứ vũ khí nào đấy cho Rebecca, ít ra thì cũng xịn hơn cái bình xịt côn trùng.

Trong căn phòng, bên cạnh cái bàn ăn làm bằng gỗ sồi và kệ sách, là một cái giường nhỏ, bừa bộn và một cái bàn làm việc, hết. Anh nhanh chóng lục đống sách, sau đó đi vòng qua chân giường đến cái bàn làm việc. Có một cái chiết áp nhỏ cạnh cái đèn bàn, một tấm vải không có hoa văn; một cuốn nhật ký. Và mặc dù mặt bàn phủ đầy bụi nhưng cuốn nhật ký lại được để ở đây mới đây thôi.

Tò mò, Chris cầm nó lên và thử lướt mắt qua vài trang. Biết đâu lại có manh mối giải thích chuyện quái quỷ gì đang diễn ra ở đây. Anh ngồi xuống mép giường và bắt đầu đọc.

Ngày 9 tháng 5 năm 1998

"Tối nay chơi bài xì phé với Scott cùng Alias ở phòng bảo vệ và Steve ở phòng nghiên cứu. Steve thắng lớn, nhưng mình nghĩ hắn chơi bẩn. Đúng là thứ cặn bã."

Chris phì cười. Anh bỏ qua đọc tiếp đoạn sau và rồi nụ cười của anh đóng băng, tim anh như ngừng đập.

Ngày 10 tháng 5 năm 1998

"Cấp trên phân công mình tham gia một cuộc thí nghiệm. Trông con vật giống y như một con Gorilla bị lột da. Theo như hướng dẫn thì phải cho nó ăn sinh vật sống. Khi mình ném một con heo vào thì con Gorilla như đùa giỡn với nó rồi xé toạc chân con heo, kéo ruột nó ra trước khi bắt đầu ăn.

"Cuộc thí nghiệm? Không lẽ tác giả đang nói đến lũ zombie?"

Chris tiếp tục đọc, anh cảm thấy hứng thú với phát hiện của mình. Cuốn nhật ký rõ ràng là của một ai đó từng làm việc ở đây, và như thế có nghĩa là bức màn tội ác được che đậy thậm chí còn kinh khủng hơn cả những gì anh từng tưởng tượng.

Ngày 11 tháng 5 năm 1998

"Khoảng 5 giờ sáng, Scott đánh thức mình dậy. Làm mình sợ chết khiếp. Hắn ta mặc bộ đồ bảo hộ trông cứ như của phi hành gia vũ trụ. Hắn đưa cho mình một bộ khác và bảo mình mặc vào. Nói rằng có một tai nạn xảy ra ở phòng nghiên cứu dưới tầng hầm. Mình đã biết trước kiểu gì một vụ tương tự như thế này cũng sẽ xảy ra. Lũ khốn kiếp ở phòng nghiên cứu chưa bao giờ chịu nghỉ ngơi, kể cả vào ban đêm."

Ngày 12 tháng 5 năm 1998

"Mình đã mặc bộ đồ không gian đáng ghét suốt từ hôm qua tới giờ. Da mình bắt đầu cáu ghét và ngứa ngáy toàn thân. Đã thế lũ chó đáng nguyền rủa lại còn nhìn mình như thể đang làm trò hề, nên mình quyết định hôm nay không cho chúng ăn nữa. Cho chúng mày chết."

Ngày 13 tháng 5 năm 1998

"Phải lên phòng chữa bệnh vì lưng mình sưng phồng lên và rất ngứa. Họ dán băng thuốc lên lưng và bác sĩ bảo mình rằng không cần phải mặc bộ đồ không gian ấy nữa. Tất cả những gì mình muốn bây giờ là ngủ một giấc thật đã."

Ngày 14 tháng 5 năm 1998

"Sáng nay lại thấy thêm một vết phồng rộp ở chân, làm mình phải kéo lê chân cả quãng đường ra đến chỗ chuồng chó. Cả ngày hôm nay chúng im lặng, thật là không bình thường chút nào. Thế rồi mình nhận ra một số trong bọn chúng đã trốn thoát. Ai mà phát hiện ra chuyện này thì mình tiêu mất."

Ngày 15 tháng 5 năm 1998

"Ngày nghỉ đầu tiên sau một thời gian dài và mình cảm thấy đây đúng là một ngày tồi tệ. Tuy nhiên mình vẫn quyết định đến thăm Nancy, chỉ có điều khi mình định ra khỏi toà biệt thự thì bọn lính gác chặn mình lại. Chúng nó bảo là công ty đã có lệnh cấm ai rời khỏi khu vực này. Mình thậm chí còn không được phép gọi điện thoại - tất cả điện thoại đều bị bỏ đi! Luật lệ đếch gì thế này?"

Ngày 16 tháng 5 năm 1998

"Có tin đồn là một tay bên phòng nghiên cứu định tìm cách thoát khỏi ngôi biệt thự và đã bị bắn chết tối hôm qua. Cả cơ thể mình nóng nực và ngứa ran, người mình thì đổ mồ hôi liên tục. Mình gãi thử vào chỗ sưng tấy trên cánh tay thì thấy một miếng thịt rữa nát rớt ra. Trước khi mình nhận ra cái mùi khiến mình cảm thấy đói cồn cào thì mình đã bị ốm nặng."

Nét chữ bắt đầu run rẩy. Chris lật trang, và anh khó có thể thấy rõ những dòng cuối, nét chữ nghuệch ngoạc bừa bãi khắp mặt giấy.

Ngày 19 tháng 5 năm 1998

"Cơn sốt đã qua nhưng vẫn còn ngứa. Đói quá và phải ăn cả thức ăn của chó. Ngứa. Ngứa. Scott đến thăm, cái bản mặt của hắn thật khó coi nên giết hắn luôn. Ngon thật. Ngứa. Ngon thật."

Phần còn lại của trang giấy hoàn toàn trống không.

Chris đứng dậy và thả cuốn nhật ký vào túi áo, những suy nghĩ trong đầu anh bắt đầu rộn lên. Một số trong những mảnh ghép cuối cùng cũng đã khớp vào đúng vị trí của nó – "việc nghiên cứu bí mật tại một khu biệt thự được canh gác cẩn mật, vụ tai nạn xảy ra tại phòng thí nghiệm ẩn, một loại virus hay bệnh truyền nhiễm nào đó đã biến đổi những người làm việc ở đây, biến họ thành những con quái vật kinh tởm… và một số trong bọn họ đã thoát ra ngoài."

Những vụ tấn công và giết người ở thành phố Raccoon này khởi đầu từ cuối tháng Năm, hoàn toàn khớp với thời điểm "vụ tai nạn" bắt đầu phát huy tác dụng; trật tự thật có ý nghĩa. Nhưng chính xác thì loại nghiên cứu nào đã được thực hiện ở đây, và Umbrella thì can thiệp sâu đến đâu vào vụ này?

"Liên quan gì đến Billy?"

Anh không muốn nghĩ đến chuyện này, nhưng khi anh đang cố giải thoát khỏi suy nghĩ ấy thì một suy nghĩ khác lại hiện ra… thế nhỡ nó vẫn còn lây nhiễm thì sao? Anh vội vã bước ra cửa, đột nhiên anh quyết định sẽ thông báo tin này cho Rebecca biết đã. Với học vấn của mình, có lẽ cô ấy có thể hình dung ra được cái gì đã bị giải phóng khỏi phòng nghiên cứu bí mật trong ngôi biệt thự.

Chris nuốt nước bọt một cách nặng nề. Vào lúc này, anh và những thành viên khác của đội S.T.A.R.S. rất có thể đã bị nhiễm bệnh mất rồi.

9. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 8

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Sau khi Jill và Barry đi khỏi, Wesker ngồi trong một căn gác ở sảnh chính, suy nghĩ. Hắn biết đã đến thởi điểm hành động, nhưng vẫn muốn vạch ra thêm một vài tình huống có thể xảy ra trước khi ra tay; Wesker đã phạm sai lầm một lần, và đương nhiên hắn không muốn đi vào vết xe đổ của mình. Tuy vậy đội Alpha đã gián tiếp làm giảm thiểu khả năng mắc sai lầm của hắn.

Hắn đã nhận được lệnh cách đây vài ngày, nhưng không muốn thực hiện nó sớm đến vậy. Vụ rơi máy bay của đội Bravo cùng với sự hèn nhát bất ngờ của Brad Vickers đã trở thành sự may mắn cho hắn. Thế nhưng, hắn nên chuẩn bị tốt hơn mới phải… Wesker thở dài, gạt bỏ những suy nghĩ ấy ra khỏi đầu. Hắn sẽ tự kiểm điểm mình sau.

Hắn không muốn phải kết thúc như thế này, và việc ẩn trốn thế này sẽ không thay đổi được điều gì. Hơn nữa còn rất nhiều việc phải hoàn thành. Wesker nắm rõ đường đi lối lại của phòng thí nghiệm ngầm dưới thành phố Raccoon, nhưng hắn mới chỉ đến căn nhà này một vài lần, và không một lần nào nữa từ khi chính thức được chuyển về thành phố Raccoon. Căn nhà này là một mê cung đích thực, được xây dựng dưới bàn tay của một kẻ thiên tài nhưng điên loạn. Spencer là một con cáo già, và lão đã dựng lên căn nhà này với vô số những đường ngầm, chìa khóa ẩn giấu - dường như Wesker đã bị lạc lối trong căn nhà này.

Kế hoạch của Wesker là đưa đội Alpha và Bravo đến để giải quyết mọi thứ trước khi hắn vào trong căn phòng thí nghiệm bên dưới và làm rối loạn mọi thứ lên. Wesker có những chiếc chìa khóa và mã số chính được gửi đến cùng với thời điểm hắn nhận được mệnh lệnh, và có thể mở được hầu hết những cánh cửa trong tòa nhà này. Thế nhưng vấn đề nằm ở chỗ không có chìa khóa nào có thể dẫn ra khu vườn, hay nơi duy nhất để đi vào phòng thí nghiệm thay vì đi trong khu rừng.

Điều đó sẽ không xảy ra. Bọn chó sẽ giết mình trước khi mình kịp làm gì, và nếu bọn 121 thoát ra ngoài….

Wesker chợt rùng mình. Hắn nhớ đến tai nạn xảy ra với người lính đứng quá gần chuồng chó, khoảng 1 năm trước đây. Anh ta chết trước khi kịp kêu cứu, và tất nhiên, Wesker sẽ không đi ra ngoài nếu không có một đội quân theo sau và bảo vệ…..

Đã 6 tuần trôi qua kể từ lần liên lạc cuối cùng của Michael Dees tới một vị giáo sư trong White Office. Người giáo sư ấy đã cô lập tòa nhà và giấu đi 4 mảnh của chiếc chìa khóa, ngăn không cho bất kỳ ai bị lây nhiễm vào tòa nhà. Thế nhưng ngay sau đó, chính những vị giáo sư ấy đã bị lây nhiễm và trở nên điên loạn, một tác dụng khác của loại virus ấy. Chỉ có chúa mới biết bọn họ đã chế tạo ra những cái bẫy chết người như thế nào trong căn phòng thí nghiệm ấy, khi họ đang dần dần mất đi ý thức của con người và trở thành những con quái vật gớm ghiếc.

Dees không nằm ngoài số những người bị lây nhiễm, có chăng chỉ là ông ta có thể chịu đựng được lâu hơn so với những người khác. Mặc dù họ đã được hứa rằng sẽ có sự giúp đỡ, nhưng thực sự không có lý gì những thành viên White lại mạo hiểm mạng sống để rồi bị lây nhiễm. Họ sẽ để cho RPD lo chuyện đó. Một kế hoạch thâm độc.

Wesker mân mê tấm thảm dưới chân, cố nhớ lại chi tiết cuộc gọi của Dees. Dù hắn có muốn hay không, mọi thứ cần phải được giải quyết trong đêm nay. Hắn cần phải thu hồi những chứng cứ cần thiết và vào được phòng thí nghiệm, điều đó có nghĩa là hắn sẽ tìm được những mảnh cần thiết của chìa khóa. Dees nói không rõ ràng về loài quạ ăn thịt người và những con nhện khổng lồ, nhưng anh ta nhấn mạnh về chiếc chìa khóa "được giấu ở nơi mà chỉ có Spencer có thể tìm ra", và đó là điều mà Wesker đang suy nghĩ. Hắn không mấy quan tâm đến tòa nhà, và điều đó khiến hắn không có được thứ mà hắn cần. Wesker chợt nhớ tên bức tượng con hổ với cặp mắt ngược, bộ áo giáp trong phòng trưng bày với cái bẫy gas chết người cùng với căn phòng bí mật trong thư viện…..

"Nhưng mà mình không có thời gian để kiểm tra tất cả những chỗ ấy, và sẽ không làm điều đó một mình…"

Wesker tự nhủ. Bất chợt hắn đứng bật dậy, nở một nụ cười kiêu hãnh. Đúng vậy, ai nói là hắn phải làm điều đó một mình? Hắn có thể lợi dụng những thành viên S.T.A.R.S cho mục đích của hắn, và tất nhiên, hắn sẽ không phải nhúng tay vào. Jill và Chris đều tin tưởng hắn….

Và khi chúng đang tìm kiếm trong tòa nhà, mình sẽ kích hoạt hệ thống và thoát khỏi cái chỗ chết tiệt này, nhiệm vụ hoàn thành!

Vẫn với nụ cười trên môi, Wesker đi tới cánh cửa dẫn vào hành lang phòng ăn, chuẩn bị cho cuộc "phiêu lưu" của hắn. Đây là cơ hội để hắn thử sức mình với những người còn lại trong đội, với cuộc thí nghiệm thất bại của Spencer nói riêng. Và nếu hắn thành công, hắn có thể trở thành một người giàu có.

Thực sự đối với hắn, mọi thứ đang trở nên thật đơn giản và vui nhộn.

10. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 9

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Caw!!!

Jill vội chĩa súng vào nơi phát ra tiếng động. Tiếng kêu ghê rợn ấy vang lên khắp căn phòng rộng lớn. Và sau đó, cô phát hiện ra nguồn gốc của tiếng động và thở phào. Chỉ là một cánh của bị sập lại.

"Chúng đang làm cái quái gì ở đây vậy?"

Jill vẫn đang ở mạn đằng sau của tòa nhà. Cô quyết định sẽ kiểm tra thêm một vài căn phòng nữa trước khi quay trở lại đại sảnh chính. Căn phòng đầu tiên cô thử vào đã bị khóa, có hình chiếc mũ sắt được chạm khắc bên ổ khóa. Bộ đồ phá khóa của cô không có tác dụng trong tình huống này, vì đây là một loại khóa kỳ lạ mà cô chưa từng thực tập bao giờ, vì thế Jill quyết định sẽ thử cánh cửa bên kia căn phòng. Cô mở cửa một cách dễ dàng, bước vào, sẵn sàng cho mọi điều có thể xảy ra. Và thật là hài hước, thứ mà cô đang "mong đợi" là những con quạ đen đúa đang bám mình vào những xa ngang chạy dọc căn phòng và đập cánh liên hồi.

Một con quạ lớn rú lên kinh dị, tiếng rú của nó khiến Jill cảm thấy rùng mình. Có cả tá con đang xù bộ lông đen bóng và quan sát cô với những cặp mắt lấp lánh, và cô nhanh chóng cảm thấy mối đe dọa toát ra từ căn phòng.

Căn phòng hình chữ U mà cô bước vào là một nơi lạnh lẽo như những nơi còn lại trong tòa nhà, có thể còn lạnh lẽo hơn, và trống trơn. Đó là một căn phòng trưng bày với những bức chân dung và tranh vẽ treo xung quanh tường. Trên sàn vung vãi những sợi lông chim, một minh chứng cho thấy lũ quạ đã xâm nhập được vào tòa nhà, và Jill đang băn khoăn vì sao. Có điều gì rất lạ với vẻ ngoài của chúng Chúng to lớn một cách khác thường, và ánh mắt chúng dành cho cô có vẻ gì đó thật nham hiểm và độc ác.

Jill lại rùng mình, rồi cô quay lại cánh cửa. Không có gì ở đây cho cô cả, và cần phải tiếp tục cuộc chơi; cuộc chơi của tử thần. Cô chợt để ý đến những bức tranh và nhận thấy có những cái công tắc ở bên dưới mỗi khung tranh - cô đoán đó là công tắc đèn, mặc dù cô không thể tưởng tượng rằng kẻ nào lại có thể xây dựng một phòng tranh với những bức tranh tầm thường đến vậy. Một đứa bé, một chàng trai trẻ… những bức tranh ấy không thực sự tồi tệ, nhưng chúng cũng không đáng để ý đến.

Cô dừng lại khi chạm vào cái tay nắm lạnh ngắt của cánh cửa, khẽ cau mày. Có một cái bảng điều khiển nhỏ ngang tầm mắt phía bên phải, bên dưới là dòng chữ "Vùng sáng". Cô bấm vào một trong những cái nút và căn phòng chìm vào trong bóng tối.

Một vài con quạ kêu lên giận dữ, đập cánh ầm ĩ. Jill bật lại đèn và suy nghĩ.

"Nếu như đây là công tắc đèn, thì những cái công tắc bên mỗi bức tranh ấy có tác dụng gì…?"

Có lẽ có những thứ khác trong căn phòng này mà cô chưa khám phá ra. Jill tiến tới gần bức tranh đầu tiên. Đây là một bức tranh lớn có hình một thiên thần vẫy cánh bay qua những áng mây được tô điểm bằng một vài ánh mặt trời le lói. Tựa đề của nó là: Từ trong nôi đến hầm mộ. Ở bên dưới bức tranh không có cái công tắc nào, do vậy Jill liền chuyển sang bức tranh tiếp theo.

Đây là bức chân dung của một người đàn ông trung niên đứng bên một cái lò sưởi khá tinh xảo, nét mặt của ông phảng phất sự mệt mỏi đến tột cùng. Dựa vào cách ăn mặc của ông, có vẻ như bức tranh này được vẽ vào khoảng những năm 40-50. Chỉ có một cái công tắc bên dưới bức tranh và chẳng có cái nhãn nào hết. Jill gạt công tắc và có tiếng điện nổ lách tách đằng sau lưng, lũ quạ trên xà ngang đồng loạt phát ra những tiếng kêu inh ỏi.

Trong tích tắc cô nghe thấy tiếng phần phật phát ra từ những đôi cánh đen sì, kèm theo đó là những tiếng kêu dữ tợn bất thường khi lũ quạ lao thẳng vào cô. Jill vội chạy thật nhanh về phía cánh cửa, cảm thấy con đường như xa tới ngàn dặm. Một con quạ đã bắt kịp khi cô vừa chạm vào tay nắm cửa. Móng vuốt của nó vạch một đường lên làn da mềm mại sau gáy của cô. Jill thấy tai phải mình đau buốt, đồng thời nhận ra một mớ lông vũ đang cọ vào hai bên mặt, tiếng kêu điên loạn của nó dội vào màng tai của cô. Jill quật

mạnh vào khoảng không phía sau và ngạc nhiên khi nghe thấy những tiếng quạc quạc. Con chim đã bị cô đánh văng ra xa.

Nhiều quá, ra mau, mau, mau!

Jill giật mạnh cánh cửa, chạy nhanh ra ngoài hành lang và đóng sập nó lại. Cô ngồi bẹp xuống một lúc, điều hòa hô hấp, tận hưởng sự im ắng lạnh giá của hàng lang bất chấp cái mùi hôi thối của lũ Zombie. May mà không có con quạ nào thoát ra khỏi căn phòng.

Khi nhịp tim đã trở lại bình thường, cô ngồi lên và cẩn thận sờ vào vết thương sau tai. Cô cảm thấy ngón tay của mình ươn ướt, nhưng không có gì nghiêm trọng, máu đã bắt đầu đông lại rồi; thật là may mắn. Nếu lúc nãy cô bị vấp ngã thì …

"Tại sao chúng lại tấn công, có chuyện gì với cái công tắc nhỉ?"

Jill chợt nhớ đến tiếng điện lách tách sau lưng mình khi cô vặn công tắc, tiếng của một tia lửa điện….

"Thanh xà ngang!"

Thâm tâm cô dậy lên một mối khâm phục bất đắc dĩ với kẻ đã tạo ra cái bẫy đơn giản này. Khi cô khởi động công tắc, có một dòng xung điện đã được truyền tới những thanh sắt mà chúng đậu lên. Cô chưa bao giờ nghe đến những con quạ được huấn luyện để chiến đấu, nhưng có lẽ đó là lời giải thích hợp lý nhất hiện tại. Ai đó đã cài cái bẫy này để giấu đi một thứ gì đó trong căn phòng…. Và nếu Jill muốn biết thứ ấy là gì, cô buộc phải quay lại căn phòng.

"Mình có thể cố thủ ở hành lang này và hạ từng con một khi chúng bay ra…"

Thế nhưng, cô không nghĩ đây là cách hiệu quả. Cô không còn tin vào khả năng ngắm bắn của mình nữa, và chắc chắn cô sẽ hao phí rất nhiều đạn.

"Chỉ có kẻ ngốc mới trông chờ vào sự ngẫu nhiên và không làm gì cả; hãy động não đi, Jilly…"

Jill mỉm cười, nhớ lại quãng thời gian ở cùng cha… Đó là lời khuyên của ông dành cho Jill trước khi cô gia nhập S.T.A.R.S. Ông đã dạy cho Jill rất nhiều điều trong căn nhà ông thuê ở Massachussetts để huấn luyện riêng cho cô. Học làm bạn với bóng tối, hòa mình với sự vật xung quanh, huấn luyện cho Jill hơn 10 năm về nghiệp vụ và ông đã dặn rất kỹ: mọi lối mòn đều có cách xử lý, và luôn có nhiều hơn một câu trả lời…..

Hiện tại, rõ ràng việc tiêu diệt lũ quạ là một việc cần làm. Jill nhắm mắt lại,trầm ngâm.

Công tắc và những bức chân dung… một đứa bé sơ sinh, một cậu bé, một thanh niên, một người trung niên….

"Từ trong nôi đến mộ… Từ nôi đến mộ…."

Cô chợt lóe lên 1 ý tưởng và chính cô cũng không ngờ nó lại đơn giản đến như vậy. Cô đứng lên, sửa sang lại quần áo và băn khoăn liệu lũ quạ đã trở lại chỗ của chúng hay chưa. Khi chúng quay về chỗ cũ thì việc khám phá ra bí mật của căn phòng sẽ trở nên thật dễ dàng với cô.

Cô từ từ mở cánh cửa, lắng nghe tiếng đập cánh của lũ quạ, và tự hứa với bản thân mình sẽ cẩn thận hơn. Trong căn nhà này, chỉ cần bấm sai một nút bấm thì mọi việc sẽ trở nên hết sức nguy hiểm.

"Rebecca? Cho anh vào, Chris đây!"

Có âm thanh của một thứ gì đó nặng nề trượt dọc theo tường, cánh cửa nhà kho mở ra cót két. Chris chạy nhanh vào và vội vã đưa cho Rebecca xem cuốn nhật ký anh vừa tìm được.

"Anh tìm thấy quyển nhật ký này ở trong một căn phòng." Anh nói. "Có vẻ như có một hình thức nghiên cứu nào đó đang diễn ra trong căn nhà này. Anh không biết nó là gì, nhưng…"

"Nghiên cứu về Virus". Rebecca ngắt lời, đưa ra một tập giấy và cười nhếch mép. "Anh đã đúng về việc có thứ gì đó hữu ích ở đây."

Chris cầm lấy xấp giấy trên tay cô và lật trang đầu. Tất cả những gì mà anh nhìn thấy là một loại ngôn ngữ nào đó được viết bởi những con số và những ký tự.

“Cái quái gì thế này? DH5a-MCR…”

“Đây là một biểu đồ đặc tính”. Rebecca nói. “Đây là một chủ thể với đặc tính tạo ra bản đồ gen bao gồm Methylated Cytosine hoặc Adenine residues, mà thực ra điều ấy cũng tùy.”

Chris nhíu mày:“Cứ cho là anh chẳng hiểu bất cứ cái gì mà em vừa nói. Còn bây giờ tốt nhất hãy đi vào vấn đề chính: Em đã tìm thấy cái gì nào?”

Rebecca thở dài và lấy lại tập giấy trên tay Chris: “Xin lỗi, nhưng mà nói chung là, ờ…, cơ bản thì đó là một loại vi khuẩn lây nhiễm…”

Chris gật đầu:” Anh hiểu…một loại virus…”

Anh lật nhanh những trang nhật kí và đếm số ngày tính từ trang đầu của bản báo cáo về tai nạn xảy ra trong phòng thí nghiệm.

“Vào ngày 11 tháng 5, có một loại hóa chất nào đó bị phát tán trong phòng thí nghiệm. Trong vòng 8 - 9 ngày, bất cứ ai trong căn phòng thí nghiệm ấy đều trở thành những con quái vật kinh tởm.”

Rebecca tròn mắt: “Nó có nói gì về triệu chứng ban đầu không?”

“Có vẻ như….trong tầm khoảng sau 24 giờ, họ bắt đầu có triệu chứng ngứa da. Bị lở loét sau khoảng 48 tiếng đồng hồ.”

Rebecca tái mặt:“Thật…thật vậy sao…ôi…”

Chris gật đầu: “Đúng như anh nghĩ. Vậy có cách nào để biết liệu rằng chúng ta đã bị lây nhiễm hay chưa?”

“Không có thông tin nào khác. Đó là tất cả…”, Rebecca trầm ngâm nhìn xấp giấy, “….nó đã rất cũ, được chế tạo khoảng 10 năm trước đây. Mặc dù vậy, nếu nó vẫn còn hoạt động thì với tốc độ phát tán như vậy, cả thành phố Racoon ắt đã bị lây nhiễm rồi. Em không dám chắc, nhưng em ngờ rằng nó vẫn đang lây lan….”

Chris cảm thấy đỡ lo hơn về tình hình của mình và các thành viên S.T.A.R.S, có điều không thể phủ nhận sự thực rằng zombie chính là những nạn nhân của căn bệnh truyền nhiễm này - thật đáng buồn, cho dù căn bệnh ấy là do chính họ gây ra, họ cũng không đáng phải gánh chịu nó….

“Chúng ta cần phải tìm những người còn lại”, Chris nói, “Nếu như ai đó không biết mà bước vào căn phòng thí nghiệm ấy thì không biết điều gì sẽ xảy ra…”

Rebecca thoáng chút đắn đo, nhưng cũng đánh liều gật đầu và tiến tới cánh cửa. Trong giây phút đó, bằng vào kinh nghiệm bản thân, Chris tin chắc rằng Recbecca sớm muộn gì cũng sẽ là một thành viên chủ chốt của S.T.A.R.S. Cô là một chuyên gia hóa học, và mặc dù không có súng nhưng cô vẫn sẵn sàng rời chỗ nấp an toàn trong nhà kho theo mệnh lệnh, để cứu giúp những người đồng đội.

Họ cùng rảo bước nhanh qua những hành lang lát gỗ tối tăm. Rebecca theo sát Chris. Khi họ tới cánh cửa dẫn ra hành lang đầu tiên, Chris kiểm tra khẩu súng và quay lại nhìn Rebecca.

“Hãy theo sát anh. Chúng ta cần tới được cánh cửa bên phải ở cuối hành lang này. Có lẽ anh sẽ phải phá khóa, và chắc chắn có vài con zombie đang lởn vởn ngoài kia, vì thế anh cần em yểm trợ.”

“Tuân lệnh!”. Cô lặng lẽ nói, và Chris cười khổ. Đúng ra anh vẫn là cấp trên của Rebecca, nhưng thật là không bình thường khi nghe cô nói vậy vào lúc này.

Chris mở cửa và bước vào, súng chĩa thẳng về bóng tối phía trước rồi xuống hành lang bên phải; Không có gì chuyển động cả.

“Đi nào”. Anh thầm thì, và họ rảo bước nhanh qua hành lang. Rebecca quan sát sau lưng khi Chris khi anh vặn tay nắm cửa với hy vọng nó đã mở sẵn.

Thật là đen đủi. Chris lùi lại, ngắm thật kỹ vào ổ khóa. Bắn vỡ ổ khóa không dễ như ở trên những bộ phim. Nếu như một mảnh đạn văng ra ở cự li gần, nó có thể giết chết người bắn.

“Chris.”

Anh quay đầu lại và nhìn thấy một cơ thể đang di chuyển ở đầu bên kia hành lang. Ngay cả trong ánh sáng mập mờ thế này, anh vẫn có thể nhận ra cái cơ thể dang di chuyển kia bị mất một cánh tay. Sự kinh tởm toát ra từ con Zombie. Nó rú lên và lao về phía hai người.

Chris bắn hai phát vào ổ khóa và vặn tay nắm.Cánh cửa đã mở! Anh nắm lấy tay Rebecca và kéo cô vào, chĩa súng về đằng sau. Nó đã đi được nửa đường thì bất chợt dừng lại trước cái xác không hồn của con Zombie Chris giết ban đầu. Nó chợt quỳ xuống và vuốt nhẹ vào đầu cái xác, rú lên những tiếng rú thảm thiết như lời khóc thương ai oán.

"Ôi trời!"

Chris bất chợt rùng mình, anh nhanh chóng bước theo Rebecca và đóng sập cánh cửa để khỏi thấy cái cảnh kinh khủng ấy. Rebecca chợt tái mặt nhưng dường như cô đã trở lại bình thường, và một lần nữa Chris thấy ngưỡng mộ sự dũng cảm của cô; Rebecca còn trẻ nhưng rất cứng cỏi, dù cô mới chỉ 18 tuổi.

Chris rảo bước trên hành lang và ngay lập tức nhận ra sự thay đổi. Cách họ khoản 20 feet về phía bên phải, có xác của một con Zombie với đầu bị bể nát. Máu đọng lại thành vũng trong cái hốc mắt vô hồn của nó. Ở bên trái là hai cánh cửa mà ban đầu Chris chưa vào thử. Cánh cửa cuối cùng đã được ai đó mở ra, bên trong là bóng tối nặng nề bao trùm.

Chắc hẳn có ít nhất 1 thành viên STARS đã đi qua lối này, chắc là đi tìm mình.

"Theo anh". Chris nói và nhanh chóng di chuyển đến cánh cửa đang mở, nắm chặt tay súng. Anh muốn quay lại đại sảnh cùng với Rebecca, nhưng trọng trách tìm kiếm đồng đội đang đè nặng lên vai anh.

Khi họ đi qua cánh cửa bị khóa bên phải, Rebecca thì thầm: "Có hình một thanh kiếm ở bên cạnh ổ khóa."

Chris tập trung vào bóng tối trong cánh cửa, nhưng anh chợt nhận ra lời nói của cô đồng nghĩa với việc có rất nhiều khả năng họ sẽ bị lạc đường. Anh không nghĩ là những người còn lại có thể kiên nhẫn chờ mình, nhưng nhiệm vụ của anh là quay trở về sảnh chính; anh không nên dẫn theo một thành viên mới không được trang bị vũ khí vào một nơi chưa biết mà không kiểm tra qua.

Chris hạ vũ khí xuống, thở dài: "Mình quay về sảnh chính đi". Anh nói. "Chúng ta có thể quay lại và kiểm tra nơi này sau."

Rebecca gật đầu, và họ cùng nhau quay lại phòng ăn. Chris hy vọng rằng sẽ không có "ai" đang chờ họ ở đó…

Barry chĩa khẩu Colt về phía con quái vật kinh tởm đang bò về phía mình rồi bắt đầu bắn, hỏa lực mạnh mẽ của khẩu súng khiến hộp sọ con quái vật vỡ nát, chất lỏng trào ra ngay khi nó chạm được tới chân anh. Máu con zombie phun ra tung tóe khắp khuôn mặt nó khi nó co giật trước khi lìa đời. Barry cau có, chùi chùi cánh tay vào quần áo. Lớp đá ốp tường bé tí của căn phòng bếp khiến khung cảnh căn phòng trông còn tồi tệ hơn, những dòng máu đỏ lăn xuống qua các kẽ hở giữa mấy viên đá ốp, chảy tràn xuống lớp vải sơn lót sàn nhà màu nâu trông thật kinh tởm. Barry hạ khẩu súng lục xuống, cảm thấy vai trái của anh đau nhức. Cánh cửa tầng trên bị khóa cứng, và để phát hiện ra điều đó, anh đã phải huých vai phá cửa đến thâm tím cả vai. Và khi anh nhìn con zombie đang nằm trước mặt mình, anh nhận ra rằng thế nào anh cũng sẽ phải quay lại và phá nát một cái cửa khác. Lúc trước thì anh không chắc lắm nhưng giờ thì anh đã có thể khẳng định - Chris không đi lối này. Nếu có thì con quái vật vừa rồi đã "đi vào lịch sử".

"Thế thì cậu đang ở chỗ quái quỉ nào vậy hả Chris?"

Ba cánh cửa đều bị khóa, Barry đã phá cánh cửa phía cuối hành lang theo linh cảm của anh mách bảo. Và anh thấy mình đứng trong một hành lang yên ắng tối tăm dẫn đến một chiếc thang máy trống rỗng ngay phía dưới một dãy cầu thang chật hẹp. Căn phòng bếp màu trắng ở phía dưới đáy của dãy cầu thang trông có vẻ trống trải, lớp đệm sàn phủ một lớp bụi dầy còn giấy dán tường thì đã phai màu - căn phòng này không có dấu hiệu nào mới được sử dụng gần đây, không thấy bóng dáng của Chris, còn cánh cửa đơn cạnh bồn rửa bát thì đã bị khóa. Anh đang chuẩn bị rời khỏi căn phòng thì anh để ý thấy một vệt dài kéo xuyên qua lớp bụi trên sàn nhà, anh liền thử đi theo hướng đó và chạm trán với con zombie vừa rồi.

Anh thở dài nặng nề, kiểm tra lại lần cuối rồi quay lại chỗ cánh cửa thứ hai. Có mấy cái thùng gỗ to theo kiểu cổ, cùng kiểu với chiếc thang máy, và cũng hoàn toàn rỗng không. Barry thậm chí còn chẳng thèm bấm

thử nút "gọi" vì cái tương tự ở tầng trên khi anh bấm thử đã hoàn toàn không hoạt động. Bên cạnh đó là cái lò sưởi đã bị gỉ sét từ lâu, không ai dùng đến nó. Anh quay lại đường cũ trong khi không ngừng tự hỏi không biết Jill làm ăn thế nào rồi. Bọn anh cần rời khỏi nơi này càng nhanh càng tốt. Barry chưa bao giờ ghét nơi nào như cái biệt thự này. Nó vừa lạnh lẽo, vừa nguy hiểm lại có mùi giống như một kho thịt bị để thiu thối trong một tuần liền. Nói chung anh không phải loại người dễ dàng hoảng sợ hoặc để trí tưởng tượng của mình vượt ngoài tầm kiểm soát, nhưng anh luôn có cảm giác có một bóng trắng mang hình dạng quái vật xẹt qua sau lưng mỗi khi anh quay lại.

Bỗng có tiếng lách cách vang vọng sau lưng anh. Barry quay phắt lại, cảm thấy một nỗi khiếp sợ quặn lên trong ruột khi anh chĩa súng bừa vào khoảng không, mắt anh mở to, miệng khô đắng. Lại thêm một tiếng lách cách nữa vang lên, kèm theo là tiếng máy móc rộn rạo. Barry hít một hơi thật sâu rồi từ từ thở ra, lấy lại bình tĩnh. "Ít nhất thì cũng không phải tiếng động của linh hồn khi rời khỏi thể xác mà là có ai đó đang sử dụng thang máy. Ai vậy nhỉ? Chris và Wesker thì mất tích, còn Jill thì đang ở cánh khác của tòa nhà…"

Anh đứng yên tại chỗ, hạ thấp khẩu Colt xuống một chút và chờ đợi. Anh không nghĩ rằng bọn quái vật thông minh đến mức biết dùng thang máy, chưa kể còn phải biết mở cửa nữa, tuy nhiên anh không muốn mạo hiểm. Khả năng bắn của anh rất tốt trong vòng 20 bước từ chỗ anh đến chân cầu thang máy, nơi cánh cửa mở ra, giả định thang máy sẽ dừng ở tầng hầm thì anh có thể bắn trúng bất cứ ai bước ra từ đó. Một tia hy vọng lóe lên trong óc anh; biết đâu đó lại là một thành viên của đội Bravo, hay ai đó sống ở đây và người đó có thể nói cho bọn anh biết chuyện gì đã xảy ra thì sao.

Một tiếng kêu ảm đạm vang lên, thang máy dừng lại dưới nhà bếp. Tiếng bản lề sắt kêu ken két, tiếng bước chân và đội trưởng Wesker hiện ra, chiếc kính đen thường lệ được gác lên trên cặp lông mày màu nâu vàng. Barry hạ súng xuống, thở phào nhẹ nhõm, anh mỉm cười. Wesker dừng bước và cười đáp lễ lại anh.

"Barry! Đúng người tôi đang tìm đây rồi", hắn nói nhẹ nhàng.

"Chúa ơi, anh làm tôi hoảng sợ đấy! Tôi nghe thấy tiếng thang máy khởi động và tưởng mình sắp bị đau tim đến nơi…". Barry hơi lùi lại, nụ cười của anh trở nên ngập ngừng.

"Đội trưởng", anh nói một cách từ tốn, "Anh đã đi đâu vậy? Khi bọn tôi quay lại thì anh đã đi đâu mất rồi."

Wesker cười toe toét: "Tôi xin lỗi. Tôi có tí việc phải đi, anh cũng biết đấy, 'tiếng gọi của tự nhiên' ấy mà."

Barry lại cười, nhưng anh cảm thấy ngạc nhiên về câu nói của Wesker. Bị kẹt lại giữa nơi nguy hiểm như thế này mà hắn ta còn có thể nghĩ đến chuyện đi vệ sinh được?

Wesker tiến lại gần và kéo nhẹ lưỡi trai trên mũ xuống, tránh nhìn thẳng vào mắt Barry, khiến anh tự nhiên có cảm giác bồn chồn. Nụ cười của Wesker có vẻ gì đó hết sức xảo trá. Trông như thể hắn đang khoe tất cả bộ hàm ra ngoài.

"Barry, tôi cần anh giúp đỡ. Anh đã bao giờ nghe nói đến White Umbrella chưa?"

Barry lắc đầu, anh cảm thấy càng ngày càng thiếu thoải mải.

"White Umbrella là một bộ phận của Khu Liên Hợp Umbrella, một phân khu rất quan trọng. Họ chuyên về… có thể gọi là nghiên cứu sinh vật học. Biệt thự Spencer đây chính là nơi nghiên cứu của họ, và gần đây, một vụ tai nạn đã xảy ra."

Wesker phủi bụi khỏi một bức tường ở trung tâm nhà bếp rồi tùy tiện dựa người vào đó, hắn nói vui vẻ.

"Phân khu này của Umbrella có một chút liên kết với tổ chức S.T.A.R.S., và cách đây không lâu lắm, họ đã… ờ… nhờ tôi giúp đỡ trong việc xử lý tai nạn này. Thật là một tình huống khó xử, anh cũng thấy đấy, rất bí mật; White Umbrella không muốn bất cứ một tin đồn nào về sự dính dáng của họ lan ra ngoài."

"Bây giờ, tôi định sẽ tới khu thí nghiệm ở dưới tầng hầm rồi xóa hết những chứng cứ chứng minh sự dính líu của White Umbrella với vụ tai nạn đã gây ra bao nhiêu rắc rối cho thành phố Racoon thời gian gần đây. Nhưng vấn đề ở chỗ tôi không có chìa khóa để đến chỗ lấy mấy cái chìa khóa mở cửa phòng thí nghiệm. Và đó là điều tôi muốn nhờ vả anh. Tôi muốn anh giúp tôi đi tìm những cái chìa khóa đó."

Barry nhìn hắn chằm chằm mất một lúc, không nói gì cả, óc anh như bị khuấy tung lên.

“Một vụ tai nạn, một phòng thí nghiệm bí mật đang nghiên cứu sinh vật học…

… lũ chó giết người và bọn zombie lang thang trong rừng…”

Anh liền giương khẩu súng lục lên và chĩa thẳng vào khuôn mặt đang cười của Wesker, cau mày giận dữ.

“Mày điên đấy à? Mày nghĩ tao sẽ giúp mày phá hủy chứng cứ à? Đồ điên khùng khốn kiếp!”

Wesker lắc đầu một cách chậm rãi, hắn xử sự cứ như Barry chỉ là một đứa trẻ con. “A, anh Barry à, anh không hiểu vấn đề rồi; anh không có sự lựa chọn nào hết. Tôi nói cho anh biết, mấy tay bạn tôi ở White Umbrella hiện đang đứng ở ngay phía ngoài nhà anh, theo dõi vợ và mấy đứa con gái anh đang say ngủ. Nếu anh không giúp tôi, cả gia đình anh sẽ phải chết.”

Barry cảm thấy máu như bị rút hết khỏi mặt mình. Anh từ từ kéo cò súng, và cảm thấy sự căm thù đối với Wesker đột ngột trào lên tới từng đường gân thớ thịt trên cơ thể mình.

“Trước khi anh bóp cò, tôi xin thông báo cho anh biết một tin rằng nếu tôi không báo cáo lại với bọn bạn tôi sớm thì mệnh lệnh được giao cho bọn nó là cứ việc hành động.”

Câu nói của hắn khiến Barry trở nên hoang mang, tay anh run lên vì sợ hãi.

“Kathy, lũ trẻ - mình…”

“Mày định lừa tao đấy hả”, anh nói khẽ và nụ cười của Wesker cuối cùng cũng biến mất, mặt hắn trở lại cái vẻ khó đoán như mọi khi.

“Tôi lừa anh làm gì”, giọng hắn lạnh lẽo, “Không tin thì anh cứ thử giết tôi xem. Rồi sau này anh sẽ tha hồ mà sám hối trước bia mộ của gia đình mình.”

Mất một lúc, cả hai đứng tại chỗ, sự yên tĩnh như có thể sờ thấy được lan tỏa khắp không gian lạnh lẽo. Sau đó Barry từ từ nhả cò súng trở lại rồi hạ vũ khí, vai anh sụp xuống. Anh không thể mạo hiểm như thế được, gia đình đối với anh là tất cả.

Wesker gật đầu rồi lục túi rút ra một chùm chìa khóa, cử chỉ của hắn đột nhiên trở nên sôi nổi một cách rất kịch.

“Có bốn cái huy hiệu được cất ở đâu đó trong ngôi nhà này. Mỗi miếng to bằng cái tách trà, và được chạm khắc ở mặt bên hình: mặt trời, mặt trăng, những vì sao và gió. Và cánh cửa sau ở phía còn lại của ngôi nhà chính là nơi anh có thể đặt cả bốn miếng này vào”.

Hắn tháo lấy một chiếc từ chùm chìa khóa rồi đưa cho Barry.

“Cái chìa này có thể mở tất cả các cánh cửa ở phía còn lại của ngôi nhà, hay ít nhất thì nó cũng có thể mở những cánh cửa quan trọng ở tầng một và tầng hai. Anh hãy tìm những huy hiệu đó cho tôi và rồi vợ con anh sẽ được an toàn.”

Barry nhận lấy cái chìa khóa mà mấy ngón tay anh tê cóng, anh chưa bao giờ cảm thấy yếu đuối và sợ hãi như lúc này.

“Chris và Jill…”

“… sẽ không nghi ngờ gì khi giúp anh tìm kiếm mấy miếng đồng. Nếu anh thấy ai trong số họ thì hãy bảo rằng cánh cửa sau mà anh vừa mới phát hiện ra có lẽ là một trong những con đường thoát ra ngoài. Tôi dám chắc là họ sẽ rất vui mừng được làm việc cùng với một người bạn đáng tin cậy như anh Barry tốt bụng đây. Thực tế, tôi nghĩ anh nên mở khóa tất cả các cánh cửa anh có thể mở được để việc tìm kiếm thuận tiện và kỹ càng hơn.”

Wesker lại cười, kiểu cười nửa miệng ra vẻ thân thiện của hắn hoàn toàn trái ngược với những lời mà hắn nói. “Tất nhiên, nếu anh nói với họ là anh đã gặp tôi thì chỉ làm vấn đề trở nên rắc rối. Chẳng may mà tôi có bị sao đó, giả dụ như bị bắn trúng lưng chẳng hạn thì… mà thôi, nói vậy đủ rồi. Cứ như coi đây là bí mật giữa hai ta nhé.”

Chiếc chìa khóa được chạm khắc một hình vẽ nhỏ, phần bảo vệ khoang ngực của một bộ áo giáp sắt. Barry thả nó vào túi.

“Anh định sẽ đi đâu?”

“Ồ, anh đừng lo, tôi sẽ ở xung quanh thôi. Lúc nào cần thì tôi sẽ liên lạc với anh.”

Barry nhìn Wesker, anh không thể nào ngăn nổi sự sợ hãi lẫn van xin khi anh nói “Anh sẽ nói với họ là tôi đang giúp anh, đúng không? Anh sẽ không quên báo cáo lại đấy chứ?”

Wesker quay lưng lại và bước về phía thang máy, nói vọng lại:

“Tin tôi đi, Barry. Cứ làm những gì tôi bảo, anh sẽ không phải lo lắng gì hết.”

Tiếng cửa thang máy mờ ra rồi đóng lại lách cách, Wesker đã đi rồi.

Barry đứng ngây ra mất một lúc, mắt nhìn đăm đăm vào khoảng không nơi Wesker vừa ở đấy, cố tìm cách thoát khỏi những lời hăm dọa của hắn. Nhưng vô ích. Không có chuyện đắn đo giữa danh dự của anh và gia đình anh; anh vẫn có thể sống mà không có danh dự.

Anh cắn răng, bước trở lại dãy hành lang, quyết định sẽ làm những việc anh phải làm để cứu Kathy và lũ trẻ. Tuy nhiên, khi mà chuyện này kết thúc, khi mà anh có thể chắc chắn rằng gia đình mình đã an toàn.

“Thì không có cửa cho mày trốn thoát đâu, thưa ”Đội trưởng“.”

Barry nắm chặt nắm đấm, các đốt ngón tay anh trắng bệch, anh thề sẽ bắt Wesker phải trả giá cho những gì hắn đang làm. Cả vốn lẫn lãi.

11. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 10

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill đẩy chiếc huy hiệu bằng đồng đỏ nặng trịch có khắc hình ngôi sao ở bên cạnh vào đúng vị trí của nó - vị trí trên cùng trên tấm bảng kim loại. Nó trượt vào lỗ nghe “cách” một cái, bề mặt tấm bảng kim loại lại trở nên bằng phẳng.

“Một cái đã vào vị trí…”

Cô bước lùi lại trước cái khóa kỳ lạ, mỉm cười hân hoan.

Lũ quạ vẫn quan sát cô khi cô đi ngang qua cái sảnh trưng bày tranh, chúng không hề rời khỏi vị trí, thi thoảng chúng lại kêu ré lên trong lúc cô đang giải câu đố đơn giản. Có sáu bức chân dung tất cả, từ cái nôi đến ngôi mộ - tức là từ đứa bé sơ sinh tới người đàn ông lớn tuổi có bộ mặt nghiêm nghị. Cô cho rằng tất cả những bức tranh chân dung đó là của Ngài Spencer, mặc dù cô chưa từng nhìn thấy bức ảnh nào của ông.

Bức tranh cuối cùng vẽ một khung cảnh thật tang thương, một người đàn ông xanh xao đang nằm trang trọng giữa những người than khóc đứng đầy xung quanh. Khi cô bật công tắc ở bức tranh đó, bức tranh liền bị bốn cái chốt nhỏ xíu bằng kim loại ở bốn góc đẩy cho rơi xuống khỏi bức tường. Đằng sau bức tranh có một cái hốc nhỏ, bọc nhung, trong đựng chiếc huy hiệu bằng đồng đỏ. Sau đó, cô đã rời khỏi căn sảnh mà không gặp phải bất cứ khó khăn gì; trừ một điều cô không chắc lắm là liệu lũ chim có cảm thấy thất vọng hay không.

Cô hít một hơi cuối cùng thật sâu cái không khí dễ chịu buổi đêm trước khi quay trở lại ngôi nhà, vừa đi cô vừa rút chiếc máy tính của Trent ra khỏi ba lô. Cô bước từng bước một cách thận trọng qua cái xác nhàu nát nằm giữa hành lang mờ tối, rồi cô kiểm tra lại tấm bản đồ, băn khoăn không biết nên đi đâu tiếp theo.

Có vẻ như là cô sẽ phải trở lại con đường mà cô đã dùng để đi đến đây. Cô quay về cánh cửa đôi nối giữa dãy hành lang và thấy mình bước vào một hành lang uốn khúc, ẩm áp, màu xanh xám với những bức tranh phong cảnh treo trên tường. Theo như tấm bản đồ thì cánh cửa đơn ngang chỗ cô đứng sẽ dẫn tới một căn phòng nhỏ hình vuông, và sau đó căn phòng này sẽ dẫn đến một căn phòng khác lớn hơn.

Hồi hộp, cô vặn tay nắm cửa rồi đẩy nó mở ra, vừa khom người vừa chĩa khẩu Beretta xung quanh. Quả thật căn phòng nhỏ có hình vuông và hoàn toàn trống rỗng.

Jill bước ngang qua căn phòng, cô tiến tới cánh cửa phía bên phải, vừa đi vừa ngắm nghía những đường nét đơn giản nhưng thanh lịch của căn phòng. Nó có một cái trần cao, sáng sủa với những bức tường ốp đá cẩm thạch màu kem lốm đốm vàng; tuyệt đẹp. Và thật đắt tiền, ít nhất cô có thể nói như vậy. Tự nhiên, cô cảm thấy bâng khuâng nhớ lại những ngày tháng cũ khi cô còn sống với bố cô, nhớ lại những kế hoạch và hy vọng to lớn của hai cha con mỗi khi họ thành công. Và đây là thứ mà đồng tiền chân chính có thể mua được.

Cô đã chuẩn bị tinh thần sẵn sàng, cô nắm lấy cái then cửa kim loại lạnh lẽo rồi đẩy nó mở ra. Khẩu Beretta quét nhanh một đường và rồi cô thở phào nhẹ nhõm; chỉ có mình cô ở đây.

Có một cái lò sưởi mốc meo phía bên tay phải, ngay dưới tấm thảm thêu hoa mỹ màu đỏ vàng. Một chiếc ghế tràng kỷ hiện đại cùng chiếc bàn uống cà phê thấp hình bầu dục đặt trên tấm thảm kiểu phương Đông rám nắng màu da cam, và dựa vào bức tường phía sau căn phòng - là một khẩu shotgun pump - action, được đặt trên hai cái móc, sáng lấp lánh dưới ánh sáng của cái đèn kiểu cổ đang chiếu thẳng xuống từ phía trên. Jill nhoẻn miệng cười, cô vội bước ngang qua căn phòng và không thể tin rằng mình lại gặp may đến thế.

"Cầu trời cho nó nạp đầy đạn, cầu trời cho nó nạp đầy đạn."

Khi cô dừng lại trước khẩu shotgun, cô nhận ra khẩu súng này tuy hơi nặng đối với cô, nhưng nó lại cùng loại với những khẩu shotgun mà đội S.T.A.R.S. thường dùng: loại Remington M870, bắn 5 phát liền.

Cô cất khẩu Beretta đi rồi dùng hai tay nâng khẩu shotgun lên, miệng vẫn cười tươi - nhưng ngay lập tức nụ cười của cô biến mất khi thấy cả hai cái móc được nhấc lên sau khi thoát khỏi trọng lượng của khẩu súng. Cùng lúc đó, một tiếng động ầm ĩ phía sau bức tường phát ra, nghe như tiếng kim loại đang hoán đổi vị trí cho nhau.

Jill không biết tiếng động đó là gì, nhưng cô cảm thấy không thích nó một chút nào. Cô nhanh chóng quay lưng lại, kiểm tra quanh phòng xem có cái gì di chuyển không. Căn phòng vẫn nguyên xi như lúc cô bước vào, không hề có lấy một tiếng chim gào thét, cũng không có tiếng báo động hay ánh đèn lóe sáng đột ngột, và cũng chẳng có bức tranh nào rơi khỏi mấy bức tường cả. Nói chung là không có cái bẫy nào hết.

Yên lòng, cô nhanh chóng kiểm tra lại khẩu súng và thấy rằng nó đã được nạp đầy đạn. Ai đó đã lau chùi nòng súng sạch sẽ, cả khẩu súng bốc lên mùi dầu nhẹ, và đó là cái mùi tuyệt nhất mà cô có thể tưởng tượng ra. Trọng lượng của khẩu súng đè nặng trên cánh tay khiến cô cảm thấy vững dạ, đó là trọng lượng của sức mạnh.

Cô tìm kiếm khắp những chỗ còn lại trong căn phòng, nhưng thất vọng khi thấy không còn một viên đạn nào khác cả. Tuy nhiên, dù gì thì khẩu Remington vẫn là một phát hiện.

Tất cả áo khoác của đội S.T.A.R.S. đều có một bao đựng shotgun hoặc súng trường phía sau lưng, nên mặc dù cô không giỏi lắm việc rút súng vượt - qua vai, nhưng ít ra thì cô cũng có thể mang nó theo mà không bị mỏi tay.

Chẳng còn gì thú vị trong căn phòng. Jill bước về phía cánh cửa, cô cảm thấy thích thú với việc quay trở lại sảnh chính và nói cho Barry biết về những phát hiện mới của mình. Cô đã kiểm tra tất cả các căn phòng mà cô có thể vào được ở phía bên này của tầng một. Nếu Barry cũng đã kiểm tra hết như cô ở phía còn lại thì họ có thể lên tầng trên và kết thúc quá trình tìm kiếm đội Bravo cùng những thành viên còn thiếu của đội mình.

Và sau đó, biết đâu lại có thể thoát luôn khỏi cái nhà xác này. Cô đóng cửa lại sau lưng rồi sải chân qua căn phòng lát đá màu xám đen, hy vọng, khi cô nắm lấy tay nắm cửa, rằng Barry đã tìm thấy Chris và Wesker rồi.

"Vì rõ ràng là bọn họ đã không đi lối này."

Cánh cửa đã bị khóa lại. Jill cau mày, vặn tới vặn lui tay nắm nhỏ màu vàng. Có tiếng lách cách nhỏ nhưng cánh cửa không hề động đậy. Cô dí sát mắt vào khe hở giữa cánh cửa và cái khung cửa, đột nhiên cô cảm thấy chột dạ.

Đây rồi, mặt kia của cánh cửa, cạnh tay nắm là đoạn then cửa bằng thép đã chốt lại, loại then rất chắc; khu vực còn lại xung quanh cái then cửa lại còn được gia cố. Còn bên này thì chỉ có duy nhất một lỗ khóa và cái tay nắm cửa mà thôi…

Cách! Cách! Cách!

Bụi từ trên trần nhà tự nhiên rơi xuống như mưa trong khi tiếng bánh răng di chuyển tràn ngập căn phòng, tiếng kim loại chạm nhau lách cách đều đều khó hiểu phát ra đâu đó đằng sau những bức tường lát đá.

"Cái gì?"

Giật mình hoảng hốt, Jill ngó lên trần nhà và ngay lập tức cô cảm thấy bụng mình đau quặn, hơi thở mắc nghẹn lại giữa cổ họng. Trần nhà cao vút, mà lúc trước cô vừa mới ngắm nhìn một cách thích thú, đang di chuyển, đá cẩm thạch ở bốn góc phòng bị nghiền nát thành bụi, tiếng đá nghiến vào nhau kêu ken két. Trần nhà đang hạ xuống.

Trong nháy mắt cô phóng đến cánh cửa dẫn trở lại căn phòng có cây shotgun. Cô vồ lấy tay nắm cửa, đẩy thật mạnh…

… và phát hiện ra nó đã bị khóa cứng như cánh cửa đầu tiên.

"Thôi chết! Không may rồi! Không may rồi!"

Càng lúc càng hoảng loạn, Jill vừa chạy ngược trở lại cánh cửa đầu tiên vừa nhìn trần nhà đang sập xuống với ánh mắt kinh hoàng. Với vận tốc 2 đến 3 inches một giây thế này thì chỉ chưa đầy một phút nữa, nó sẽ chạm tới tận sàn.

Jill nâng khẩu shotgun lên, chĩa vào cánh cửa dẫn tới hành lang, cố gạt bỏ suy nghĩ ra khỏi đầu rằng sẽ phải mất bao nhiêu phát đạn thì mới thổi bay được cái then cửa làm bằng thép cứng đã được gia cố xung quanh như thế; bắn phá cửa là tất cả những gì cô có thể làm bây giờ vì dụng cụ của cô không thể phá nổi loại khóa như thế này.

Loạt đạn đầu tiên bắn về phía cái cửa, gỗ vụn bay vèo vèo, và điều cô lo sợ đã trở thành hiện thực. Tấm kim loại hỗ trợ cho cái then kéo dài hết cánh cửa. Suy nghĩ của cô bắt đầu rộn lên, đua nhau tìm câu trả lời, nhưng kết quả lại hoàn toàn là con số không. Cô không có đủ đạn để bắn thủng cánh cửa trong khi khẩu Beretta thì hỏa lực lại không đủ mạnh, đạn của nó bị bẹp dí ngay khi chạm vào cánh cửa.

"Biết đâu mình có thể làm cánh cửa yếu đi, phải tiếp tục phá nó thôi."

Cô lại bắt đầu bắn, nhắm thẳng vào khung cửa. Phát đạn vang như sấm rền, khoét lỗ trên rìa cánh cửa và đục vỡ đá hoa cương, nhưng không ăn thua, thậm chí cự ly còn chưa đủ gần. Trần nhà vẫn tiếp tục hạ xuống trong tiếng lách cách đều đều, giờ thì từ đầu cô đến trần nhà chỉ còn cách nhau chưa đến 10 feet. Cô sắp sửa bị nó đè nghiến lên người cho đến chết.

Chúa ơi, con không muốn chết như thế này.

"Jill? Có phải cô đấy không?"

Một giọng nghèn nghẹt phát ra từ phía ngoài hành lang, và đột nhiên cô cảm thấy một niềm hy vọng tràn trề khi nghe thấy tiếng gọi vừa rồi.

Barry.

"Cứu em! Barry, phá cái cửa này ra!", Jill gào lên, giọng cô run rẩy và cao vút.

"Lùi lại đi!"

Jill loạng choạng né sang một bên khi cô nghe thấy tiếng huých mạnh vào cánh cửa. Cánh cửa gỗ rung lên bần bật nhưng vẫn đứng yên. Jill hét lên một tiếng nhỏ, đầy thất vọng, ánh mắt cô khiếp sợ hết nhìn cánh cửa lại nhìn lên trần nhà.

Lại một cú huých mạnh nữa khiến cánh cửa rung chuyển. Trần nhà chỉ còn cách đầu cô có 5 feet.

"Coi nào, coi NÀO."

Cú huých thứ ba, cánh cửa kêu lên răng rắc, vụn gỗ bay tứ tung. Cánh cửa bật mở, Barry đứng ngay trước ngưỡng cửa, mặt anh ửng đỏ nhễ nhại mồ hôi, tay anh lần tìm về phía cô.

Jill liền chạy lên phía trước và ngay lập tức anh nắm lấy cổ tay cô, kéo giật trờ lại về phía hành lang. Cả hai ngã nhào ra sàn nhà trong khi sau lưng họ, cánh cửa của căn phòng đang bị nghiến bay khỏi tấm bản lề. Tiếng gỗ và kim loại kêu lên ầm ĩ trong khi trần nhà đang tiếp tục sập xuống, cánh cửa dần dần nứt toác rồi vỡ vụn.

Với một tiếng "rầm" vang dội cuối cùng, trần nhà đã chạm tới mặt sàn. Căn nhà lại trở lại yên tĩnh như một nấm mồ. Họ lảo đảo đứng dậy, Jill nhìn chằm chằm cái ô cửa. Toàn bộ khung cửa đã bị chặn lại bởi một lớp đá cứng ít nhất phải nặng đến vài tấn mà lúc trước chính là cái trần nhà.

"Cô không sao chứ?", Barry hỏi.

Phải mất một lúc, Jill không nói được câu nào. Cô nhìn xuống khẩu shotgun mà cô vẫn đang cầm trên đôi cánh tay run rẩy, nhớ lại lúc trước cô đã tự tin đến thế nào khi cho rằng không có cái bẫy nào hết và đây là lần đầu tiên, cô tự hỏi, làm thế nào mà bọn cô có thể thoát ra khỏi cái ngôi nhà khủng khiếp như thế này được.

Họ đứng giữa căn sảnh trước trống rỗng, Chris đi đi lại lại trên tấm thảm phía trước cầu thang, còn Rebecca thì bồn chồn đứng cạnh lan can. Căn sảnh chính đồ sộ vẫn lạnh lẽo và đáng ngại y như lần đầu tiên Chris nhìn thấy nó, những bức tường lặng câm như không muốn thổ lộ ra bất kỳ bí mật nào của chúng; còn cả đội S.T.A.R.S. thì đã đi rồi, và không có một dấu hiệu nào cho biết họ đã đi đâu hay lý do tại sao. Từ đâu đó sâu trong tòa nhà, có tiếng ầm ầm nặng nề phát ra, giống như tiếng một cánh cửa khổng lồ vừa bị đóng sập lại. Cả hai đều ngẩng đầu lên, nghe ngóng, nhưng không nghe thêm gì nữa. Chris thậm chí còn không thể nói được âm thanh đó được phát ra từ hướng nào.

Tuyệt thật đấy, phải nói là "hết xẩy". Lũ zombie, bọn khoa học gia điên loạn, và giờ thì đến lượt thứ gì đó va đập vào nhau kêu ầm ĩ giữa đêm khuya. Rõ thật khôi hài.

Anh cười với Rebecca, hy vọng rằng trông anh không đến nỗi bối rối như anh đang cảm thấy trong lòng.

"Lạ thật, chẳng thấy ai để lại tin nhắn gì cả. Anh nghĩ chúng ta phải tiến hành kế hoạch B thôi."

"Kế hoạch B là gì hả anh?"

Chris thở dài:"Anh cũng chưa biết nữa. Nhưng chúng mình có thể bắt đầu kiểm tra thử căn phòng thứ hai có hình thanh kiếm khắc cạnh lỗ khóa xem sao. Biết đâu lại tìm thấy thêm thông tin nào đấy hữu ích như một tấm bản đồ hay đại loại thế chẳng hạn, trong khi chờ cả đội tập hợp lại."

Rebecca gật đầu, và thế là Chris dẫn đường cùng cô quay ngược trở lại, đi xuyên qua căn phòng ăn. Anh không thích cái ý tưởng là cứ phải đưa cô đến những chỗ có thể có những mối nguy hiểm đang rình rập, nhưng anh lại càng không muốn để cô phải ở lại một mình, ít nhất là ở căn sảnh chính; đó là nơi trông không an toàn chút nào.

Khi họ đang đi ngang qua cái đồng hồ quả lắc cũ kỹ thì có thứ gì đó cứng cứng, nhỏ xíu vỡ ra kêu canh cách dưới gót giầy của Chris. Anh cúi xuống và nhặt lên một miếng thạch cao màu xám đen. Có hai ba miếng tương tự cũng rơi ở gần đó.

"Em có để ý thấy mấy miếng thạch cao này trong lần trước khi chúng mình đi ngang qua đây không?", Anh hỏi.

Rebecca lắc đầu, Chris liền cúi xuống, tìm thêm những miếng khác tương tự. Và anh phát hiện ra phía bên kia bàn ăn cũng có một đống những mảnh vỡ như thế.

Họ nhanh chóng vòng qua phía cuối của chiếc bàn dài, ngang qua cái lò sưởi được trang trí tỉ mỉ rồi dừng lại trước đống mảnh vỡ tan tành. Chris di mũi giày vào giữa đống mảnh vỡ màu xám. Theo hình dạng và các góc cạnh của chúng, có vẻ như đây là những mảnh vỡ của một bức tượng hay cái gì đó tương tự.

Nhưng cho dù nó từng là cái gì đi chăng nữa thì bây giờ nó cũng chỉ còn là một đống rác rưởi mà thôi.

"Cái này có quan trọng không anh?", Rebecca hỏi.

Chris nhún vai: "Có thể có, cũng có thể không. Dù gì thì anh thấy cũng đáng để xem xét. Trong một hoàn cảnh như thế này thì chúng ta không tài nào có thể biết được liệu thứ gì đó có thể trở thành một manh mối hay không."

Tiếng tích tắc phát ra từ chiếc đồng hồ cổ đi theo họ tới tận cửa hành lang, hòa cùng với mùi thối rữa tràn ngập trong hành lang chật hẹp. Chris rút chiếc chìa khóa bạc ra khỏi túi khi họ rẽ sang bên phải rồi anh dừng lại, anh nhanh chóng rút khẩu Beretta ra và tiến sát vào người Rebecca. Cánh cửa cuối hành lang đã bị đóng lại; lúc nãy khi họ rời khỏi chỗ này, nó vẫn còn mở.

Không một thứ gì hiện ra trong tầm nhìn, cũng không có gì di chuyển trong hành lang, nhưng chắc hẳn ai đó đã đi ngang qua lối này khi Chris và Rebecca còn đang ở ngoài đại sảnh. Suy nghĩ đó thêm một lần nữa tạo cho Chris cảm giác lo lắng rằng có điều gì đó bí mật đang xảy ra khắp xung quanh ngôi nhà này. Con quái vật đã chết ở bên trái chỗ họ đứng vẫn nằm đúng vị trí cũ, đôi mắt ngập đầy máu của nó nhìn chằm chằm vô định lên cái trần nhà thấp, và Chris lại băn khoăn tự hỏi rằng ai đã giết nó. Anh biết là anh nên kiểm tra cái xác và khu vực không an toàn phía sau nó, nhưng anh lại không muốn làm vậy trước khi anh tìm được chỗ ẩn náu an toàn cho Rebecca.

"Đi thôi!", anh thì thầm, họ tiến về phía cánh cửa bị khóa, Chris đưa chìa khóa cho Rebecca để anh có thể trông chừng hành lang xem có con quái vật nào tấn công họ không. Và với một tiếng "cách" nhỏ, cánh cửa đóng ván cầu kỳ đã được mở khóa, Rebecca nhẹ nhàng đẩy nó mở ra.

Căn phòng trông có vẻ ổn, theo cảm giác của Chris, tuy nhiên anh vẫn kiểm tra nhanh khắp xung quanh rồi mới ra hiệu cho Rebecca bước vào trong. Căn phòng này nhìn giống y như một quán bar piano, một chiếc piano cánh loại nhỏ nằm chễm trệ trên sàn nhà, còn phía bên kia là một cái quầy giải khát gắn liền với bức tường, cuối cùng là một hàng ghế cao đặt dọc theo chiều dài của cái quầy. Không biết là ánh sáng mờ ảo hay gam màu trầm của căn phòng đã tạo cho nó một bầu không khí tĩnh lặng và êm đềm. Nhưng cho dù là lý do nào đi nữa thì Chris vẫn phải thừa nhận rằng đây là căn phòng đẹp nhất anh từng bước vào cho tới giờ.

"Và có khi cũng là một chỗ tốt cho Rebecca ở lại trong khi mình đi tìm mấy người kia."

Rebecca ngồi lên mép chiếc ghế dài phủ đầy bụi trước chiếc đàn piano màu đen trong khi Chris thì kiểm tra khắp xung quanh phòng một cách kỹ càng hơn. Có mấy cái cây được trồng trong chậu, một chiếc bàn con, và một hốc tường nhỏ thụt vào trong gần nơi đặt cây đàn piano, trong nó là mấy cái kệ sách làm bằng gỗ. Cánh cửa duy nhất để có thể vào được phòng này chính là cánh cửa mà bọn họ vừa đi qua. Đúng là một địa điểm lý tưởng cho Rebecca ẩn náu.

Anh cất súng vào bao và tiến lại gần chiếc đàn piano nơi cô đang ngồi, cố gắng chọn lời lẽ phù hợp; anh không muốn làm cô hoảng sợ với đề xuất sẽ để cô ở lại phía sau. Cô nhìn anh cười ngượng nghịu, trông cô lúc này thậm chí còn trẻ hơn cả tuổi thật của mình, mái tóc cô cắt ngang, màu hung đỏ với những vạt tóc chĩa nhọn tạo thêm cảm giác rằng cô vẫn chỉ là một cô bé con…

"… một cô bé con học hết đại học trong quãng thời gian còn ngắn hơn cả thời gian mày cần để học lấy bằng lái máy bay cơ đấy; đừng có mà coi thường cô ấy, cô ấy chắc chắn là còn thông minh hơn mày nhiều."

Chris ngầm thở dài trong bụng và cười đáp lại cô:

"Em cảm thấy thế nào với việc ở lại chỗ này trong khi anh kiểm tra xung quanh ngôi nhà một lúc?"

Nụ cười của cô hơi héo đi một chút, nhưng cô nhìn anh một cách công bằng.

"Em hiểu ý anh rồi", cô nói, "Em không có súng, nên nếu chẳng may anh có gặp rắc rối thì em chỉ làm vướng chân vướng tay anh thôi chứ gì."

Cô cười to hơn, nói tiếp: "Có điều là nếu anh bị định lý toán học nào "đá đít" thì đừng có mà chạy đến khóc lóc với em đấy."

Chris bật cười với câu nói đùa của cô và với cả sự lo ngại không cần thiết của mình; cô quả là người không thể coi thường. Anh bước tới cánh cửa, đặt tay lên tay nắm cửa.

"Anh sẽ quay lại sớm nhất có thể", anh nói, "Em hãy khóa ngay cửa lại sau khi anh rời khỏi đây, và nhớ là đừng có đi đâu linh tinh đấy nhé."

Rebecca gật đầu, và anh bước trở lại hành lang, đóng cửa lại sau lưng một cách kiên quyết. Anh đợi cho đến khi nghe thấy tiếng then cửa rồi mới rút khẩu Baretta ra, nụ cười trên môi anh nhạt dần khi anh bắt đầu nhanh chóng bước về phía cuối hành lang.

Càng đến gần con quái vật hôi thối, cái mùi bốc lên càng khó chịu. Anh hớp một ngụm không khí trước khi anh lại gần cái xác, rồi anh bước qua nó để xem xem hành lang còn kéo dài đến đâu rồi mới bắt đầu kiểm tra những vết đạn bắn trên cái xác, bỗng anh khựng lại, lạnh người khi nhìn thấy một cái xác khác cụt đầu và đầy máu đang nằm trong hốc tường. Chris kiểm tra khuôn mặt mềm nhũn, vô hồn nằm cách đó một bước chân, và anh nhận ra đó là Kenneth Sullivan. Đột nhiên anh cảm thấy lòng mình sôi sục kèm theo một cơn giận giữ chỉ chực trào dâng khi anh nhìn thấy cái xác của người thành viên đội Bravo.

Thật là sai lầm, tất cả đều sai lầm. Joseph, Ken, có lẽ cả Billy - bao nhiêu người đã phải chết? Rồi sẽ còn thêm bao nhiêu người nữa phải chịu đựng, đau khổ chỉ vì một vụ tai nạn ngu xuẩn?

Cuối cùng anh quay lưng lại, sải chân một cách quyết tâm tới cánh cửa dẫn trở lại phòng ăn. Anh sẽ bắt đầu từ đại sảnh chính, kiểm tra tất cả các lối mà đội S.T.A.R.S. có thể đã đi qua và giết hết tất cả lũ quái vật trên đường anh đi tìm họ.

Các đồng đội của anh sẽ không phải chết một cách vô ích; Chris sẽ làm bất cứ chuyện gì để chứng minh điều đó, bất kể đó có là công việc cuối cùng anh làm trên cuộc đời này.

Rebecca khóa cửa lại sau khi Chris đã rời khỏi căn phòng, lòng thầm chúc cho anh được may mắn rồi bước trở lại chỗ để chiếc piano đầy bụi bặm và ngồi xuống. Cô biết rằng anh luôn cảm thấy phải có trách nhiệm với cô, và cô lại tự hỏi tại sao mình lại ngốc nghếch đến thế, làm rơi cả súng của mình.

Nếu mình có súng thì ít nhất anh ấy cũng không phải lo lắng cho mình đến thế. Tuy là mình không có kinh nghiệm chiến đấu nhưng dù sao thì mình cũng đã trải qua khóa huấn luyện cơ bản như tất cả mọi người.

Cô bâng quơ lướt ngón tay qua những phím đàn đầy bụi bặm, lòng cảm thấy mình thật vô dụng. Lẽ ra cô nên mang ít tài liệu trong nhà kho theo bên mình. Cô không chắc là còn điều gì khác cô có thể biết được qua những tài liệu ấy, nhưng ít nhất thì cô còn có cái để mà đọc. Vì cô vốn là người không giỏi ngồi yên một chỗ, và chẳng có việc gì làm sẽ chỉ khiến cho tâm trạng của cô thêm thê thảm mà thôi.

"Mày có thể chơi đàn", tâm trí cô đề nghị một cách sáng suốt, Rebecca mỉm cười, mắt cô nhìn xuống các phím đàn. Không đâu, xin cám ơn. Lúc cô còn bé, cô đã phải chịu đựng ròng rã suốt bốn năm trời luyện tập các bản nhạc cho đến khi mẹ cô cuối cùng cũng cho phép cô được nghỉ.

Cô đứng dậy, nhìn xung quanh căn phòng vắng lặng xem có gì đó khác có thể khiến cô bận rộn. Cô bước tới quầy bar và nhòm qua nó, nhưng cô chỉ thấy mấy cái kệ đựng ly và một chồng khăn ăn, tất cả đều bao phủ một lớp bụi mỏng. Ngoài ra còn có vài chai rượu, hầu hết đều trống rỗng, cùng vài chai khác chưa mở trông có vẻ đắt tiền trên mặt bàn phía sau quầy bar.

Rebecca gạt bỏ ngay cái suy nghĩ khi nó vừa mới nhen nhóm trong đầu cô. Cô vốn không phải là đứa nghiện rượu, và bây giờ lại càng không phải lúc thích hợp để uống rượu. Thở dài, cô quay người nhìn tổng quát tất cả những chỗ còn lại trong căn phòng.

Ngoài cái đàn piano ra thì chẳng còn gì nhiều để mà xem. Chỉ có độc một bức tranh chân dung nhỏ vẽ hình người phụ nữ dịu dàng trong khung tranh màu đen treo trên bức tường phía bên tay trái cô; một cái cây rậm lá, mà cô thường thấy trong các nhà hàng lịch sự, đang héo dần được đặt trên sàn cạnh chiếc đàn piano; một chiếc bàn đặt sát tường với một cốc rượu martini nằm đổ trên mặt bàn. Sau khi xem xét những thứ còn lại trong căn phòng thì chiếc piano với cô bắt đầu trông có vẻ hấp dẫn.

Cô bước qua chiếc đàn piano cánh nhỏ và thử kiểm tra cái hốc tường phía bên phải cô. Trong hốc chỉ có hai cái kệ sách trống rỗng, ngoài ra chẳng có gì thú vị.

Cô cau mày, bước tới gần hơn nữa về phía cái kệ sách. Cái kệ sách nhỏ hơn phía bên ngoài thì đúng là trống rỗng rồi nhưng cái kệ đằng sau nó thì không.

Cô đặt tay lên hai mép của cái kệ sách bên ngoài và bắt đầu đẩy, cố dịch nó về phía trước. Cái kệ chẳng nặng nề gì nên cô có thể dễ dàng đẩy nó tạo thành một vết trượt trên mặt sàn gỗ đầy bụi.

Rebecca xem xét cái kệ sách bí mật, rồi thất vọng. Một chiếc kèn bị mẻ, một cái đĩa thủy tinh đựng hoa quả đầy bụi, mấy cái chặn giấy trong suốt có chứa nước và vài bản nhạc dành cho đàn piano được kẹp lại với nhau bằng một cái kẹp giấy. Cô nhìn xuống tiêu đề bản nhạc, và đột nhiên cô cảm thấy lòng mình ấm lại khi cô bồi hồi nhớ về quãng thời gian cô vẫn còn chơi nhạc; đó là bản Xô - nát Ánh trăng, một trong những bản nhạc yêu thích của cô.

Cô cầm bản nhạc đã ố vàng trên tay, nhớ tới những giờ phút cô cố gắng học cách chơi bản nhạc này khi cô mới mười hay mười một tuổi gì đấy. Trên thực tế, chính bản nhạc này đã giúp cô nhận ra rằng cô không thể nào trở thành một nghệ sĩ dương cầm thực thụ được. Giai điệu của bản nhạc quá đẹp đẽ và quá tinh tế nên hầu như cô toàn chơi hỏng nó mỗi khi cô ngồi lên chiếc ghế dài.

Vẫn cầm tác phẩm trên tay, cô quay trở lại chỗ góc phòng và nhìn chiếc đàn piano một cách suy tư. Có vẻ như chẳng còn việc gì hay ho hơn để làm. Và ngoài ra, biết đâu ai đó trong đội của cô nghe thấy tiếng cô đánh đàn sẽ tới gõ cửa phòng và cố gắng tìm mọi cách để dừng thứ âm thanh khủng khiếp do cô tạo ra thì sao.

Cô bật cười, phủi bụi khỏi chiếc ghế dài rồi ngồi xuống, đặt bản nhạc lên kệ. Các ngón tay cô tìm đến vị trí chính xác trên bàn phím một cách hoàn toàn tự động khi cô bắt đầu đọc các nốt nhạc đầu tiên, cứ như thể như cô chưa từng nghỉ chơi đàn bao giờ vậy. Một cảm giác dễ chịu và thú vị bắt đầu thế chỗ cho nỗi khiếp sợ đang lan tỏa khắp ngôi biệt thự.

Cô bắt đầu đánh, một cách chậm rãi và không chút ngập ngừng. Những âm thanh u buồn vang lên phá vỡ không gian tĩnh mịch, Rebecca thấy lòng mình trở nên thanh thản, cảm giác căng thẳng và sợ hãi lúc trước đã hoàn toàn biến mất. Tuy cô vẫn chơi không được tốt lắm, nhịp độ vẫn bị hỏng như mọi khi - nhưng cô đã đánh đúng nốt, và giai điệu bản nhạc vẫn đủ sức khỏa lấp những khiếm khuyết về mặt kỹ thuật của cô.

Giá mà các phím đàn không cứng đến thế.

Có gì đó di chuyển phía sau lưng cô.

Rebecca nhảy dựng lên, hất tung cả cái ghế dài khi cô quay người lại, tìm kiếm một cách hoang dại kẻ sắp tấn công mình. Và cô nhìn thấy một thứ khiến cô ngạc nhiên đến mức người cô cứng đơ ra mất mấy giây, không hiểu nổi ý thức đang nói gì với mình.

Bức tường đang di chuyển.

Ngay cả khi nốt nhạc cuối cùng vẫn còn treo lơ lửng trong không gian mát mẻ của căn phòng thì một ô tường cách mặt đất 3 feet trên bức tường trống không phía bên tay phải cô bắt đầu ầm ầm trượt ngược lên trần nhà cho đến khi nhẹ nhàng dừng lại. Người cô không động đậy mất một lúc, cô đứng đợi điều gì đó kinh khủng sắp xảy ra với mình, nhưng sau vài giây đồng hồ trôi qua một cách lặng lẽ, không còn gì khác chuyển động; căn phòng trở lại yên tĩnh và hiền lành như trước.

Bản nhạc bị giấu đi. Các phím đàn thì cứng một cách kỳ lạ…

… có vẻ như chúng được nối với một cơ cấu máy móc nào đấy thì phải?

Khe hở chật hẹp để lộ ra một căn buồng bí mật có kích thước bằng một chiếc tủ quần áo cỡ lớn, có thể bước vào được, và cũng được chiếu sáng nhẹ nhàng như phần còn lại của căn phòng. Ngoại trừ bức tượng bán thân với cái bệ đặt phía sau thì căn buồng hoàn toàn trống rỗng.

Cô bước về phía cái khe cửa rồi dừng lại, suy nghĩ về một cái bẫy chết người với những chiếc phi tiêu tẩm thuốc độc bắt đầu quay cuồng trong đầu cô. Ngộ nhỡ cô bước vào và gây ra một thảm họa nào đó thì sao? Nhỡ cánh cửa đóng sập lại và nhốt cô luôn ở đó, còn Chris thì không quay lại đây nữa thì sao?

Thế còn việc mày là thành viên duy nhất của đội S.T.A.R.S. chẳng làm được cái tích sự quái gì trong toàn bộ chiến dịch lần này thì sao đây? Thể hiện tí nghị lực xem nào!

Rebecca cố gắng cứng rắn hơn một chút trước hậu quả có thể xảy ra rồi bước vào bên trong, nhìn xung quanh một cách thận trọng. Cô không thấy có hiểm họa nào xuất hiện ở đây cả. Bức tường vừa thô mang

màu cà phê sữa, có gắn gỗ trang trí. Căn buồng nhỏ này được chiếu sáng bởi cái bể kính bé tí tẹo ở phía bên phải cô mà bên trong là một nhúm cây héo rũ được trồng đằng sau lớp kính bẩn thỉu.

Cô bước gần hơn tới cái bệ ở phía sau và nhận thấy bức tượng bán thân bằng đá đặt trên bệ chính là tượng của Beethoven; cô nhận ra vẻ nghiêm trang cùng hàng lông mày rậm rạp của nhà soạn nhạc đã viết nên bản sonát Ánh trăng bất hủ. Bản thân trên cái bệ cũng có một cái huy hiệu bằng vàng, dầy cộp trông giống như một cái khiên hay bao bảo vệ tay, có kích thước to bằng cái đĩa ăn.

Rebecca cúi xuống cạnh cái cột chống đơn giản, mắt cô nhìn chăm chăm cái huy hiệu. Trông nó có vẻ cứng và dày, các họa tiết được trang trí một cách quý phái với một khối vàng đẹp đẽ ngang đỉnh. Trông cái huy hiệu có vẻ gì rất quen; hình như cô đã từng trông thấy những họa tiết tương tự ở đâu đó trong tòa nhà này.

Trong phòng ăn, phía trên lò sưởi!

"Đúng rồi, đúng là nó, chỉ có điều là cái huy hiệu đặt trên lớp khăn trùm lò sưởi được làm bằng gỗ", cô có thể khẳng định chắc chắn. Cô đã để ý thấy nó trong khi Chris đang nhìn đống mảnh vỡ của bức tượng thạch cao.

Tò mò, cô chạm tay vào cái huy hiệu, lần theo những hoa văn chạy ngang qua mặt trước của nó, sau đó cô dùng hai tay nắm lấy hai cái gờ hơi nhô cao một chút trên tấm huy hiệu rồi nhấc nó lên. Cái huy hiệu nặng nề được nhấc lên một cách dễ dàng, cứ như thể đây không phải là chỗ thuộc về nó và đằng sau lưng cô, cánh cửa bí mật ầm ầm trượt xuống trở lại, nhốt cô ở lại trong phòng.

Không hề nao núng, cô quay lại và đặt chiếc huy hiệu trở lại chỗ cũ - mặt tường lại một lần nữa được nhấc lên, trượt nhẹ nhàng trên những rãnh bí mật. Thở phào nhẹ nhõm, cô nhìn xuống cái huy hiệu nặng nề bằng vàng và bắt đầu suy nghĩ.

Ai đó đã sắp đặt tất cả chuyện này theo thứ tự để giúp cho miếng huy hiệu được giữ kín, như thế hẳn nó phải quan trọng lắm - nhưng mà nếu thế thì tại sao cô lại nhấc nó ra khỏi chỗ để dễ dàng như thế được? Cái huy hiệu ở trên nóc lò sưởi không biết có mở ra cái hành lang bí mật nào không?

Hay là… cái huy hiệu ở trên lò sưởi có cùng kích cỡ với cái này? Tuy cô không chắc lắm nhưng cô nghĩ điều đó đúng và linh tính của cô cũng nói với cô rằng cô đã đúng. Nếu cô đổi chỗ hai cái với nhau, dùng cái huy hiệu bằng gỗ để giữ cho cánh cửa mở rồi đặt cái huy hiệu bằng vàng lên trên lò sưởi thì…

Rebecca quay trở lại căn phòng chính, nhoẻn miệng cười. Chris đã dặn cô phải ở nguyên tại chỗ, nhưng cô sẽ không đi lâu quá, chừng một hai phút thôi - biết đâu khi anh quay lại thì cô lại có gì đấy để cho anh xem thì sao, và rất có thể đây sẽ là một trong những đóng góp thật sự giúp làm sáng tỏ những điều bí mật đang ẩn giấu bên trong tòa biệt thự.

Và cũng là một minh chứng rõ ràng rằng cô không hề vô dụng chút nào.

12. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 11

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Barry và Jill đứng cạnh cánh cửa bị khóa bằng bốn cái huy hiệu, hít thở bầu không khí của bầu trời đêm. Ngoài kia tiếng dế và ve sầu cứ vang lên rộn rã cho họ biết rằng mọi việc ngoài kia không điên rồ như trong này.

Việc suýt nữa là bị nghiền nát vẫn còn làm cho Jill chưa hoàn hồn lại, nên Barry nhẹ nhàng dẫn cô ra đây với lời đề nghị là bầu không khí ngoài này sẽ làm cho cô dễ chịu hơn. Tuy anh ta không tìm thấy Chris hay Wesker nhưng có vẻ như anh ta biết chắc rằng họ còn sống. Barry kể lại về những hành lang ngoằn ngoèo trong căn nhà này trong khi Jill vẫn đứng dựa vào tường hít thở những hơi dài.

"…và khi nghe thấy tiếng súng, tôi chạy lại ngay". Barry vừa nói vừa chà chà bộ râu quai nón của mình. Anh ta cười với Jill, nụ cười có vẻ gì đó hơi khác.

“May cho cô đó, chậm vài giây nữa là có món sandwich Jill rồi.”

Jill bật cười rồi gật đầu đáp trả nhưng nhận thấy Barry có hơi…căng thẳng, có vẻ như anh ta cố làm ra vẻ hài hước. Kỳ lạ thật. Cô biết rằng không phải dễ mà làm cho Barry trở nên lo lắng cho dù đang trong tình cảnh ngặt nghèo như bây giờ.

Nhưng cũng phải thôi. Bị mắc kẹt ở đây, không tìm được các đồng đội khác, cả cái ngôi biệt thự này không biết còn bao nhiêu cái bẫy nữa. Việc đó có thể khiến bất cứ ai phải lo lắng.

“Cám ơn vì đã cứu mạng”. Jill nhẹ nhàng nói.

Barry lơ đãng nhìn ra nơi khác: “Không có chi, cô thoát chết là tốt rồi, cần phải cẩn thận vì nơi này rất nguy hiểm.”

Jill vừa gật đầu cái nữa vừa nghĩ đến việc xém chút nữa là bị nghiền nát như cám. Cô cảm thấy vẫn còn rùng mình; và rồi cố không nghĩ đến chuyện đó nữa, việc cần làm bây giờ là tìm Chris và Wesker. Jill hỏi lại Barry:

“Anh chắc rằng hai người bọn họ còn sống chứ?”

“Phải, ngoại trừ tiền sảnh ra thì nguyên khu bên kia của ngôi biệt thự đầy xác những con zombie bị bắn hạ, tất cả đều là những phát chuẩn ngay đầu, chắc chắn là Chris đã hạ chúng – có điều việc tôi phải bắn hạ vài con trên lầu cho thấy là Chris đang bị kẹt ở đâu đó…”, Barry đáp.

Barry bước tới cái bảng đồng chỗ bốn cái lỗ khóa.

“Cái huy hiệu hình ngôi sao này đã ở đây sẵn à?”

Jill nhíu mày lại, cảm thấy hơi bất ngờ vì Barry đột ngột thay đổi đề tài câu chuyện. Chris là một trong những người bạn thân của Barry. Cô trả lời:

“Không! Em tìm thấy nó ở một căn phòng khác, nó cũng có một cái bẫy. Xem ra nơi này đầy những bẫy ngầm. Tóm lại, bây giờ em nghĩ rằng chúng ta nên đi tìm Chris và Wesker - không gì có thể nói trước được chuyện gì sẽ xảy ra cho hai người bọn họ và em nữa.”

Barry lắc đầu: “Tôi không biết nữa. Ý tôi là cô nói đúng, chúng ta phải cẩn thận - tuy nhiên ở đây có quá nhiều căn phòng khác nhau, và nhiệm vụ chính yếu bây giờ là tìm ra một lối thoát. Nếu chúng ta chia ra thì chúng ta có thể tìm được ba cái huy hiệu còn lại nhanh hơn và sẵn tiện tìm Chris luôn thể. Và cả Wesker nữa.”

Mặc dù giọng nói và nét mặt của Barry vẫn bình thường nhưng bản năng của Jill mách với cô rằng anh ta đang khó chịu. Barry quay sang nhìn cái bảng đồng nhưng có vẻ như anh ta cố ý làm vậy để tránh ánh mắt của cô.

Barry quay lại nói tiếp: “Ngoài ra, bây giờ chúng ta đã biết chúng ta đang đối mặt với cái gì, chỉ cần cẩn thận một chút là ổn thôi.”

Jill hỏi vặn lại: “Barry, anh vẫn ổn chứ, trông anh có vẻ - hơi mệt”. Jill biết rằng đó không phải là từ đúng nhưng cô không biết nói gì hơn.

Barry thở dài, cuối cùng anh ta cũng chịu nhìn thẳng vào Jill. Quả thật anh ta đang mệt mỏi, điều đó thể hiện qua đôi mắt và đôi vai đang chùng xuống của Barry.

Barry trả lời: “Không sao, tôi vẫn khỏe. Chỉ vì tôi đang lo cho Chris, cô biết mà.”

Jill gật đầu nhưng cô cảm thấy có điều gì còn hơn thế nữa. Nãy giờ từ lúc kéo cô ra khỏi cái bẫy chết người đó, Barry trông có vẻ hơi lãnh đạm, và cả căng thẳng nữa.

Mình khùng rồi! Đây là Barry Burton, một thành viên trụ cột của S.T.A.R.S - không phải bàn cãi gì về điều đó. Và hơn nữa anh ta lại vừa cứu mạng mình. Liệu anh ta có cái gì để che giấu chứ? Jill cảm thấy mình nghi ngờ hơi quá đáng - nhưng cô quyết định không nhắc tới Trent và cái PDA của ông ta. Sau những gì mà Jill đã từng trải qua, cô không thực sự tin tưởng ai hoàn toàn. Và có vẻ như anh ta đã biết về đường đi trong này rồi, anh ta không cần thêm thông tin nữa….

Hay thật, cứ suy diễn kiểu này một hồi nữa mình lại cho rằng đội trưởng Wesker đứng sau mấy chuyện này.

Jill tự cười mình rồi nhấc người ra khỏi tường, cô và Barry từ từ quay lại cánh cửa dẫn vào trong. Bây giờ thì điều đó thật điên khùng.

Khi bước tới cánh cửa thì cả hai cùng dừng lại, Jill hít một hơi thật sâu luồng không khí trong lành để thư giãn thần kinh. Còn Barry thì lôi khẩu Python ra và lắp đạn vào mấy lỗ đạn trống, nét mặt anh ta trông như đang cười.

Barry quay sang: "Tôi nghĩ mình sẽ quay lại phía đông ngôi nhà này một lần nữa để tìm Chris, còn cô thì đi lên lầu để tìm mấy cái huy hiệu còn lại đi. Nếu làm vậy chúng ta có thể kiểm tra tất cả các phòng, sau đó chúng ta quay lại tiền sảnh, được chứ?"

Jill gật đầu và Barry mở cửa, cái bản lề đã rỉ sét kêu lên kót két. Một luồng gió lạnh thổi qua họ làm Jill thở dài một tiếng, chuẩn bị bước vào một mê cung lạnh lẽo với những hành lang tối tăm, một loạt những căn phòng chưa được kiểm tra với những bí ẩn bên trong chúng.

"Cô sẽ ổn thôi mà". Barry nói một cách nhẹ nhàng và vỗ vỗ lên vai cô mấy cái. Khi cánh cửa vừa đóng lại anh ta đưa tay lên trán chào cô một cái rồi mỉm cười.

"Chúc may mắn", Barry nói rồi chạy đi trước khi Jill kịp trả lời. Một tiếng kẽo kẹt vang lên anh ta đi qua cánh cửa đôi ở cuối hành lang và biến mất.

Jill vẫn đứng đó nhìn theo và một lần nữa cô chỉ còn một mình trong cái hành lang im ắng, tối tăm và bốc mùi hôi thối này. Không phải là cô đang tưởng tượng; Barry đang giấu cô điều gì đó. Có lẽ anh sợ điều đó sẽ làm cô lo lắng chăng, hay là anh ta đang cố bảo vệ cô khỏi cái gì đó?

Có lẽ anh ta tìm thấy Chris hay Wesker đã chết và không muốn nói chuyện đó cho mình.

Đó không phải là ý nghĩ hay nhưng nó giải thích tại sao anh ta có vẻ khác lạ như vậy. Rõ ràng là anh ta muốn tất cả ra khỏi đây thật nhanh và muốn cô tiếp tục tìm kiếm ở phía bên này căn nhà. Và với cái vẻ anh ta nhìn cái cửa thì anh ta có vẻ quan tâm đến nó nhiều hơn cả Wesker hay Chris….

Cô nhìn xuống hai cái xác đang nằm trên sàn, máu của chúng đã bắt đầu khô lại. Có lẽ cô đang cố tưởng tượng ra một chuyện không có thật. Có lẽ Barry cũng giống như cô, anh ta đang sợ vì cái chết có thể đổ ập xuống đầu họ bất cứ lúc nào.

Có lẽ mình nên thôi đừng nghĩ đến chuyện đó nữa và bắt đầu làm việc của mình đi thì hơn. Dù có tìm được những người khác không thì Barry đã đúng về việc phải mau chóng ra khỏi nơi này. Phải mau chóng quay lại thành phố để cho mọi người biết chuyện gì đang xảy ra ngoài này….

Jill đứng thẳng người lên và bước qua cánh cửa đôi hướng về tiền sảnh. Cô đã tiến xa đến mức này và thêm chút nữa để khám ra cái bí mật đã cướp đi mạng sống của bao người này - hoặc là mình đang đi vào chỗ chết, cô tự nhủ như vậy.

Forest Speyer đã chết. Anh chàng vui tính với chất giọng miền Nam và bộ quần áo rách te tua lúc nào cũng cười đã chết. Forest gục chết dựa lưng vào tường và xung quanh anh máu loang lỗ khắp nơi.

Chris lặng nhìn vệt máu chảy dài trên tường trong khi xung quanh những cơn gió mạnh thổi ù ù qua cái ban công ngoài trời ở tầng một này nơi anh đang đứng. Đó là những âm thanh nghe có vẻ ma quái; tuy nhiên Forest đã không thể nghe nữa, anh ta chẳng bao giờ còn nghe gì được nữa.

Chris cúi xuống bên xác người bạn, người đồng đội và cẩn thận cạy khẩu Beretta ra khỏi bàn tay đã lạnh giá của anh ta. Chris đã tự nhủ sẽ không nhìn xác của Forest, nhưng khi Chris rướng lên với tay vào ba lô đeo lưng của Forest thì anh thấy hai cái hốc mắt trống không của anh ta.

Lạy chúa, chuyện gì vậy? Chuyện gì đã xảy ra cho cậu vậy, anh bạn?

Toàn thân Forest đầy những vết thương nhỏ ly ty khoảng từ 2 đến 4 cm, đầy máu - giống như là anh ta bị đâm hàng trăm nhát bằng một con dao cùn vậy, và mỗi một chỗ như vậy thì có một khoanh thịt biến mất. Lồng ngực của anh bị xé một lỗ toang hoác để lộ ra xương lồng ngực xen lẫn thịt và máu. Vẻ mặt kinh

hoàng và đôi mắt trống rỗng của Forest làm Chris nghĩ rằng kẻ giết anh ta muốn Forest phải chịu đau đớn trước khi chết….

Chris lượm ba băng đạn Beretta trong túi của Forest ra và cho vào túi mình rồi nhanh chóng đứng dậy, mắt vẫn nhìn chằm chằm vào xác người bạn. Rồi anh ngoảnh mặt đi nhìn vào khu rừng tối đen và hít những hơi thở dài. Trong đầu Chris đang rối tung lên bởi những suy nghĩ về cái chết của Forest mà anh đang cố tìm lời giải thích hợp lý.

Hồi nãy anh quyết định sẽ kiểm tra tất cả các cánh cửa mà anh mở được. Lúc bước lên lầu một anh thấy có những dấu tay đầy máu trên cánh cửa ngoài cùng bên phải và nghe thấy những tiếng kêu của một loài chim nào đó thì anh quyết định đi vào đó trước….

…Quạ. Những tiếng kêu đó nghe giống tiếng quạ. Chỉ là mấy con quạ bình thường hay là những con quạ giết người đây. Sau khi đã gặp những con chó điên và bọn zombie thì chuyện quạ giết người không phải là không có khả năng xảy ra.

Chris chớp chớp mắt, đáng lẽ ra anh không nên tập trung suy nghĩ về cái chuyện tầm phào này. Nhíu mày lại, Chris lại cúi xuống quan sát các vết thương của Forest kỹ hơn. Có những vết xước xung quanh những cái lỗ đó, và những vết cào đó đi theo những đường thẳng hàng và song song nhau.

Móng vuốt của thú, hoặc của chim.

Khi ý nghĩ đó vừa xuất hiện trong đầu Chris thì bên trên anh vang lên những tiếng vẫy cánh. Chris từ từ quay lại, tuy anh vẫn nắm chặt khẩu Beretta trong tay nhưng anh cảm thấy nó có vẻ như lạnh đi.

Một con chim kỳ dị, đen bóng đang đậu trên một thanh sắt trên tường khoảng 0,5m đang nhìn anh bằng đôi mắt đen bóng của nó. Bộ lông đen mượt phủ lên thân hình mập mạp của nó…và có một vệt màu đỏ dính trên mỏ của nó.

Con chim nghiêng đầu qua một bên và bỗng cất lên một tiếng chói tai, một mảnh thịt rơi ra khỏi mỏ. Xung quanh những tiếng kêu khác cất lên đáp trả làm vang dội cả bầu trời đêm. Những tiếng vỗ cánh cất lên từ bên trên mái hiên và Chris thấy bọn chúng đang bổ nhào xuống anh.

Chris vùng chạy, hình ảnh khuôn mặt đầy máu của Forest như làm anh chạy nhanh hơn mức mà mình có thể. Anh chạy vào hành lang bên trong và đóng sầm cửa lại. Mồ hôi túa ra đầy mình khi anh dựa vào tường đứng thở hổn hển.

Chris hít thở một hơi dài, rồi một hơi khác, sau một lúc tim anh đập chậm lại như bình thường. Tiếng kêu the thé của bọn quạ vẫn còn vang lên ở xa xa bên kia cánh cửa.

"Lạy Chúa, sao mình ngu quá vậy?"

Chris đã quá nóng vội khi bước ra ngoài này, anh sẵn sàng tâm lý trả thù cho bất cứ người đồng đội S.T.A.R.S nào mà anh tìm thấy. Và anh đã bị sốc khi nhìn thấy xác của Forest, nếu đây là xác một người khác thì Chris đã có thể liên tưởng đến bọn quạ nhanh hơn qua các vết thương đó - và cũng phát hiện ra bọn chúng đang theo dõi anh từ phía sau sớm hơn, xém chút nữa là anh đã nằm lại đó cùng Forest rồi.

Chris đi ngược trở lại trên cái hành lang nhỏ để quay lại sảnh đường, vừa đi vừa tự trách mình đã lao ra đây mà không chuẩn bị gì cả. Chirs tự nhủ mình không thể mắc những sai lầm ngớ ngẩn như vậy nữa, không thể để sự việc xảy ra trước mắt làm mất để ý đến xung quanh. Đây không phải là một trò chơi mà anh có thể làm lại lên lại nếu bị chết. Mọi người đang gặp nguy hiểm chết người, các bạn anh đang bước vào chỗ chết – "và nếu mày không tỉnh táo và cẩn thận hơn thì mày sẽ là người kế tiếp. Một cái xác bị xé ra tiếp theo nằm đâu đó trong một hàng lang lạnh giá, một nạn nhân tiếp theo của ngôi nhà đáng nguyền rủa này."

Chris thôi không tự cằn nhằn mình nữa, anh hít một hơi dài và bước ra trở lại bao lơn lầu một. Bây giờ không phải là lúc tự trách mình về việc đã nổi điên lên và chạy vào một nơi nguy hiểm lạ lẫm để trả thù. Chris phải tập trung vào nhiệm vụ quan trọng trước mắt: tìm các thành viên của đội Alpha và quay trở lại với Rebecca….

Chris đang định bước xuống cầu thang với khẩu súng của Forest được giắt bên hông. Ít ra thì Rebecca cũng có thể tự bảo vệ cô ta với cái này -

“Chris”. Tiếng của Rebecca bỗng vang lên.

Chris ngạc nhiên nhìn xuống thì thấy Rebecca đang đứng ở chiếu nghỉ cầu thang, cô mỉm cười với anh.

Chris bước nhanh xuống dưới hỏi vội: “Có chuyện gì vậy, mọi việc vẫn ổn chứ?”.

Rebecca đưa ra một cái chìa khóa bằng bạc khi Chris vừa đến bên cô. Nụ cười trên môi cô như rộng ra: “Em tìm thấy cái này, có lẽ nó sẽ giúp ích cho anh.”

Chris cầm chiếc chìa khóa lên xem và thấy có hình một cái khiên được khắc vào đó trước khi anh bỏ nó vào túi. Rebecca vẫn cười, cô nói với vẻ hào hứng.

“Sau khi anh đi, em chơi thử cây đàn và một cánh cửa bi mật đã mở ra. Có một vật bằng vàng trong đó trông giống như cái khiên vậy, em tháo nó ra và đổi chỗ cho cái khiên bằng gỗ ở phòng ăn thì cái đồng hồ bự đó dịch sang một bên, để lộ ra cái này trong một hốc tường đằng sau”

Rebecca dừng lại, cô nói ấp úng khi nhìn thấy vẻ mặt của Chris:

“Em xin lỗi…lẽ ra em không nên rời khỏi chỗ đó, nhưng em nghĩ có thể bắt kịp trước khi anh đi quá xa…”

“Không sao đâu”, Chris cố nở một nụ cười rồi nói tiếp. “Anh chỉ ngạc nhiên khi thấy em ở đây thôi. Anh tìm thấy cái này, nó có lẽ sẽ hữu dụng hơn cái chai xịt côn trùng.”

Chris đưa khẩu Beretta cho Rebecca kèm theo hai băng đạn. Rebecca cầm khẩu súng rồi nhìn nó một lát.

Khi cô ngẩng đầu lên nhìn Chris, ánh mắt của cô trở nên nghiêm túc và xúc động. “Của ai vậy?”

Trong một giây Chris nghĩ đến chuyện sẽ nói dối cô, nhưng anh biết rằng Rebecca không dễ gì bị gạt - và anh bỗng nhận ra rằng mình quan tâm hơi quá mức tới cô, anh đang cố gắng bảo vệ cô khỏi những nỗi buồn từ sự thật phủ phàng.

Claire.

Chính là vậy, Rebecca làm anh nhớ đến đứa em gái từ những lời châm chọc vui tính, cách ăn mặc và mái tóc của nó.

“Nghe này”. Rebecca hạ giọng xuống. “Em biết rằng anh đang lo cho em và em cũng thừa nhận rằng mình chưa có kinh nghiệm tác chiến. Nhưng em là một thành viên trong đội, việc che dấu sự thật có thể sẽ làm em mất mạng. Vì vậy hãy trả lời em - đây là súng của ai vậy?”

Chris nhìn Rebecca một hồi rồi nói: “Forest. Anh tìm thấy xác cậu ta ngoài kia, cậu ta bị bọn quạ mổ chết. Kenneth cũng đã chết.”

Một nét đau khổ thoáng ánh lên trong mắt Rebecca nhưng cô gật đầu chậm rãi, mắt vẫn nhìn anh: “Được rồi. Vậy bây giờ chúng ta làm gì nào?”

Chris không thể mỉm một nụ cười dù nhỏ nhất để an ủi cô, nhớ lại khi mình còn trẻ như Rebecca.

Anh nhìn lên phía trên, hy vọng rằng mình không đưa ra một quyết định sai lầm nào nữa.

“Anh nghĩ rằng chúng ta nên thử hai cánh cửa còn lại….”

Wesker không nghe hết cuộc đối thoại giữa Barry và Jill, nhưng sau khi nghe câu “Chúc may mắn” từ ngài Burton thì có tiếng mở rồi đóng cửa vang lên - một lát sau những tiếng bước chân thình thịch nện xuống sàn gỗ lại vang lên cùng tiếng mở, đóng cửa lần nữa. Ngoài kia đã yên tĩnh trở lại, mấy người đồng đội của hắn đã đi tìm những cái huy hiệu còn lại.

“Có vẻ như mình chọn đúng phòng để ngồi đợi rồi…”

Wesker đã dùng chiếc chìa khóa có khắc hình cái mũ sắt để vào căn phòng nhỏ dùng để nghiên cứu sách vở ở đối diện phòng tranh để giám sát những người bạn của hắn. Ở đây hắn không những có thể biết được có bao nhiêu người qua đây mà còn là người đầu tiên đến được khu vực phòng thí nghiệm….

Hắn cầm cái huy hiệu khắc hình những cơn gió săm soi dưới ngọn đèn bàn, miệng cười toe toét. Việc này quá dễ dàng, thật sự là quá dễ. Tình cờ sau khi hắn quay trở lai sau khi nói chuyện với Barry, hắn đi qua

bức tượng ở bao lơn phía trên phòng ăn và nhớ ra rằng nó có một ngăn bí mật ở đâu đó. Chẳng để phí một giây nào, thay vì săm soi để bức tượng để tìm thì hắn đẩy nó rớt xuống phòng ăn luôn thể. Tuy không có cái huy hiệu nào trong đó nhưng viên ngọc màu xanh biển lẫn trong đống thạch cao vỡ vụn làm hắn mừng rơn. Có một căn phòng phía sau phòng ăn có một bức tượng hình đầu con hổ mà hắn nhớ rằng đó là một loại cơ quan bí mật. Vừa nhìn cái đầu đó là hắn biết ngay mình đúng, hai mắt con hổ đã biến đâu mất. Hắn lắp viên ngọc vào đúng vị trí của nó và bức tượng xoay qua một bên để lộ ra cái huy hiệu này bên trong. Và như vậy hắn đã bước đến gần hơn việc hoàn thành sứ mạng.

Khi ba miếng còn lại đã được lắp vào, ta sẽ đợi bọn chúng đi chỗ khác để tìm miếng huy hiệu này rồi a lê hấp, vọt qua cái cửa đó… Wesker định đi ra kiểm tra cánh cửa nhưng rồi lại thôi. Ngôi biệt thự này tuy lớn thật nhưng vẫn có khả năng hắn sẽ đụng những người khác, và điều đó thật không khôn ngoan chút nào. Ngoài ra, chắc hẳn bọn chúng bây giờ cũng chưa tìm ra thêm cái nào nữa đâu. Hồi nãy lúc bước xuống lầu để lượm viên ngọc kia thì suýt chút nữa hắn đã đụng mặt Chris. Chris đã tìm thấy con nhỏ tân binh kia và chắc bọn chúng đang lần theo các "manh mối"…

Hơn nữa, ở trong này thật dễ chịu. Có lẽ mình nên ngủ một chút trong khi đợi bọn chúng.

Hắn ngồi ngả người ra ghế, cảm thấy hài lòng về những gì mình làm được từ nãy đến giờ. Sự cố có thể dẫn đến một rắc rối lớn này đã được hắn dàn xếp êm thấm nhờ vào đầu óc nhanh nhạy của mình. Hắn đang có trong tay một cái huy hiệu, Jill và Barry thì đang đi tìm mấy cái còn lại cho hắn - và may mắn thay hồi nãy khi vào thư viện hắn đã gặp Ellen Smith…

"Oops, đó là tiến sĩ Ellen Smith, cám ơn cô rất nhiều."

Sau khi lấy được mảnh huy hiệu này Wesker đã định đi vào căn phòng nhỏ bí mật ở thư viện, nơi có cửa sổ nhìn ra bãi đáp trực thăng ở phía sau ngôi biệt thự. Lối vào đã bị chặn bởi những kệ sách nặng trịch, hắn nhanh chóng kiểm tra khắp thư viện để tìm xem có vật gì có ích không thì gặp tiến sĩ Smith đang lê bước về phía hắn để đón chào.

Wesker đã cố gắng hẹn hò cô ta kể từ khi hắn chuyển đến thành phố Raccoon, hắn bị hấp dẫn bởi đôi chân dài và mái tóc vàng rực rỡ của cô; Wesker luôn thích những người có tóc vàng, đặc biệt là người đó lại còn thông minh nữa. Không những nhiều lần không nhận lời mà cô ta còn không mảy may thèm cư xử tốt hơn một chút đối với hắn. Khi hắn gọi cô ta là Ellen, cô lạnh lùng nhắc rằng cô ta là cấp trên của hắn, và còn là một tiến sĩ, Wesker thấy cô ta nhấn mạnh chữ đó. Nếu mà con nhỏ đó không gợi cảm đến vậy thì hắn đã không bận tâm đến.

"Nhưng nhìn xem nhan sắc của cô đã phai nhạt như thế nào, tiến sĩ Ellen."

Wesker nhắm mắt lại, mỉm cười nhớ lại hồi nãy. Mái tóc vàng rực rỡ của cô ta giờ nhìn như đống rơm cháy nắng xuất hiện đằng sau một cái kệ, vừa rên rĩ vừa lê bước về phía hắn. Cặp chân dài của cô ta vẫn còn nhưng nó đã mất đi vẻ quyến rũ vốn có, thay vào đó là một làm da xám xịt….

"Mùi nước hoa của cô thật là quyến rũ tiến sĩ Smith à". Wesker nói xong giơ súng lên bắn hai phát vào đầu cô ta. Cô ta ngã xuống với hai lỗ thủng trên đầu đang xịt máu, Wesker thấy cả xương sọ loáng thoáng trong đó nữa. Tuy Wesker không phải là kẻ nông cạn thiếu suy nghĩ, nhưng tặng cho con nhỏ kiêu kỳ đó vài viên đạn đối với hắn thật là tuyệt - phải nói là rất phấn khởi.

Giống như lớp kem trên một cái bánh vậy, chỉ giúp người ta cảm thấy đậm đà đôi chút. Nếu may mắn thì mình còn gặp cả đống con như vậy dưới phòng thí nghiệm…

Một lúc sau Wesker đứng dậy vươn vai cho đỡ mỏi rồi đảo mắt nhìn qua cái kệ sách để tìm một cuốn sách đọc cho đỡ chán. Hắn đang rất nóng lòng muốn đi tiếp, nhưng phải một lát nữa thì bọn S.T.A.R.S mới có thể tìm ra mấy cái huy hiệu đó, và hắn không thể làm gì khác hơn là chờ đợi; hắn cần tìm một cái gì đó để giữ cho hắn khỏi ngủ gục….

Nhìn qua một lượt mấy cuốn sách khoa học hắn nhíu mày lại. Một trong mấy cuốn đó có tựa là Phagemids: Alpha Complementation Vectors, cuốn kế tiếp là cDNA Libraries and Electrophoresis Conditions.

Sách hóa sinh và mấy cuốn sổ ghi chép quá trình nghiên cứu, tuyệt vời thật. Có lẽ là hắn nên đi ngủ thì hơn. Nội việc đọc mấy cái tựa này thôi đã làm hắn cảm thấy buồn ngủ rồi.

Ánh mắt của hắn dừng lại ở một cuốn sách to ở kệ dưới, bìa sách được bọc bằng một tấm da màu đỏ. Hắn cầm quyển sách lên, cảm thấy có hứng thú một chút vì ít ra tựa của nó không đến nỗi đáng chán mặc dù nghe có vẻ buồn cười:

"Chim ưng phía Đông, Chó sói phía Tây….

Khoan đã - đó là dòng chữ được viết trên cái đài phun nước mà" - Wesker nhìn chăm chăm vào cuốn sách, niềm hân hoan của hắn đang tắt lụi dần. Không thể nào như vậy được, mấy thằng nghiên cứu đã biến thành bọn quái hết cả rồi, bọn chúng không thể khóa lối dẫn xuống phòng thí nghiệm được, chẳng có lý do gì để làm như vậy cả. Wesker vừa lật cuốn sách ra vừa lạy trời cho hắn sai - và hắn gầm lên tức giận khi nhìn thấy vật đó trong cuốn sách. Một cái mề đay bằng đồng thau có khắc hình con chim ưng - thêm một cái chìa khóa nữa của thằng cha Spencer điên khùng.

Giống như số mệnh đang đùa với Wesker vậy. Để ra khỏi ngôi nhà này hắn phải có mấy cái huy hiệu. Và khi đã ra đến sân sau hắn lại phải đi xuyên qua một đường hầm ngầm để đến một địa điểm bí mật trong khu vườn - nơi có một cái đài phun nước là lối vào khu vực phòng thí nghiệm. Cái đài phun nước đó là một trong những tuyệt phẩm của Spencer, nó là cánh cửa của khu vực thí nghiệm - và muốn mở nó ra thì phải cần hai cái mề đay bằng đồng thau này….

Nhưng cái mề đay chim ưng ở đây có nghĩa là cánh cửa đó đã bị khóa lại. Và điều đó có nghĩa là hắn phải đi tìm cái mề đay chó sói, nó có thể ở bất cứ đâu trong cái nơi chết tiệt này - điều này làm cho cơ hội xuống được khu phòng thí nghiệm tụt xuống gần bằng không.

Cơn giận bốc lên, Wesker ném cái mề đay vô cái kệ sách, rồi vung tay hất đổ cái đèn bàn làm cho căn phòng trở nên tối thui. Việc giữ cái huy hiệu hình ngọn gió bây giờ đã trở nên vô ích; kế hoạch hoàn hảo của hắn đã tan thành bọt xà phòng. Bây giờ hắn đành phải gắn nó vào cánh cửa, và hy vọng rằng ai đó sẽ tình cờ tìm thấy cái mề đay chó sói dùm hắn ở đâu đó trong cái ngôi biệt thự rộng lớn chết tiệt này.

Và điều này có nghĩa là sự việc sẽ trở nên nguy hiểm hơn, phải tìm kiếm nhiều hơn - và biết đâu ai đó sẽ có thể xuống được khu thí nghiệm trước hắn thì sao.

Tức giận, Wesker đứng lặng người trong bóng tối, tay nắm chặt lại và hắn cố lắm mới không hét lên những tiếng giận dữ.

13. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 12

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill nghe tiếng gì đó giống như tiếng kính vỡ và cô dừng ngay lại lắng tai nghe. Âm thanh vừa vang lên nghe có vẻ rất lạ, những hành lang liên tiếp trong ngôi biệt thự này làm Jill khó xác định được tiếng động đó phát ra từ đâu.

"Hay là mình tưởng tượng ra nhỉ…"

Jill thở dài rồi nhìn quanh cái nơi yên tĩnh này một cái, hàng loạt những phòng khách được xây nối tiếp nhau. Nãy giờ Jill đã kiểm tra tất cả ba căn phòng dọc theo cái hành lang treo đầy tranh ở tầng một này, và cô chẳng tìm được gì - một phòng ngủ với hai cái giường, một phòng làm việc, và một căn phòng bị khóa đang trang trí dở và có một cái lò sưởi bên trong. Trong phòng chỉ có duy nhất một công tắc đèn, và hồi nãy Jill đã mừng rơn khi tìm thấy một nút công tắc màu đen trong căn phòng làm việc hồi nãy - và khi cô gạt nút thì chẳng có gì xảy ra ngoại trừ nước trong cái hồ cá bên cạnh rút xuống.

Jill cũng tìm thấy thêm một tá đạn cho khẩu Remington trong một thùng sắt bên dưới giường ngủ. Và chẳng có một cái huy hiệu nào cả.

Jill lấy cái PDA của Trent ra để kiểm tra vị trí của cô ở tầng một này. Vừa qua cánh cửa lớn ở tầng một này là một hành lang hình chữ U dẫn tới ban công phía trước. Cái hành lang này dẫn tới hai cánh cửa khác,

một là ngõ cụt, còn một thì lại dẫn đến vài ba căn phòng khác nữa….

Jill cất cái PDA đi rồi rút khẩu Beretta ra, cô dừng lai một chút rồi đẩy cửa bước vào cái hành lang mới này. Thật không dễ gì khi vừa phải suy đoán nguyên nhân đã làm cho mọi người trong ngôi biệt thự này biến thành quái vật và việc các đồng đội của cô đột nhiên mất tích ở đây, đầu óc Jill cứ rối tinh rối mù cả lên.

"Có lẽ nên đọc qua mấy tờ giấy này…"

Căn phòng làm việc bài trí tương đối đơn giản với một cái bàn, một cái kệ - có một chiếc áo khoác dùng để mặc trong phòng thí nghiệm, và những tờ giấy để bừa bãi trên bàn chỉ là những ký tự và những con số. Jill không tệ lắm về môn hóa nên cô biết rằng mình đang đọc những công thức hóa học, vì vậy cô chẳng buồn đọc chúng - nhưng khi nhìn thấy những tờ giấy này thì Jill bắt đầu nghĩ rằng những con zombie đó là nạn nhân của một vụ tai nạn trong thí nghiệm hóa học. Căn biệt thự này vẫn được bí mật duy trì từ tiền của công ty, và nó lại được che đậy khỏi thế giới bên ngoài lâu đến như vậy. Từ lớp bụi bám trên đồ vật Jill đoán rằng nơi này chỉ mới bị bỏ hoang khoảng hai tháng nay - và điều này trùng với những vụ án xảy ra ở thành phố Raccoon.

"Nếu như ở đây đang tiến hành những cuộc thí nghiệm bí mật và đã xảy ra tai nạn thì… Cái gì đã biến những người ở đây thành những con quái vật ăn thịt người? Điều đó nghe thật vô lý…."

Nhưng đó là điều duy nhất mà Jill thấy có lý mặc dù Jill vẫn còn mấy giả thiết nữa trong đầu. Còn về các đồng đội của cô, ngoài việc Barry có thái độ lạ lùng thì cô không thể nghĩ ra tại sao Chris và Wesker lại mất tích.

"Và sẽ chẳng tìm ra cái gì mới nếu mình không làm cái gì đó."

Đúng vậy. Jill ngắt dòng suy nghĩ của mình rồi bước ra ngoài hành lang trở lại.

Jill ngửi thấy mùi hôi trước khi cô nhìn thấy xác con zombie từ xa ở cuối hành lang. Ánh sáng lờ mờ từ ngọn đèn làm cho cái hành lang trải thảm đỏ này trở nên lung linh huyền ảo một màu đỏ. Jill chĩa khẩu súng vào cái thây bất động và bước từ từ đến - bỗng nhiên cô nghe thấy có tiếng đóng cửa ở đâu đó rất gần.

"Barry?"

Anh ta đã nói rằng sẽ đi về phía kia khu nhà này mà, hay là anh ta tìm thấy cái gì đó có ích nên đuổi theo cô… hay là ai đó trong đội.

Jill cảm thấy mừng rơn, cô nhanh chóng chạy đến đầu bên kia hành lang. Khi vừa tới chỗ rẽ, một mùi hôi nồng nặc xộc vào mũi Jill, và con zombie đang nằm bất động bỗng vùng lên chộp lấy chân cô, nó nắm chặt mắt cá chân của Jill với một sức mạnh kỳ lạ.

Bị bất ngờ Jill vung tay để giữ thăng bằng và cô la lên kinh tởm khi nước dãi của nó tuôn ra từ bộ mặt mục nát và nhễu lên giày. Bàn tay trơ xương của nó cào trên lớp da của chiếc ủng, và theo bản năng Jill co chân kia lên đạp thẳng vào đỉnh đầu con zombie, một tiếng "rắc" vang lên. Một lỗ thủng xuất hiện trên đầu nó, để lộ ra cả xương bên trong. Con zombie vẫn nắm chặt chân của Jill và cô bắt đầu cảm thấy đau.

Jill đạp cái thứ hai, cái thứ ba và đến cái thứ tư thì đầu con zombie nát bét ra dưới gót chân của cô.

Bàn tay của nó giật giật mấy cái, máu từ đầu phụt ra và con zombie gục xuống tấm thảm đầy bụi.

Jill đạp lên xác con zombie vụt chạy qua góc hành lang bên kia, cố gắng lắm mới không nôn ọe ra. Jill đã nghĩ trong đầu rằng những con quái vật kinh tởm này cũng chỉ là những nạn nhân mà thôi, giống như Pris và Beck vậy, và giải thoát cho họ là điều cuối cùng mà cô có thể làm được - tuy nhiên bọn họ cũng là những mối nguy hiểm chết người, chưa kể là họ còn có thể mang virus trong người. Vì vậy Jill tự nhủ phải cẩn thận hơn nữa.

Có một cánh cửa bên tay phải của cô, một cánh cửa gỗ lớn với khung cửa được gia cố bằng kim loại, trên ổ khóa có khắc hình bộ áo giáp, nhưng nó không bị khóa, cũng giống như những cánh cửa khác mà cô vừa đi qua ở tầng một này.

Không có ai khác trong căn phòng sáng trưng này nhưng Jill cảm thấy hơi lưỡng lự, cô cẩn thận nhìn bao quát căn phòng một lần nữa cho chắc chắn. Hai bên hông cô là những bộ áo giáp thời Trung cổ được xếp

thành hai hàng, mỗi bên có tám bộ, và ở cuối phòng có một cái tủ kiếng nhỏ - chưa kể đến cái nút màu đỏ to tướng nằm ở giữa căn phòng lát đá xám này.

"Một cái bẫy khác? Hay lại là một câu đố nữa đây…"

Lưỡng lự một hồi Jill bước lại bên cái tủ kiếng, những bộ áo giáp cứ như đang dõi theo từng bước chân của cô. Có hai cái lỗ nhỏ ở hai bên cái nút, có vẻ như là đường ống thông hơi - và tim Jill bỗng đập nhanh hơn vì cô chắc rằng mình đang gặp một cái bẫy khác.

Và kiểm tra nhanh qua cái tủ kiếng cô chắc rằng phán đoán của mình là đúng. Cô không thể nào mở được cái tủ đó vì không thể nào di chuyển tấm kiếng được. Và ở bên trong có cái gì đó trông giống như một miếng đồng….

"Có lẽ cái nút đó dùng để mở cái tủ này - nhưng chuyện gì sẽ xảy ra sau đó?"

Jill rùng mình khi nghĩ rằng hai cái lỗ thông hơi đó sẽ đóng lại, cánh cửa tự động bị khóa và cô sẽ chết từ từ vì thiếu không khí. Hay có thể nước hoặc khí độc sẽ được bơm vào đây. Jill nhíu mày lại nhìn quanh phòng tìm xem có cái gì có thể chặn cánh cửa khỏi đóng lại không, hay là một cái nút khác dấu ở đâu đó trong mấy bộ áo giáp này….

"…Bao giờ cũng có nhiều hơn một lời giải cho một câu đố Jilly à, con đừng bao giờ quên điều đó."

Bỗng nhiên Jill mỉm cười. Tại sao phải bấm cái nút đó nhỉ?

Jill cúi xuống sát bên cái tủ, cô cầm ngược khẩu Beretta lại. Chỉ với một cú đập bằng báng súng miếng kiếng của cái tủ đã vỡ ra. Jill cẩn thận đập vỡ các cạnh kiếng để khỏi đứt tay rồi cẩn thận cho tay vào.

Và cô rút ra một chiếc huy hiệu sáu cạnh bằng đồng đỏ có khắc hình ông mặt trời đang mỉm cười. Jill mỉm cười cảm thấy hài lòng với cách làm của mình. Nhìn bề ngoài thì có thể có bẫy trong căn phòng này vì vậy Jill cũng không cần fair-play làm gì. Chẳng có gì sai khi làm như vậy, Jill nhanh chóng chạy ra khỏi căn phòng để đề phòng có chuyện gì xảy ra.

Bước trở lại vào cái hành lang đỏ như máu, Jill đứng suy nghĩ, cân nhắc việc nên làm tiếp một chút. Cô có thể đi tiếp để tìm xem ai đã gây ra tiếng đóng cửa ban nãy hoặc là quay trở lại cánh cửa kia để đặt cái huy hiệu này vào. Tuy rất muốn đi tìm các bạn của mình nhưng Jill phải công nhận là Barry đã nói đúng về việc cần phải nhanh chóng ra khỏi nơi này. Và bất cứ nhân viên S.T.A.R.S nào còn sống, chắc chắn họ cũng đang cố tìm lối để thoát khỏi đây….

Ánh mắt đầy suy nghĩ của Jill lướt đến cái xác hôi thối mà cô vừa đạp vỡ đầu, dừng lại ở cái đầu vỡ đang nằm trong vũng máu đen ngòm - và chợt nhận ra rằng cô muốn rời khỏi cái nơi ghê rợn này càng nhanh càng tốt, nhanh chóng thoát khỏi cái bầu không khí hôi thối với những con quái vật đang lượn lờ quanh những hành lang lạnh lẽo và đầy bụi này. Cô muốn rời khỏi đây càng nhanh càng tốt.

Quyết định như vậy, Jill nhanh chóng quay lại cánh cửa kia để gắn cái huy hiệu vào. Cô đã tìm ra hai mảnh chìa khóa cần thiết để thoát ra khỏi đây. Jill không biết rằng cái cửa đó sẽ dẫn đi đâu, nhưng dù gì thì cũng còn tốt là ở lại với mấy cái thứ đằng sau….

"Richard!", Rebecca ngay lập tức cúi xuống bên đội viên Bravo này, sờ vào cổ anh ta để bắt mạch.

Chris nhìn trân trân vào cái xác đầy vết thương của Richard, anh biết chắc rằng Rebecca sẽ chẳng bắt được gì, vết thương sâu hoắm bên vai phải Richard đã không còn chảy máu vì anh ta đã chết.

Chris bắt gặp bàn tay mảnh khảnh của Rebecca sờ lên cổ Richard rồi cô ngước lên nhìn anh với vẻ thẫn thờ. Đôi vai của Rebecca chùng xuống. Chris cảm thấy muốn bệnh khi nhìn thấy những gì mình vừa khám phá ra, chuyên gia thông tin của đội Bravo, một anh chàng dễ thương và mới chỉ 23 tuổi….

Chris nhìn quanh phòng tìm xem có manh mối nào cho biết được cái chết của Richard không. Căn phòng họ vừa bước vào này nằm gần căn phòng mà Jill đã tìm thấy cái huy hiệu khoảng 20 bước chân, nơi đây chẳng có một vật dụng trang trí nào. Ngoại trừ Richard ra thì chẳng còn gì trong căn phòng nhỏ hẹp này.

Nhíu mày lại, Chris bước bước về cánh cửa ở cuối phòng rồi cúi xuống nhìn, anh lấy tay chà chà lên nền đá sẫm màu. Có một loạt những dấu giày dính máu đã khô lại từ xác của Richard đến cánh cửa bằng gỗ sồi

này. Chris nhìn Rebecca với vẻ mặt đăm chiêu, tay anh siết chặt khẩu Beretta.

Bất kể cái gì đã giết Richard thì nó cũng đang ở đằng sau cánh cửa này, và có lẽ nó đang đợi nạn nhân kế tiếp.

"Chris, lại đây xem cái này nè", Rebecca kêu Chris.

Cô vẫn còn ngồi trên gót kế bên xác Richard, ánh mắt dán chặt vào vết thương lớn trên vai anh ta. Chris bước lại bên Rebecca, không biết rằng cô ta muốn chỉ cái gì cho mình. Vết thương của Richard rách tơi tả, những thớ thịt xung quanh đều bị bầm, tím đen lại. Điều này rất lạ vì vết thương không sâu lắm.

"Nhìn những vệt tím này này, chúng tỏa ra từ các vết thương. Và kiểu mà các bắp thịt bị thủng ở đây, và ở đây nữa". Rebecca chỉ vào hai lỗ thủng cách nhau khoảng 15cm, và ở mỗi lỗ thì vùng thịt xung quanh đỏ ửng lên.

Rebecca lùi lại ngồi chồm hổm, ngước lên nhìn Chris nói:

"Em nghĩ rằng anh ta đã bị trúng độc. Vết thương này trông giống vết rắn cắn."

Chris nhìn cô trân trối hỏi: "Làm gì có loài rắn nào bự đến vậy?"

Rebecca lắc đầu nói: "Không biết nữa. Nhưng cũng có thể là cái gỉ khác. Chỉ chắc rằng vết thương cỡ này không thể giết Richard được. Kích cỡ vết thương này không làm mất nhiều máu nên em đoán chắc rằng anh ta đã bị trúng độc."

Chris cảm thấy mình càng lúc càng khâm phục Rebecca. Cô có óc quan sát và phân tích tình huống rất tỉ mỉ và cẩn thận.

Chris nhanh chóng kiểm tra xác của Richard và tìm thấy thêm được một băng đạn và một cái điện đài. Anh đưa cả hai cho Rebecca rồi bỏ khẩu Beretta của Richard vào cái túi bên hông của mình.

Chris nhìn cánh cửa một lần nữa rồi quay sang nói với Rebecca:

"Cho dù cái gì đã giết Richard đi nữa thì nó cũng nằm đằng sau cánh cửa kia…"

"Vì vậy nên chúng ta phải cẩn thận", Rebecca nói ngắt ngang lời của Chris. Không nói thêm lời nào nữa cô bước tới bên cánh cửa và đứng đợi anh.

Mình phải thôi không nghĩ rằng cô ta chỉ là một đứa trẻ. Trong khi các đồng đội của cô ta đều đã chết thì cô ta vẫn sống; cô ta không cần mình làm vú em hoặc bảo phải lui lại phía sau.

Chris bước đến bên cánh cửa, anh gật đầu với Rebecca một cái. Cô ta xoay tay nắm rồi đẩy cánh cửa vào, cả hai cùng giương súng lên rồi bước vào cái hành lang hẹp bên trong.

Phía trước vài bước là vài bậc thềm gỗ dẫn đến một cánh cửa đang đóng im ỉm. Bên tay trái họ là lối đi khác và có một cánh cửa nữa ở phía cuối hành lang. Có một vài vết máu trên sàn dẫn đến cánh cửa phía trước mặt bọn họ và Chris chắc rằng đó là máu của Richard; có nghĩa là kẻ giết anh ta đang ở đằng sau cánh cửa kia.

Chris chỉ về vế lối rẽ bên trái rồi nói nhỏ với Rebecca:

"Em kiểm tra căn phòng đó. Nếu gặp rắc rối thì quay lại đây đợi anh Nếu không có gì thì sau năm phút nữa chúng ta gặp lại tại đây."

Rebecca gật đầu rồi rẽ bước về phía bên trái. Chris đứng đợi cho đến khi Rebecca bước vào căn phòng kia rồi anh mới bước từ từ đến cánh cửa trước mặt, tim anh bỗng nhiên đập nhanh hơn trong lồng ngực.

Cánh cửa bị khóa và anh thấy có hình một cái khiên khắc kế bên cái lỗ khóa. Và việc đi cùng Rebecca trở nên có ích hơn anh nghĩ. Chris lấy cái chìa khóa mà cô đã đưa cho anh ra khỏi túi áo và mở khóa cánh cửa, anh cẩn thận kiểm tra lại khẩu Beretta trước khi bước vào trong.

Đằng sau cánh cửa là một căn phòng áp mái khá rộng, căn phòng trong có vẻ hơi nhếch nhác so với những căn phòng lộng lẫy khác trong ngôi biệt thự này. Ngoài một vài cây cột đỡ bằng gỗ và mấy cái hộp, thùng gỗ đặt cạnh tường thì trong phòng chẳng còn gì cả.

Chris bước vào phòng, anh vẫn cẩn thận quan sát phía trước. Ở phía bên kia căn phòng có một bức tường đang xây dở cao khoảng 1,5 mét. Trông nó có vẻ như cái chuồng ngựa, và đó cũng là nơi duy nhất mà Chris không thể quan sát được. Chris từ từ bước về phía đó, tiếng gót giày anh nện xuống sàn gỗ vang khắp căn phòng.

Chris đứng sát bên cạnh tường, anh bật ngang chỉa khẩu Beretta về phía trước, trống ngực đập thình thịch.

Không có con rắn nào hết, nhưng có một cái lỗ khá lớn ở ngay góc tường cao khoảng 0,3 mét và rộng khoảng gấp đôi - và rất lạ là có mùi gì đó rất nồng, hơi cay giống như mùi xạ của một loài thú hoang. Chris nhíu mày lại trước cái mùi đó, anh chuẩn bị quay lưng lại bước đi thì bất chợt khựng lại, bước thêm một bước nữa lại gần. Có một miếng kim loại hình tròn nằm kế bên cái lỗ, trông như một đồng xu lớn bằng lòng bàn tay vậy. Có hình gì đó được khắc trên miếng kim loại, hình mặt trăng lưỡi liềm.

Chris bước đến bên cái mảnh kim loại đó rồi cúi xuống lượm nó lên, mắt anh vẫn để ý đến cái lỗ. Đó là một miếng đồng sáu cạnh có khắc hình mặt trăng, phải công nhận là nó được chạm trổ rất công phu.

Bỗng trong cái lỗ bỗng có tiếng cử động nhẹ.

Chris nhảy lùi lại phía sau, vừa lùi lại vừa giương súng chỉa vào cái lỗ. Và khi lưng anh chạm vào bức tường phía sau thì Chris xoay người vụt chạy, và một vật hình trụ màu đen vụt chui ra rất nhanh khỏi cái lỗ. Bề ngang nó bự như một cái dĩa ăn tối, nó đụng vào bức tường bên chân phải anh làm gỗ văng ra tung tóe.

"Chiết tiệt thật, một con RẮN".

Chris bỏ chạy trong khi con rắn trườn ra khỏi hang. Thân hình to lớn đầy bụi của nó nhấc lên cao ngang ngực Chris. Con rắn rít lên, nước miếng từ răng nanh của nó chảy nhiễu xuống sàn.

Chris đã chạy đến giữa phòng, xoay người lại bắn thẳng vào cái đầu to lớn rắn chắc đó. Con rắn rít lên khi một viên đạn bay thẳng vào cái mồm đang mở toang hoác làm thủng một lỗ bên khóe miệng của nó.

Nó hạ mình xuống rồi trườn rất nhanh về phía Chris, anh ước chừng nó phải dài đến 7 mét. Chris bắn một phát nữa và một miếng thịt trên lưng nó bong ra, từ đó một dòng máu đen phụt ra.

Rít lên một tiếng nữa, nó dựng người dậy ngay trước mặt Chris, cái đầu nó chỉ cách anh khoảng 0,5 mét, máu từ trong mồm nó vẫn đang chảy ra.

"Cặp mắt. Bắn vào mắt nó."

Chris bóp cò súng và con rắn ngã vật lên người anh, quật anh xuống sàn. Đuôi của con rắn đập vào một trong những cây cột gỗ, mạnh tới mức làm nó nứt toác ra. Và khi Chris cố vùng vẫy để giải phóng cánh tay bị mắc kẹt, nếu anh có chết thì cũng phải làm nó bị thương trầm trọng mới hả, thì thình lình tấm thân nặng nề lạnh giá của con rắn nhũn ra, đổ vật xuống sàn.

"Chris!", Rebecca la lên rồi chạy đến bên anh, cô bỗng đứng sững lại, trố mắt nhìn xác con rắn.

"Woah…"

Chris tựa chân vào một cái cột trụ, rồi với một sức mạnh phi thường anh đạp mạnh một cái và rút người ra được khỏi cái xác nặng trịch. Rebecca chạy lại giúp Chris đứng dậy, khuôn mặt cô lộ rõ vẻ sợ hãi.

Hai người nhìn xuống vết thương đã giết chết con rắn - một cái lỗ to, sâu hoắm bên con mắt phải của nó, máu đen đang chảy ra, con mắt nó đã bị viên đạn 9mm của Chris thổi bay đi mất.

Rebecca thì thào hỏi Chris: "Anh ổn chứ?"

Chris gật đầu: "Có lẽ chỉ có mấy vết bầm thôi, nhưng chỉ vậy thôi sao?". Chỉ một gang tay nữa thôi là anh đã chạm vào thần chết, và tất cả chỉ tại anh đã dừng lại để …

Chris đưa cái huy hiệu lên nhìn, mấy ngón tay của anh chà nhẹ lên nó. Thì ra từ lúc bị con rắn đuổi đến giờ anh vẫn cầm nó mà không hay - và nhìn nó bây giờ không biết sao anh có cảm giác rằng nó rất quan trọng….

"…có lẽ nó quan trọng vì xém chút nữa mình đã làm bữa ăn cho con rắn kia chỉ vì nhặt nó lên."

Rebecca đưa tay lấy cái huy hiệu, cô chà chà tay lên cái hình mặt trăng.

"Em có tìm thấy cái gì không?", Chris hỏi.

Rebecca lắc đầu: "Trong đó chỉ có một cái bàn ăn, vài cái kệ…và cái này để làm gì vậy?"

Chris nhún vai, anh liếc xuống nhìn hốc mắt toang hoác đầy máu của con rắn. Bỗng anh cảm thấy rùng cả mình khi nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra nếu như anh bắn trượt phát súng cuối cùng đó….

"Có lẽ chúng ta sẽ biết nó có tác dụng gì trên đường đi", Chris nói nhỏ. "Còn bây giờ chúng ta ra khỏi đây thôi."

Rebecca đưa cái huy hiệu lại cho Chris rồi cả hai nhanh chóng quay trở lại cái hành lang trải thảm đỏ. Khi cánh cửa sau lưng họ đóng lại, Chris bỗng nhận ra là bây giờ anh rất ghét rắn.

Barry bước từng bước từng bước nặng trĩu lên cái cầu thang ở tiền sảnh, ruột gan anh cứ quặn lên theo từng bước chân. Anh đã lục tung tất cả các căn phòng mà anh có thể mở được cửa ở phần phía Đông ngôi biệt thự này, và anh chẳng tìm thấy gì cả.

Những hình ảnh khủng khiếp cứ hiện lên trong đầu anh theo từng bước chân. Đó là hình ảnh người vợ Kathy, hai đứa con Moria và Poly Anne đang bị bắt trói tại nhà bởi bọn White Umbrella. Kathy biết mật mã mở két sắt đựng súng ở dưới tầng hầm, nhưng cô khó có thể mà đến được đó trước khi bị kẻ lạ khống chế …

Khi vừa đặt chân lên lầu một thì Barry thở hắt ra một cái. Thậm chí Kathy sẽ chẳng nghĩ đến việc chạy đi lấy súng khi cô nghe tiếng động lạ. Cô ta sẽ chạy đến phòng hai đứa con gái để chắc rằng chúng vẫn an toàn. Nếu mình mà không tìm được mấy cái huy hiệu sớm hơn thì mọi việc sẽ rất tệ.

Nãy giờ Barry không hề thấy một cái điện thoại hay radio nào trong căn nhà này. Dù Wesker đến được khu vực phòng thí nghiệm đi nữa thì làm thế nào hắn gọi cho đồng bọn được?

Barry đứng trước cánh cửa trên lầu một ở phía Tây ngôi biệt thự. Hy vọng duy nhất của anh bây giờ là Jill hoặc Wesker có thể tìm thấy được ba mảnh huy hiệu còn lại. Anh không biết giờ này Wesker đang ở đâu (mặc dù không nghi ngờ gì là thằng khốn đó sẽ chường mặt ra sớm thôi), nhưng Jill cũng có thể đã đi lên này rồi. Nếu gặp cô ta thì hai người có thể chia ra để tìm trong những căn phòng mà Jill chưa vào. Và nếu cả hai người mà không tìm thấy được thêm mảnh huy hiệu nào thì Barry buộc phải đập nát tất cả những vật dụng trong tất cả các căn phòng để tìm cho ra chúng….

Khuôn mặt Chris bỗng hiện ra mới một nụ cười: "Barry."

Chàng trai trẻ bước tới chỗ Barry và ôm chầm lấy anh, rồi lùi lại, miệng anh ta vẫn cười:

"Lạy chúa, gặp lại anh ở đây thật là may mắn quá! Tôi bắt đầu nghĩ là chỉ còn mình và Rebecca sống sót thôi - Jill với Wesker đâu rồi?"

Barry rặn ra một nụ cười và cố gắng lắm mới tìm ra được một câu trả lời hợp lý với cảm giác tội lỗi tràn ngập trong người. Nói dối Jill đã khó khăn lắm rồi, đằng này lại là Chris, người mà anh đã quen biết hằng mấy năm trời.

Kathy và hai đứa nhỏ sẽ chết.

"Jill và tôi chạy theo cậu ngay khi có tiếng súng nhưng mấy cánh cửa ở đó đều bị khóa cả - và khi bọn này quay trở lại tiền sảnh thì Wesker đã biến mất. Từ đó đến giờ tôi và Jill chia ra để đi tìm cậu và lối ra khỏi đây…"

Nụ cười của Barry trở nên tự nhiên hơn: "Gặp lại cậu ở đây thật là tốt quá."

Ít ra thì điều đó là sự thật.

"Vậy Wesker đột ngột biến mất à?", Chris hỏi.

Barry gật đầu trả lời, mặt có vẻ hơi gượng: "Ừ, bọn này cũng tìm thấy xác của Ken luôn. Cậu ta bị một trong mấy con zombie ở đây hạ gục."

Chris thở dài nói: "Tôi thấy rồi. Cả Forest và Richard cũng đã chết rồi."

Barry cảm thấy một nỗi buồn vô hạn quét qua người, và anh càng thấy căm thù Wesker hơn nữa. Bọn khốn nạn mà Wesker làm việc cho đã gây ra chuyện này, và bây giờ bọn nó muốn che đậy tất cả lại, bọn nó muốn phủi sạch trách nhiệm về những việc mà chúng đã gây ra.

"Và dù không muốn nhưng mình đang giúp đỡ chúng đây."

Barry hít một hơi dài nói, hình ảnh của vợ và hai đứa con gái lại hiện lên trong mắt anh. "Jill tìm thấy một cửa hậu ở phía bên kia ngôi nhà và bọn này nghĩ rằng đó là lối thoát, ngoại trừ việc nó bị khóa bởi một cái khóa kỳ lạ, giống như là một cái két sắt vậy, và cần bốn miếng huy hiệu bằng đồng đỏ để mở nó. Jill đã tìm thấy một cái và bọn này nghĩ rằng mấy miếng còn lại đang nằm đâu đó trong căn nhà này...."

Barry nói liền một hơi và Chris bỗng mỉm cười, lấy ra một vật và hỏi: "Giống như cái này hả?"

Barry nhìn vật trên tay Chris và thấy tim mình bỗng đập nhanh hơn: "Phải rồi, nó đó. Cậu lấy ở đâu vậy?"

Rebecca bật cười, bẽn lẽn nói: "Anh ấy phải chiến đấu với một con rắn để có nó đó - một con rắn khổng lồ. Em nghĩ có thể nó đã bị nhiễm virus khi vụ tai nạn xảy ra, mặc dù loại virus có thể gây nên sự đột biến gien này chưa từng được biết đến trước đây."

Barry cau mày cầm lấy cái huy hiệu như thể là anh ta không cố ý chạm đến nó vậy. "Tai nạn ư?"

Chris gật đầu: "Bọn này tìm thấy một số thông tin cho thấy có một phòng thí nghiệm bí mật ở ngay trong ngôi biệt thự này - và một trong những thứ mà họ đang nghiên cứu đã thoát ra ngoài. Một loại virus nào đó."

Rebecca bổ sung thêm: "Một loại virus ảnh hưởng đến động vật có vú và loài bò sát, và không chỉ ảnh hưởng ở mức các loài khác nhau mà còn ở các chủng tộc khác nhau."

"Chắc mình cũng đã bị nhiễm rồi". Barry chán chường nghĩ vậy.

Khuôn mặt Barry chùng xuống, anh cố nghĩ ra một lý do hợp lý để đi lắp miếng đồng này. Wesker sẽ không bao giờ lộ diện một khi mà Barry còn đứng đây với Chris, và Barry phải một mình đi lắp thì mới chứng tỏ được với Wesker rằng anh vẫn đang hợp tác với hắn. Barry có thể cảm thấy từng giây đồng hồ đang trôi qua, bàn tay cầm miếng huy hiệu của anh đã bắt đầu đổ mồ hôi.

Cuối cùng Barry nói: "Chúng ta phải gọi FBI vào cuộc thôi, một cuộc điều tra toàn diện với sự hỗ trợ của quân đội và cách ly toàn bộ khu vực này."

Chris và Rebecca cùng gật đầu, một lần nữa cảm giác tội lỗi lại bao trùm Barry. Lạy chúa, nếu như họ không tin thì sao.

"Nhưng muốn như vậy thì chúng ta phải thoát khỏi đây trước đã, có thể giờ này Jill đã tìm thấy thêm một mảnh nữa rồi, nếu may mắn thì có lẽ là chúng ta đã có đủ bộ bốn cái...."

"...Mình chỉ có thể mong rằng họ tin chuyện này mà thôi..."

"Anh biết Jill đang ở đâu không?", Chris hỏi Barry.

Barry gật đầu, nghĩ nhanh rồi đáp: "Tôi biết, nhưng chỗ này như một mê cung vậy... Hay là hai người đợi ở tiền sảnh trong khi tôi đi tìm Jill? Lúc đó chúng ta sẽ tập hợp các kết quả tìm kiếm lại và vạch ra một phương án kỹ lưỡng hơn."

Barry cười, hy vọng rằng những điều anh nói là hợp lý: "Nếu như bọn này không trở lại sớm thì hai người cứ đi tìm thêm mấy cái huy hiệu còn lại, cánh cửa đó nằm ở tận cùng khu hành lang phía Tây tầng trệt."

Chris đứng nhìn Barry một lát và Barry có thể thấy những câu hỏi ánh lên trong mắt anh ta, những câu hỏi mà Barry không thể trả lời: Tại sao phải chia nhỏ ra? Tại sao chúng ta không đi tìm đội trưởng Wesker, và chắc gì cánh cửa đó là lối thoát?

"Làm ơn, làm ơn làm những gì tớ nói đi."

"Được rồi", Chris nói một cách miễn cưỡng. "Chúng tôi sẽ đợi ở tiền sảnh, nhưng nếu Jill không có mặt ở đó thì Anh phải quay lại với bọn tôi ngay nhé. Đi chung với nhau chúng ta sẽ khám phá ra bí mật của ngôi biệt thự này nhanh hơn và an toàn hơn."

Barry gật đầu và quay lưng chạy biến đi trong cái hành lang mờ ảo, trước khi Chris có thể nói thêm lời nào nữa. Barry đã thấy vẻ do dự trong mắt Chris, có cái gì đó hơi nghi ngờ giọng nói của anh ta. Và khi nghe đến từ cuối cùng, trong lòng Barry đã trỗi dậy ý muốn cảnh báo Chris về tên phản bội Wesker và bỏ đi ngay lập tức là cách tốt để Barry có thể dẫn nó lại. Anh không thể đem mạng sống của vợ con ra để đánh cược với Wesker được.

Ở góc hành lang gần cửa ra ban công tầng một có xác một con zombie đang nằm, Barry nhảy qua xác nó rồi chạy tới cánh cửa mở ra ban công cầu thang lớn. Anh nhảy từng ba bậc một xuống trong khi lương tâm không ngừng cắn rứt về những điều mà anh đã làm nãy giờ.

"Mày là thằng nói láo Barry à, mày đang lợi dụng lòng tin của bạn bè để lợi dụng họ như cái cách mà Wesker đã sử dụng mày. Lẽ ra mày nên nói với họ về chuyện đang diễn ra và họ sẽ giúp mày kết thúc nó."

Barry lắc mạnh đầu, cố tống những ý nghĩ đó ra khỏi đầu khi anh đóng cánh cửa đôi xanh dẫn vào căn phòng mờ mờ ảo ảo. Anh không thể liều lĩnh như vậy được, chuyện gì sẽ xảy ra nếu như Wesker đang ở gần đó? Mặc dù Wesker đang dùng gia đình của Barry để đe dọa anh nhưng nếu nói cho Chris thì có gì bảo đảm rằng gia đình Barry sẽ không bị sát hại chứ? Nếu Barry giúp hắn xóa mọi dấu vết thì S.T.A.R.S sẽ không có bằng chứng về những gì đang diễn ra ở đây và như thế thì Wesker có thể sẽ tha cho gia đình của anh.

Barry nhìn vào cái sơ đồ bên cạnh cửa và thấy trong lòng bỗng nhẹ đi. Ba trong bốn cái huy hiệu đã nằm sẵn ở đó, mặt trời, gió và sao. Tất cả đã đầy đủ.

Nó có thể đến khu thí nghiệm được rồi, vậy là gia đình mình sẽ được an toàn, nó không cần mình nữa! Mình sẽ quay lại và giữ chân những người kia để nó có thể xóa những bằng chứng mà nó muốn. Sau đó là nhiệm vụ của cảnh sát RPD và bọn mình có thể xem như chuyện này chưa từng xảy ra.

Barry phấn khởi đến mức anh không nhận ra rằng có một bóng người đang từ từ bước tới. Cho tới khi giọng nói êm ái của Wesker vang lên.

"Sao anh không hoàn tất câu đố này đi, Burton?"

Barry giật mình quay phắt lại nhìn chằm chằm vào đôi mắt đểu giả đang ẩn sau cặp kính đen của Wesker. Wesker mỉm cười khi thấy mảnh huy hiệu cuối cùng đang nằm trong tay Barry.

"Ừ, được thôi". Barry lẩm bẩm trong miệng rồi xoay sang đặt cái huy hiệu vào chỗ của nó. Có tiếng cơ khí chuyển động phát ra từ cánh cửa, và Wesker gạt Barry qua một bên, đẩy cánh sắt ra để lộ một căn phòng có vẻ như là nhà kho với mấy cái kệ đã cũ bên trong. Barry nghiêng người nhìn vào và thấy một cánh cửa khác, không có một bảng kim loại nào kế bên, không có một cái khóa điên rồ nào nữa.

"Kathy và hai đứa nhỏ đã được an toàn."

Wesker hơi cúi người xuống đưa tay vào căn phòng, mỉm cười nói.

"Chúng ta có ít thời gian lắm Barry à, còn nhiều việc đang đợi chúng ta ở phía trước."

Barry nhìn chằm chằm vào Wesker, bối rối: "Mày còn muốn gì nữa? Mày có thể đến khu thí nghiệm ngay bây giờ và..."

"Ồ, kế hoạch của chúng ta có một chút thay đổi, tôi cần tìm một thứ khác nữa, và tôi nghĩ có lẽ tôi biết nó đang ở đâu. Tuy nhiên việc này hơi nguy hiểm...và vì cho đến giờ này anh đã làm rất tốt nên tôi cần anh đi lấy món đồ đó."

Nụ cười trên môi Wesker lại nở rộng hơn nữa, và tuy cười nhưng hắn vẫn không giấu được vẻ nhẫn tâm trên khuôn mặt.

"Và tóm lại, tôi đang năn nỉ cậu đi lấy nó đó."

Sau một khoảng im lặng đáng sợ, Barry đành phải gật đầu một cách miễn cưỡng.

14. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 13

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Alma, em yêu!

Anh ngồi đây và cố nghĩ xem phải bắt đầu từ đâu, phải làm thế nào để giải thích chỉ bằng vài từ đơn giản về tất cả những thứ đã xảy ra trong cuộc sống của anh từ lúc chúng ta gặp nhau lần cuối, và anh đã thất bại. Anh hi vọng em sẽ dễ dàng nhận được bức thứ này với đầy đủ nội dung, và em sẽ tha thứ cho những gì mà anh viết; thật là không dễ dàng cho anh. Ngay cả khi anh viết, những lỗi lầm đó vẫn hiện ra, làm anh tuyệt vọng và lẫn lộn, nhưng anh vẫn phải kể cho em những gì trong tim anh trước khi anh yên nghĩ. Hãy kiên nhẫn, và chấp nhận những gì mà anh nói là sự thật.

Phải tốn nhiều thời gian để anh có thể kể hết toàn bộ câu chuyện cho em nghe, nhưng không còn thời gian nữa, vì thế em hãy chấp nhận mọi thứ cũng như việc: tháng trước, đã có một tai nạn xảy ra trong phòng thí nghiệm và virus mà bọn anh nghiên cứu đã thoát ra ngoài. Tất cả những đồng nghiệp của anh bị nhiễm virus đều bị chết, và những con virus làm họ sống lại, đồng thời lấy đi ý thức của họ. Virus này lấy đi tính người của các nạn nhân, và làm họ mang một chứng bệnh, luôn phải tìm kiếm và hủy diệt sự sống. Khi anh viết những dòng này, anh có thể nghe được tiếng của họ, đang cố gắng phá cánh cửa phòng anh, chúng giống như một bọn vô hồn, một loài thú hoang khát mồi, đang gào thét điên dại.

Không có từ nào có thể diễn tả được sự đau đớn và xấu hổ của anh bấy giờ, khi anh biết rằng chính mình cũng đã góp phần tạo ra chúng. Anh tin rằng chúng không có cảm giác, không biết sợ và cũng không biết đau đớn, nhưng việc chúng không hề trải qua sự kinh hoàng khi bị biến đổi thành như thế hoàn toàn không giúp anh thoát khỏi gánh nặng lương tâm. Anh, vào lúc này, phải chịu trách nhiệm cho cái ác mộng quay quanh anh. Mặc dù cái ý nghĩ tội lỗi đã khắc sâu vào trong trí nhớ và sẽ ám ảnh anh qua từng giây từng phút, anh vẫn có gắng sống sót nếu chỉ để nhìn thấy em một lần nữa. Nhưng những cố gắng của anh chỉ có thể trì hoãn việc tất yếu sẽ xảy ra. Anh đã bị nhiễm, và không có cách nào ngăn chặn sự phát triển của nó - trừ khi tự kết liễu đời mình, trước đây anh đã quên một việc là cách ly anh khỏi chúng. Anh yêu em. Hãy hiểu cho anh và biết rằng anh rất xin lỗi.

Martin Crackhorn

Jill thở dài, nhẹ nhàng đặt tờ giấy nhàu nát lên bàn. Những nhà nghiên cứu đã trở thành nạn nhân cho phát minh của chính họ. Mặc dù đọc một bức thư mang đầy sự thất vọng tràn trề, nhưng bằng khả năng suy luận, dường như cô đã hiểu được những gì đã xảy ra trong ngôi biệt thự. Sau khi đặt cái huy hiệu mặt trời đúng chỗ, cô quyết định rằng văn phòng ở tầng trên cần phải được xem xét với một cuộc tìm kiếm nho nhỏ, cuối cùng cô tìm thấy một cuốn di chúc viết nguệch ngoạc của Crackhorn, được nhét trong ngăn kéo.

Crackhorn, Martin Crackhorn – tên một người trong danh sách của Trent… Jill cau mày, tiến về cánh cửa văn phòng ra ngoài một cách chậm chạp. Trent muốn S.T.A.R.S tìm hiểu những gì đã xảy ra tại ngôi biệt thự trước khi ai khác sẽ làm việc đó, nhưng với những điều ông ta biết về nó, tại sao lại không nói thẳng ra? Và ông ta được gì khi kể cho mình nghe về sự việc xảy ra, về tất cả? Cô bước đi xuyên qua phòng giải lao nhỏ của văn phòng và trở lại văn phòng lớn, vẫn còn nhăn mặt. Lúc nãy Barry đã hành động một cách khác thường, và cần phải tìm ra nguyên nhân tại sao. Có thể cô sẽ có ngay câu trả lời nêu cô hỏi thẳng anh ta…

"…hoặc không - hoặc ít nhất, việc đó sẽ cho mình biết thêm cái gì đó."

Jill dừng lại chỗ những bậc thang, cô thở sâu và nhận thấy rằng có cái gì đó thay đổi. Cô ngập ngừng nhìn xung quanh, cố tìm ra đó là gì theo sự mách bảo của các giác quan.

Chính là cái lò sưởi. Đúng một phần nhỏ thôi, nhưng rõ ràng là cái lò sưởi. Và không khí thì không hoàn toàn như lúc đầu. Giống như ai đó đã mở một cái cửa sổ. Hoặc có thể là một cánh cửa. Jill rẽ và bước từng bước xuống cầu thang, bất giác muốn kiểm tra lại cái lỗ khóa có hình bốn huy hiệu. Xuống đến những bước cuối cùng của cầu thang, cô thấy một cánh cửa nối với một phòng lớn tiếp theo đã mở. Cô có thể nghe thấy

tiếng dế kêu yếu ớt, cảm thấy mùi không khí ban đêm dễ chịu thoang thoảng xuyên qua cái không khí lạnh lẽo hôi hám của ngôi nhà. Cô khẩn trương tới chỗ hành lang tối hơn và rẽ sang phải, cố gắng không hi vọng quá nhiều. Thêm một cái rẽ phải đột ngột khác và cô có thể nhìn thấy cánh cửa choáng cả lối đi đang mở.

"Có thể là chỉ có vậy thôi, chắc gì là bài toán đã được giải quyết xong."

Jill vụt chạy, cô cảm thấy được sự nóng bức của mùa hè dường như đang chống lại làn da của cô khi cô chạy vòng qua cái ngã rẽ trong con đường đá và được nới rộng ra ở một quãng ngắn, biểu lộ sự vui mừng khi thấy bốn cái huy hiệu đã được đặt vào, cạnh đó cánh cửa đã mở. Một làn gió hiu hiu thổi xuyên qua phòng đã được mở khoá, một cái nhà kho nhỏ để chứa dụng cụ làm vườn. Cánh cửa kim loại trên tường đối diện đang mở, Jill có thể thấy được ánh trăng chiếu qua một bức tường gạch và ở bên kia là một cánh cửa mà bản lề của nó đã rỉ sét. Barry đã đúng, cánh cửa dẫn ra bên ngoài. Họ có thể đã gọi giúp đỡ bây giờ, tìm một con đường an toàn xuyên qua rừng hoặc ít nhất là phát tín hiệu cầu cứu.

"Nhưng nếu Barry tìm thấy mảnh bị mất, tại sao anh ta không đến tìm mình?"

Giọng cười gằn của Jill nhạt dần khi cô bước vào nhà kho, những cái hộp và thùng đầy bụi bị mất đã làm lộ ra những bức tường đá màu xám. Barry biết cô ở đâu, và chính anh ta cũng hứa sẽ gặp lại cô ở tầng hai cánh tây…

Vì thế có thể không phải Barry là người mở cánh cửa. Đúng, có thể đó là Chris hoặc Wesker hoặc một ai khác của đội Bravo. Nếu đúng là như thế, có lẽ cô nên quay lại và tìm Barry.

"Hoặc trước hết nên kiểm tra lại một chút, chắc chắn điều đó sẽ xứng đáng với những cố gắng mình bỏ ra."

Đó là một cách hợp lý, nhưng cô cũng tự công nhận rằng ý nghĩ quay lại ngôi biệt thự so với việc có thể thoát được đang ở phía trước thì không hoàn toàn hấp dẫn bằng. Cô kiểm tra khẩu Beretta của mình và quyết định bước về phía cánh cửa ở phía ngoài. Thứ đầu tiên làm cô chú ý là tiếng nước chảy xen lẫn với âm thanh nhè nhẹ của rừng làm không khí tràn ngập sự mát mẻ, giống như một thác nước. Cái thứ hai và thứ ba đó là xác hai con chó nằm trên con đường đá bất thường, chúng bị bắn chết.

"Chắc chắn là ai đó trong đội S.T.A.R.S đã đi qua con đường này…"

Jill đi lách qua hai con chó, vào trong một cái sân có vách cao, ở phía dưới hàng rào là những chậu kiểng bằng gạch được đặt ở từng góc. Mây đen kéo đến đè nặng trên đỉnh đầu. Ngang qua cái không gian trống là một cánh cửa có song bằng sắt, bên kia là những bụi cây và bụi rậm nhỏ. Rẽ sang trái là một con đường thẳng được che bóng bởi bức tường gạch cao 10 feet sát hai bên con đường; âm thanh róc rách của thác nước dường như phát ra từ hướng đó, tuy nhiên con đường kết thúc một cách bất ngờ bằng một cánh cửa kim loại cao khoảng vài feet.

"Có thể đây là cầu thang đi xuống?"

Jill cảm thấy do dự, nhìn ngoái lại chỗ ngã rẽ, cánh cổng rỉ sét ở trước mặt cô và tiếp đó là thi thể nhăn nhúm của những con chó bị đột biến. Chúng đều có nhiệm vụ canh giữ cánh cửa hơn là giữ lối đi, và có vẻ như chúng đã bị giết khi đang tấn công, người bắn đã đương đầu với chúng từ hướng đó.

Đột nhiên có tiếng nước bắn tung toé hỗn loạn làm cô chú ý. Jill chuyển hướng và chạy dưới ánh trăng, hi vọng sẽ loáng thoáng thấy ai đã gây ra tiếng ồn đó.

Cô đi tới cuối con đường đá và đi qua cổng, sau đó lùi lại một tí, cô ngạc nhiên bởi người đó đột nhiên đã biến mất. Không có cầu thang, cánh cổng dẫn đến nền một cái thang máy nhỏ và xuống phía dưới là một cái sân nhà rộng khoảng 20 feet.

Tiếng nước bắn tắt hẳn khi đến ngã rẽ phải, Jill nhìn xuống và băng qua cái sân rộng chỉ để thể thấy được một hình ảnh mờ ảo đi xuyên qua cái thác nước mà cô vừa nghe thấy tiếng, và sau đó biến mất đằng sau làn nước đang đổ xuống bức tường phía tây.

"Cái chết tiệt gì thế này?"

Jill nhìn chằm chằm vào thác nước nhỏ sáng lấp lánh, tự hỏi phải chăng nhãn quan của cô đã lường gạt chính mình! Tiếng nước bắn dừng hẳn khi người đó biến mất, và việc cô hoàn toàn không còn nghe thấy tiếng gì khác càng chứng minh rằng cái thác nước này đang che đậy một lối đi bí mật

“Tuyệt, đó là thứ mà một nơi như thế này cần có. Có trời mới biết là có cái gì bên trong.”

Bộ điều khiển chiếc thang máy nằm trong một cái hộp kim loại kế bên cái cửa rỉ sét, nền của nó ở trong cái sân. Jill gạt cái cần công tắc, nhưng không có gì xảy ra. Cô phải tìm cách nào khác để xuống, khi mà thời gian trôi qua một cách phí phạm còn con người bí ẩn kia gần như đã mất hút.

“Nếu không…”

Jill nhìn xuống cái khoang thang máy chật hẹp, một cái trục hình vuông rộng chỉ khoảng 3 feet có cửa vào mở sẵn. Nếu phải leo lên thì chết đi còn hơn, nhưng đi xuống thì sao nhỉ? Dễ thôi mà. Trong phút chốc cô đã luồn được người vào trong, sử dụng lưng và chân của mình để đỡ trọng lượng cơ thể.

Khi cô tháo cây shotgun trên lưng để chuẩn bị trèo, một ý nghĩ lo lắng thoáng qua đầu cô - nếu người đi vào trong thác nước là một thành viên của đội S.T.A.R.S, thì bằng cách nào người đó biết được lối đi đó?

Một câu hỏi hóc búa, và cô không muốn chần chừ thêm nữa. Giữ chặt cây shotgun, Jill đẩy cánh cửa mở và cẩn thận bắt đầu leo xuống khoang thang máy.

Họ đã chia tay Barry được mười lăm phút trước khi băng qua những căn phòng lớn ngoằn ngoèo ở cánh tây và tìm ra cánh cửa hậu mở.

Và họ đang đứng tại đó, xem xét cái phiến đồng với bốn tấm huy hiệu khảm trên đó.

Chirs nhìn chằm chằm vào cái huy hiệu hình mặt trăng lưỡi liềm mà Barry đã lấy, cảm thấy bối rối và có đôi chút lo lắng. Barry là một trong những người thành thật nhất, một anh chàng ngay thẳng mà Chris từng biết. Nếu như anh ấy nói là đi tìm Jill rồi sau đó sẽ quay lại với họ, thì anh ta nhất định sẽ làm vậy.

“Nhưng anh ta đã không quay lại. Còn nếu anh ta gặp rắc rối, thì bằng cách nào cái huy hiệu mà mình đưa cho anh ta lại được đặt ở đây?”

Anh không thích bất kỳ sự giải thích nào, do chính phán đoán của anh đưa ra lúc này. Ai đó có thể đã lấy được nó từ anh ấy, hoặc có thể chính anh ta đã đặt nó và sau đó bị thương vì một lý do nào đó… những điều có thể xảy ra được dường như quá nhiều, không có cái nào trong số chúng là tốt cả.

Thở dài, anh quay đi và nhìn Rebecca.

“Cho dù bất cứ điều gì xảy ra với Barry, chúng ta cũng phải tiến lên. Đây có thể là cách duy nhất để thoát khỏi tình trạng tồi tệ này.”

Rebecca mỉm cười: “Em ổn mà. Thật là tuyệt khi rời khỏi đây, phải không?”

“Thế à, đừng đùa nữa”, anh nói với một sự thông cảm. Anh thậm chí cũng không biết làm sao mà mình có thể làn quen được với cái không khí lạnh lẽo ngột ngạt của tòa nhà, cho đến khi bước qua cánh cửa. Sự khác biệt đó thật đáng kinh ngạc.

Họ đã đi bộ xuyên qua nhà kho sạch sẽ và dừng lại chỗ cửa sau, cả hai đều thở phào. Rebecca kiểm tra lại cây Beretta của mình không biết bao nhiêu lần kể từ khi họ rời khỏi sảnh chính, cô bặm môi dưới một cách lo lắng. Chris hiểu sự tổn thương mà cô đang chịu đựng và cố nghĩ xem nên nói gì với cô, điều gì đó giúp đỡ cô nếu họ buộc phải rơi vào một trận chiến. S.T.A.R.S. được huấn luyện tất cả những kỹ năng cơ bản, nhưng bắn vào một màn hình video với một cây súng đồ chơi thì hoàn toàn khác so với đời thực.

Anh bỗng nhiên cười toe toét, nhớ về những kiến thức mà anh học được trong lần tác chiến đầu tiên, khi bị cô lập với một nhóm nhỏ những người còn sống sót tại phía bắc New York. Anh đã hết sức khiếp sợ, và cố gắng không để lộ ra việc đó. Chỉ huy của chiến dịch đó là một con người cứng cỏi và cũng là một chuyên gia thuốc nổ lão luyện, một phụ nữ nhỏ nhắn tên là Kaylor. Bà đã nói chuyện riêng với anh trước khi họ tấn công, nhìn anh từ đầu đến chân, và cho anh một lời khuyên tốt nhất mà anh có thể nhận được.

“Nào con trai”, bà nói, “dù có chuyện gì xảy ra khi nổ súng thì cũng đừng có để quần con ướt sũng đấy nhé.”

Nó đã kéo anh ra khỏi cơn hốt hoảng. Nói theo nghĩa đen là anh đã tống khứ nỗi sợ hãi tồi tệ trong lòng đi để có chỗ chứa cho câu nói mang tính định mệnh ấy.

“Anh đang cười cái gì vậy?”

Chris lắc đầu, nụ cười nhạt dần. Không hiểu sao anh nghĩ trò này sẽ không có tác dụng với Rebecca, hơn nữa những nguy hiểm mà họ đã đối mặt không biết bắn trả. "Một câu chuyện dài. Thôi nào, chúng ta đi."

Cả hai bước ra ngoài bầu trời đêm tĩnh lặng, chỉ có tiếng dế và ve sầu lác đác đâu đó trong rừng. Cả hai đang đứng trong một cái sân, bên tay phải là bức tường bằng gạch cao và bên phải là một lối đi nhỏ khác. Chris có thể nghe thấy tiếng nước chảy gần đâu đây và tiếng một con chó hay chó sói đang tru một cách thê lương ở đâu đó xa thăm thẳm.

"Lại là chó nữa..."

Ngay trước mặt anh gần cánh cổng, dưới ánh trăng sáng là xác hai con chó với những bắp thịt rắn chắc đang nằm trong vũng máu. Chris nhanh chóng chạy đến bên rồi đưa tay chạm vào xác một con, anh vội rụt tay lại, xác con chó còn ấm và rất nhớt, giống như là nó được bao bọc bởi một lớp da nhầy nhụa vậy.

Chris đứng dậy, chùi tay vào ống quần rồi quay sang nói với Rebecca:

"Bọn chúng chết chưa lâu đâu, chỉ chưa tới một giờ."

Chris nhìn về phía cánh cổng đã rỉ sét ở phía trước rồi quay sang nhìn Rebecca, anh gật đầu một cái rồi cả hai cùng tiến về phía đó, và càng đến gần thì tiếng nước chảy càng lớn.

Chris đẩy mạnh cánh cổng làm vang lên tiếng kót két của bản lề đã rỉ sét, để lộ ra đằng sau không xa lắm là một cái hồ chứa nước lớn dễ bằng hai cái hồ bơi hợp lại. Cả hai bên bờ của cái hồ này tối thui bởi những hàng cây dày đặc mọc hai bên lối đi, nhiều chỗ trên lối đi đã lác đác cỏ và cây dại mọc lún phún.

Cả hai nhanh chóng đi tới trước rồi dừng lại bên bờ hồ nước. Mực nước có vẻ như đang cạn dần, tiếng nước chảy rào rào mà hai người nghe thấy là do nước đang chảy ào ạt qua một khe nhỏ ở cuối bờ hồ phía Đông. Không có lối nào để đi vòng qua cái hồ này, nhưng Chris có thể nhìn thấy bên kia hồ là một lối đi khác rộng khoảng 1,5m. Cuối lối đi bên này và đầu bờ bên kia là hai cái thang sắt bắt thẳng vào thành hồ nước. Và chìm bên dưới làn nước là một lối đi nối hai bờ với nhau, nhưng với lượng tảo dính đầy dưới đó thì có vẻ như đã lâu lắm rồi không có ai đi qua. Chris lưỡng lự một hồi vì không biết làm sao người ta có thể qua được bờ bên kia mà không rút hết nước trong hồ. Lại thêm một điều bí ẩn khác nữa.

Không nói một lời nào, cả hai người cùng leo xuống hồ và nhanh chóng lội sang bờ bên kia. Nước trong hồ ban đêm thật lạnh và tảo làm cho lối đi rất trơn. Chris leo lên bờ bên kia trước rồi cúi xuống giúp Rebecca lên.

Lối đi tối mịt đầy những cành cây gãy và lá cây khô đang ở trước mặt hai người, có vẻ như nó dẫn về phía Đông hồ chứa nước. Cả hai nhanh chóng bước vào lối đi ấy, nhưng vừa đi được vài bước thì trời đổ mưa.

Bộp. Bộp bộp.

Chris nhíu mày lại, bản năng của anh cho biết rằng đây không phải là mưa vì không có tiếng nước rơi xuống mặt hồ. Anh ngước đầu lên nhìn và thấy một cành cây xoắn rơi thẳng xuống từ những giàn lá dày đặc trên đầu. Khi chạm đất, cành cây đó bỗng trườn đi rất mềm mại đó không phải là cành cây - và đã có cả tá những cành cây như vậy đang trườn trên lối đi lát đá tối om, Chris có thể nghe thấy tiếng rít và thấy chúng uốn lượn qua lại trên lối đi.

Chris và Rebecca đang đứng giữa một bầy rắn.

"Chết tiệt."

Kinh ngạc, Rebecca quay sang nhìn Chris và anh có thể thấy được vẻ khiếp sợ trên mặt cô ta, tim của Rebecca như đang muốn nhảy ra ngoài. Mặt đất như đang chuyển động, bầy rắn trông như những cuộn dây màu đen đang bò xung quanh họ và chúng vẫn đang rớt như mưa xuống.

Theo phản xạ Rebecca chỉa súng xuống, nhưng cô nhận ra rằng chúng quá đông. Ngay lúc đó Chris vừa chụp mạnh lấy tay cô vừa hét. "Chạy!"

Cả hai chạy như bay về phía trước, Rebecca la hoảng lên khi một con rắn rớt xuống vai cô. Rebecca có thể cảm nhận được vảy của con rắn khi nó trượt xuống tay cô rồi rơi xuống đất.

Lối đi thật ngoằn ngoèo làm cả hai chạy như điên. Việc đạp phải những con rắn dưới chân làm cả hai mất thăng bằng suýt té. Những con rắn phóng lên để cắn khi gót giày của hai người lướt qua chúng. Cả hai chạy qua một chiếc cầu sắt nhỏ, bên dưới là dòng nước vẫn đang cuồn cuộn chảy. Tiếng giày của họ nện xuống lớp sắt dưới chân nghe keng keng.

Lối đi trước mặt cả hai người bỗng hiện rõ lên nhưng nó đột ngột dừng lại - và ở cuối đường là một cái thang máy nhỏ. Ngoài ra chẳng còn đường nào để chạy nữa.

Cả hai nhảy ngay vào cái thang máy nhỏ xíu đó, Rebecca lập tức vồ lấy cái bảng điều khiển, hơi thở của cô rất dồn dập. Còn Chris thì quay lại bắn liên tục vào lũ rắn cho đến khi Rebecca bấm được nút và chiếc thang từ từ đi xuống.

Bệ thang máy bắt đầu chuyển động và hạ dần xuống cái sân lớn ở bên dưới, Rebecca quay người lại giơ súng lên định giúp Chris - và cảm thấy cổ khô khốc lại khi nhìn thấy cảnh tượng trước mặt.

Dễ phải có đến hàng trăm con rắn và chúng nhiều đến nỗi che phủ cả lối đi, lũ rắn vẫn đang bò ngoằn ngoèo, rít lên những tiếng xì xì và quay sang cắn lẫn nhau. Khi cô lấy lại được bình tĩnh thì cũng là lúc chiếc thang máy đã đi xuống làm khuất tầm mắt cô khỏi cảnh tượng ghê tởm đó.

Cả Chris và Rebecca tưởng như cái thang máy này đang lết đi từng chút một như rùa. Cả hai cùng lo lắng nhìn lên trên chờ đợi không biết có con rắn nào rớt xuống nữa không. Và khi thang máy còn cách mặt đất khoảng 3m thì cả hai nhanh chóng nhảy xuống và chạy ra xa khỏi bức tường.

Hai người đứng dựa vào vách đá thở hổn hển. Rebecca quan sát cái sân mà họ vừa nhảy xuống. Đó là một cái sân lớn, và nước từ cái hồ phía trên đang chảy xuống tạo thành một thác nước không lớn lắm. Ngay trước mặt hai người là một cánh cổng khác nữa.

Và nhất là không có rắn.

Rebecca hít một hơi dài nữa rồi thở mạnh ra rồi quay sang Chris: "Anh có bị cắn không?"

Anh ta lắc đầu: "Không, còn em thì sao?"

Rebecca đáp: "Không sao, nhưng có lẽ chúng ta không thể quay lại nữa. Em không giỏi hơn người mèo để bay qua đó đâu."

Chris nhìn cô một thoáng rồi bật cười, đứng thẳng dậy nói: "Hay nhỉ. Khi nào xuống phòng thí nghiệm anh sẽ chỉ mấy con chuột cho em."

Bíp Bíp.

Cái bộ đàm đang kêu.

Rebecca chụp lấy cái bộ đàm ở thắt lưng, nỗi sợ rắn bỗng tan biến. Đây là tiếng mà cô mong được nghe nhất kể từ khi họ tìm thấy xác Richard. Ai đó đang bắt liên lạc với họ, có lẽ là đội cứu nạn.

"...Đây là Brad!... Đội Alpha...nghe? Nếu...nghe thấy thì..."

Giọng anh ta biến mất trong tiếng xè xè của sóng điện đàm. Rebecca bấm vào nút truyền sóng và nói vội.

"Brad! Brad nghe rõ trả lời!"

Tín hiệu đã biến mất. Cả Chris và Rebecca cùng lắng nghe thêm chút nữa nhưng chẳng có thêm tín hiệu liên lạc nào nữa.

"Có lẽ cậu ta đã ra khỏi tầm của sóng điện đài rồi", Chris nói. Anh thở dài rồi đi vào giữa sân ngước mắt nhìn lên bầu trời tối đen.

Rebecca giắt cái bộ đàm lại vào thắt lưng, cảm thấy niềm hy vọng đang tăng lên. Brad đang bay ở đâu đó trên kia để tìm bọn họ. Bây giờ họ đã ra khỏi ngôi biệt thự và có thể phát tín hiệu cấp cứu.

"Phải nghĩ rằng anh ta sẽ quay lại."

Rebecca dứt dòng suy nghĩ ở đó và bước đến bên Chris, vì anh ta vừa tìm thấy một cái thang máy nhỏ khác ở mé bên trái bức tường đối diện với cái thác nước. Bằng một thao tác kiểm tra đơn giản Chris biết rằng nó không sử dụng được nữa.

Chris quay sang phía cánh cửa, nạp một băng đạn mới vào khẩu Beretta rồi nói: "Chúng ta có nên đi xem có gì đằng sau cánh cổng đó không nhỉ?"

Đó chỉ là một câu hỏi tu từ mà thôi, vì nếu không muốn quay trở lại gặp đàn rắn trên kia thì họ chỉ còn có cánh cổng đó để đi.

Rebecca gật đầu mỉm cười để Chris thấy rằng cô luôn sẵn sàng. Và nếu có chuyện gì xảy ra nữa thì cô cũng có thể giúp một tay.

15. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 14

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill đang đứng tại rìa một cái hố trong cái hang ẩm ướt này, bất lực nhìn cánh cửa ở phía bên kia. Cái hố này quá rộng nên cô không thể liều lĩnh nhảy qua được, và cũng chẳng có cái thang nào để leo xuống cả, ít nhất là cô không thấy. Cô phải quay lại thử cánh cửa bên cạnh cái thang lúc nãy vừa leo xuống đây.

Nỗi thất vọng của cô nhanh chóng được thay bằng cảm giác rùng mình đáng sợ. Cái lạnh tỏa ra từ những bức tường đá trong cái hang này đã đủ làm cho người ta phải rùng mình rồi, huống chi là Jill lại đang ướt nhẹp nữa.

"Thật là một lối đi tuyệt vời. Đi một hồi nữa là mình viêm phổi mất."

Một tia sáng phản chiếu từ một mảnh kim loại cách chân cô khoảng một bước chân đập vào mắt Jill khi cô xoay đi. Cô lấy tay quệt mấy sợi tóc ướt qua một bên rồi nhìn xuống. Đó là một bảng kim loại nhỏ bắt thẳng xuống sàn đá. Ở giữa nó là một cái lỗ sáu cạnh. Jill nghi hoặc nhìn cánh cửa bên kia.

Có lẽ nó dùng để kéo một cái cầu bắc qua kia hay thang để leo xuống dưới.

Dù là gì đi nữa thì Jill không hào hứng lắm vì cô chẳng có mảnh dụng cụ nào trong tay. Và hơn nữa cô đang muốn tìm người mà cô đã thấy lúc nãy vì chắc chắn rằng người đó chưa thể đi qua đây.

Jill đi ngược trở ra quay lại cái thang mà cô đã leo xuống đây, đi trong cái hang động hình xoắn ốc này làm cô cảm thấy hơi sợ. Chắc chắn rằng cái hệ thống đường hầm này chạy xuyên suốt bên dưới ngôi biệt thự. Tuy những bức tường chắc chắn hai bên được đẽo từ những tảng đá vôi còn lồi lõm đầy góc cạnh nhưng việc đào được một cái đường hầm như thế này đã là một điều phi thường rồi.

Jill đứng cạnh cửa kế bên cái thang leo xuống đây, cô cảm thấy một luồng gió lạnh thổi từ trên xuống làm hai hàm răng cô va đập vào nhau. Ở dưới này tiếng nước chảy nghe rất lạ, tiếng thác nước chảy vang vọng khắp các ngõ ngách dưới này làm Jill có cảm giác giống như cô đang sống trong thời Trung cổ vậy….

Cô đẩy cánh cửa bước vào - và đứng sững lại, một cảm giác rất lạ chạy qua cô khi thấy Barry Burton quay phắt người lại với khẩu súng chỉa thẳng vào người cô. Thật đáng kinh ngạc.

"Barry, anh đấy à?", Jill hỏi.

Anh ta nhanh chóng hạ khẩu súng xuống, trông anh cũng có vẻ ngạc nhiên - và cũng ướt nhẹp như cô vậy. Nước làm chiếc áo thun của Barry dính sát vào người và tóc của anh cũng rũ xuống.

"Jill! Làm sao cô xuống đây được?", Barry hỏi

Jill trả lời: "Giống như cách anh xuống đây vậy thôi. Nhưng làm sao mà anh biết."

Bỗng Barry đưa một ngón tay lên môi: "Suỵt nghe kìa!"

Cả hai người củng đứng im lắng nghe, nhưng Jill không thể nhận ra có tiếng động nào khác. Ở phía đối diện là hai cánh cửa sắt khác và chúng cũng tối mờ mờ như cái hang động này.

Cuối cùng Barry lên tiếng trước: "Tôi nghĩ rằng mình nghe thấy cái gì đó, như là giọng ai đó vậy…"

Barry quay người lại đối mặt Jill, và trước khi cô có thời gian hỏi câu nào anh ta nói luôn một hồi: "Xin lỗi về chuyện đã không đợi cô như đã hứa, nhưng tôi nghe có tiếng ai đó bước ra vườn và phải đuổi theo. Tôi tới gần cái thác này và…trượt ngã nên thấy cái thang dẫn xuống đây. Rất mừng là cô cũng xuống được đây, chúng ta nên đi xung quanh kiểm tra một lúc xem có tìm thấy gì mới không."

Jill gật đầu nhưng cô nhìn Barry thêm một lúc. Có lẽ cô đa nghi nhưng giọng của Barry cho thấy anh ta không có vẻ gì là vui mừng khi thấy cô ở đây….

"Cứ cẩn thận quan sát anh ta và đợi". Jill thầm nhủ như vậy vì bây giờ cô không thể làm gì khác hơn được.

Barry hướng về cánh cửa bên phải với khẩu Colt lăm lăm trên tay. Anh xoay tay nắm cửa để lộ ra bên trong là một đường hầm tối mờ mờ khác.

Ở phía trước vài bước là một cánh cửa sắt khác, đối diện nó thì đường hầm bỗng nở rộng ra một chút và tối một cách khác thường. Barry ra dấu chỉ về phía cánh cửa và Jill gật đầu. Barry đẩy mạnh cánh cửa, cả hai nhanh chóng di chuyển vào cái hành lang im lặng khác.

Jill thầm thở dài khi thấy lại là những bức tường bằng đá, cô thầm ước giá mà có một viên phấn để đánh dấu. Ở dưới này thì chỗ nào cũng giống nhau, ở phía trước thì hành lang lại rẽ về bên trái một lần nữa. Jill bắt đầu cảm thấy bắt đầu như bị lạc và co mong rằng đường đi sẽ không có nhiều lối rẽ nữa -

"Chào! Ai vậy?", Một giọng nói trầm và quen thuộc vang lên từ đâu đó ở phía trước họ, âm thanh đó đang vang vọng khắp trong đường hầm.

Jill la lớn: "Enrico."

Có tiếng đáp trả: "Jill, có phải cô không?"

Vui mừng, Jill chạy nhanh về phía góc rẽ phía trước với Barry theo sát bên phải cô. Đội trưởng đội Bravo vẫn còn sống và bằng cách nào đó anh ta cũng đã xuống được nơi này.

Jill chạy tới góc rẽ và thấy Enrico đang ngồi dựa vào tường, lối đi đến đây bỗng nở rộng ra thành một hốc hình vuông và không còn đường nào khác.

Enrico bỗng nói: "Dừng lại! Đứng lại đó!"

Jill đứng sững lại khi thấy anh ta đang chĩa khẩu súng Beretta về phía mình. Anh ta đã bị thương, máu từ chân anh ta đang chảy loang ra cả sàn.

"Cô có đi với ai nữa không Jill?", Enrico hỏi. Đôi mắt đen của anh ta đầy vẻ nghi ngờ, khẩu súng trên tay vẫn chỉa về phía cô.

"Có Barry ở đây nữa. Chuyện gì đã xảy ra vậy? Cái này là sao?", Jill trả lời.

Khi Barry bước đến bên Jill từ phía sau, Enrico nhìn cả hai thêm một hồi nữa, ánh mắt của anh ta đảo qua đảo lại giữa hai người - và rồi anh ta chùng xuống, khẩu súng trên tay rớt xuống sàn. Barry và Jill nhanh chóng chạy đến bên anh ta và cuối xuống xem xét vết thương của anh ta.

Enrico nói yếu ớt: "Xin lỗi, nhưng tôi phải chắc chắn rằng…"

Có vẻ như việc giương súng lên vừa rồi đã hút cạn phần sức lực cuối cùng của Enrico. Jill nhẹ nhàng cầm tay anh ta lên và thấy rằng nó đã rất tái. Máu từ đùi anh ta vẫn đang rỉ ra qua mảng quần rách.

Enrico nhìn thẳng Jill và nói rất khó khăn:

"Toàn bộ chuyện này đã được sắp đặt từ trước. Tôi bị lạc nhóm, tôi leo rào vào đây và thấy cái đường hầm này…thấy đống tài liệu…Umbrella biết tất cả…"

Barry thấy điếng cả người, mặt trở nên trắng bệt như Enrico vậy.

“Cố chịu đi nào Enrico, bọn tớ sẽ đem cậu ra khỏi đây, bây giờ cậu nên nằm xuống nghỉ một chút”

Enrico lắc đầu vẫn nhìn thẳng vào Jill nói: “Có một tên phản bội trong S.T.A.R.S.” Anh nói nhỏ vào tai Jill: “Nó nói với tớ.”

Bam! Bam!

Enrico nảy lên và máu từ hai lỗ thủng ở ngực phụt ra. Từ phía sau họ xen lẫn với tiếng súng còn vang vọng là tiếng bước chân của ai đó đang bỏ chạy.

Barry ngay lập tức phóng theo kẻ vừa bắn đó, trong khi Jill siết chặt tay Enrico một cách vô vọng, cô cảm thấy tim mình đang thắt lại. Anh ta đã chết và ngã gục xuống sàn.

Đầu óc Jill rối bời trong khi tiếng bước chân của Barry xa dần và biến mất trong cái hành lang tối tăm. Anh ta đã tìm thấy tài liệu nào? Khi Enrico nói về tên phản bội thì Jill đã nghĩ đó là Barry vì anh ta đã hành động rất khác thường - nhưng anh ta đang ở ngay sau lưng cô khi hai phát súng đó vang lên.

Vậy thì ai đã làm điều đó? Ai là người mà Trent đã ám chỉ tới? Ai là người mà Enrico đang định nói?

Cảm thấy mất phương hướng và cô độc, Jill ngồi đó đợi Barry trong khi vẫn nắm chặt bàn tay lạnh giá của Enrico.

Rebecca đã bới tung cái rương cũ đặt ở một góc tường trong căn phòng mà cả hai vừa bước vào, cô nhún vai một cái khi nhìn thấy đống giấy tờ hỗn độn trong đó trong khi Chris xem xét khắp căn phòng. Một cái giường đơn với ra trải nhăn nhúm, một cái bàn học và một cái kệ sách cũ là những vật dụng duy nhất trong căn phòng này. Chris cảm thấy ít ra thì ở đây cũng dễ chịu hơn cái bầu không khí lạnh lẽo và hôi thối trong ngôi biệt thự.

Sau khi đi hết lối đi đằng sau cánh cổng ở sân thì Chris và Rebecca đến căn nhà này, trông nó có vẻ nhỏ và ít đáng sợ hơn ở ngôi biệt thự. Cả hai bước vào một cái hành lang đơn sơ với những khúc gỗ không được chạm trổ, và ở cuối hành lang họ tìm thấy hai căn phòng ngủ. Chris nghĩ rằng mình đã đi vào một ký túc xá dành cho nhân viên ở đây.

Chris đã lưu ý lớp bụi dày trên hành lang và biết rằng chẳng có thành viên nào khác của S.T.A.R.S thoát ra đến đây. Không còn lối để quay lại ngôi biệt thự thì việc duy nhất mà anh và Rebecca có thể làm là tìm ra lối thoát khỏi đây để gọi cứu viện. Chris không thích chuyện phải bỏ bạn bè ở lại đây chút nào, nhưng bây giờ đây là điều duy nhất mà anh có thể làm.

Sau khi kiểm tra cái kệ xong thì Chris bước tới cái bàn gỗ rồi kéo cái hộc bàn ở phía trên, nhưng nó đã bị khóa. Anh đưa tay xuống mò mẫm bên dưới cái hộc tủ và toét miệng cười khi mò thấy một dải băng keo.

“Chắc mọi người đều biết rằng ở trong phim thì chìa khóa luôn được dấu bên dưới hộc tủ….”

Chris xé dải băng keo và lấy ra được một cái chìa khóa bạc nhỏ. Vừa cười Chris vừa mở cái hộc tủ và kéo nó ra.

Trong hộc có một vài lá bài nhăn nhúm, một vài cây bút bi và bút chì, vài mẩu giấy gói kẹo sing gum, một vài điếu thuốc lá nhăm nhúm - toàn những thứ vớ vẩn thường chất đống trong hộc tủ.

Bingo!

Chris gạt cái đống hổ lốn đó qua và lượm lên một cái chìa khóa móc vào một miếng da. Nếu như tìm thấy lối thoát cũng dễ như vậy thì giờ này anh đã về tới thành phố Racoon rồi.

“Có lẽ chúng ta đã tìm ra thêm một cái gì đó”, Chris nhẹ nhàng nói rồi cầm cái chìa khóa lên. Đằng sau mảnh da là chữ “Alias” khắc vào đó và mặt trên là số “345” được viết bằng bút bi. Chris không biết con số này có ý nghĩa gì nhưng anh nhớ đã gặp cái tên này trong quyển nhật ký mà anh đã đọc trong ngôi biệt thự.

“Cám ơn Ngài Alias”. Cứ cho rằng cái chìa khóa này dùng cho khu ký túc xá này đi thì cả hai người đang tiến rất gần đến lối ra rồi.

Rebecca vẫn ngồi bên cái rương, xung quanh cô là giấy tờ, bì thư và những bức hình mà cô moi ra từ cái rương. Có vẻ như Rebecca đang rất chăm chú đọc mấy tờ giấy đó, và khi Chris bước đến bên thì cô ta ngẩng lên nhìn anh bằng một ánh mắt lo lắng.

"Em tìm thấy cái gì hả?", Chris hỏi.

Rebecca cầm một mớ giấy lên rồi nói: "Có vài thứ mới, anh nghe này: Đã bốn ngày kể từ khi xảy ra tai nạn và cái cây tại Điểm 42 vẫn tiếp tục phát triển với một tốc độ phi thường…"

Rebecca bỏ qua một đoạn, tay cô lướt trên tờ giấy rồi nói tiếp:

"Nó nói rằng cái vật này là Cây 42, và rễ của nó mọc xuyên xuống bên dưới tầng hầm….ở ngay đây. Chỉ một thời gian ngắn sau vụ tai nạn thì một nhân viên bị nhiễm virus đã phát điên và đập bể bồn chứa nước ở tầng hầm làm ngập cả khu đó. Chúng tôi nghĩ rằng một số ít virus được sử dụng cho mẫu thí nghiệm trong bồn đã hòa vào nước và đã được Cây 42 hút vào nên nó mới biến đổi như vậy. Một số cành cây đã mọc lan tới một số nơi trong tòa nhà và thân cây đã mọc đến trần nhà trong phòng họp tại tầng trệt…"

" 'Chúng tôi nhận thấy rằng Cây 42 bây giờ trở nên nhạy cảm với mọi chuyển động và đã biến thành một cây ăn thịt. Khi có người tới gần thì những cái xúc tu và rễ bám chặt lấy họ và hút hết máu; một vài người trong nhóm đã trở thành nạn nhân của nó.' Tờ giấy đề ngày 21/5 và ký tên bên dưới là Henry Sarton". Rebecca dứt lời.

Chris lắc đầu và một lần nữa anh tự hỏi rằng làm sao mà người ta có thể tạo ra một loại virus nguy hiểm như vậy. Có vẻ như loại virus này khi nhiễm vào bất cứ sinh vật sống nào đều biến nó thành loài ăn thịt khát máu.

"Lạy chúa và bây giờ là một cây ăn thịt."

Chris nhún vai, và anh nhận ra rằng cả hai người nên rời khỏi đây càng sớm càng tốt.

"Vậy là nó ảnh hưởng đến cả cây nữa hả, khi báo cáo lại sự việc này thì chúng ta phải…"

Chris đang nói thì Rebecca ngắt ngang: "Không chỉ có vậy." Rebecca đưa cho anh một tấm hình, vẻ mặt của cô có vẻ căng thẳng.

Đó là một bức hình mờ mờ của một người đàn ông đứng tuổi đang khoác một chiếc áo blue trắng. Ông ta đang đứng trước một cánh cửa trong một cái hành lang lót gỗ. Và Chris nhận ra rằng đó là cánh cửa mà họ vừa bước vào mười phút trước, cánh cửa dẫn vào khu ký túc xá này.

Anh lật tấm ảnh lại và liếc thấy dòng chữ nhỏ ghi trên đó "H. Sarton tháng 2 năm 1998, Điểm 42."

Anh ngước lên nhìn Rebecca và cuối cùng cũng hiểu ra tại sao nãy giờ cô ta trông có vẻ sợ hãi như vậy. Hai người đang đứng trong Điểm 42. Cái cây ăn thịt đó đang ở đây.

Wesker đứng trong bóng tối của khoảng đường hầm không có đèn, hắn càng lúc càng thấy bực mình hơn khi nghe tiếng bước chân của Barry đang đuổi đến gần. Jill sẽ không thể đợi mãi được và ngài Burton không thể nào tóm được kẻ đã bắn Enrico vì hắn đã khôn ngoan đứng vào chỗ tối ngay ngã rẽ.

"Nhanh lên, nhanh lên nào…". Kể từ khi thoát khỏi toà nhà thì Wesker mới bắt đầu cảm thấy mọi việc lại diễn ra như hắn mong muốn. Hắn chợt nhớ đến căn phòng ở dưới cái hang này, nó ở gần lối ra dẫn lên phòng thí nghiệm và chắc chắn rằng cái mề đay chó sói đang ở đó. Toàn bộ đường hầm này đều an toàn. Hắn đã nghĩ rằng bọn 121 đã xổng ra ở dưới này, nhưng có vẻ như đã không có ai chạm vào cái cần gạt để thả chúng ra kể từ khi xảy ra tai nạn. Hắn và Barry đã chia nhau ra để tìm cái cần quay để đóng cái hố lại.

Đáng lẽ mọi việc đều diễn ra rất hoàn hảo đúng theo kế hoạch của hắn nếu như trước đó Enrico Marini đã không tình cờ nhặt được tờ giấy rất quan trọng mà Wesker đã vô tình đánh rơi - tờ lệnh của White Umbrella gửi cho hắn. Và rồi mọi việc lại phức tạp thêm khi Jill lại mò được xuống đây trong khi hắn vẫn chưa làm xong việc.

Wesker thầm thở dài. Nếu sự việc không diễn ra như thế này thì cũng diễn ra như thế khác thôi. Toàn bộ việc này ngay từ đầu đã làm Wesker rất đau đầu để tính toán. Nhưng ít ra thì hắn còn gặp may là hệ thống an ninh của cái đường hầm này vẫn chưa bị kích hoạt, tuy nhiên không thể nói trước được điều đó một khi

hắn chưa qua được cái hố đó - và việc có Barry đi kèm thì giống như hắn đang có thần hộ mệnh đi cạnh vậy. Nếu như số tiến mà White Umbrella hứa trả cho hắn không nhiều đến vậy thì…

Wesker đột nhiên toét miệng cười? Hắn đang làm việc này vì cái gì đây nếu không phải vì tiền? Tiền luôn luôn tuyệt vời.

Sau một khoảng thời gian ngắn mà Wesker tưởng như là cả năm đã trôi qua thì Barry cũng đã phóng vào căn phòng với vẻ rất kích động, anh ta chĩa súng hết chỗ này đến chỗ nọ để tìm Wesker. Wesker kiên nhẫn đợi cho Barry bước qua cái hốc tường cạnh máy phát điện rồi hắn nhanh chóng phóng ra chỉa khẩu súng vào lưng Barry và nói nhỏ.

"Tôi biết anh đang muốn bắn tôi Barry à, nhưng hãy nghĩ về việc mà anh sắp làm đi. Tôi chết ở đây thì cả nhà anh cũng chết theo. Và bây giờ có vẻ như tôi buộc phải khử luôn Jill - nhưng anh có thể giúp cô ta thoát chết. Anh có thể giúp mọi người tránh được cái chết vô nghĩa."

Barry đứng sững lại khi cảm thấy có một nòng súng đang chĩa vào lưng, nhưng Wesker có thể nghe được giọng của Barry chứa đầy sự thù hằn.

Barry nói một cách tức giận: "Mày đã giết Enrico."

Wesker nhấn khẩu súng mạnh hơn vào lưng Barry đáp trả: "Đúng vậy. Nhưng tôi đâu có muốn vậy. Enrico đã biết thứ mà đáng ra anh không nên biết. Và nếu như hồi nãy anh ta kịp nói cho Jill biết về bí mật của Umbrella thì tôi đã bắn hạ cô ta luôn rồi."

"Đằng nào thì mày cũng sẽ giết cô ta. Mày sẽ giết hết tất cả những ai biết chuyện này". Barry vẫn nói bằng cái giọng đầy căm hờn.

Wesker làm bộ thở dài một cái rồi chép miệng nói: "Không phải như vậy. Anh vẫn chưa hiểu vấn đề ư. Tôi chỉ muốn đến được khu phòng thí nghiệm và xóa các bằng chứng trước khi có ai đó tìm ra chúng. Và khi những thứ đó đã bị xóa sổ thì chẳng còn lý do gì để làm đau bất cứ ai nữa. Chúng ta có thể…ung dung đi khỏi đây."

Barry đứng im lặng và Wesker biết rằng anh ta đang muốn tin những lời hắn nói, rằng mọi việc chỉ đơn giản vậy thôi. Wesker để cho Barry lưỡng lự thêm một hồi rồi mới tung đòn tâm lý quyết định ra.

"Những gì tôi muốn anh làm bây giờ là làm sao kéo Jill đi chỗ khác, giữ cho cô ta và bất cứ người nào mà cậu gặp tránh xa khỏi khu thí nghiệm. Bằng cách đó anh sẽ giữ được mạng sống cho cô ta và tôi thề rằng ngay sau khi tôi làm xong điều tôi muốn thì gia đình anh sẽ được an toàn."

Hắn đứng đợi và cuối cùng Barry cũng đã bị hắn thuyết phục.

"Mấy cái phòng thí nghiệm đó ở đâu."

Wesker biết rằng Barry đã bị đánh lừa.

"Một đứa trẻ ngoan đây!"

Wesker hạ khẩu súng xuống và giữ cho vẻ mặt lạnh tanh đề phòng Barry có thể thấy được vẻ hân hoan của hắn. Hắn rút một tập tài liệu ra khỏi túi áo và đặt vào tay Barry, một tấm bản đồ của cái đường hầm này. Wesker nói tiếp:

"Nếu như có điều gì đó xảy ra mà anh không giữ được Jill thì hãy đi cùng cô ta. Còn cả đống cửa có khóa ở dưới cái đường hầm đó sau khi đã vượt qua được cái hố. Anh có thể nhốt cô ta trong một căn phòng nào đó cho đến khi mọi việc kết thúc. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói với anh, Barry à - sẽ không có thêm ai phải chết nữa, tất cả tùy vào anh thôi."

Wesker lùi lại một bước và với tay lấy cái tay quay sáu cạnh mà hắn đã để sẵn ở kế bên cái máy phát điện. Hắn nhìn Barry thêm vài giây nữa, và khi thấy Barry đã có vẻ chùng xuống thì hắn cảm thấy hài lòng và bước ra khỏi phòng. Rất ít có khả năng rằng có ai đó trong S.T.AR.S sẽ đến được khu thí nghiệm và ngài Burton sẽ đảm bảo cho điều đó thêm chắc chắn.

Wesker nhanh chóng quay trở lại chỗ cái hố mà hồi nãy Jill đã phải quay lại để khởi động hệ thống cơ quan đầu tiên của cái đường hầm này. Hắn phải nhanh chóng thoát ra khỏi nơi này - vì có một số chuyện mà hắn

không nói cho Barry - như là chuyện có những con vật thí nghiệm được gắn với hệ thống an ninh, và chúng sẽ được thả ra ngay sau khi hắn quay cái cần đó….

"Xin lỗi nhé Barry, tôi hơi đãng trí."

Thật là thú vị nếu như được thấy cảnh các đồng nghiệp của hắn đối đầu với bọn 121, bọn Hunter. Cảnh bọn chúng đấu sức và sự nhanh nhẹn với S.T.A.R.S sẽ là một màn trình diễn ngoạn mục. Nhưng rất tiếc là hắn sẽ phải bỏ dở màn trình diễn đó.

Gặp bọn Hunter lúc này là rất rất xui xẻo bởi vì bọn Hunter bị nhốt đã lâu và hiển nhiên là chúng đang đói, rất đói là đằng khác.

16. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 15

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Barry đã đi quá lâu rồi. Jill không biết rằng cái đường hầm này rộng lớn tới cỡ nào, nhưng từ những gì mà cô thấy nãy giờ thì Barry có thể đã bị lạc đâu đó rồi. Cũng có thể anh ta đã tìm thấy kẻ sát nhân, và việc không có ai hỗ trợ thì…

"Có thể anh ta sẽ không trở lại nữa."

Trong trường hợp nào đi nữa thì việc ngồi đây không phải là ý kiến hay. Jill đứng dậy và nhìn lần cuối khuôn mặt của Enrico, thầm cầu nguyện cho anh được an nghỉ thảnh thơi.

"Anh ta đã tìm thấy cái gì mà đến nỗi phải mất mạng? Ai đã bắn anh ta?"

Enrico chỉ vừa kịp nói tên phản bội đó là thằng, nhưng điều đó chẳng giúp ích gì vì chỉ có cô và người lính mới đó (Rebecca) là nữ, còn lại tất cả đều là đàn ông. Jill có thể loại Chris ra khỏi danh sách những kẻ tình nghi vì ngay từ đầu anh ta đã cảnh báo là có cái gì đó khác thường trong chuyện này - Barry thì đang đứng ngay sau lưng cô khi có tiếng súng và tiếng bước chân bỏ chạy đó. Brad Vickers thì không đời nào có gan làm chuyện phản bội đó, Joseph và Kenneth thì đã chết - và danh sách những kẻ tình nghi chỉ còn lại ba người Richard Aiken, Forest Speyer và Albert Wesker.

Không ai trong số họ là khả nghi cả nhưng Jill buộc phải cân nhắc đến trường hợp đó. Enrico đã chết và Jill không nghi ngờ gì nữa việc Umbrella có cài nội gián vào S.T.A.R.S.

Khi vừa đến cánh cửa Jill bắt đầu di chuyển trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Dù ai đã bắn Enrico đi nữa thì hắn cũng đã có thể dễ dàng hạ luôn cả cô và Barry lúc đó nên có lẽ rằng hắn không muốn giết thêm ai nữa. Và cứ cho rằng hắn đang còn quanh quẩn dưới này thì cô phải di chuyển trong im lặng nếu như muốn tìm ra hắn. Cả cái đường hầm này là một cái amly rất tốt để khuếch đại âm thanh dù là nhỏ nhất như tiếng bước chân.

Jill nhẹ nhàng mở cửa, nghe ngóng và men theo bờ tường ra cái hành lang tối mờ mờ. Quãng đường hầm trước mặt cô tối thui, Jill quyết định rẽ trái quay lại đường cũ vì bóng tối trước mặt cô là một nơi tuyệt vời để ẩn nấp và tập kích. Cô không muốn ăn một viên đạn vào người vì đã nhận định sai về mục đích của tên giết người.

Một chuỗi tiếng động bỗng vang lên nghe như là tiếng của vật gì đó đập vào đá và dội lại. Tiếng động của một vật rất lớn đang chuyển động. Theo bản năng Jill lợi dụng tiếng động đó để bước đi nhanh hơn tới cánh cửa sắt trước mặt. Jill quay trở lại căn phòng mà lúc nãy cô đã đụng mặt Barry, cô nhẹ nhàng đóng cánh cửa sau lưng lại.

"Cái quái gì vậy nhỉ? Nghe như là cái hang này đang chuyển động vậy."

Cô nhún vai, nhớ lại cái trần nhà từ từ sụp xuống trong ngôi biệt thự. Biết đâu ở dưới này cũng có bẫy nữa, nên cô phải bước đi cẩn trọng hơn nữa. Cứ nghĩ đến việc có thể mất mạng vì một cái bẫy nào đó thì…

"Có lẽ là cái bảng bên cạnh cái hố chăng, cái bảng có cái lỗ sáu cạnh."

Jill gật nhẹ đầu tự trả lời rồi tự nhủ rằng phải quay lại cái hố đó xem sao. Có lẽ tên sát nhân đã tìm được dụng cụ cần thiết để khởi động cái công tắc đó. Có thể cô đoán sai nhưng xem qua một chút thì đâu có hại gì.

"Ít ra thì mình cũng biết chắc là mình không đi lạc."

Jill vừa đến bên cánh cửa sẽ dẫn cô trở lại cái cầu thang đã leo xuống đây thì nghe những tiếng động lạ từ phía đường hầm ở sau lưng. Đó là tiếng thở gấp gáp, Có lẽ là một loại chim nào đó chăng? Tiếng động càng lúc càng lớn…

Bộp. Bộp. Bộp

Tiếng động này thì Jill biết, đó là tiếng bước chân. Và nó đang hướng về phía cô, chắc chắn không phải là Barry hay ai đó như anh ta vì tiếng bước chân này nghe nặng hơn và thong thả hơn.

"Ra khỏi đây ngay!"

Jill chụp lấy tay nắm và phóng ngay ra cái hành lang bên ngoài rồi đóng sầm cửa lại, không quan tâm đến việc mình đã tạo ra một tiếng động khá lớn. Chưa bao giờ trực giác của Jill sai lầm cả mặc dù đôi khi cô có hiểu nhầm nó đôi chút, và lần này trực giác của cô đang bảo là dù ai đó hay vật gì đang hướng về phía cô thì cô không muốn gặp nó chút nào.

Jill chạy nhanh trong hành lang về phía cái hố lúc nãy cô đã phải bó tay, nhưng được vài bước thì Jill dừng lại và hít một hơi thật sâu. Vì cô không thể mạo hiểm chạy tới trước khi mà chưa biết rõ nó có an toàn không, đó là chưa kể đến mối nguy hiểm vẫn còn đang ở phía sau.

Và ở sau lưng Jill cánh cửa bật mở.

Jill xoay phắt lại giơ khẩu Beretta lên và kinh hoàng nhìn sinh vật đang đứng đó. Nó to lớn và có hình dạng hơi giống người - nhưng mọi việc không dừng lại ở đó. Toàn thân nó phủ một lớp da dày màu xanh lá sẫm và xù xì giống như da của loài lưỡng cư vậy. Có vẻ như lưng nó bị gù nên hai cánh tay to khỏe của nó duỗi thẳng gần chạm đất, và ở đầu hai tay và chân nó là những móng vuốt sắc nhọn. Jill không thể biết nó thuộc giống đực hay cái nữa và từ cái đầu giống như loài bò sát của nó cô thấy một cặp mắt xanh nhạt.

Bỗng nó ngước nhìn cô và rít lên những tiếng lạ lùng mà Jill chưa từng nghe bao giờ. Âm thanh đó dội khắp hang làm Jill cảm thấy rùng mình.

Jill nổ súng, ba phát đạn bay thẳng vào phần ngực trên làm nó lùi lại một chút. Nó khuỵu xuống ngã dựa vào tường và với một tiếng rít kinh khủng khác nó nhảy về phía Jill. Bằng một sức khỏe phi thường cả người nó bay thẳng về phía Jill với bốn cặp vuốt sắc nhọn đang duỗi thẳng.

Jill nổ súng thêm hai phát nữa làm nó rớt xuống. Những viên đạn đã xin vài miếng thịt của nó, và từ những vết thương đó những dòng máu sẫm đang liên tục chảy ra. Nó rơi một cái rầm xuống cách Jill vài bước chân, vẫn rít lên một tay nó quơ tới trước cố tóm lấy chân cô. Mùi xạ và mùi hôi của loài vật bốc lên xộc vào mũi Jill, mùi giống như mùi thiên nhiên hoang dã vậy.

"Lạy chúa sao nó chưa chết vậy?"

Jill ngay lập tức chỉa khẩu súng vào đầu nó và bắn liên tục. Từng mảng thịt xanh văng ra để lộ ra lớp sọ bên trong. Jill vẫn tiếp tục bắn, và những viên đạn xuyên thủng lớp sọ của nó làm chảy cả óc ra.

Click click click.

Hết đạn. Jill hạ súng xuống, toàn thân cô run rẩy. May mà nó đã chết - nhưng cô cũng mất cả băng đạn. 15 viên đạn 9mm với bảy, tám phát cuối ở cự ly rất gần….

Vừa nhìn chăm chăm vào xác con quái vật Jill vừa thay một băng đạn mới trước khi cất khẩu súng vào bao. Jill đưa tay ra sau lưng tháo dây buộc khẩu Remington, rồi cầm lên đạn sẵn sàng.

"Bọn nghiên cứu chúng bay chế tạo loại quái vật gì ở đây vậy?"

Có vẻ như tập đoàn Umbrella không chỉ nghiên cứu chế tạo virus không thôi, họ còn tạo ra những loại quái vật chết người đầy móng vuốt này nữa….

"Và có thể còn nhiều con như vậy nữa."

Chưa bao giờ Jill cảm thấy sợ như bây giờ. Siết chặt khẩu Remington trên tay cô quay người lại và vụt chạy.

Chris và Rebecca thận trọng bước từng bước một vào sâu trong cái hành lang lót gỗ này. Ở những khe nứt gần trên trần là những nhánh cây đã khô héo giống như cây thường xuân và từng mảng trắng xóa trông có vẻ như là nấm mốc. Trông cũng bình thường như những nơi bị bỏ hoang khác thôi, nhưng với những gì mà Rebecca đã đọc được về cái Cây 42 đó thì Chris cảm thấy mình nên sẵn sàng cho mọi tình huống.

Sau khi đọc hết đống giấy trong cái rương đó thì Rebecca đã tìm thấy một trang tài liệu để bào chế một loại thuốc ngay tại Điểm 42 này, đó là tài liệu hướng dẫn bào chế thuốc V - Jolt. Cô mang nó theo dù Chris cảm thấy không cần thiết, điều mà anh qua tâm bây giờ là tìm đường thoát ra khỏi đây, và nếu có thể tránh gặp cái cây đó thì càng tốt.

Hành lang ở cửa ra vào ký túc xá thì rõ là không cái cây nào mặc dù Chris không dám chắc là nó an toàn. Ngoài hai cái phòng ngủ hồi nãy, họ còn tìm thấy một phòng giải trí, nhưng nó thật là đáng sợ. Khi nhìn vào căn phòng đó Chris bỗng cảm thấy sợ mặc dù anh không thấy có sự khác thường nào trong đó, chỉ có một quầy rượu và vài cái bàn. Và mặc dù căn phòng trông có vẻ an toàn nhưng Chris quyết định đóng cửa căn phòng lại và rẽ vào lối rẽ ngoài hành lang. Chỉ cần trực giác mách bảo căn phòng không an toàn là đủ lý do để Chris rời nó rồi.

Chris và Rebecca dừng lại trước một cánh cửa lớn duy nhất trong cái hành lang gấp khúc này, cả hai nhìn nhau với vẻ lo lắng khi thấy những một lớp cây thường xuân mọc đầy trên trần nhà. Chris xoay tay nắm và đẩy mạnh cửa vào.

Trong căn phòng tối mờ mờ này là một bầu không khí ấm áp giống như ở vùng nhiệt đới vậy, nhưng lại có một mùi khó chịu giống như là mùi trái cây thối phảng phất xung quanh. Theo bản nay Chris đẩy Rebecca lui lại phía sau trong khi anh đưa mắt quan sát khắp căn phòng rộng lớn này. Vẫn là những mớ cây thường xuân mọc tươi tốt đầy trên tường khác với những lớp khô héo ngoài kia.

Chris nghe có tiếng loẹt xoẹt khe khẽ ở đâu đó trong phòng, giống như có gì đang lê trên sàn ở đâu đó trong phòng vậy. Và Chris chợt nhận ra đó là do lớp cây dày đang chuyển động, nó làm cho anh có cảm giác cả bức tường đang rung rinh chuyển động với những sợi dây leo đang xoắn lại và bò lung tung trên tường.

Rebecca định bước lên trước thì Chris ngăn lại:

"Coi chừng, em đã nói là mấy cái cây này hút máu người mà."

Rebecca nhìn lớp cây trên tường lắc đầu nói:

"Đó không phải là Cây 42, ít ra thì không phải là những gì được nói đến trong tờ báo cáo đó. Cây 42 chắc chắn phải lớn hơn, và có khả năng chuyển động nhiều hơn. Em không học nhiều về sinh vật học, nhưng từ những gì đọc được thì nó là một loại cây hạt kín với các nhánh cây và lá có thể chuyển động được."

Rebecca mỉm cười nói tiếp nhưng trông cô có vẻ lo lắng: "Em nghĩ nó phải là một cái cây lớn với những dây leo dài đến khoảng 7m xung quanh."

Chris nhăn mặt: "Hay thật. Anh cảm thấy rất an tâm rồi đấy."

Cả hai người thận trọng tiến sâu vào căn phòng nhưng tránh không đi gần lớp cây trên tường quá. Ngoài cánh cửa họ vừa bước vào thì trong này còn ba cánh cửa khác, một ở phía bên kia căn phòng trước mặt họ, và kế bên đó một chút là hai cánh cửa khác đối diện nhau. Chris bước đến cánh cửa đôi lớn đối diện vì nghĩ rằng nó dẫn ra khỏi cái ký túc xá này.

Cánh cửa không khóa và Chris đã đẩy nhẹ một cánh vào trong.

BAM!

Cánh cửa đột ngột bị đập trở lại làm cả hai người nhảy lùi lại và giơ súng lên. Một loạt tiếng rầm rầm vang lên tiếp như là có ai đó đang đứng bên kia đá vào tường tường vậy - ngoại trừ việc những tiếng động đó vang lên cùng lúc ở khắp nơi trong căn phòng vững chắc đó.

Chris hỏi Rebecca: "Em mới nói là nó có rất nhiều dây leo xung quanh phải không?"

Rebecca gật đầu trả lời: "Ừ, có vẻ như chúng ta đã tìm thấy Cây 42 rồi."

Cả hai đứng lắng nghe một lát nữa, Chris nghĩ về sức mạnh và trọng lượng của cái cây khi nó đập cửa đóng sầm lại lúc nãy.

"Không thể giỡn được, nó lớn và chuyển động nhanh hơn mình nghĩ…và có lẽ nó chắn mất lối thoát duy nhất rồi. Thật tuyệt vời."

Cả hai người quay trở lại đứng nhìn hai cánh cửa còn lại. Cánh cửa bên phải họ có số "002" ở trên. Chris lôi mớ chìa khóa mà anh đã tìm thấy ở trong này ra và dễ dàng tìm thấy cái chìa của căn phòng này.

Chris mở khóa rồi cẩn thận bước vào trong, Rebecca theo sát sau lưng anh. Có một cánh cửa nhỏ bên trái dẫn vào một phòng tắm nhỏ yên tĩnh và đầy bụi. Căn phòng này cũng là một cái phòng bình thường với một cái giường ngủ, một cái bàn làm việc và hai cái kệ. Ngoài ra chẳng có gì đáng để quan tâm nữa.

Một loạt tiếng đập thình thình vào tường nữa và hai người nhanh chóng bước ra trở lại căn phòng lớn. Chris càng lúc càng tin chắc rằng họ phải tìm cách diệt cái cây đó để có thể thoát ra ngoài.

Nhưng cũng có thể không cần, có thể còn có đường khác để thoát ra khỏi đây.

Mọi chuyện đã đi quá xa rồi. Từ những con zombie lê lết ở trong căn biệt thự cho đến chuyện chạy trối chết để thoát khỏi đàn rắn, mọi ngóc ngách của ngôi biệt thự của Spencer này dường như được làm ra để nhốt hai người lại vậy.

Chris nhanh chóng dẹp ngay mớ ý tưởng bi quan đó đi khi hai người đi đến cánh cửa cuối cùng trong phòng - nhưng cả hai người khựng lại khi thấy một bảng số điện tử ở kế bên cánh cửa. Chris xoay xoay tay nắm cửa nhưng nó cứng ngắt. Lại một ngõ cụt khác nữa.

Chris thở dài nói: "Khóa an ninh điện tử. Chẳng có cách nào vào trong nếu không có mật mã."

Rebecca nhíu mày nhìn vào mấy cái đèn đỏ nhỏ ở phía trên mấy cái nút bấm nói: "Chúng ta có thể bấm đại cho đến khi tìm ra đúng mật mã…."

Chris lắc đầu nói: "Em cũng biết cơ may bấm đúng con số đó gần như bằng không mà."

Chris bỗng khựng lại nhìn Rebecca rồi cho tay vào túi áo rút chùm chìa khóa ra.

"Em bấm thử 3 - 4 - 5 xem sao". Rồi hồi hộp chờ Rebecca bấm thử dãy số đó.

"Xem nào, xem nào ngài Alias, đừng làm chúng tôi thất vọng chứ…". Mấy cái đèn đỏ nhấp nháy rồi tắt dần từng cái một. Và khi cái cuối cùng vụt tắt thì có một tiếng click nhẹ ở cửa.

Chris mỉm cười rồi đẩy cửa bước vào - và cảm thấy cụt hứng khi anh nhìn thấy bên trong căn phòng. Một dãy những cái kệ với những chai hóa chất nhỏ hoặc chai không. Không phải là lối thoát mà anh mong đợi.

"Không, mọi việc không bao giờ dễ dàng như vậy. Chúa không bao giờ ngừng thử thách chúng ta…."

Rebecca nhanh chóng bước đến bên một cái kệ rồi nhìn mấy cái lọ thủy tinh lẩm bẩm: "Hyoscyamine, anhydride, dieldrin…"

Cô quay lại nhìn Chris cười nói: "Chris, chúng ta có thể tiêu diệt cái cây đó rồi! Thuốc V-Jolt, một loại độc tố thực vật. Em có thể bào chế nó ngay bây giờ. Và chúng ta có thể xuống tầng hầm tìm cái rễ cây rồi."

Chris mỉm cười xen ngang vào: "Tiêu diệt nó mà chẳng tốn chút công sức nào! Em thông minh thật đấy Rebecca. Em cần bao nhiêu lâu để bào chế thuốc?"

Rebecca trả lời: "10, 15 phút gì đó."

Chris nói tiếp: "Được rồi, vậy em ở lại đây. Anh sẽ cố gắng quay lại càng sớm càng tốt."

Rebecca lôi đống chai lọ xuống trong khi Chris đóng cửa lại rồi nhanh chóng chạy ra ngoài hành lang trở lại.

Hai người sắp thoát ra khỏi đây rồi, và khi đó tập đoàn Umbrella sẽ phải đau đầu đây.

Barry đứng kế bên cái xác lạnh giá của Enrico với bản đồ của Wesker trên tay. Jill đã đi mất khi anh trở lại - và thay vì đi tìm cô Barry lại không thể nhấc nổi chân lên, cố gắng quay đi chỗ khác để khỏi nhìn thấy xác của Enrico.

"Tất cả là lỗi của tôi. Nếu tôi không giúp Wesker thoát ra khỏi ngôi biệt thự thì cậu đâu có chết Enrico…"

Trông Barry thật tội nghiệp khi anh cứ đứng đó nhìn trân trân vào xác Enrico. Trong lòng Barry tràn ngập cảm giác tội lỗi và sự xấu hổ khiến anh không biết phải làm gì nữa ngoài việc đứng đó. Barry biết rằng anh phải đi tìm Jill, giữ cô ta tránh xa Wesker, giữ cho gia đình anh được an toàn - nhưng anh không thể bước đi được. Điều mà anh muốn bây giờ là có thể giãi bày tâm sự với Enrico, nói cho anh ta hiểu tại sao mọi việc lại ra nông nỗi này.

"Cậu còn vợ và mấy đứa con. Rico… tớ phải làm gì bây giờ? Tớ có thể làm gì khác ngoài việc phải làm theo nó?"

Enrico vẫn nhìn anh bằng đôi mắt vô hồn, không đồng tình, không phản đối, không gì cả. Dù Barry có tiếp tục giúp Wesker nữa và mọi việc sẽ êm xuôi như nó hứa thì Enrico vẫn chết - và Barry không biết sau này anh sẽ sống ra sao với mặc cảm tội lỗi này….

Một loạt tiếng súng vang lên.

"Jill!"

Barry quay đầu về hướng tiếng súng. Anh móc súng ra, loạt súng vừa rồi làm anh trở nên tức giận. Chỉ có một cách giải thích cho loạt súng đó là Wesker đã tìm thấy Jill.

Barry quay người chạy về hướng đó, cảm thấy muốn bệnh với ý nghĩ một thành viên khác của S.T.A.R.S sẽ phải chết về tay Wesker. Anh cảm thấy tức giận vì đã tin lời hắn.

Cánh cửa trước mặt anh bật mở một cái rầm và Barry đứng chết trân khi thấy vật trước mặt anh, mọi ý nghĩ về Wesker, Jill và Enrico bỗng tan biến mất. Barry không thể tin vào mắt mình nữa, anh đứng sững trong giây lát khi những luồng suy nghĩ chạy qua.

Da xanh, tiếng kêu the thé, mắt trắng cam và móng vuốt.

Bỗng nó gào lên, một tiếng kêu khủng khiếp và Barry không nghĩ ngợi gì nữa. Anh siết cò và tiếng thét của nó chuyển sang tiếng ằng ặc ngạt thở khi viên đạn bay thẳng vào họng làm nó ngã quị xuống.

Con quái cứ giãy đành đạch trong khi máu cứ trào ra từ lỗ đạn còn bốc khói. Barry nghe tiếng rắc rắc như xương gãy khi tay chân nó đập liên tục xuống sàn đá làm máu phun ra nhiều hơn.

Barry đứng im nhìn con quái giãy giụa một cách điên cuồng và nó cứ cố la hét làm cuống họng rách toác ra thêm. Với sức công phá của khẩu Python thì lẽ ra đầu của nó đã bay mất - nhưng nãy giờ nó đã giãy chết gần cả phút rồi, và nó giãy yếu dần đi khi máu cứ chảy ào ạt ra. Cuối cùng nó nằm im - và xung quanh máu chảy thành một vũng lớn. Barry biết rằng nó đã chảy máu tới chết và ý thức được điều đó.

"Mình vừa giết cái gì vậy nhỉ? Cái quái gì…"

Từ những ngõ ngách ngoài kia, một tiếng rú khác vang lên vọng khắp cả cái đường hầm ẩm ướt này - và rồi một tiếng rú thứ hai, thứ ba vang lên phụ họa theo. Những tiếng rú nghe rùng rợn và không bình thường của một loài vật lẽ ra không nên tồn tại trên cõi đời này.

Barry cho tay vào túi và lôi ra thêm một mớ đạn cho khẩu Colt, thầm cầu Chúa rằng anh có đủ đạn và những phát súng mà anh nghe thấy hồi nãy không phải là những phát cuối cùng của Jill.

17. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 16

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Nó có thể gọi là một con nhện nếu như nó không to như một con bò. Từ lớp tơ dày đặc xung quanh căn phòng này thì suy ra nó không thể là con gì khác được.

Jill nhìn mấy cái chân đầy lông của con nhện mà cảm thấy nổi da gà. Con quái hồi nãy tấn công cô cũng đáng sợ nhưng hình dạng nó chẳng giống con gì nên Jill không liên tưởng được nó với con gì. Còn bây giờ là một con nhện, loài vật mà cô ghét cay ghét đắng vì cái màu đen ghê tởm cùng mấy cái chân lông lá và khả năng di chuyển nhanh thoăn thoắt của nó. Có lẽ đây là một con nhện cái, và mặc dù nó đã chết nhưng Jill vẫn cảm thấy sợ.

"Nó chết chưa lâu đâu…"

Jill cố gắng lắm mới dám nhìn vào mấy cái lỗ đang chảy máu xanh trên cái thân đầy lông lá của con nhện. Nó đã bị bắn năm sáu phát vào người - và từ mấy lỗ đạn đó những chất lỏng màu xanh cứ rỉ ra. Jill đoán rằng nó mới bị bắn khoảng chưa đầy 20 phút.

Cô nhún vai rồi bước tới cánh cửa sắt đôi dẫn ra khỏi căn phòng này. Lớp tơ nhện dưới chân dính vào giày làm cô bước đi rất khó khăn. Ý nghĩ bị tơ nhện quấn quanh và treo lơ lửng trong này làm Jill nhún vai một cái nữa.

"Cố nghĩ về cái gì khác đi…"

Ít ra thì Jill biết mình đang đuổi theo đúng đường, và đang rất gần người đã khởi động cái máy xoay hồi nãy. Lúc nãy Jill chạy đến bên cánh cửa bị chắn bởi cái hố to đùng và cô nghĩ rằng mình đã đi lạc vì cái hố đã biến mất tự khi nào. Nhìn lên đầu thì cô thấy cái hố lại treo lơ lửng ở trên đầu, thì ra ai đó đã dùng dụng cụ xoay tấm bảng kim loại làm cả một khung đá xoay tròn 180o quay ngược cái hố lên trên.

Cánh cửa đó lại dẫn đến một đường hầm khác. Ở một bên là một hòn đá lớn, Jill len qua nó và đến căn phòng mà cô chuẩn bị đi ra.

Jill xoay tay nắm một cánh cửa và nhảy vào một lối đi tối tăm khác. Jill đứng dựa lưng vào cửa thở sâu tập trung quan sát.

"Mình có thể thổi tung bọn zombie hay bọn quái vật một cách dễ dàng nhưng gặp nhện là mình lại cuống lên."

Lối đi trước mặt cô được một quãng ngắn lại tẻ ra làm hai, và ở cuối mỗi lối đi lại có hai cánh cửa nữa - nhưng cánh cửa bên trái lại nằm về hướng cô vừa đi ra nên Jill quyết định chọn cánh cửa bên phải. Cô hy vọng rằng trực giác của mình mách bảo đúng.

Cánh cửa sắt kẽo kẹt mở ra và Jill ngay lập tức nhận thấy có sự thay đổi trong bầu không khí. Trước mặt cô lối đi lại tẻ làm hai một lần nữa, bên tay phải cô thì lối đi nở rộng ra và tối thui, còn lối đi bên trái thì dẫn đến một cái thang máy nhỏ giống như cái ở trên sân hồi nãy. Một luồng không khí ấm áp và trong lành thổi vào người Jill làm cô cảm thấy như mình đang mơ vậy.

Jill nhìn cái thang máy và thấy bệ nâng đang ở phía trên. Thế là cô vẫn còn cơ hội đuổi kịp kẻ đã giết Enrico….

"…nhưng có chắc vậy không? Có thể hắn đi đường khác và mình sẽ mất dấu hắn."

Jill lưỡng lự, cô nhìn cái thang máy một hồi rồi thở dài xoay lại, quyết định sẽ đi về phía hành lang bên kia.

Jill đi về phía cái hành lang tối tăm trước mặt, nhiệt độ bỗng đột ngột giảm xuống giống như lúc nãy trong đường hầm làm Jill cảm thấy ớn lạnh. Cái hành lang rẽ qua bên phải vài bước rồi biến thành ngõ cụt. Bên trái cô khoảng 100 bước chân phía trước là một tảng đá tròn lớn chắn đường giống như tảng đá lúc nãy. Và ở phía trước nó là một vật gì đó nho nhỏ màu xanh biển….

Vừa nhíu mày nhìn chăm chăm vào vật đó Jill vừa bước về phía trước, cố gắng xác định vật thể đó. Đi được nửa đường về phía tảng đá lớn đó thì có một khe nhỏ lõm vào tường bên trái. Và Jill đã có thể thấy trước tảng đá là một bảng kim loại giống như cái ở bên cái hố hồi nãy.

Jill bước vào cái khe nhỏ và thấy có một cánh cửa bên tay phải. Jill thấy ở gờ tường có đường rãnh và cô chợt nhận ra rằng cái khe này có thể được che lại bằng cách vặn cái bảng kia. Bức tường đá này có thể được xoay qua để chặn cái khe này lại.

Trời ạ, có lẽ phải mất hàng năm trời để xây nên cái chỗ này. Căn biệt thự đã được xây dựng công phu lắm rồi vậy mà…

Jill mở cánh cửa rồi ngó vào bên trong. Một căn phòng hình vuông được đào vào trong hốc đá này. Và trong căn phòng chỉ có một cái bệ với một con chim bằng đá ở trên mà thôi. Ngoài ra không còn lối đi nào khác trong căn phòng nên Jill chợt cảm thấy nhẹ nhõm, đến đây là hết đường nên tên sát nhân kia chắc chắn đã dùng cái thang máy hồi nãy để lên mặt đất rồi.

Vừa mỉm cười Jill vừa quay trở lại hành lang và bước về phía tảng đá lớn vì cô tò mò muốn biết vật màu xanh đó là gì. Và khi tới gần Jill nhận ra đó là một cuốn sách được bọc trong một tấm da nhuộm màu xanh biển. Cuốn sách vẫn mở và nằm úp sấp xuống, hẳn là ai đó đã vứt nó ở đây. Jill đeo khẩu Remington lên rồi cúi xuống lượm cuốn sách lên.

Đó là một cuốn sách để giấu đồ mà Jill chỉ mới nghe cha đã từng nói tới chứ chưa thấy bao giờ. Một phần giấy bên trong đã được cắt để tạo khoảng trống để giấu một vật gì đó có giá trị. Nhưng quyển sách này rỗng không….

Jill gấp cuốn sách lại rồi miết ngón tay theo dòng chữ tiêu đề được mạ vàng trên cuốn sách, Đại bàng phía Đông, Chó sói phía Tây, rồi từ từ bước từ từ quay trở lại chỗ thang máy. Dòng chữ này nghe chẳng có ý nghĩa gì cả mặt dù nó được mạ rất đẹp.

Snick.

Jill sững lại khi đá dưới chân cô bỗng lõm xuống một chút và ngay lập tức nhận ra rằng cái hành lang bỗng nhiên đổ dốc về phía trước.

"Ôi không!"

Sau lưng Jill một chuỗi tiếng đá lăn vang lên.

Vứt ngay cuốn sách xuống, Jill mở hết tốc lực chạy về phía trước tìm chỗ tránh trong khi hòn đá bắt đầu lăn nhanh hơn. Cái lối rẽ lúc này bỗng nhiên xa vời như đang cách Jill cả dặm vậy.

"Không chạy kịp tới đó là chết chắc."

Và chỉ nửa giây nữa thôi là Jill đã bị nghiến nát như tương nếu như cô không bay kịp vào lối rẽ đó. Nhờ vào bản năng sinh tồn Jill đã chạy như bay và phóng kịp vào cái lối rẽ nhỏ đó.

Trong khi hòn đá lăn qua lối rẽ chỉ cách người cô chưa đầy nửa mét. Và trong khi Jill đang thở ra đằng tai thì hòn đá đã lăn đến cuối lối đi. Một tiếng ầm lớn đến chói cả tai vang lên, hòn đá đã đụng vào tường.

Jill vẫn còn nằm sấp trên sàn đá thở hổn hển, đến vài phút sau cô mới đứng dậy và phủi hết bụi trên quần áo được. Hai cùi chỏ tay của Jill đã bị xước đến chảy cả máu, hai đầu gối của cô cũng bầm tím vì cú bay người lúc nãy. Nhưng nghĩ đến chuyện xém chút nữa là bi dát mỏng bởi hòn đá thì Jill cho rằng như thế này là còn may.

Jill cầm khẩu Remington lên tay rồi đi nhanh về hướng cái thang máy, cô muốn rời khỏi đây lắm rồi vì ở trên đó sẽ không lạnh như dưới này, và nhất là không có nhện.

Khu tầng hầm đã bị ngập nước.

Chris đứng trên bờ dốc trước cánh cửa ở cuối hành lang nhìn xuống khuôn mặt của anh đang phản chiếu mờ mờ từ mặt nước lung linh phía trước. Trông nó có vẻ lạnh và sâu thăm thẳm.

Sau khi để Rebecca lại trong phòng bào chế, Chris đi ra ngoài hành lang bên ngoài căn phòng rồi tiếp tục đi về phía cuối và tìm thấy căn phòng "003". Chiếc thang leo dẫn xuống tầng hầm nằm khuất sau một kệ sách trong căn phòng ngủ gọn gàng sạch sẽ này. Anh leo xuống dưới, dừng lại ở một hành lang bằng bê tông lạnh lẽo, với những bóng đèn neon thắp sáng trên đầu. Một sự thay đổi đột ngột từ dãy hành lang gỗ đơn giản ở trên ký túc xá.

"Ít ra thì mình cũng đã tìm thấy khu tầng hầm…"

Có vẻ như lúc này việc tiêu diệt cái Cây 42 là lối thoát duy nhất cho cả anh và Rebecca. Nãy giờ Chris không thấy bất cứ lối nào khác có thể dẫn ra khỏi nơi này, điều đó có nghĩa là lối thoát phải nằm trong căn phòng chứa cái cây đó. "Hay là không có lối thoát nhỉ", ý nghĩ đó chợt thoáng qua đầu làm Chris cảm thấy chột dạ. Có vẻ như điều đó khó có thể xảy ra, nhưng việc có một cái cây ăn thịt khổng lồ cũng là điều không tưởng.

"Và mình không thể nào biết được điều đó cho đến khi mình vào được trong căn phòng."

Chris thở dài và bước xuống làn nước. Nó lạnh và có mùi hóa chất không dễ chịu tí nào. Chris lội bì bõm đến cánh cửa, nước đã ngập đến đầu gối anh và khi dừng trước cánh cửa thì mực nước đã đến bắp đùi. Hơi rùng mình vì lạnh Chris đẩy cửa rồi bước vào trong.

Căn phòng bên trong rất rộng và ở chính giữa là một bể chứa nước khổng lồ. Cái bể chứa dính tới tận trần nhà và ở về bên tay phải tấm kính ngăn là một lỗ thủng to tướng. Chris không giỏi lắm về việc ước lượng, nhưng để làm ngập cả khu này thì ít nhất cái bể đó cũng phải chứa hàng ngàn lít nước.

"Bọn chúng nghiên cứu cái quái gì mà cần nhiều nước vậy nhỉ? Nghiên cứu sóng thần à?"

Nhưng việc đó chẳng thành vấn đề, Chris đang lạnh cóng và anh muốn nhanh chóng tìm ra thứ mình cần để mau ra khỏi chỗ này. Anh bắt đầu đi về phía bên tay trái một cách từ từ chậm rãi, tay phải quạt mạnh xuống nước để tạo thế.

Chuyện này trong mơ cũng khó mà tưởng tượng ra, lội qua một căn phòng đúc bê tông dưới ánh đèn sáng trưng. Tuy nhiên việc này còn ít ngạc nhiên hơn những gì mà anh đã gặp từ lúc máy bay của đội Alpha rớt xuống khu rừng ngoài kia. Mọi thứ trong ngôi biệt thự này của Spencer đều giống như một giấc mơ vậy, như thể là nơi này không tồn tại trên thế giới…

Và nó là một cơn ác mộng thì đúng hơn. Cây ăn thịt người khổng lồ, rắn khổng lồ, những thây ma sống lại và chỉ còn thiếu lũ đĩa khổng lồ hay khủng long nữa là đủ bộ.

Bỗng Chris nghe một tiếng quẫy nước nhẹ và khi anh liếc nhìn ra sau thì thấy một cái vảy cá hình tam giác dày cộm khoảng 20 bước chân phía sau. Nó đang trượt về phía anh, và bên dưới làn nước là một cái bóng xám.

Chris điếng cả người. Không kịp suy nghĩ gì nữa, anh cố chạy thật nhanh và nhận ra rằng mình không thể chạy khi anh ngã bổ về phía trước, cả người ụp xuống làn nước giá lạnh. Và khi trồi lên thì mũi và miệng Chris đầy mùi hóa chất. Lạy Chúa cầu cho Rebecca nói đúng về việc virus đã không còn tác dụng sau một thời gian thoát ra ngoài không khí.

Anh quay đầu lại, cặp mắt đảo liên tục để tìm cái vảy cá hồi nãy và nhận ra rằng nó đã trôi được hơn nửa đường. Chris đã có thể nhìn rõ bên dưới cái vảy - một con cá mập, thân hình méo mó của nó qua làn nước đang trượt rất nhanh về phía anh. Nó dài phải đến 5; 6 mét, cái đuôi lớn đang quẫy liên tục để bơi về phía Chris - và cặp mắt đen vô hồn bên trên cái miệng với hàm răng sắc nhọn.

"Súng bị ướt rồi không bắn được."

Tuy biết như vậy nhưng Chris vẫn xoay người lại đứng đối diện nó vì anh biết rằng không có cơ may nào để chạy thoát. Chris vung tay giữ thăng bằng, anh lui một chân về phía sau đứng thủ thế rồi từ từ lùi lại vài bước nữa trước khi con cá mập đuổi kịp anh rồi nhanh nhẹn né sang một bên tránh hàm răng sắc nhọn của con cá, đồng thời vung tay đập mạnh hết mức có thể xuống mặt nước và khuấy lên làm nó sủi bọt. Con cá mập trượt thân mình to lớn mượt mà của nó qua chân Chris.

Khi nó vừa trượt qua, Chris mở hết tốc lực chạy (đúng hơn là đi) theo nó, tay anh quẫy điên cuồng xuống mặt nước để đi nhanh hết mức có thể hòng rẽ qua góc phòng bên kia. Chris biết rằng nếu giữ khoảng cách gần thì nó không thể quay đầu lại cắn được.

Trừ khi nó có thể lượn một vòng quanh phòng trong vài giây ngắn ngủi. Chris đã thấy hai cánh cửa ở phía trước bên tay trái, nhưng con cá đã đã bơi đến góc phòng bên kia để lượn trở lại.

Chris hít một hơi dài rồi lao người xuống nước và bắt đầu lao về phía cánh cửa. Anh biết việc này thật điên rồ vì không ai biết được virus trong nước có còn tác hại không, nhưng nếu không bơi thì anh không có cơ hội đến được cánh cửa trước con cá mập. Tay quạt, chân đạp mạnh xuống sàn để lấy trớn, Chris lao nhanh về phía trước.

Chris đến được cánh cửa khi con cá mập đã quay đầu lại và bắt đầu lao nhanh về phía anh. Chris chụp tay nắm cửa xoay mạnh và cảm thấy phổi thắt lại.

Cánh cửa bị khóa.

"Khốn, khốn, khốn nạn thật."

Chris thọc tay vào túi áo và lôi ngay chùm chìa khóa của Alias ra, tay dò dẫm tìm chìa thích hợp trong khi cái vẩy cá đã tiến đến rất gần. Anh có thể thấy được hàm răng của con cá mập đang nhe ra -

Chris vừa tra chìa khóa vào ổ, cái chìa cuối cùng trong chùm mà anh chưa tìm được chỗ để dùng nó, vừa húc người vào cánh cửa vì con cá mập chỉ còn cách anh khoảng vài bước chân mà thôi.

Cánh cửa bật mở, Chris lao vào trong và điên cuồng đạp ra ngoài. Chân anh đạp ngay vào mõm con cá ngay tại ngưỡng cửa và đẩy nó ra ngoài trở lại. Chỉ trong tích tắc nữa là Chris đã bị nó táp rồi. Anh dùng hết sức tung mình đẩy cánh cửa đóng sầm lại.

Chris đứng dựa vào cánh cửa, lấy mu bàn tay dụi mắt. Nước trong phòng cứ bồng bềnh bồng bềnh sau cú đóng cửa lúc nãy và rồi từ từ bằng phẳng trở lại. Chris đã thở đều được trở lại và mắt anh đã bớt cay vì hoá chất, anh nhận ra rằng mình đã được an toàn.

Chris rút khẩu Beretta ra khỏi bao súng rồi tháo băng đạn ra nhìn, tự hỏi không biết làm sao mình có thể quay lại trên kia bây giờ. Nhìn quanh phòng Chris thất vọng vì không có cái gì có thể dùng làm vũ khí được. Một bên tường là một bảng điều khiển đầy những nút và cần gạt. Chris nhìn về góc phòng phía xa tấm bảng vì có một cái đèn đỏ.

Hệ thống thoát nước khẩn cấp

"Chuyện thật như đùa! Tại sao không ai kéo cái cần này ngay sau khi cái bồn nước ngoài kia bể nhỉ?"

Ý nghĩ đó lóe lên trong đầu Chris nhưng ngay sau đó anh đã biết ngay câu trả lời. Những người làm việc ở đây là những nhà nghiên cứu, họ không thể nào bỏ qua một cơ hội tốt như thế này để nghiên cứu việc Cây 42 sẽ phát triển như thế nào sau khi hút nước từ cái bồn bể ngoài kia.

Chris cầm lấy cái cần và kéo nó xuống, ngay lập tức có tiếng máy móc hoạt động ở ngoài kia và mực nước từ từ hạ xuống. Chỉ khoảng một phút là nước đã rút toàn bộ, và Chris nghe thấy có tiếng thở ùng ục từ bên ngoài vọng vào.

Chris bước tới cánh cửa, thận trọng hé mở nó và nghe thấy tiếng quẫy điên cuồng của con cá đập xuống sàn.

Chris mỉm cười và cầu trời cho nó nằm đó lâu vào và quằn quại cho đến chết.

"Cắn tao đi nè". Anh nghĩ thầm như vậy.

Wesker đã bắn hạ bốn con zombie trên đường đi đến phòng điều khiển ở tầng ba. Hắn không nhìn rõ đó là những ai mặc dù có vẻ như con zombie thứ hai mà hắn hạ lúc nãy là Steve Keller, một trong những nhà nghiên cứu tại Phòng Nghiên Cứu Đặc Biệt. Steve luôn luôn đeo một đồng xu nhỏ, và cái xác xanh xao vàng vọt khô quắp lúc nãy có đeo một cái như vậy.

Có vẻ như bọn ở dưới này bị nhiễm virus nặng hơn nên chúng chết trước, nên bọn chúng đã khô quắp lại chứ không nhễu nhão như bọn trên kia, nhưng cũng không vì vậy mà bọn chúng chịu im lặng và ít nguy hiểm hơn. Bọn quái đang gào rú ngoài kia hoàn toàn "khô ráo", da bọn chúng khô cứng và gân nổi lên như những sợi dây, hai hốc mắt của bọn chúng đen kịt như hai trái nho vậy. Hầu như Wesker chạy tránh hết bọn chúng, nhưng con zombie mà hắn buột phải bắn hạ gần như không văng ra giọt máu nào.

Hắn ngồi trước bàn máy vi tính trong căn phòng mát lạnh và vô trùng, đợi hệ thống khởi động. Wesker cảm thấy rất thoải mái và hưng phấn, vì sau những sự việc bất ngờ từ chiều đến giờ thì mọi chuyện lại diễn ra đúng theo dự định của hắn. Mặc dù trước đó hắn cũng có phấn khởi đôi chút với việc điều khiển Barry theo ý hắn, việc tìm thấy cái mề đay chó sói ở dưới đường hầm và cả việc tặng cho cô Ellen Smith một phát đạn vào mặt cũng tạo cho hắn một cảm giác thỏa mãn trong giây lát, cảm giác như là mình đang điều khiển mọi việc đang xảy ra vậy. Nhưng lúc nãy thì mọi chuyện đã đi hơi xa và phức tạp hơn so với dự kiến nên Wesker không có thời gian để hưởng thụ cảm giác đó cho đến bây giờ.

Nhưng cuối cùng thì ta vẫn ở đây. Nếu bọn S.T.A.R.S. vẫn chưa chết hết thì cũng không lâu nữa đâu và nếu mọi chuyện suôn sẻ thì chỉ nửa giờ thôi ta sẽ rời khỏi cái nơi chết tiệt này. Hoàn thành nhiệm vụ.

Tuy nguy hiểm vẫn còn đó nhưng Wesker tin rằng hắn có thể giải quyết chuyện đó dễ dàng thôi. Bọn khỉ thí nghiệm - bọn Ma2 - chắc chắn đã xổng chuồng vào phòng phát điện, nhưng Wesker biết rằng né chúng cũng đơn giản, miễn là cứ chạy không dừng thì bọn chúng chẳng làm gì được hắn. Sở dĩ Wesker biết rõ mọi chuyện ở nơi này đến vậy là vì hắn cũng có tham gia trong việc nghiên cứu chế tạo ở đây. Và vẫn còn một chú bự nữa, con Tyrant, đang ở dưới hắn một tầng, nó đang trong giai đoạn thử nghiệm và vẫn chưa được kích hoạt nên còn đang "ngủ" trong cái lồng kiếng của nó.

"…và nó sẽ chẳng bao giờ được khởi động. Thật là phí phạm công sức. Một thứ vũ khí lợi hại như vậy mà lại sắp bị tiêu hủy chỉ vì bọn nghiên cứu ở White phạm sai lầm…"

Một tiếng tong mượt mà vang lên báo cho hắn biết hệ thống điều khiển đã sẵn sàng. Wesker lấy từ trong áo cuốn sổ tay và mở ra trang mật mã khởi động mặc dù hắn thừa biết nó rồi. John Howe đã cài đặt lại hệ thống vài tháng trước và hắn lấy tên cô bồ Ada làm tên truy cập.

Wesker gõ password cấp một cho phép hắn mở tất cả các cửa phòng thí nghiệm. Bỗng hắn cảm thấy hơi tiếc tiếc làm sao ấy. Tất cả sắp kết thúc rồi, và không có ai ở đây để chứng kiến những gì hắn đã làm hôm nay, và chia sẻ với hắn cảm giác thắng lợi sau khi mọi chuyện kết thúc.

Nãy giờ hắn cứ nghĩ tới chuyện đó, thật đáng xấu hổ là chẳng có một đứa S.T.A.R.S. nào ở đây để chứng kiến những việc này. Đoạn cuối của một vở kịch chỉ hay hơn khi có người thưởng thức nó.

18. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 17

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill đã sử dụng cái thang máy đó và nó đưa cô lên một khu vườn hay là một cái sân khác. Mặc dù chỗ này có vẻ biệt lập vì bị cây cối bao quanh, nhưng tiếng dế, ve sầu từ sau những song sắt thấp bao quanh nơi này vẫn làm cô cảm thấy dễ chịu. Chẳng có gì ở đây đáng để xem xét ngoại trừ một cánh cổng rỉ sét được bắt vào một bức tường rất cao - và một cái hồ lớn trông có vẻ như là một cái đài phun nước vậy. Nó đã bị tách đôi ra và ở giữa là một cầu thang xoắn dẫn đến một cái thang máy nhỏ khác để đi xuống bên dưới.

"Mình sẽ đi đường nào bây giờ? Nhưng mà mình đang ở nơi quái nào không biết?"

Căn phòng mà cái thang máy mang Jill xuống khác hẳn những chỗ mà nãy giờ cô đã đi qua. Nó không được trang hoàng và hôi hám như trong ngôi biệt thự hay ẩm ướt và u ám như ở dưới cái đường hầm kia. Giống như cô đang bước từ một tòa lâu đài Trung cổ rùng rợn sang một căn cứ quân sự vậy, một căn cứ ảm đạm và lạnh lẽo.

Jill đang đứng trong một căn phòng lớn bằng bê tông cốt thép được sơn màu cam của đất. Những ống dẫn kim loại to nhỏ trên đầu Jill dường như để dẫn chất lỏng hay khí gì đó lên trên. Trên bức tường trước mặt cô có dòng chữ "XD - R B1", có lẽ là tên căn phòng. Jill cảm thấy như ở đây và trong căn biệt thự là hai thế giới khác nhau, hoàn toàn không có mối liên hệ nào.

"Mặc dù ở đây cũng lạnh lẽo như các nơi khác nhưng ít ra thì mình cũng biết được rằng mình đang ở đâu..."

Có một cánh cửa thép đôi ở một bên phòng nhưng nó đã bị khóa. Dòng chữ nhỏ kế bên cánh cửa nói rằng nó chỉ mở ra trong trường hợp báo động ở mức cao nhất. Jill nhận ra rằng chữ B1 trên tường có nghĩa là "tầng hầm một". Và Jill càng tin chắc như vậy vì có một nắp hầm kế bên cánh cửa, và chắc chắn nó sẽ dẫn xuống tầng B2.

Trong tình huống này thì mình không còn đường nào khác để đi ngoại trừ chui xuống đó. Và mình còn một lựa chọn khác là quay ngược lại lên trên đó rồi lại đi ngược xuống cái đường hầm kia.

Jill nhìn xuống dưới kia và chẳng thấy gì khác ngoài một ô vuông thẳng với miệng hầm. Thở dài một tiếng, Jill cầm chắc khẩu Remington trên tay rồi bắt đầu leo xuống.

Khi vừa leo hết bậc thang cuối cùng Jill nhanh chóng xoay khắp bốn hướng để kiểm tra và nhận ra mình đang đứng trong một căn phòng nhỏ hơn trên kia, nhưng được xây cùng kiểu ở trên kia. Trên đầu cô là những bóng đèn huỳnh quang chiếu sáng cho căn phòng, ngoài một cánh cửa màu xám khác thì trong phòng chẳng còn gì nữa. Jill nhanh chóng mở cửa bước qua với hy vọng rằng sẽ không có bẫy hay một con zombie nào nữa. Cho tới lúc này thì ở dưới khu tầng hầm này chưa có một dấu hiệu nào làm Jill cảm thấy nguy hiểm ngoại trừ việc trông nó không có vẻ sang trọng như ở ngôi biệt thự....

Jill mở cửa và niềm hy vọng của cô biến mất ngay lập tức vì một mùi thối của xác chết lâu ngày xộc ngay vào mũi cô. Jill bước vào một hành lang lát xi măng dẫn đến một chiếc cầu thang bộ dẫn xuống dưới nữa, xung quanh lối đi có một lang cang sắt bao bọc. Ở đầu chiếc cầu thang bộ có một con zombie với làn da teo tóp, khô và dính sát lại trông cứ như xác ướp đang đi lê lết.

Jill cầm chắc khẩu shotgun và chậm rãi bước về phía cầu thang, và nhận ra rằng phía bên trái cầu thang có một lối rẽ khác. Jill vừa cẩn thận quan sát cái xác héo khô kia vừa quẹo qua lối ấy, và dừng lại ở một cánh cửa ở phía bên trái. Cái bảng ở kế bên cánh cửa có ghi dòng chữ "Phòng dữ liệu và hình ảnh", và cánh cửa vào phòng không bị khóa.

Đó là một căn phòng màu xám và yên tĩnh với một cái bàn họp dài đặt chính giữa phòng. Và ở đầu bàn bên kia có một cái máy chiếu cùng một tấm bảng trắng. Có một cái điện thoại ở trên bức tường bên tay phải và Jill nhanh chóng chạy đến bên nó mặc dù cô biết rằng không hy vọng gì nó còn hoạt động, nhưng dù sao cũng phải thử.

Đó chỉ là một chiếc điện thoại nội bộ nhưng nó không hoạt động. Jill thở dài một cái rồi bước đi ngang qua một cái cột đá dùng để trang trí và một vòng quanh cái bàn, mắt cô chú ý đến cái máy chiếu trống không. Xong rồi Jill lại nhìn khắp căn phòng xem có gì đáng để chú ý không.

Ánh mắt của Jill dừng lại trên một khoảng hình vuông có lát kim loại trên tường lớn khoảng bằng một tờ giấy. Cô liền bước lại gần để xem cho rõ hơn.

Có một nút nhấn hình que ở phía trên. Jill ấn nhẹ vào nó và lớp kim loại nhẹ nhàng trượt xuống để lộ một cái nút bấm màu đỏ to tướng bên trong. Jill quay lại nhìn quanh căn phòng, cố nghĩ xem có thể có cái bẫy nào sẽ được kích hoạt nếu cô bấm cái nút này không. Và Jill nghĩ rằng không thể có cái bẫy nào ở trong cái phòng họp này được.

Căn biệt thự, cái đường hầm ẩm ướt dưới thác nước và những cái bẫy ở đó là để ngăn cản người ta đến cái khu tầng hầm này. Bao nhiêu cái bẫy dày đặc ở trên đó là quá đủ rồi, hơn nữa đây là nơi làm việc nên không thể có cái bẫy nào cả.

Bản năng của Jill mách bảo suy luận của cô rất logic. Đây là một cái phòng họp, nơi để nhâm nhi cà phê và ngồi bàn công việc giữa các đồng nghiệp với nhau; Chắc chắn sẽ không có cái bẫy nào ở đây.

Jill nhấn nút và ở sau lưng cô vang lên tiếng các bánh răng cơ khí chuyển động, cái cột đá dùng để trang trí hồi nãy nãy nhẹ nhàng chạy sang một bên. Đàng sau nó là một lô những kệ nhỏ xếp theo hàng dọc với

những file tài liệu - và một cái gì đó lấp lánh dưới ánh sáng trong phòng.

Jill chạy ngay đến đó và nhặt lên được một cái chìa khóa bằng kim loại, ở đầu nó có hình một tia sét nhỏ. Jill bỏ cái chìa khóa vào túi rồi nhanh chóng kiểm tra mấy cái file đó. Tất cả đều có logo của Umbrella ngoài bìa, hầu hết những file tài liệu này dày cộp và Jill không có thời gian để đọc hết, nhưng qua dòng tựa đề ngoài bìa của một file, Jill cũng đoán được nội dung bên trong của nó.

Umbrella/ Các loại vũ khí sinh học/ Nghiên cứu và phát triển.

Gật nhẹ đầu, Jill đặt cái file lại vào chỗ của nó. Cuối cùng Jill cũng đã hiểu được nơi đây đang nghiên cứu cái gì. Và Jill cũng biết rằng tên phản bội của S.TA.R.S đang ở đâu đó dưới này, nên cô càng phải thận trọng hơn nữa.

Jill nhìn quanh phòng lần nữa xem coi có chỗ nào để xài cái chìa khóa mới này không. Chỉ lát nữa đây thôi thì bức màn bí ẩn của Umbrella sẽ được vén lên, những bí mật mà S.T.A.R.S. đã phải trả bằng chính mạng sống của họ để khám phá.

Cái rễ với những tua của Cây 42 chiếm cả một góc căn phòng. Những cái tua xoắn mềm mại với những khối như là thịt ở đầu rễ gần chạm cả xuống mặt đất. Một vài cái tua đó xoắn lại với nhau như giun đất và chuyển động qua lại một cách chậm chạm như là để tìm nguồn nước mà Chris vừa rút cạn.

"Lạy chúa, trông tởm thật", Rebecca nói.

Chris gật đầu đồng ý. Ngòai căn phòng mà anh chạy vào hồi nãy thì ở dưới khu tầng hầm này còn hai căn phòng khác nữa. Một phòng thì dùng để chứa hộp đạn dành cho các loại súng khác nhau - và mặc dù phần lớn đều không thể sử dụng được vì chúng ướt nhẹp thì Chris vẫn tìm thấy một hộp đạn 9mm còn khô ráo trên cái kệ cao, điều này giúp cho cả anh và Rebecca không phải lo lắng nhiều về chuyện đạn dược nữa.

Căn phòng còn lại thì chỉ có một cái bàn gỗ, một cái ghế dài - và cái rễ to lớn và kinh tởm của cái cây ăn thịt trên kia.

Chris quay sang hỏi Rebecca: "Chúng ta xử nó ra sao đây?"

Rebecca đưa một cái chai nhỏ đang chứa một thứ dung dịch màu đỏ tía lên, vừa lắc nhẹ vừa nói, mắt vẫn để ý nhìn cái tua đang xoắn lại.

"À, anh đứng lùi lại và đừng hít thở sâu quá. Cái thứ dung dịch có chứa một vài chất độc có hại cho cả con người, và một khi gặp các tế bào nhiễm khuẩn thì nó sẽ bốc hơi gas lên."

Chris hỏi lại: "Làm sao chúng ta biết nó có tác dụng?"

Rebecca đáp: "Nếu như bản báo cáo về loại thuốc V - Jolt này là đúng thì chúng ta sẽ biết ngay thôi. Xem nè."

Rebecca mở nút chai rồi bước lại gần cái rễ, hắt dung dịch trong đó vào mớ rễ cây đang uốn éo kia.

Ngay lập tức một chùm khói đỏ bốc lên từ đống rễ cây. Rebecca nhanh chóng hắt hết lọ dung dịch rồi chạy lùi lại trong khi những tiếng xè xè và nổ lốp bốp giống như tiếng quăng một thanh củi ướt vào đống lửa cứ liên tục vang lên - và chỉ trong vòng vài giây những chiếc rễ xoắn lại rồi thi nhau vỡ vụn ra. Tại phần giữa rễ các tua xoắn lại với nhau chặt hơn và bắt đầu co rúm lại.

Chris nhìn cái rễ vừa mới còn to lớn mà chỉ trong chốc lát đã teo lại chỉ còn bằng quả bóng với những chất dịch đang nhỏ giọt xuống như bùn với ánh mắt thán phục. Cái rễ đã héo đi chỉ trong vòng có 15 giây.

Rebecca gật đầu hướng về phía cửa rồi cả hai cùng bước ra ngoài căn phòng lớn khô ráo bên ngoài.

Chris vừa lắc đầu vừa hỏi: "Lạy chúa, em đã bỏ thứ gì vào cái lọ đó vậy?"

"Anh không muốn biết đâu, tin em đi. Chúng ta ra khỏi đây chứ."

Chris cười nói: "Đi thôi."

Cả hai nhanh chóng đi về phía cửa tầng hầm rồi băng qua cái hành lang lạnh giá, leo lên cái thang để lên tầng trên. Chris đã nghĩ sẵn trong đầu những bước kế tiếp mà hai người cần làm sau khi thoát khỏi nơi này.

Tuy nhiên nó còn phụ thuộc vào việc cả hai sẽ thoát ra đâu nữa. Nếu như thoát ra ngoài cánh rừng thì cả hai cần tìm đến con đường gần nhất rồi đốt lửa lên và chờ người tới cứu….

"…mặc dù nếu may mắn thì mình có thể gặp bãi đậu xe của căn biệt thự này. Đấu dây một chiếc xe chẳng khó gì đối với mình cả - và sau đó là đi gặp Irons để ông ta làm một cái gì đó, như việc gọi thêm tiếp việc chẳng hạn…"

Cả hai người chạy băng qua cái hành lang gỗ hướng về phía căn phòng có cái cây. Họ dễ dàng băng qua căn phòng lớn với mớ dây leo trên tường, rồi cuối cùng cả hai cũng dừng trước căn phòng chứa Cây 42.

Hít một hơi dài, Chris gật đầu với Rebecca rồi cả hai rút súng ra. Chris đẩy cửa bước vào, anh nóng lòng muốn thấy cái cây này ra sao.

Cả hai bước vào một căn phòng lớn với mùi cây thối bốc lên nồng nặc. Cho dù lúc trước nó ra sao thì bây giờ Cây 42 chi còn là đống nhờn lớn nhớp nhúa như một cái hồ nhỏ nằm ngay giữa phòng. Những dây leo bự bằng cái vòi nước cứu hỏa vương vãi khắp phòng, chúng vươn ra từ một khối tím ngắt treo lủng lẳng trên trần.

Chris nhìn khắp phòng để tìm một cánh cửa khác, và những gì anh thấy là một cái lò sưởi trong tường, một cái ghế ghỗ gãy ở một góc phòng - và một cánh cửa mà chắc chắn rằng nó sẽ dẫn cả hai vào cái phòng ngủ kế bên mà hồi nãy cả hai đã vào. Cái cửa này là một lối đi bí mật mà lúc nãy Chris không thấy.

"Chắc chắn rằng nó nằm khuất đằng sau cái kệ sách. "

Chẳng có lối thoát nào cả. Việc tiêu diệt cái cây này chỉ làm mất thời gian mà thôi, nó chẳng cản đường ai cả.

Rebecca trông cũng thất vọng như Chris, đôi vai của cô chùng xuống khi biết rằng chẳng có lối thoát nào hết.

"Anh lấy làm tiếc Rebecca à."

Cả hai chậm rãi đi quanh phòng, Chris vừa nhìn cái xác cây vừa nghĩ xem cả hai nên làm gì tiếp đây. Rebecca bước tới bên cái lò sưởi rồi cúi xuống cời cời đống than trong đó.

Chris biết mình không thể nào kéo Rebecca quay trở lại ngôi biệt thự được. Mặc dù đã có thêm đạn nhưng chúng chẳng thấm vào đâu so với đàn rắn trên kia. Bây giờ chỉ còn nước là quay trở lại cái sân và đợi Brad tình cờ bay qua mà thôi.

"Chris, em tìm thấy cái này nè", Rebecca gọi.

Chris xoay sang và thấy Rebecca đang kéo ra hai tờ giấy từ đống tro, nhưng một phần của chúng đã cháy mất rồi. Chris bước đến bên Rebecca rồi đứng sau lưng cô cúi xuống đọc - và cảm thấy tim mình bắt đầu tăng nhịp khi vừa nhìn thấy dòng chữ đầu tiên.

Sơ đồ an ninh

Tầng hầm thứ nhất:

Sân bay trực thăng/ chỉ dành cho các thành viên trong ban quản trị công ty. Sự giới hạn sẽ không được áp dụng trong trường hợp khẩn cấp. Những ai xâm nhập khu vực sân bay mà không có phép sẽ bị bắn hạ.

Thang máy/ thang máy sẽ ngưng hoạt động trong trường hợp khẩn cấp.

Tầng hầm thứ hai:

Phòng dữ liệu và hình ảnh/ chỉ dành cho những nhân viên thuộc Bộ phận nghiên cứu đặc biệt. Tất cả những người khác muốn vào phòng phải xin phép nhân viên quản lý phòng là Keith Arving.

Tầng hầm thứ ba:

Nhà giam/ bộ phận chăm sóc sức khỏe quản lý việc sử dụng nhà giam. Ít nhất phải có một nhân viên tư vấn có mặt (E. Smith, E. Rose, A. Wesker) trong trường hợp được phép dùng virus để thí nghiệm.

Phòng phát điện/ khu vực chỉ dành riêng cho nhân viên cao cấp của Tổng hành dinh và các nhân viên tư vấn được cấp phép đặc biệt.

Tầng hầm thứ tư:

Theo dõi và đánh giá quá trình phát triển của "Tyrant" sau khi được tiêm virus…

Phần còn lại của tờ giấy đã bị cháy nên Chris không đọc tiếp được.

"A. Wesker", Chris lẩm bẩm, "Đội trưởng Albert khốn nạn Wesker…"

Barry đã nói rằng Wesker biến mất ngay sau khi bốn người vào trong ngôi biệt thự. Và chính Wesker là người đã dẫn cả bọn chạy vào đây khi bị đàn chó điên tấn công. Một Wesker điềm đạm, tài năng và khép kín lại làm việc cho Umbrella…

Rebecca chuyển sang tờ giấy thứ hai và Chris nhanh chóng đọc hết những chú thích bên dưới cái hộp chữ nhật.

NGÔI BIỆT THỰ. SÂN SAU. NHÀ CANH GÁC. ĐƯỜNG HẦM. PHÒNG THÍ NGHIỆM.

Có một đường kẻ nối với ngôi biệt thự làm cho Chris biết rằng anh đã bỏ qua nó - một lối đi bí mật ngầm dưới lòng đất phía sau cái thác nước.

Rebecca đứng dậy hỏi Chris với đôi mắt mở rộng và lưỡng lự: "Vậy là đội trưởng Wesker có dính líu với tất cả những chuyện này phải không?"

Chris gật đầu, chậm rãi nói: "Nếu hắn vẫn còn ở đây thì chắc chắn hắn đang ở dưới khu vực phòng thí nghiệm, có lẽ những người khác cũng ở đó. Và nếu hắn ta là người của Umbrella thì chỉ có trời mới biết hắn sắp làm chuyện gì nữa đây."

Cả hai người quyết định phải tìm ra Wesker, họ phải cảnh báo với những đồng đội khác rằng Wesker đã phản bội tất cả bọn họ.

Tất cả đã xong. Wesker bước vào thang máy và quay trở lại tầng ngầm thứ ba, hắn vừa nhẩm tính trong đầu vừa kéo cửa ngoài vào trong thang máy đóng lại.

"…các mẫu thí nghiệm đã được lấy lại, các ổ dĩa đã được xóa sạch, nguồn điện đã được nối lại, hệ thống hỗ trợ cho Tyrant đã được tắt…"

Con Tyrant này nhìn vừa xấu vừa ghê rợn. Nó là một kỳ công của việc tổng hợp các quá trình phẫu thuật, sử dụng hóa chất và biến đổi gen. Ngay cả Wesker mà còn cảm thấy hơi sợ khi đứng ngắm con Tyrant trong lồng kiếng, và sau đó Wesker miễn cưỡng nhấn nút tắt hệ thống hỗ trợ sự sống của nó. Khi dung dịch trong lồng từ từ hạ xuống, hắn thầm tưởng tượng ra cảnh nó sẽ chiến đấu ra sao sau khi bọn nghiên cứu hoàn thành nó. Nó sẽ là một chiến binh thượng đẳng, một vũ khí hoàn hảo trên chiến trường…và bây giờ phải hủy diệt nó chỉ vì có thằng ngu nào đó đã bấm nhầm nút làm virus xổng ra. Việc đó đã làm Umbrella mất hàng triệu đô la và giết tất cả những nhà nghiên cứu ở đây, những người đã tạo ra thứ virus đó.

Wesker nhấn nút và thang máy chạy ngược trở lên tầng ngầm thứ ba. Giờ đây hắn chỉ còn một nhiệm vụ cuối cùng là khởi động hệ thống tự hủy ở phía sau phòng phát điện. Hắn dự tính sẽ để đồng hồ đếm ngược trong 15 phút, với khoảng thời gian đó đủ để hắn leo xuống cái thang đằng sau sân bay để ra còn đường dẫn về thành phố. Và sau một tiếng bùm thì căn cứ nghiên cứu bí mật của Umbrella sẽ chẳng còn hiện hữu nữa, ít ra là ở trong khu rừng Raccoon này….

Và một khi về đến thành phố thì hắn sẽ thu xếp hành trang rồi đi đến sân bay riêng của Umbrella. Tại đó hắn sẽ gọi điện thoại cho người liên lạc ở White để báo cáo tình hình. Bọn họ có sẵn một đội dọn dẹp để cào bằng cả khu rừng và tiêu diệt sạch những con vật thí nghiệm nào còn sống sót - và bọn họ sẽ rất vui với mấy cái mẫy mẫu thí nghiệm này đây. Hắn đã lấy mỗi thứ hai mẫu trừ con Tyrant, vì việc tất cả các nhà nghiên cứu chế tạo ra Tyrant đều đã chết đã làm Umbrella quyết định treo vô thời hạn dự án này. Wesker nghĩ đó là một sai lầm nhưng hắn không nói ra vì việc đó chẳng giúp hắn có thêm xu nào cả.

Khi thang máy dừng lại, Wesker bước ra ngoài rồi đặt cái va ly chứa các mẫu thí nghiệm xuống. Hắn rút khẩu Beretta ra rồi nhắm mắt hình dung trong đầu căn phòng ngoài của phòng phát điện. Hắn phải chạy

thật nhanh một lần nữa để tránh bọn Ma2 và chạy vào phòng trong để khởi động hệ thống tự hủy. Hồi nãy hắn đã phải chạy một lần để khởi động hệ thống điện cho thang máy. Bọn Ma2 nhanh hơn hắn tưởng tượng, thay vì làm chúng yếu đi thì cơn đói lại làm cho bọn này hung dữ hơn. Hồi nãy Wesker đã may mắn lắm nên mới không bị thương.

Khi đi tới cái ống dẫn nước hôi hám ở cuối lối đi thì Wesker đứng sững lại vì hắn vừa nghe thấy tiếng bước chân của ai đó nện xuống nền xi măng. Tiếng bước chân từ cuối hành lang phía trước chậm lại có vẻ lưỡng lự rồi hướng về phía phòng phát điện.

Wesker bước nhẹ tới gần góc hành lang rồi hơi nghiêng người ra nhìn, vừa kịp nhìn thấy Jill Valentine bước qua cánh cửa kim loại, tiếng xè xè của hệ thống máy thoát ra qua cánh cửa vang vọng khắp hành lang.

"Làm sao mà cô ta thoát được bọn Hunter nhỉ? Lạy chúa..."

Wesker cảm thấy đã đánh giá thấp Jill... vì cô ta chỉ có một mình. Nếu Jill giỏi như vậy thì bọn Ma2 không thể nào giết cô ta được, và hơn thế nữa bây giờ cô ta đã trở thành vật cản giữa hắn và cái hệ thống tự hủy. Bây giờ hắn không thể nào đi vào đó để đặt dấu chấm hết cho nơi này....

Cảm thấy bực mình Wesker cầm cái va ly chứa các mẫu thí nghiệm lên, nhanh chóng quay ngược trở lại chỗ cái cánh cửa hôi hám để ra hành lang chính của tầng ngầm thứ ba này. Nếu Jill trở ra được thì có lẽ hắn phải bắn hạ cô ta, việc đó chỉ tốn vài phút và sẽ không làm cản trở mấy đến việc tẩu thoát của hắn. Mặc dù vậy thì việc này cũng làm cho Wesker cảm thấy bất ngờ, và cuộc chơi đã gần kết thúc nên không có việc bất ngờ nào có thể thay đổi nó. Wesker rất ghét những việc bất ngờ, vì nó làm cho hắn cảm thấy mình không điều khiển được sự việc...

"Ta đang kiểm soát mọi mọi việc, không có việc gì ở đây là ta không giải quyết được! Đây là cuộc chơi của ta, luật chơi là do ta đặt ra, và ta sẽ hoàn tất nhiệm vụ này dù cho con nhỏ trộm con kia có xía mũi vào đi nữa."

Wesker hiên ngang bước ra trở lại cái hành lang chính, và thấy rằng Jill đã hạ vài cái xác khô từng là những nhà nghiên cứu và kỹ thuật viên ở đây. Hai cái xác nằm ngay ngoài cửa, đầu của chúng nát vụn như cám, có vẻ như là bị shotgun bắn bay đi. Wesker trút giận lên cái xác bằng một cú đá như trời giáng, cú đá của hắn trúng vào cái lồng ngực giòn tan làm xương lồng ngực gãy kêu một tiếng rắc khá lớn trong cái hành lang tĩnh lặng này.

Bỗng Wesker nghe thấy tiếng gót giày của ai đó đang đi xuống từ tầng hầm 2, những tiếng keng keng vang vọng khắp cái hành lang. Rồi một giọng nói thô kệch và ngập ngừng vang lên.

"Jill?"

Barry Burton, vẫn còn sống khỏe mạnh.

Wesker giương ngay khẩu súng lên sẵn sàng bắn hạ Barry khi anh vào tầm ngắm của hắn nhưng rồi hắn lại hạ súng xuống ra chiều suy nghĩ. Trong chốc lát, một nụ cười đến tận mang tai nở ra trên khuôn mặt của Wesker.

19. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 18

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill bước vào một căn phòng đầy tiếng hơi nước thoát ra từ ống kêu xè xè. Căn phòng đầy mùi dầu mỡ bôi trơn máy móc và nóng cứ như đây là một cái nồi nấu trứng vậy. Một cái phòng máy lớn với tiếng máy móc đang chạy rầm rập vang vọng khắp phòng. Những cái tua bin lớn xoay vòng liên tục để tạo ra điện và cứ sau một khoảng thời gian ngắn nhất định thì từ những cái ống thoát khí lại xì ra từng chùm hơi nước.

Jill cẩn thận di chuyển từ từ trong căn phòng hơi tối này, cô cẩn thận quan sát bóng của những chiếc tua bin dao động qua lại, lên xuống in trên lối đi. Từ chỗ mình đang đứng Jill có thể thấy trong đây là cả một cái mê cung với những cỗ máy được chia ra thành từng cụm và chạy rầm rầm.

"Thì ra đây là nơi cung cấp điện cho toàn bộ ngôi biệt thự. Thảo nào mà bọn họ có thể ẩn mình ở đây trong hơn 20 năm mà không ai biết, tất cả các cỗ máy đều tự động. Toàn bộ nơi này như một cái thành phố nhỏ vậy, có lẽ cả thức ăn cũng được dự trữ ở dưới này luôn…"

Jill rẽ vào lối đi hẹp bên tay phải cẩn thật quan sát xem có con zombie khô đét nào như ở ngoài kia nữa không. Theo như cô nhìn thấy thì không có gì nhưng tiếng ồn phát ra từ những cỗ máy này làm Jill không chắc về nhận định của mình.

Có cái gì đó chụp lấy vai trái của Jill, một cú chộp nhanh và mạnh làm rách lớp áo và một mảng da của cô.

Jill lập tức xoay người lại và bắn một phát. Tiếng súng chìm đi trong tiếng ồn của những cỗ máy phát điện này. Phát đạn trúng vào một cỗ máy phía sau và những viên bi rớt xuống trên nền đất rỗng không, không có ai ở sau lưng Jill cả.

Ở đâu vậy?

Bất thình lình một thanh kiếm có móng vuốt bỗng xuất hiện ngay trước mặt Jill và trượt nhanh về phía cô.

Jill vừa nhảy lùi lại phía sau vừa ngước lên nhìn lên những đường ống chằng chịt ở trên trần và thấy một bóng đen trên đó, nó đu mình trên đó rất nhanh, tay và chân của nó đều có những móng vuốt cong như cái móc vậy. Jill chỉ kịp nhìn thấy những gai nhọn mọc xung quanh khuôn mặt bị đột biến của nó trước khi nó xoay mình biến mất vào khoảng tối trong phòng phát điện này.

Có một cánh cửa ở cuối lối đi và Jill mở hết tốc lực chạy về phía đó. Tim cô đập thình thịch cùng với tiếng những tua bin xoay rầm rập xung cứ đập vào lỗ tai cô.

Còn khoảng 1,5m nữa là đến cánh cửa thì Jill thấy một cái bóng chạy lại về phía cô từ trước mặt. Jill giương khẩu shotgun lên và đứng lùi lại phía sau.

"Thêm một con nữa!"

Đó là hai con vật béo lùn, trông rất hung dữ và chúng có hai cái móc đầy gai ở chỗ đáng ra là hai cánh tay. Một con bỗng thả người xuống treo mình trên hai chân để chụp lấy Jill bằng cánh tay trông như thang kiếm của nó.

Jill bắn ngay lập tức và nó kêu ré lên khi phát súng trúng ngay ngực. Nó rớt ngay xuống sàn và máu tuôn ra xối xả ra từ vết thương rách toang hoác trên ngực.

Jill tiếp tục chạy về phía trước và nghe tiếng móng vuốt cạ vào những ống kim loại ken két ngay trên đầu mình. Một con sinh vật khác thường có vẻ giống khỉ khác tung hai tay nó xuống ngay trước mặt cô. Jill hụp ngay người xuống để tránh. Tiếng gió vút qua lỗ tai Jill, hiển nhiên là cú vụt của nó chỉ cách đầu cô chưa đầy nửa phân.

Cánh cửa đã ở ngay trước mặt và Jill tông thẳng vào nó trong khi tay chụp lấy tay nắm cửa và xoay mạnh nó. Cô bay trở lại vào cái hành lang tĩnh lặng ban nãy rồi đóng sầm cửa lại trong tiếng kêu rú đầy tức giận của những con thú đó cất lên hòa vào với tiếng máy móc đang chạy.

Jill dựa lưng vào cánh cửa khụyu người xuống thở gấp và thấy Barry Burton đang đứng ở giữa cái hành lang lạnh lẽo và tĩnh lặng này. Anh ta nhanh chóng chạy về phía Jill, khuôn mặt có râu quai nón vạm vỡ của anh đầy vẻ lo lắng.

"Jill! Cô không sao chứ?", Barry hỏi

Jill đứng thẳng dậy ngạc nhiên nhìn anh ta: "Lạy chúa, Barry, nãy giờ anh ở đâu vậy? Em tưởng anh bị lạc ở dưới cái đường hầm kia rồi chứ."

Barry gật đầu trả lời: "Đúng là tôi bị lạc. Và gặp một chút rắc rối để thoát ra khỏi đó."

Jill nhìn thấy vài vệt máu trên áo của Barry và nhận ra ngay rằng anh ta cũng đụng phải bọn quái da xanh kia. Trông anh ta như vừa ở chiến trường về vậy…

"Chắc chắn là vậy…"

Jill xoa xoa cái vai của mình và thấy máu chảy ra. Tuy nhiên vết thương không sâu và quan trọng hơn là cô đã sống sót.

"Barry, chúng ta phải ra khỏi đây ngay. Em tìm thấy một vài tài liệu ở căn phòng trên kia, chúng sẽ là bằng chứng về những việc đã diễn ra ở đây. Enrico đã nói đúng, Umbrella đứng đằng sau vụ này và một thành viên trong S.T.A.R.S đã biết trước về những chuyện này. Bây giờ mà chúng ta cứ đi loanh quanh ở đây nữa sẽ rất nguy hiểm, chúng ta nên lấy những file dữ liệu kia rồi quay trở lại ngôi biệt thự đợi người của RPD tới"

Barry trả lời: "Nhưng tôi nghĩ rằng mình đã tìm được phòng thí nghiệm chính. Nó ở dưới một tầng nữa, có một cái thang máy ở cuối hành lang bên kia. Ở dưới đó có máy vi tính và các loại dụng cụ. Chúng ta có thể truy cập vào các file dữ liệu bí mật."

Barry có vẻ không hứng thú lắm với phát hiện của mình nhưng Jill suy nghĩ ngay về những thứ mà mình có thể lấy được từ máy tính ở dưới đó: tên tuổi những người dính líu, ngày tháng, các file ghi nhận quá trình thí nghiệm…

"Chúng ta có thể tìm thấy tất cả chứng cứ cho việc điều tra sau này…."

Jill mỉm cười nói: "Anh dẫn đường đi."

Cái đường hầm thì lạnh lẽo và trông cứ như một cái mê cung bí ẩn vậy. Nhưng với tấm bản đồ tìm thấy hồi nãy thì Chris và Rebecca dễ dàng vượt qua nó để đến tầng ngầm thứ nhất của khu vực phòng thí nghiệm. Cả hai co rúm lại vì ướt và lạnh và họ chẳng hào hứng tí nào khi đi ngang qua xác của mấy con Hunter. Mấy bọn nghiên cứu của Umbrella quả là kinh tởm khi chúng tạo ra được những con quái vật như vậy.

Chris đẩy đây cánh cửa dẫn đến sân bay nhưng nó đã bị khóa cứng, và cái bảng báo hiệu kế bên nói rằng nó chỉ mở khi có sự cố khẩn cấp. Chris đang tìm cách đưa Rebecca ra ngoài với cái radio để bắt sóng liên lạc, trong khi đó anh sẽ đi tìm những người khác.

Chris nhìn xuống cái thang leo hẹp rồi thở dài quay sang nói với Rebecca:

"Anh muốn em ở lại đây. Nếu em đứng cạnh cái thang máy này thì sẽ có cơ hội bắt được sóng liên lạc của Brad. Nếu bắt được thì nói với cậu ta chuyện gì đang xảy ra. Nếu anh không trở lại sau 20 phút thì em quay lại cái sân ở thác nước để đợi cứu viện."

Rebecca lắc đầu vẻ bối rối nói:

"Nhưng em muốn đi với anh! Em có thể tự lo được, và trong trường hợp anh tìm thấy phòng thí nghiệm chính, anh sẽ cần em để tìm hiểu."

"Không. Chúng ta biết rằng Wesker đã giết một người của S.T.A.R.S và hắn đang tìm cách hoàn thành việc của hắn. Nếu như chúng ta là hai người sống sót cuối cùng thì chúng ta không nên mạo hiểm để bị hắn phục kích. Phải có người sống sót để nói cho mọi người biết về Umbrella. Anh xin lỗi nhưng đây là cách duy nhất", Chris trả lời.

Chris mỉm cười rồi đặt một tay lên vai Rebecca nói tiếp:

"Và anh biết rằng em có thể tự lo cho mình được, chuyện ở lại đây không phải là vì kỹ năng chiến đấu của em. Hai mươi phút thôi, anh chỉ đi xem có ai đó sống sót hay không."

Rebecca mở miệng ra định cãi lại Chris nhưng lại thôi, cô gật đầu chầm chậm: "Được, hai mươi phút thôi nhé."

Chris xoay người đi rồi leo xuống cái thang với hy vọng rằng mình có thể quay trở lại được. Đội trưởng Wesker đã thành công trong việc dắt mũi tất cả bọn họ trong mấy tuần qua, trong khi những dân ở thành phố Racoon đang chết dần và Chris biết tại sao Wesker lại như vậy. Con người không thoát khỏi dục vọng được.

"Có vẻ như Umbrella đã tạo ra nhiều loại quái vật khác nhau, và đây là lúc tìm hiểu xem họ đã tiến bao xa rồi."

Barry không dám nhìn Jill trong lúc cả hai đang đi thang máy xuống tầng B4. Vì Wesker đang đứng đợi sẵn ở dưới đó và Jill sẽ biết rằng anh đã giúp Wesker từ đầu đến giờ.

Barry đã giết thêm ba con Hunter hung tợn trước khi anh đến được đây và gặp Wesker. Hắn đề nghị anh dụ Jill xuống tầng B4 để nhốt cô ta lại. Nụ cười của thằng đểu cáng đó như nhắc Barry về tình trạng của gia đình anh. Hắn cũng hứa rằng đây là việc cuối cùng mà Barry phải làm, và sau khi đã nhốt Jill ở dưới đó thì hắn sẽ gọi người của hắn rút lui.

"Anh ổn chứ Barry?"

Khi thang máy dừng lại, Barry xoay sang nhìn Jill với một vẻ mặt khổ sở, anh bắt bắt gặp ánh mắt lo âu và nghi ngại của Jill.

"Em đã lo về anh từ khi còn ở trên ngôi biệt thự", Jill cầm lấy khuỷu tay Barry nói tiếp, "Em cũng đã nghĩ rằng… thôi kệ cái ý nghĩ đó. Có chuyện gì vậy?"

Barry mở cửa thang máy rồi kéo cái cửa ngoài lên. Barry nhìn đi chỗ khác nói như đang thì thào: "Có một chuyện, nhưng thôi chúng ta nên kết thúc chuyện này trước đi."

Jill nhíu mày lại nhưng vẫn gật đầu, cô cẩn thận nhìn xung quanh nói:

"Được rồi, khi mọi việc kết thúc chúng ta sẽ nói chuyện."

"Cô sẽ không muốn nói chuyện với tôi nữa sau khi việc này kết thúc…"

Barry vừa nghĩ vừa bước ra ngoài hành lang, Jill theo sau, tiếng bước chân của họ vang lên hướng về phía trước. Đến ngã rẽ Barry giả vờ dừng lại kiểm tra khẩu súng để Jill vượt lên phía trước.

Và khi Jill vừa rẽ sang thì thấy họng khẩu Beretta của Wesker đang chĩa về phía cô. Wesker nở một nụ cười trông có vẻ tự mãn và đểu cáng.

"Chào Jill, rất vui vì cô đã ghé qua. Làm tốt lắm Barry, lấy súng của cô ta đi."

Jill quay lại ngạc nhiên nhìn Barry, trong khi anh ta nhanh chóng giật khẩu shotgun khỏi tay cô rồi thò tay vào bao súng lấy nốt khẩu Beretta của cô, mặt của anh ta đỏ bừng.

Wesker nói tiếp: "Bây giờ quay lại tầng B1 đợi tôi ở lối ra. Tôi sẽ có mặt sau ít phút nữa."

Barry nhìn Wesker nói: "Nhưng mày nói rằng mày chỉ muốn nhốt Jill lại."

Wesker lắc đầu nói: "Ồ không, tôi sẽ không làm đau cô ta đâu. Tôi hứa đấy, đi đi nào."

Jill nhìn thẳng vào mặt Barry hỏi, sự sợ hãi, bối rối và tức giận chạy qua khuôn mặt của cô.

"Barry?"

"Tôi xin lỗi, Jill"

Barry nói rồi xoay lưng đi, cảm thấy xấu hổ và thất bại hoàn toàn, chưa kể là anh đang rất sợ cho Jill. Tuy Wesker đã hứa nhưng hắn không đáng tin chút nào. Hắn hoàn toàn có thể giết Jill ngay khi tiếng cửa thang máy đóng lại.

"Nhưng nếu mình không vào thang máy thì sao nhỉ? Có lẽ mình có thể làm được gì đó để cứu mạng Jill."

Barry chạy nhanh đến cái thang máy, bấm cho nó chạy về tầng B3 rồi đóng cửa lại. Sau đó anh nhẹ nhàng quay trở lại đứng ép sát vào góc tường lắng nghe.

"…không thể nói rằng tôi không ngạc nhiên được", Jill đang nói, "Nhưng làm sao mà mày sai khiến Barry giúp mày được?"

Wesker cười lớn nói: "Lão già Barry có chút rắc rối ở nhà. Tôi nói với hắn rằng người của Umbrella đang trông chừng vợ con hắn và chỉ đợi giết họ mà thôi. Thế là hắn giúp tôi một cách vui vẻ và hạnh phúc."

Barry nắm chặt bàn tay lại, anh nghiến răng bất lực.

"Mày là thằng con hoang". Tiếng Jill chửi Wesker vang lên.

"Có thể. Nhưng tôi sẽ là một thằng con hoang giàu có sau khi việc này kết thúc. Umbrella đã hứa sẽ trả rất nhiều tiền sau khi tôi dọn dẹp mớ rắc rối nho nhỏ này của họ. Và kể cả việc chấm dứt việc bọn S.T.A.R.S các người cứ chõ mũi vào chuyện này", Wesker trả lời.

"Tại sao Umbrella lại muốn tiêu diệt S.T.A.R.S?", Jill hỏi lại.

"Ồ, không phải là tiêu diệt tất cả. Umbrella có một số kế hoạch lớn cho tất cả chúng ta, ý tôi là cho những ai muốn làm giàu. Việc các người cứ lải nhãi về những chuyện mà bọn họ không thích, như việc thằng Redfield cứ lảm nhảm về những âm mưu đen tối trong chuyện này, cô nghĩ rằng Umbrella không biết việc đó sao? Tất cả phải chấm dứt tại đây. Toàn bộ chỗ này sắp nổ tung như là một tai nạn và việc T-Virus thoát ra khỏi đây sẽ bị vùi lấp vĩnh viễn. Một khi tất cả các người đã chết và nơi này sụp đổ hoàn toàn thì sẽ chẳng ai có thể biết được sự thật."

"Thằng chó má đó định giết hết mọi người chúng ta."

"Nhưng nói về Umbrella như vậy là đủ rồi. Tôi sai Barry đem cô xuống đây là để làm một thí nghiệm nho nhỏ. Tôi muốn xem người nhanh nhất trong đội chúng ta chiến đấu như thế nào với thứ vũ khí tuyệt vời này. Nếu như cô chịu khó bước qua cánh cửa kia."

Barry ép sát người hơn nữa vào tường khi anh thấy đôi vai của Wesker, anh nhẹ nhàng rút khẩu Colt ra.

"Tao không tin được là mày lại nhúng tay vào chuyện bẩn thỉu này", Jill nói tiếp với Wesker, "Mày bán rẻ lương tâm để bảo vệ cho những thằng khốn đó bằng cách de dọa người khác."

"Những thằng khốn? Ô cậu bao hàm cả Barry trong đó hả. Umbrella không cần phải đe dọa ai cả, họ thừa tiền để mua đứt mọi người. Tôi lôi Barry vào vụ này là để sau này anh ta có thể làm việc cho công ty luôn."

Nghe đến đó Barry lao ra giáng một báng súng thẳng vào gáy Wesker bằng tất cả sức lực của mình làm hắn đổ xuống như một bao cát.

20. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 19

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill ngạc nhiên khi thấy Wesker tự nhiên ngưng nói và gục xuống sàn và rồi cô thấy Barry đang nhìn Wesker với ánh mắt căm thù, tay anh vẫn còn lăm lăm khẩu Colt.

Jill cúi xuống gỡ khẩu Beretta khỏi tay Wesker rồi giắt vào bao súng ở thắt lưng.

Barry xoay sang nhìn Jill, ánh mắt của anh ta ẩn chứa sự xin lỗi và xấu hổ:

"Jill, tôi thành thật xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên tin lời của Wesker."

Jill nhìn Barry một lúc rồi nghĩ về hai đứa con gái của anh. Chúng cũng trạc tuổi của hai đứa trẻ nhà McGee….

"Không sao đâu". Cuối cùng Jill cũng nói. "Anh đã trở lại là mình, điều đó mới quan trọng."

Barry trả lại Jill vũ khí của cô rồi cả hai cùng nhìn xuống Wesker đang nằm trên sàn. Hắn vẫn còn sống nhưng đã bất tỉnh.

Barry hỏi Jill: "Chắc cô không có cái còng nào đâu nhỉ?"

Jill lắc đầu trả lời: "Chắc chúng ta nên vào trong phòng thí nghiệm xem thử, có lẽ sẽ có vài đoạn dây điện hay dây cáp nào đó xài được. Ngoài ra em cũng tò mò muốn biết xem thứ vũ khí tuyệt vời mà hắn nói đến là gì…."

Jill xoay người sang rồi bấm nút mở cửa, cô thấy có dấu hiệu cảnh báo có vi trùng ngay dưới chân. Hai cánh cửa mở ra và cả hai bước vào

"Wow…"

Cả hai vừa bước vào một căn phòng lớn với trần nhà cao vút, trong phòng là cả đống bảng điều khiển và hệ thống dây nối chằng chịt giữa các thùng hình ống bằng thủy tinh. Có tám cái thùng ngay giữa phòng, tuy rỗng nhưng mỗi cái đủ lớn để có thể chứa một người trưởng thành bên trong.

Barry cúi xuống cắt một mớ dây cáp trong khi Jill đi vòng quanh phòng để xem xét các thiết bị kỹ thuật - và cô khựng lại, xém chút nữa là đã há hốc mồm ra.

Ở cuối phòng là một cái thùng lớn hơn cả, cao gần 3m, có một cái bảng điều khiển ở trước và bên trong có một vật cũng cao khoảng đó. Đó là một con quái vật.

"Jill, tôi lấy đủ dây rồi nè. Tôi…"

Barry dừng lại bên Jill, câu nói của anh ta ngập ngừng khi nhìn thấy cái vật kinh tởm bên trong cái thùng. Cả hai không cưỡng lại được sự tò mò nên cùng bước lại gần hơn để xem xét.

Con quái vật cao nhưng thân hình rất cân đối, ít ra là qua thân hình đầy cơ bắp và đôi chân dài của nó, nó có vẻ bề ngoài của một con người. Một bên tay của nó bị biến đổi thành một cái móng lớn và dài quá đầu gối, cánh tay còn lại tuy bình thường nhưng cũng to gấp mấy lần người thường. Tại vị trí của quả tim của nó có một khối u nhô ra, và Jill nhận ra rằng đó chính là tim của nó. Quả tim đang phồng ra rồi xẹp xuống theo một nhịp chậm.

Jill dừng lại trước tấm kính, thấy kinh tởm về con quái vật. Cô có thể thấy vô số những sẹo lớn ở trên tay chân nó, những vết sẹo của những cuộc phẫu thuật. Bộ phận sinh dục của nó đã bị cắt. Jill ngước lên nhìn vào mặt nó và thấy vài khúc thịt đã bị cắt mất. Môi của nó cũng bị cắt nên trông nó như đang nhe răng cười với cô vậy.

"Tyrant", Barry nói thì thầm.

Jill quay sang nhìn Barry và thấy anh ta đang cúi nhìn cái bảng điều khiển đang nối với cái thùng bằng một đống dây nhợ.

Jill quay sang nhìn con Tyrant một lần nữa, cảm thấy ghê tởm và đáng tiếc. Cho dù bây giờ nó là cái gì đi nữa thì nó cũng đã từng là một người đàn ông. Và Umbrella đã biến anh ta trở thành một thứ đáng sợ như thế này.

"Chúng ta không thể để nó như vậy được", Jill nói khẽ và Barry gật đầu.

Jill cúi xuống nhìn lại vào vô số những nút bấm và cần gạt trên bảng điều khiển. Phải có một nút nào đó để chấm dứt sự sống của nó.

Có một hàng sáu cái cần gạt màu đỏ ở cuối bảng điều khiển và Barry gạt thử một cái. Chẳng có gì xảy ra cả, Barry quay sang nhìn Jill và cô gật đầu. Barry dùng cả bàn tay gạt luôn năm cái còn lại xuống.

Bỗng một tiếng ầm vang lên.

Cả hai quay ra nhìn xung quanh và thấy con Tyrant đang dùng cánh tay người của nó đập vào lớp kính lần nữa. Những vết nứt xuất hiện ngay chỗ nó đấm và lan rộng ra mặc dù tấm kính phải dày đến vài ly.

"Thôi chết rồi."

Barry kéo tay Jill khi con Tyrant khom người xuống chuẩn bị húc vào tấm kính.

"Chạy!", Barry la lên.

Và cả hai cùng chạy, Jill tự trách mình rằng sao không cản Barry đừng gạt mấy cái nút đó. Barry đập mạnh tay vào nút mở cửa và cánh cửa nhẹ nhàng mở ra. Đằng sau lưng hai người tiếng kính vỡ vang lên loảng xoảng.

Hai người chạy vào hành lang, cảm thấy khiếp sợ. Barry đập vào nút bấm để cửa đóng lại.

Và Jill thấy Wesker đã biến mất.

Wesker di chuyển một cách khó nhọc về phía phòng phát điện, đầu hắn đau như búa bổ, hắn cảm thấy tay chân mình yếu ớt như không còn chút sức lực nào cả.

"Thằng Barry khốn kiếp… Bọn chúng đã lấy súng của mình."

Wesker tỉnh lại khi Jill và Barry vừa bước vào phòng. Hắn vừa đi một cách khó nhọc về phía thang máy vừa nguyền rủa Jill và Barry, vừa nguyền rủa tập đoàn Umbrella vì để xảy ra một mớ hỗn độn thế này, vừa tự nguyền rủa chính bản thân hắn sao không giết phứt hết bọn S.T.A.R.S trong khi hắn có thể.

"Chuyện này chưa kết thúc đâu, tao vẫn còn kiểm soát mọi chuyện, đây là cuộc chơi của tao…."

Cái va ly chứa các mẫu vật thí nghiệm đã bị hai đứa nó lấy đi, và giờ này chắc chúng đã tiêu hủy nó rồi. Cả Tyrant cũng vậy. Sinh vật tuyệt vời đó sẽ trở nên yếu ớt và chết một khi việc bơm adrenaline bị ngừng lại. Còn không thì bọn chúng cũng bắn vào tim nó, và nó sẽ chết ngay tức khắc mà chưa hề ra trận một lần nào…

Wesker lần mò đến cánh cửa dẫn vào phòng phát điện rồi đứng dựa vào nó thở dốc. Máu từ tai hắn chảy xuống cằm, hắn lắc lắc đầu để tỉnh táo trở lại.

Tuy hắn không còn các mẫu thí nghiệm nhưng hắn vẫn có thể hoàn thành nhiệm vụ của mình. Đó là một chuyện hết sức quan trọng đối với hắn, chỉ vì đây là cuộc chơi của hắn và hắn phải thắng bằng mọi giá.

"…hệ thống tự hủy, cẩn thận bọn khỉ…"

Hắn cần phải cẩn trọng với bọn Ma2 này. Wesker mở cửa và lần mò tiến về phía trước. Đầu hắn vẫn còn đau, nền nhà như đang chuyển động xiêu vẹo qua lại. Wesker lần theo thanh vịn và tiến về phía phòng trong. Những cái máy này như đang giễu cợt hắn bằng những tiếng hơi nước thoát ra nghe xè xè. Hắn cố đi thật nhanh nhưng xem ra chân hắn không hoạt động như mong muốn.

Một cái móng vuốt quạt xuống đầu hắn và xén đi mất một mớ tóc của Wesker. Hắn cảm thấy một dung dịch nóng đang chảy xuống sau cổ và cơn đau ở đầu như tăng thêm lên.

"Lấy súng của tao, hai đứa khốn nạn đã lấy mất súng của tao…"

Wesker đến được bên cánh cửa và vừa mở nó ra thì có một cái gì đó nặng đập vào lưng hắn làm hắn ngã vào căn phòng bên trong. Hắn ngã xuống sàn nhà lót sắt lạnh ngắt và nghe thấy một tiếng rít điếc tai vang lên. Những cái móng vuốt dày cui đâm vào lưng Wesker và hắn quay lại tát mạnh vào mặt con vật đang muốn giết hắn.

Hắn dùng hết sức đấm mạnh vào mồm con khỉ làm nó nhảy về phía sau rồi nhảy trở lại lên trần nhà.

Wesker cố gắng đứng dậy, từng cơn đau mới ập vào hắn làm hắn muốn nôn mửa. Bầu không khí trong này quá nóng, những cái tua bin chạy liên tục không ngơi nghỉ nhưng cuối cùng thì hắn cũng thấy được cánh cửa dẫn ra phòng sau, cánh cửa dẫn đến sự kết thúc nhiệm vụ của hắn.

"Tất cả bọn S.T.A.R.S sẽ chết, bị thổi tung thành từng mảnh trong khi ta bay đi chỗ khác và trở thành một người giàu có…".

Wesker mở cửa và lê bước đến cái bàn điều khiển đang phát sáng ở cuối góc phòng. Ở đây yên tĩnh và cũng mát hơn ở ngoài kia. Những cái máy lớn trong này như đang ngân nga với hắn vì chúng có công dụng khác với những cái máy ngoài kia. Những chiếc máy này sẽ giúp hắn giành lại vị trí điều khiển của hắn.

Tiếng động từ cánh cửa đang mở đằng sau lưng hắn như biến mất khi hắn đến gần bàn điều khiển. Mấy ngón tay của Wesker như tê dại đi khi hắn chạm vào vào bàn phím trên bàn.

Wesker lần mò ra những chiếc chìa khóa cần thiết, mật mã nhanh chóng hiện lên màn hình màu xanh sau một vài sai sót nhỏ của hắn. Một giọng nữ mượt mà vang lên thông báo với hắn quá trình đếm ngược sẽ bắt đầu sau 30 giây nữa. Cảm thấy đầu óc quay cuồng, Wesker cố gắng nhớ lại cách thay đổi hệ thống hẹn giờ. Toàn bộ chỗ này sẽ tự động nổ trong năm phút nhưng hắn phải thay đổi nó để có đủ thời gian mà chạy khỏi đây.

Bỗng sau lưng hắn có tiếng kêu rít lên.

Wesker xoay người lại, cảm thấy sững sờ, bốn con khỉ biến dạng lao vào hắn. Chúng vụt những cánh tay ra khi đến gần hắn. Một cơn đau thấu xương xuyên qua chân hắn làm hắn ngã xuống sàn sắt giá lạnh.

"Chuyện này không thể xảy ra được."

Một con khỉ nhảy lên ngực hắn và bỗng nhiên Wesker cả thấy khó thở, và không nhấc nổi tay lên để đẩy nó ra. Một cơn đau nữa ở chân trái hắn, một con khỉ đã phạt đi cả một khúc thịt của hắn bằng cái móng của nó. Hai con còn lại cứ chạy vòng quanh hắn như hai đứa trẻ với một nỗi hân hoan man dại.

Bỗng nhiên Wesker thấy như có máu trong mắt của hắn, mọi vật xung quanh bỗng đỏ rực, quay cuồng và trở nên mờ ảo, đầu óc hắn.

"Tyrant đã đến."

Wesker có thể cảm thấy điều đó, có thể cảm thấy có vật gì đó lớn và đầy uy lực chạm vào hắn. Hắn bật cười man dại qua cơn đau đớn, hắn cố gắng mở mắt nhìn nhưng chỉ thấy một màu đỏ rực, hắn muốn nhìn thấy cảnh những con khỉ bị tàn sát từng con một nhưng Wesker chỉ có thể cảm thấy được một cái bóng to lớn bao phủ lấy hắn và xuyên qua hắn. Hắn có thể tưởng tượng thấy cảnh Tyrant đang cúi xuống nhấc hắn lên khỏi cơn đau này.

"Ta vẫn đang điều khiển mọi việc, để ta thấyyyyy."

Nhưng bóng tối bỗng bao phủ mắt hắn và Wesker không còn nghĩ ngợi gì nữa.

"...S.T.A.R.S đội Alpha, đội Bravo, có ai không nếu các bạn không trả lời được thì hãy làm dấu hiệu gì đó đi! Trực thăng đang bắt đầu hết nhiên liệu rồi đây, có ai nghe được không? Đây là Brad. Nhắc lại đội Alpha..."

Rebecca bấm nút điện đàm rồi nói nhanh: "Brad! Có một bãi đáp trực thăng tại ngôi biệt thự của Spencer, cậu phải đến đó ngay! Brad, cậu nghe không."

Có một tiếng trả lời eo éo nhưng bị lạc mất vì sóng vô tuyến. Rebecca chỉ nghe được chữ "Nghe" còn khúc còn lại bị lạc mất.

"Tôi nghe?", hay là, "Có ai nghe thấy không?"

Chẳng có cách nào để biết được. Bối rối và lo lắng, Rebecca vừa nắm chặt cái điện đàm vừa hy vọng rằng Brad đã nghe được.

Đột nhiên tiếng chuông báo động vang lên khắp phòng từ những chiếc loa bí mật giấu đâu đó trên trần nhà, làm Rebecca nhảy dựng lên trong căn phòng lạnh lẽo này. Bỗng có một tiếng click ở cánh cửa dẫn ra bãi đáp trực thăng. Rebecca chụp lấy tay nắm và xoay mạnh nó, cánh cửa bật mở, nó đã được mở khóa.

Một giọng nữ nhẹ nhàng vang lên, nói chậm và rõ ràng trong khi tiếng chuông báo động vẫn đang vang đến chói tai.

"Hệ thống tự hủy đã được khởi động. Tất cả các nhân viên tiến hành di tản ngay lập tức hoặc khóa hệ thống tự hủy lại. Các bạn có năm phút. Hệ thống tự hủy đã được khởi động."

Rebecca đứng cạnh chiếc cửa dẫn ra bãi đáp mà mắt cửa nhìn vào cái cầu thang leo đợi Chris trong khi mẩu tin trên được đọc đi đọc lại. Cô đợi anh chui lên.

Tuy Chris vừa mới đi có vài phút thôi nhưng họ không còn thời gian nữa.

21. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 20

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Jill và Barry vụt chạy từ thang máy ra trở lại tiền sảnh của tầng B3, giọng nói mượt mà vẫn vang lên cho họ biết còn bốn phút ba mươi giây nữa tất cả nơi này sẽ nổ tung. Cả hai chạy thục mạng đến góc hành lang và thấy Chris Redfield đang chạy lên được phân nữa cái cầu thang bộ.

"Chris!", Jill la lên.

Chris quay lại và mặt anh sáng lên khi thấy Jill và Barry đang chạy bổ nhào về phía mình.

"Nhanh lên! Có một bãi đáp trực thăng ở tầng B1!", Chris hét lớn.

"Cám ơn Trời!"

Chris đợi cho đến khi hai người đến chân cầu thang rồi anh mới chạy tiếp. Chris chạy nhanh đến và giữ cho cánh cửa dẫn ra chiếc thang để leo lên trên mở sẵn. Jill và Barry cũng vừa lên tới và chạy ào qua cửa. Hệ thống cảnh báo cho biết họ còn bốn phút mười lăm giây nữa.

Barry leo lên thang trước rồi đến Jill và sau cùng là Chris. Cả ba cùng leo lên tầng B1 và Jill thấy Rebecca Chambers đang đứng đợi ở cánh cửa dẫn ra bãi đáp trực thăng, khuôn mặt non trẻ của cô ta trông rất căng thẳng.

Chris hối thúc cô ta chạy và cả bốn người cùng chạy xuyên qua cái hành lang bằng bê tông dẫn ra bãi đáp, Jill cầu trời cho họ có đủ thời gian để thoát khỏi đây.

"Cầu cho mày chết ở đây luôn đi Wesker."

Có một cái thang máy lớn ở cuối hành lang, Barry nhanh chóng mở cửa và cả bốn người cùng chạy vào. Họ còn đúng bốn phút nữa.

Cái thang máy có vẻ như đang chạy lên và Jill nhìn đồng hồ đếm từng giây một trôi qua.

"Không kịp rồi, chúng ta không thể nào chạy kịp rồi."

Cái thang máy chậm lại rồi dừng hẳn. Chris kéo mạnh cái cửa mở ra, và không khí mát mẻ của bầu trời lúc sáng sớm ùa vào - cả tiếng ngọt ngào của động cơ của một chiếc trực thăng đang vang lên ở phía trên đầu họ.

"Anh ta đã nghe được!", Rebecca la lên. Jill mỉm cười và cô bỗng cảm thấy mến người lính mới này.

Bãi đáp trực thăng này rất rộng, được trải nhựa đường bằng phẳng và được bao phủ bằng những bức tường cao vút. Một vòng tròn màu vàng được sơn trên cái sân này và Brad đang từ từ hạ xuống. Chris và Barry đang vẫy tay như điên ra hiệu cho viên phi công phải nhanh lên trong khi đó Jill nhìn đồng hồ một lần nữa. Còn khoảng hơn ba phút ba mười giây nữa, dư sức qua cầu rồi.

Ầm!

Jill quay sang nhìn và thấy ở phía Tây Bắc bãi đáp một mớ những mảnh bê tông đang văng lên trời. Một cái móng khổng lồ đang giơ lên từ cái lỗ lởm chởm đó và con Tyrant to lớn và tái ngắt nhảy lên từ cái hố đó. Nó đứng dậy và bắt đầu đi về phía bốn người.

"Cái quái gì đây?"

Nó phải cao trên hai mét rưỡi, những bộ phận trên cơ thể đầy những vết sẹo từ việc mổ xẻ để biến đổi thân hình nó. Cái khuôn mặt như đang cười vì mất môi của nó hướng về phía bốn người khi nó từ từ đứng dậy. Nó đi chầm chậm về phía họ, cái móng vuốt khổng lồ bên tay trái của nó cong gập lại.

"Không còn thời gian nữa, Brad không thể đáp xuống được rồi."

Chris nhắm vào cục bướu mà đen trên ngực nó rồi bắn năm phát liên tục. Ba biên đạn bay trúng đích, còn hai viên thì lệch sang bên phải cái cục đỏ đang đập đó một chút và nó vẫn tiến từ từ về phía bọn họ, chẳng chậm lại chút nào cả.

"Tản ra", Barry hét lên.

Jill kéo tay Rebecca chạy về góc bãi đáp xa con quái vật nhất, Chris chạy vòng quanh về phía Nam bức tường còn Barry đứng tại chỗ giương khẩu Colt về phía con quái đang từ từ tiến tới.

Ba phát đạn 357 bay vào bụng con quái, tiếng súng vang vọng giữa các bức tường nghe điếc cả tai.

Con Tyrant bất ngờ tăng tốc chạy về phía Barry, cái móng vuốt của nó đưa về phía sau và Barry nhảy qua một bên né nó, con Tyrant trượt ra phía sau anh trong tư thế chạy cúi người như là nó đang chơi ném bowling vậy. Cái móng của nó cào một đường dài trên lớp nhựa đường như thể đó là một lớp kem.

Vừa trượt qua Barry con quái liền dừng chạy, nó quay lại nhìn Barry đang bật dậy và bắn vào nó một phát nữa.

Viên đạn thổi bay một miếng thịt trên vai phải của nó. Máu từ vai nó phụt ra rồi chảy xuống ngực rồi hòa vào cái lỗ đang chảy máu toang hoác ở ngay bao tử.

Ở trên đầu chiếc trực thăng của đội Alpha vẫn đang xoay vòng vì không thể nào đáp xuống được. Vẫn chưa có dấu hiệu nào cho thấy con Tyrant có vẻ xuống sức. Nó bắt đầu chạy tiếp về phía Barry, cái móng vuốt lại buông thõng xuống ngay khi Barry vừa bắn đến viên đạn cuối cùng trong ổ.

Barry bỏ chạy và con Tyrant lại tiếp tục chuyển hướng rượt theo. Chiếc móng của nó quạt trúng một bên người Barry, hất anh ngã xuống sàn.

"Barry!"

Chris vừa chạy về phía con Tyrant vừa bắn vào lưng nó trong khi nó đang cúi xuống định túm lấy Barry. Barry nhanh chóng bò người lui lại phía sau, cái áo chống đạn của anh rách te tua, vẻ khiếp sợ lộ ra trong mắt Barry. Có lẽ con Tyrant thấy ngứa vì mấy phát đạn của Chris nên nó quay về phía anh, trong khi đó Barry đã bật dậy được và lê bước khập khiễng đi chỗ khác.

"Chúng ta không còn thời gian nữa!"

Chris bắn sạch băng đạn trong súng. Vài viên cuối trúng vào mặt nó làm mấy cái răng văng ra rớt xuống sàn bãi đáp trong khi máu tuôn ra xối xả. Con Tyrant dường như không để ý gì đến mấy vết thương, nó tiếp tục chạy về phía Chris với một tốc độ nhanh như chớp.

Cả Jill và Rebecca cùng bắn về phía nó, miệng không ngừng la hét để dụ con quái chuyển hướng khỏi Chris. Nhưng có vẻ con Tyrant đang lưu luyến anh nên nó vẫn chạy về phía Chrirs, cái móng của nó lại đưa ra phía sau.

"Đợi nó tới gần đã."

Chris nhảy về một bên khi con quái vật vừa áp sát anh làm nó mất đà trượt ra phía sau. Con quái liền dừng lai với cái móng vuốt dính đầy nhựa đường.

Chris bỏ chạy và một nỗi sợ dâng lên trong anh khi từng giây đang trôi qua và chắc chắn họ không kịp giết nó trước khi nơi này nổ tung.

Barry cảm thấy máu đang chảy từ đùi của mình, một mảng da ngay đùi của anh đã bị vạt mất khi bị con Tyrant quạt cho một cái hồi nãy. Nỗi đau về thể xác còn chịu đựng được nhưng ý nghĩ rằng mình sẽ bị thổi tung lên trời thì …

"Chúng ta sẽ bị nổ tung nếu như không lên trực thăng kịp."

Con Tyrant chuyển hướng sang Jill và Rebecca trong khi hai cô tiếp tục bắn vào nó, nhưng vô ích, con quái này dường như là bất tử vậy. Nó lại bắt đầu những bước đi êm ái về phía họ, không màng đến những vết thương trên người. Những phát shotgun của Jill bắn trúng chân và ngực của nó trong khi những viên đạn 9mm của Rebecca đục từng lỗ lốm đốm trên người nó, và nó vẫn không đi chậm lại chút nào.

Gió bỗng thổi bạt xuống đầu Barry trong khi tiếng cánh quạt trực thăng bỗng nhiên lớn hơn. Anh nghe thấy có tiếng hét ở trên đầu.

"Đón lấy nè!"

Barry nhìn về phía chiếc trực thăng đang bay rất thấp, chỉ cách mặt bãi đậu khoảng sáu mét và thấy một vật màu đen bay ra khỏi cánh cửa hông rớt xuống sàn nghe một cái Bịch.

Chris đang ở gần đó nhất nên anh chạy về phía vật đó.

Con Tyrant đã đến rất gần Jill và Rebecca nên hai cô tách ra hai hướng, và con Tyrant quay sang hướng Jill không một chút do dự. Mắt nó nhìn đăm đăm về phía cô.

"Jill chạy lại đây!", Chris hét lên.

Barry xoay sang và thấy Chris đang vác một khẩu súng phóng rocket lớn trên vai.

"Rõ."

Jill vừa hét lên trả lời vừa chạy về phía Chris. Con Tyrant đang ở gần sau lưng cô.

"Tránh khỏi đường đạn!"

Jill nhảy sang một bên và Chris liền khai hỏa. Tiếng Chíu của viên rocket bay ra khỏi nòng súng gần như bị át bởi tiếng cánh quạt trực thăng.

Viên đạn bay thẳng vào ngực con Tyrant và xé nó ra thành hàng triệu mảnh vụn sau một tiếng Bùm.

Trong khi những mảnh thịt và xương vụn của con Tyrant vẫn còn đang rơi lả tả thì Brad hạ thấp trực thăng xuống, bốn người liền chạy về phía ấy. Jill nhảy lên trực thăng khi hai thanh đáp vẫn còn chưa chạm đất rồi đến Chris, Rebecca và cuối cùng là Barry.

"Đi mau Brad, đi!", Jill la lớn.

Chiếc trực thăng lao vút lên bầu trời rồi tăng tốc.

22. Âm Mưu Của Tập Đoàn Umbrella - Chương 21

Dịch giả: Seraphy, GtaMaster, Jr, Hoa Thần, JediDarkLord

Giọng nói thông báo của máy tính chỉ còn vang bên lỗ tai của những kẻ không còn là người nữa.

"Các bạn còn 5 giây, 3, 2, 1. Hệ thống khởi động."

Ngay lập tức hệ thống truyền lệnh tự hủy đến khắp các nơi trong phạm vi ngôi biệt thự.

Và một tiếng nổ long trời vang lên làm rung chuyển cả mặt đất, ngôi biệt thự của Spencer nổ tung. Những quả bom được đặt sẵn nổ tung ở khu tầng hầm của ngôi biệt thự, ở dưới hệ thống dẫn nước, ở đằng sau cái lò sưởi trong phòng lính gác và ở tầng ngầm thứ ba của khu vực thí nghiệm. Những bức tường bằng đá cẩm thạch đổ sụp xuống sàn của ngôi biệt thự cũ. Đá ở dưới đường hầm cũng sụp xuống và những hành lang bê tông chỉ còn là những đống bụi đen. Một quả cầu lửa sáng rực phát lên bầu trời vào buổi sương sớm này và bốn người có thể nhìn thấy nó dù đang ở cách xa hàng dặm.

Và sau tiếng nổ khủng khiếp đó cái đống đổ nát ở ngôi biệt thự bắt đầu bốc cháy.

…OoO…

Phần Kết

Cả bốn người cũng như Brad đều giữ im trong khi Brad lái chiếc trực thăng bay trở về thành phố. Chris và Jill nhìn ra ngoài cửa sổ hướng về phía đám cháy đang bắt đầu lan rộng ra ở khu biệt thự, nét mặt của họ có vẻ hơi nghiêm nghị. Barry ngồi dựa vào thành trực thăng nhìn xuống đôi tay của như thể là anh chưa bao giờ thấy nó vậy. Rebecca đi qua lại giữa ba người giúp họ băng bó các vết thương, và cô cũng không nói lời nào.

Brad thì giữ im lặng vì anh cảm thấy xấu hổ khi đã bỏ cả nhóm lại dưới kia hồi tối. Anh đã cảm thấy căng thẳng cực độ suốt cả đêm khi cứ phải bay vòng vòng trên khu rừng để tìm mọi người.

"Và rồi con quái vật đó."

Brad nhún vai một cái. Cho dù nó là cái gì đi nữa thì anh cũng mừng là nó đã chết. Hồi nãy Brad đã rụng rời tay chân khi nhìn thấy nó và xém chút nữa anh đã không thể nhấc được chiếc trực thăng này lên. Và anh đã cố gắng lắm mới đá cái ống phóng rocket đó xuống được.

Brad quay lại nhìn bốn người và tự hỏi có nên cho họ biết về cuộc gọi kỳ lạ tối qua không. Ngay sau khi giọng của Rebecca hét lên về cái gì đó như là bãi đáp trực thăng trong tiếng xè xè của radio là một tín hiệu rõ ràng và một giọng đàn ông vang lên chỉ cho anh toạ độ chính xác của bãi đáp đó. Tuy lạ nhưng từ việc hắn ta biết chỗ đó rõ đến nỗi hướng dẫn cả toạ độ và hướng bay làm Brad cảm thấy bắt đầu sợ.

Brad cau mày, cố nhớ lại tên của người đàn ông kỳ lạ đó. Tên là Thad? Hay Terrence nhỉ?

"Trent, nhớ rồi, ông ta nói ông ta tên Trent."

Brad quyết định anh sẽ nói chuyện này sau. Bây giờ anh chỉ muốn về nhà.

Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/resident-evil-1-am-muu-cua-tap-doan-umbrella